HƯƠNG THỦY BOOKSTORE

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

BẢN LĨNH PUTIN

Mục lục

Vị tổng thống lấy lại vị thế oai hùng của nước nga

PHẦN THỨ NHẤT: CON ĐƯỜNG TỔNG THỐNG CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG ƯU TÚ - Chương 1: Putin thời niên thiếu

Chương 2: Chuyện tình của Putin

Chương 3: KGB - quãng thời gian bí mật nhưng đầy hấp dẫn

Chương 4: Leningrad gió nổi sóng dậy

Chương 5: Ba năm để làm tổng thống

Chương 6: Putin lãnh đạo đất nước

Chương 7: Chấn hưng nước nga

PHẦN THỨ HAI: BẢN LĨNH VÀ TÍNH CÁCH - Chương 8: Nếu làm người phải làm người như Putin

Chương 9: Phải dìm chết bọn khủng bố

Chương 10: Vung gươm hành động các ông trùm lần lượt ngã ngựa

Chương 11: Hạ lệnh giải tán chính phủ Kasyanov

Chương 12: "Đường lối" ngoại giao linh hoạt

Chương 13: Trả lại nước nga như một kỳ tích

Chương 14: Cuộc bầu cử Tổng thống nhiệm kỳ hai

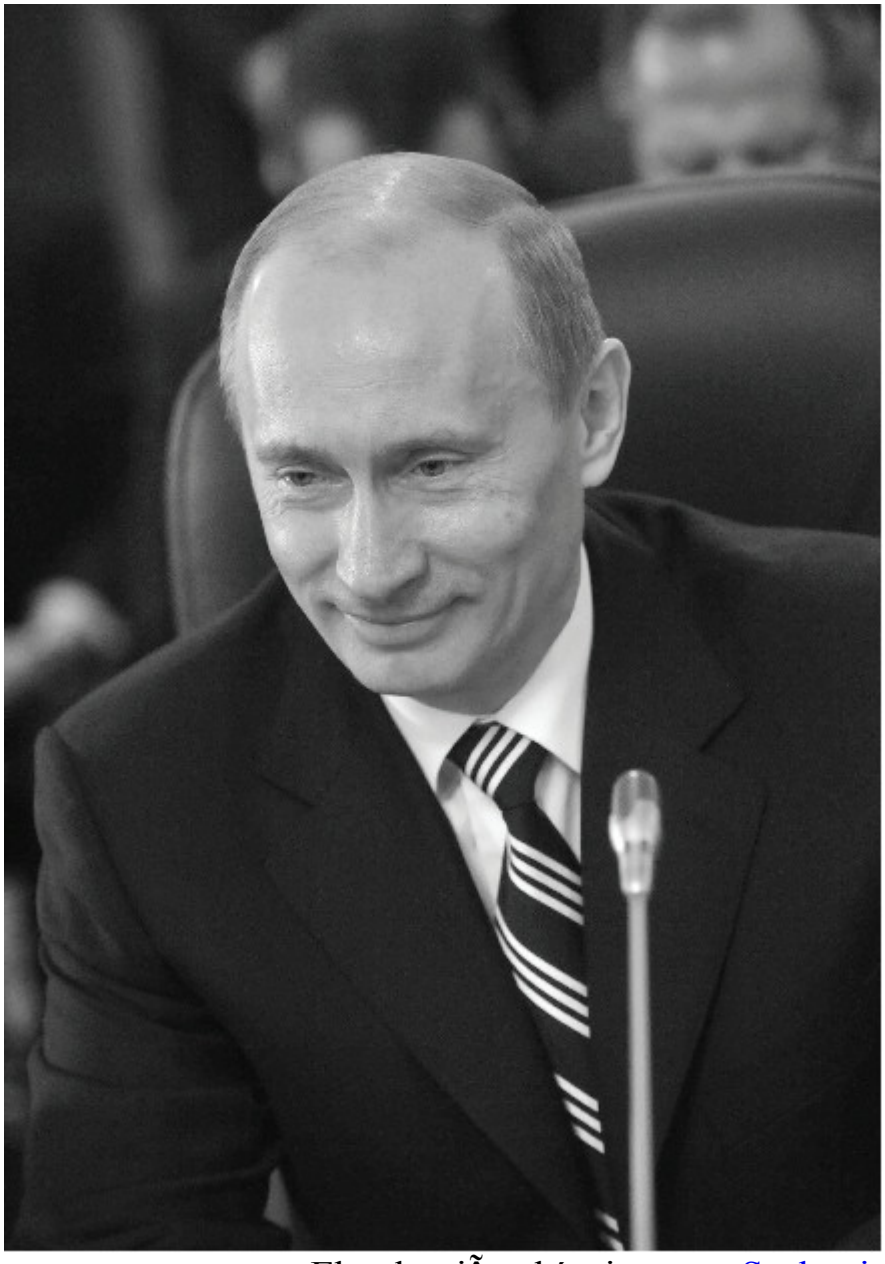

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

VỊ TỔNG THỐNG LẤY LẠI VỊ THẾ OAI HÙNG CỦA NƯỚC NGA

(Thay cho lời nói đầu)

Ngày 15 tháng 3 năm 2004 là một ngày mà Putin không thể nào quên. Cho dù là Washington của nước Mỹ, Bắc Kinh của Trung Quốc, Pari nước

Pháp hay Tôkyô của Nhật Bản đều nhìn thấy những dòng tin nóng hổi:

Một lần nữa Putin tái đắc cử Tổng thống nhiệm kỳ thứ tư của Nga. Cho dù việc này đã được dự đoán trước, nhưng ông vẫn tỏ ra rất phấn chấn. Putin bày tỏ, ông sẽ tiếp tục nỗ lực làm việc trong bốn năm nữa. Putin nói với những người đã ủng hộ ông rằng: "Tôi xin bảo đảm với các bạn, tôi sẽ làm việc với phong độ như trước đây".

Thắng lợi của Putin là thắng lợi của ý chí hướng về lòng dân.

Trước cuộc bầu cử, điều mà mọi người quan tâm nhất là vấn đề tỉ lệ phiếu bầu. Theo pháp luật của Nga quy định, tỉ lệ cử tri đi bầu không đạt 50% thì cuộc bầu cử không có giá trị và phải bầu lại. Nhưng kết quả là đã có hai phần ba cử tri Nga tham gia đi bầu và Putin giành được 71,2% phiếu bầu. Ông đã chiến thắng mà không phải bầu lại.

Ở Nga, các cử tri đã reo hò ăn mừng trước thắng lợi của Putin, mà trước ngày diễn ra bầu cử phần lớn họ đều tỏ ra lo ngại.

Nhà khoa học nổi tiếng Nga Anvenqiannike đã nói: Đầu những năm 90, khi Liên Xô tan rã, người Nga luôn sống trong tình trạng xã hội không ổn định, trộm cắp, cướp giật, giết người thường xuyên xảy ra. Nước Nga đi xuống một cách trầm trọng, làm cho người dân Nga cảm thấy tiền đồ rất đen tối. Sau khi Putin lên nắm quyền, ông đã ra sức điều hành đất nước, tăng cường trật tự trị an xã hội. Đây chính là một xã hội trật tự và an toàn mà người dân Nga hằng mong muốn. Cho nên, chính phủ của Putin được đông đảo người dân Nga tin tưởng và ủng hộ, đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến tuyệt đại đa số cử tri đã ủng hộ Putin. Nếu như ở ông có sức hấp dẫn kỳ diệu của một Tổng thống, tôi nghĩ rằng, đó là do ông đã có được khí phách nam nhi mà người dân Nga hết sức hâm mộ, là một nhà chính trị nhưng ông chưa bao giờ làm cho người dân có cảm giác bị lừa dối.

Học giả nổi tiếng Nga Luis chỉ rõ: Putin là người khi cần đã xuất hiện đúng lúc.

Ngày 31 tháng 12 năm 1999, Yeltsin đã trao lại nước Nga cho Putin trong tình trạng khó khăn chưa từng thấy. Khi đó Yeltsin đã dặn dò Putin: Phải làm những điều tốt cho đất nước Nga.

Putin đã không phụ sự ủy nhiệm của Yeltsin. Chỉ trong vòng bốn năm ngắn ngủi trên cương vị lãnh đạo, ông đã chứng minh được "mình là người có tác dụng".

Putin đưa đất nước Nga vào thế kỷ 21 với diện mạo hoàn toàn mới, vì vậy có người gọi đó là "sự khởi sắc của Putin".

Đúng như điều mà Putin đã nói, xã hội Nga đang đi vào thời kỳ phát triển. So sánh với kinh tế nước Nga năm 1999, tổng giá trị sản xuất trong nước tăng trưởng gần 30%, tỷ lệ lạm phát tiền tệ và thất nghiệp giảm đáng kể, thu nhập thực tế của người dân tăng gấp đôi, thanh toán được khoản nợ nước ngoài 50 tỷ đô la. Dự trữ ngoại hối của ngân hàng trung ương đạt tới 84 tỷ đô la - một con số cao nhất trong lịch sử Nga.

Theo mệnh lệnh của Putin, chính phủ do Kasyanov đứng đầu phải giải tán, khiến ông ta không thể tiếp tục tranh cử tổng thống. Mọi người bắt đầu lo lắng, liệu Putin có thể trở thành một kẻ độc tài chăng? Nhưng sự lo ngại này đã mau chóng tan biến. Năm 2001, báo chí Nga đã nêu ra một câu hỏi, phải chăng Putin đặt ra vấn đề thay đổi hiến pháp để kéo dài nhiệm kỳ tổng thống? Chủ tịch Quốc hội liên bang Mironov công khai chủ trương thay đổi nhiệm kỳ tổng thống là 7 năm. Ngay lúc đó mọi người cũng lầm tưởng rằng, chính Putin bật đèn xanh để làm chuyện này. Nhưng cùng với thời gian, Putin đã nhiều lần tỏ rõ chính kiến, nhiệm kỳ tổng thống vẫn chỉ là bốn năm và có thể được đảm nhiệm liên tục hai nhiệm kỳ, nếu thay đổi mỗi nhiệm kỳ 7 năm, thì giả dụ người nào trúng 2 nhiệm kỳ liên tiếp thì người đó có thể phát điên vì quá căng thẳng, cho nên trong khi sửa đổi hiến pháp, Putin đã kiên quyết phản đối vấn đề này. Mặt khác Putin lo lắng là, một khi mở ra tiền lệ, e rằng sau đó sẽ có người dựa vào đó để làm tổng thống suốt đời.

Từ đó đến năm 2008, thái độ của Putin là kiên quyết phản đối sửa đổi hiến pháp về vấn đề nhiệm kỳ Tổng thống, nhưng phải đề cử được người kế nhiệm xứng đáng.

Theo phân tích, trong nhóm St Peterburg, bên cạnh Putin thì Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hiện nay là thượng tướng KGB Sergey Ivanov rất có khả năng là người kế nhiệm.

Tuy nhiên, bây giờ thảo luận chủ đề này vẫn còn là quá sớm nhưng chúng ta cũng có thể dự kiến: năm 2008, Putin giao quyền lực cho ai cũng không quan trọng, điều quan trọng nhất là trước khi lựa chọn tổng thống

mới, ông vẫn là người đảm nhiệm trọng trách lãnh đạo nước Nga. Ông đã dựa vào những kinh nghiệm phong phú và quan hệ quốc tế của mình, kiên trì phương hướng phát triển đất nước, quán triệt thực hiện phương châm cải cách của mình.

Một khi nước Nga có thể lấy lại vị thế oai hùng thì Putin cũng sẽ giống như Pie Đại đế hay Catherinne II mãi mãi được lưu danh trong sử sách.

PHẦN THỨ NHẤT:
CON ĐƯỜNG TỔNG THỐNG CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG ƯU TÚ

CHƯƠNG 1
PUTIN THỜI NIÊN THIẾU

1. Khoảnh sân kỷ niệm không thể phai mờ

Vladimir Vladimirovic Putin sinh ngày 7 tháng 10 năm 1952, trong một gia đình công nhân ở thành phố Leningrad.

Cuộc sống của Putin cùng cha mẹ chẳng mấy dư dả nhưng cũng không đến nỗi quá nghèo khó.

Khu nhà của họ nằm trên phố Stacheck trong khu công xưởng bên bờ Bắc sông Nêva, nơi có rất nhiều nhà máy và các khu nhà dành cho công nhân.

Gia đình Putin sống chung với một vài gia đình khác trong dãy nhà 5 tầng không có thang máy, thậm chí bếp cũng phải dùng chung.

Với Putin, cuộc sống lúc bấy giờ là một cơ hội rất tốt để ông tự rèn luyện bản thân cũng như hình thành những kỹ năng ngoại giao ban đầu của một nhà chính trị sau này.

Cho dù thế nào thì khi vài gia đình cùng sống chung trong một dãy nhà, ngày ngày ra vào chạm mặt nhau, khó tránh khỏi những lúc xung đột về lợi ích. Nhưng điều quan trọng hơn cả là họ không để cho mâu thuẫn và xung đột đó đi đến mức căng thẳng không thể dàn xếp.

Tuy vậy, giữa gia đình Putin và hàng xóm chưa bao giờ xảy ra bất đồng gì, kể cả là nhỏ nhất.

Huấn luyện viên môn võ vật và Judo của Putin là Anatoli Lakerin nhớ lại: Lối vào nhà Putin tối om om và có mùi rất khó ngửi. Trong sân chất đầy rác rưởi, mà cửa chính căn nhà lại nằm ở góc sân. Nhưng, kể cả tôi hay các bạn học khác trong đội chúng tôi cũng đều phải sống trong những cái sân như vậy. Căn hộ của gia đình Putin cũng giống y hệt căn hộ của gia đình tôi, nhưng diện tích căn hộ của gia đình tôi hẹp hơn, người lại đông hơn. Sự khác biệt duy nhất là căn hộ nhà cậu ấy luôn sạch sẽ. Những gia đình nghèo nhưng sống ngăn nắp, sạch sẽ. Tôi không dám nói cuộc sống của tất cả người dân Leningard lúc đó đều như vậy, nhưng những người mà tôi từng tiếp xúc thì đều như vậy.

Khu nhà mà Putin từng sống hồi đó được xây dựng năm 1859. Lúc đó, những người chủ các căn hộ thường sửa sang lại rồi cho thuê kiếm lời, loại căn hộ như thế trước cách mạng được gọi là "cây hái ra tiền". Sau năm 1917, tình trạng cho thuê căn hộ như vậy không còn nữa. Những khu nhà nhiều phòng phần lớn đều nằm ở trung tâm thành phố St Peterburg. Sau vài năm, chúng được phân cho dân thường đến ở, thông thường cứ vài gia đình cùng chung nhau một phòng lớn, rồi chia nhỏ mỗi gia đình một phòng. Cách bố trí vài hộ gia đình cùng sống chung trong một khu là một đặc trưng rõ nét nhất để phân biệt căn hộ của chế độ mới với căn hộ của chế độ cũ.

Căn phòng gia đình Putin đang ở là do nhà máy của bố Putin phân cho. Căn phòng rất sơ sài, không có nước nóng, cũng chẳng có nhà vệ sinh riêng, hơn nữa gian bếp rất hẹp phải dùng chung.

Một bên cầu thang của khu nhà có lan can làm bằng thép đã hoen rỉ. Trên cầu thang thường có rất nhiều chuột chạy đi chạy lại. Putin và đám bạn thường dùng gậy để đuổi bắt chuột. "Cuộc chiến giữa người và chuột" ở cầu thang đến nay vẫn còn in đậm trong ký ức của Putin. Có lần, Putin nhìn thấy một con chuột rất to, nó bị dồn đến góc tường, bất ngờ quay ngoắt lại, xông vào Putin. Lúc đó, Putin thấy sợ hãi, quay đầu bỏ chạy, không phải là anh đuổi chuột, mà là chuột đang đuổi anh.

Một bài báo đã viết về ngôi nhà thời đó của gia đình putin như sau:

Đó là một căn hộ cũ kỹ đã tồn tại với gần nửa thế kỷ.

Suốt những năm tháng từ thuở thiếu thời đến khi trở thành một thanh niên cường tráng, Putin đều ở trong khu nhà tập thể số 12 ngõ Baskhev.

Ngõ Baskhev thuộc khu trung tâm của Leningrad, khu Dzerzhinsky, sát với phố Nêva và phố Chou zao. Trong phòng không có nước nóng, không có nhà tắm riêng. Căn phòng cũ nát, thường xuyên phải sửa chữa và rất lạnh lẽo. Đây là ngôi nhà có sân nhỏ kiểu giếng trời. Xuyên qua chiếc cửa vòm, rẽ trái là vào đến cửa. Lối vào cửa rất tối, phải căng mắt mới nhìn thấy đường. Cầu thang sứt mẻ, có chỗ không có tay vịn. Lối hành lang chật hẹp chính là các gian bếp chất đầy những bếp gas của các gia đình.

Putin và đám bạn hàng tuần phải đến bể tắm công cộng để tắm giặt. Khi ở bể tắm, chúng thường xuyên đùa nghịch, té nước lạnh vào nhau, hoặc nhân lúc người khác gội đầu liền bê trộm chậu nước đi, nếu không thì đem giấu quần áo của ai đó. Những người cùng tắm giặt ở đó chỉ muốn bọn chúng mau mau chóng chóng biến đi.

Trước khi vào học tiểu học, Putin chỉ được chơi trong sân nhà, vì nếu ra ngoài chơi, mẹ anh không yên tâm. Bà thường thò đầu qua cửa sổ để hỏi: "Vova Volodya (tên gọi lúc nhỏ và là tên thân mật của Putin), con có ở trong sân không?"

Bố mẹ Putin quản lý anh rất chặt, nếu không được phép của bố mẹ, thì Putin không được tự ý ra khỏi sân nhà. Nhưng sức hấp dẫn của thế giới bên ngoài quả thực rất lớn, đôi khi Putin vẫn lẻn ra ngoài chơi.

Khi Putin lên 5, 6 tuổi, lần đầu tiên một mình anh lặng lẽ trốn ra con phố ngay sát nhà. Hôm đó, đúng vào ngày quốc tế Lao động 1/5, trên phố toàn người là người, đông vui nhộn nhịp. Nhìn thấy cảnh tượng đó Putin cảm thấy lạ lẫm và sợ hãi.

Đến khi lớn hơn một chút, mạnh dạn hơn một chút, thì anh đã dám thường xuyên ra ngoài chơi nhiều hơn.

Vào một ngày mùa đông, Putin trốn cha mẹ, cùng đám bạn leo lên xe điện ra ngoại ô chơi. Cả bọn bị lạc đường, trời rét căm căm, chúng đành phải đốt lửa lên để sưởi, không có cơm ăn cũng chẳng có nước uống, cả đám rét cóng. Khó khăn lắm chúng mới tìm được đến bến xe điện để về nhà.

Về đến nhà Putin liền bị một trận đòn nên thân, từ đó về sau, Putin không còn dám tự ra khỏi nhà nữa.

2. Bức ảnh của gia đình Putin

Putin lớn lên trong vòng tay chăm bẵm chiều chuộng của ông bà nội và bố mẹ.

Ông nội Putin là một đầu bếp giỏi, ông có một lai lịch rất ly kỳ. Sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất, ông đến thị trấn Geerke ở ngoại ô Moscow làm việc, ông làm nghề nấu ăn cho gia đình Lênin.

Sau khi Lênin mất, ông lại làm một thời gian dài trong biệt thự của Stalin. Sau khi về hưu, ông tiếp tục làm việc nhiều năm ở viện điều dưỡng Yilinsi Cohier tại thành phố Moscow.

Năm Putin chưa đầy 12 tuổi, tức là trước năm 1965 khi ông nội chưa qua đời, Putin đã nhiều lần đến ở tại viện điều dưỡng cùng ông và trải qua quãng thời gian rất hạnh phúc ở đó.

Ngày còn nhỏ, cả bố và mẹ Putin đều sinh sống ở một vùng cách thành phố Tver khoảng 60 kilômét.

Ngày đó, hai người sống ở hai thôn sát nhau. Thanh niên trong làng thường tụ tập nhảy múa trong những dịp hội làng, và hai người đã quen nhau vào những dịp như thế. Họ cưới nhau khi cả hai chưa đầy 20 tuổi, kể từ đó họ hầu như không bao giờ xa nhau trừ khoảng thời gian Putin tham gia chiến tranh vệ quốc.

Bố Putin không giỏi về nói năng, bề ngoài có vẻ rất nghiêm khắc nhưng thực ra ông rất yêu quí, quan tâm đến Putin. Trước khi Putin ra đời, họ từng có hai lần sinh, song đều không thành.

Năm 41 tuổi, bà mới sinh được Putin. Ngoài Putin, bà không còn mong muốn nào khác. Mỗi một việc làm dù nhỏ nhất cũng đều thể hiện sự yêu quí của bà đối với Putin.

Ngay từ khi học tiểu học, Putin đã nhận thức được rằng, bây giờ và mãi sau này anh đều rất tự hào về bố mẹ mình vì họ đều là công nhân.

Mẹ Putin từng làm tạp vụ, bố tham gia cuộc chiến tranh Vệ quốc và ông đã để lại một chân ngoài chiến trường.

Putin chưa bao giờ đề cao nghề thợ của bố mẹ, song cũng chưa bao giờ cảm thấy thẹn thùng vì công việc của họ.

Anh luôn kính trọng bố mẹ và hiểu rằng, bố mẹ là những người dân bình thường, và đã làm việc hết sức mình vì anh.

Bạn bè và người quen của Putin khi nhắc đến bố mẹ anh đều nói rằng, họ là những người tốt bụng, nhiệt tình, hiếu khách, nhất là mẹ anh, bà Maria Ivanopvna.

Rất nhiều bạn học đều có những hồi ức hết sức đẹp đẽ về mẹ của Putin. Bởi vì mỗi khi họ đến nhà chơi, bà đều nghĩ cách làm các món ăn ngon để đãi khách.

Bánh hấp nhân mặn do bà làm rất tuyệt vời. Bà làm bánh có đủ thứ nhân: nhân thịt, nhân rau cải, nhân đậu, bất kể là nhân gì, cũng đều làm rất ngon.

So với nhiều đứa bạn cùng trang lứa, Putin may mắn hơn rất nhiều. Anh nhận được sự quan tâm và yêu thương của bố mẹ và trưởng thành trong tình yêu thương ấy.

Putin thấy có rất nhiều gia đình đã đổ vỡ, phần lớn đều do người chồng nghiện ngập gây nên. Tuy cuộc sống gia đình anh có vất vả đôi chút, song Putin chưa bao giờ cảm thấy mình thấp kém hơn mọi người. Ở thành phố Leningrad, phần lớn mọi người đều sống trong những căn phòng tập thể, điều kiện ở có chỗ tốt hơn một chút, có chỗ kém một chút, song mức sống của mọi người đều ngang nhau.

Có một năm, Putin tham gia lao động nghĩa vụ trong một đội xây dựng tại nước Cộng hoà tự trị Kimo. Sau khi về đến nhà, lần đầu tiên anh đã tự đi mua cho mình một chiếc áo mới. Gia đình là một điểm tựa vững chắc của anh, đây cũng chính là ưu thế lớn nhất của anh.

3. "Putin cũng giống như chúng ta"

Putin trải qua quãng thời gian niên thiếu đến khi trưởng thành tại Leningrad và được tiếp thu nền giáo dục hoàn chỉnh của Liên Xô, một nền giáo dục phát triển nhất thế giới thời bấy giờ.

Lúc còn là học sinh, Putin là cậu học trò không có gì khác so với những học sinh khác. Anh từng có mối tình học trò. Nghe nói anh từng được nhiều

bạn nữ quý mến, từng bị bạn bè cùng lớp mách cô giáo vì tội hôn bạn nữ ở trong trường.

Putin thích thể dục thể thao, nhưng trong đám con trai anh lại thuộc diện không cao to cho nên không được vào đội bóng chuyền, ngay cả môn bóng đá mà đứa con trai nào cũng thích, anh cũng không có cơ hội tập luyện.

Putin ít nói, nhưng lại rất hiếu thắng. Một lần anh đã đánh cược với các bạn cùng lớp, đu người trên ban công của tầng 4 trong trường, cuối cùng anh đã thắng.

Năm lên tám tuổi, Putin mới bắt đầu đi học, trong nhà Putin hiện vẫn còn lưu giữ một tấm ảnh lúc anh mới đi học. Trong ảnh, Putin mặc bộ quần áo đồng phục màu xám giống bộ quân phục, hai tay đang bê một chậu hoa. Ngay cả Putin cũng không nhớ nổi tại sao lúc đó mình không cầm một bông hoa mà lại đi bê cả một chậu hoa.

Putin từng có lúc không thích đi học, mà chỉ thích cùng đám bạn chơi cả ngày ở sân nhà trong ngõ, nhưng cuối cùng vẫn buộc phải đến trường.

Từ năm lớp 1 đến năm lớp 8, Putin học tại ngôi trường số 193. Ngôi trường này nằm ngay trong con hẻm gần nhà nên Putin chỉ đi mất 7 phút đã tới trường. Lúc mới đi học, hầu như tiết 1 nào Putin cũng đến muộn bởi vì trời mùa đông, Putin phải mặc quần áo ấm, rồi vội chạy đến trường, sau đó lại mất rất nhiều thời gian để cởi bớt áo choàng.

Để tiết kiệm thời gian, anh đã nghĩ ra một cách: không mặc áo choàng nữa mà chạy thục mạng đến trường để có thể đến lớp đúng giờ.

Một tờ báo của Moscow từng nói về tổng thống Putin lúc nhỏ: Putin thời niên thiếu cũng giống như chúng ta.

TƯ LIỆU VỀ LENINGRAD:

Hòn ngọc phương Bắc

Leningrad, nay là St Peterburg. Đây là thành phố lớn thứ hai của nước Nga nằm ở phía Đông vịnh Phần Lan thuộc biển Ban Tích, nằm trên sông Nêva, có diện tích 570 km2.

Thành phố được xây dựng trên hai bờ sông Nêva có gần trăm hòn đảo của vùng tam giác, nơi đây nổi danh với tên gọi "hòn ngọc phương Bắc", và là một trong những thành phố đẹp nhất trên thế giới.

St Peterburg là sản phẩm của ý chí cá nhân Pie Đại đế. Pie Đại đế bắt đầu sự nghiệp chính trị năm 17 tuổi, ông đã đổi tên để đến đất nước hàng hải Phần Lan và Anh quốc học kỹ thuật chế tạo tàu biển. Sau khi về nước ông đã thành lập hạm đội tàu chiến Nga. Pie Đại đế luôn phát động các cuộc chiến tranh ra bên ngoài, trong đó nổi tiếng nhất là trận chiến phương Bắc cùng với sự tham gia của các nước như Sachse, Đan Mạch, Na Uy chống lại Thuỵ Điển.

Năm 1703, Pie Đại đế đã xây các thành trì trên hai bờ sông Nêva thông ra vịnh Phần Lan và đổi tên nơi đây thành St Peterburg (thành Pie).

St Peterburg khi đó toàn là ao đầm, giao thông khó khăn với những cánh đồng mênh mông hoang vắng và những cánh rừng rậm nhiều thú dữẩn hiện, nhưng nơi đây lại có ưu điểm là thông ra cửa biển Ban Tích.

Pie Đại đế bất chấp sự phản đối của giới quý tộc và quan lại Nga, vừa thách thức với thiên nhiên, vừa thách thức với cả quân thần. Biết bao mồ hôi xương máu của các tù binh, nô lệ và binh sĩ đã đổ xuống, cuối cùng thành St Peterburg cũng được hoàn thành vào năm 1712 và trở thành thủ đô của nước Nga. St Peterburg bắt đầu phát triển các ngành công nghiệp như chế tạo tàu biển, thuốc súng, sản xuất tiền kim loại và dệt vải v.v.… Đến giữa thế kỷ 18, dân số của St Peterburg đã lên đến 100 nghìn người.

Sau cách mạng tháng 2 năm 1917, St Peterburg được đổi tên thành Petergrad. Năm 1924, sau khi Lênin qua đời, thành phố đổi tên thành Leningrad. Năm 1991 lại đổi về với tên cũ St Peterburg.

4. Cậu học sinh với kết quả học tập bình thường

Năm học mới ở Liên Xô bắt đầu vào tháng 9, Putin sinh ra vào tháng 10, nên năm lên 8 tuổi, anh mới cắp sách đến trường, muộn hơn một năm so với các bạn cùng trang lứa.

Putin là một học sinh không chịu an phận. Trong căn nhà gỗ tại làng quê của Putin còn lưu giữ một cuốn sổ tay về thời học sinh của ông, trong đó có ghi lại những câu chuyện lúc Putin 11 tuổi.

Ví dụ, một giáo viên viết trong quyển sổ tay của mình như sau: Trước khi giờ học bắt đầu, Putin ném giẻ lau bảng vào người bạn khác hoặc về nhà không chịu làm bài tập, trong giờ học thường hay gào thét v.v...

Một lần, Putin đùa nghịch trong giờ học, chuyền giấy cho Bogandav, liền bị thầy giáo bắt được và bị phê bình.

Thành tích học tập của Putin khi đó rất bình thường. Trong thang điểm 5, thì môn Toán và các môn tự nhiên của Putin chỉ được 3 điểm, môn Họa được 2 điểm, môn Lịch sử và môn Thực hành mới được 5 điểm.

Putin thích nhất môn tiếng Đức, trong vở ghi của anh thường ghi chép các môn khác bằng tiếng Đức, Putin thích môn tiếng Đức đến mức mê say.

Putin cũng thích các tiết học thể dục, anh từng học đấu quyền anh, đến khi anh bị đánh vỡ mũi mới chịu tạm dừng. Putin thích chơi vật trong ngõ nhà mình, chính đây là bước khởi đầu để anh đến với môn võ vật và Judo.

Năm lên 11 tuổi, Putin từng nhiều lần chọc tức giáo viên thể dục, xé rách vở bài tập toán học, môn Họa thường xuyên không đạt yêu cầu. Sau khi Putin nhậm chức tổng thống liên bang Nga, giới báo chí đã thích thú săn tìm và đưa những câu chuyện lúc nhỏ của ông lên mặt báo.

Một tờ báo của Nga từng tiết lộ: Trước khi công bố tin này, họ đã từng cử người về tận ngôi nhà gỗ mà Putin sống thời nhỏ, trên căn gác còn tìm thấy các cuốn sách của ông ngày còn đi học. Thành tích học tập của Putin rất bình thường, tác giả tỏ ra thích thú về những phát hiện này. Những quyển sách được tìm thấy của Putin đã gợi nhớ cho anh ta nhớ về những dấu ấn của thời học sinh của mình: mọi người đều lên xà kép, thích cãi lộn, đánh nhau trong nhà tắm và hành lang. Tổng thống là một thành viên trong chúng ta, điều đó đã đem lại hy vọng cho mọi người.

5. Hiểu thêm cuộc đời sau mỗi trận đòn

Từ một cậu bé nghịch ngợm lần đầu tiên đến trường có tổ chức, có kỷ luật, chắc chắn Putin không thể nhanh chóng từ bỏ lối sinh hoạt theo thói quen vốn có. Thế nhưng, nhà trường giống như một vòng vây bao quanh Putin, bó buộc Putin trong đó khiến anh như bị quản thúc trong bức tường nào đó nên cảm thấy khó chịu. Thế là Putin bắt đầu tìm cách "xé rào".

Cậu bé Putin không chịu an phận này đã làm cho các thầy cô giáo phải có "hàng rào ngăn cản" đối với cậu. Putin không thích các giáo viên làm như vậy, nên thường hay có những hành động chống lại, các cuộc xung đột và ẩu đả của cậu với những cậu học sinh nghịch ngợm khác là chuyện xảy ra như cơm bữa…

Nhưng cũng vì vậy, Putin vỡ vạc ra được nhiều điều từ một lần "kịch chiến" trên đường phố trước khi bước vào học lớp một:

Những bài học giáo dục đối với tôi phần lớn "học được" từ trên đường phố! Lúc đó tôi cảm thấy rất khó chịu khi kẻ đánh tôi là một thằng gầy còm. Nhưng sau đó, tôi nhanh chóng phát hiện ra rằng nó lớn tuổi hơn tôi, sức lại khoẻ hơn tôi. Sau cuộc ẩu đả đó, tôi đã rút ra 4 kết luận:

"Thứ nhất, chính tôi đã làm những việc không đúng. Thực ra, cậu ta chỉ nói với tôi một câu gì đó, nhưng tôi đã choảng cho cậu ta một câu làm cậu ta cứng họng, lời nói của tôi quả thực đã làm cậu ta tức sôi lên. Tôi làm nhục cậu ấy như vậy quả là vô lý. Hậu quả là tôi đã bị trừng trị xứng đáng".

"Thứ hai, nếu như lúc đó đứng trước tôi là một thanh niên to khoẻ, rất có thể tôi sẽ không dám thô bạo, vô lễ như vậy. Nhưng vì lúc đó chỉ có một mình thằng bé gầy nhẳng, tôi thấy cậu ta yếu ớt có thể bắt nạt được. Cho đến khi tôi bị cậu ta cho một trận đòn nhừ tử, tôi mới hiểu rằng, với bất kể ai cũng đều phải biết tôn trọng".

"Thứ ba, cho dù là tôi đúng hay không đúng, chỉ cần có khả năng đánh trả là có thể tưởng như mình sẽ đánh thắng, nhưng thực tế thì đối phương đã không cho tôi hy vọng đó".

"Thứ tư, không được tuỳ tiện lao vào bất kỳ một cuộc xung đột nào. Nhưng một khi đã xảy ra xung đột thì phải giả định tình huống không có đường lui để chiến đấu đến cùng".

Hồi nhỏ, lúc đi cùng đám bạn trên đường phố, Putin thường làm như vậy. Một khi quyết tâm đánh nhau, là anh phải đánh đến cùng.

Giáo viên chủ nhiệm lớp của Putin, Gurevich nhớ lại: "Tuy dáng người nhỏ bé nhưng cậu ta lại là đứa trẻ rất tinh nhanh và ngoan cường. Cậu ta chưa bao giờ tỏ ra yếu đuối, cậu luôn biết tự bảo vệ mình. Cậu không bao giờ đi gây sự, nhưng nếu có ai gây sự, cậu lập tức cho đối phương biết tay.

Một khi đã đánh nhau, trông cậu ta giống như một con hổ con, trên mặt luôn có vẻ mặt lầm lì".

Thời niên thiếu, ông coi đó là nguyên tắc làm người - nó liên quan đến tính cách kiên cường của ông sau này.

Trong cuộc sống, Putin rất nhiệt tình, từng có phóng viên hỏi ông về bí quyết duy trì được sự tinh nhanh, dẻo dai.

Putin nói: Tôi hoàn toàn dựa vào tập luyện thể dục. Hàng ngày vào buổi sáng, ông thường dành 30 phút tập thể thao, 20 phút bơi lội, buổi chiều ông cũng dành 30 phút để tập luyện.

Putin yêu thích nhất môn Judo, ông nói: Khi tôi tập luyện Judo với người khác, tôi cảm thấy rất thân thiết với họ.

6. Duyên nợ với môn vật

Khi mới đến đội năng khiếu môn vật, Putin không mấy xuất chúng. Nhưng anh luôn tập luyện chăm chỉ hơn người khác, cố gắng để học tốt kỹ thuật của môn vật.

Hàng ngày, sau khi tan học, Putin chạy về nhà ăn cơm, sau đó lấy đồ luyện tập và đến câu lạc bộ.

Huấn luyện viên Anatoli Lakerin nói: Khi một người bạn đến đội vật tìm tôi, thì công việc tuyển chọn đội viên kết thúc nhưng tôi vẫn giữ cậu ta lại. Tôi cho rằng, không có những đứa trẻ tài năng thì câu lạc bộ không thể tồn tại".

Putin ngày càng thích môn vật và dành mọi thời gian rảnh cho việc tập luyện.

Quy định của đội vật rất khắt khe: Nếu kiểm tra chỉ đạt 2 điểm sẽ bị trả về nhà, bao giờ thành tích tốt mới được trở lại đội. Niềm đam mê môn vật đã thôi thúc Putin học tập. Các bạn của Putin nhớ lại, Putin chưa bao giờ khoe khoang ngón nghề mà mình học được với các bạn cùng học, càng không bao giờ sử dụng nó với các bạn chưa được học kỹ thuật vật.

Putin nhớ lại, khi thể lực của mọi người tương đương nhau thì chỉ cần kiên cường thêm một chút là có thể trở thành thủ lĩnh của cả hội. Những

năm học lớp 5, 6, 7, anh đã hiểu ra rằng đối mặt với người cao to, khỏe mạnh mà chỉ dựa vào sự kiên cường không thôi thì chưa đủ.

Putin từng có ý nghĩ phải bảo vệ vị trí "thủ lĩnh" của mình nên anh bắt đầu học đấm bốc, nhưng có một lần khi luyện đối kháng, mũi của Putin đã bị thương không thể tiếp tục tham gia tập luyện được nữa. Một năm sau, anh trở lại đội nhưng không thể theo kịp mọi người.

Lúc đầu đến câu lạc bộ, thể lực của Putin rất kém so với mọi người trong đội, nhưng anh không nề hà, đối thủ có khoẻ đến mấy anh cũng không chịu thua.

Bố mẹ Putin đã phản đối anh tập luyện môn vật, họ cho rằng Putin phải học tốt văn hoá chứ không phải là học đánh nhau. Họ nghĩ rằng môn vật là chỉ dùng để đánh nhau.

Bố mẹ Putin nói: Nếu muốn học đánh nhau thì học ngay đám vô lại trong ngõ ấy, khỏi cần đến câu lạc bộ làm gì.

Bố mẹ mong muốn Putin học đàn áccoócdion chứ không nên học vật. Huấn luyện viên Anatoli Lakerin phải đến tận nhà để thuyết phục bố mẹ Putin, khi đó địa vị xã hội của huấn luyện viên rất cao. Ông đã thuyết phục bố mẹ Putin rằng, học môn vật có thể dạy cho Putin rất nhiều thứ. Sau mấy lần huấn luyện viên đến nhà thuyết phục, bố mẹ Putin mới đồng ý cho anh tiếp tục học môn vật.

Lakerin vốn gặp rất nhiều thuận lợi trên con đường công danh nhưng ông lại yêu thích sự nghiệp giáo dục, thích trẻ con.

Lakerin nói, khi mới đến câu lạc bộ, Putin không có mấy tư chất thể dục thể thao. Nhưng sau một thời gian tập luyện, ông nhận thấy ở Putin có rất nhiều tố chất tốt. Putin rất thông minh, chỉ cần anh xác định được mục tiêu cho mình là có thể thực hiện được. Mỗi lần luyện tập, Putin đều cố gắng hết sức.

Năm 13 tuổi, Putin đã có lối sống giản dị, anh chưa từng mặc bộ quần áo nào đắt tiền, không có đồ trang sức đáng giá. Nhưng anh lại ăn mặc rất gọn gàng, chú trọng cử chỉ lời ăn tiếng nói. Trong nhiều năm, anh chỉ mặc một bộ võ phục luyện tập Judo.

Trong bất cứ việc gì, Putin cũng luôn có chính kiến riêng của mình nhưng chưa bao giờ tranh luận với người khác đến mức không thể kiềm chế

nổi. Anh cũng không cần chứng minh cái gì đó với người khác.

Lòng tự trọng của Putin rất cao. Đám bạn thường hay bắt nạt người khác, song không có ai dám gây sự với Putin. Trong đội, mọi người đều có biệt hiệu, riêng anh thì không. Tuy Putin không làm thủ lĩnh, nhưng bọn trẻ đều rất tôn trọng anh.

Các đội viên trong đội đối với Putin rất tốt, bởi vì anh chưa bao giờ bắt nạt người khác. Nhưng chỉ cần bước chân lên tấm thảm của sàn tập, Putin gần như thay đổi hoàn toàn. Anh như đã biến thành con báo tuyết chiến đấu đến phút cuối cùng. Trận đấu kết thúc, Putin lập tức lại trở về nguyên dạng - lương thiện, ôn hoà, hào hoa, phong nhã.

Trong mỗi trận thi đấu, Putin đều cố gắng hết sức mình, nếu không đánh thắng đối thủ, anh cũng phải kiên trì đến cùng. Từ lúc lên đài cho đến khi kết thúc, Putin luôn tỏ ra bình tĩnh. Cho dù có thua, thái độ của Putin cũng vẫn rất thản nhiên. Rất khó đánh giá nội tâm và tình cảm của anh từ dáng vẻ bề ngoài.

Nhiều khi các đội viên thi đấu với nhau không phân biệt hạng cân nặng nhẹ. Những lúc như thế, Putin thường chủ động thi đấu với các đội viên nặng hơn mình 20, 30kg. Anh không có ưu thế về thể lực, nhưng đổi lại rất nhanh nhẹn, tiến thoái hợp lý, biết lựa thời cơ để đánh thắng đối phương. Anh luôn dành phần thắng khi thi đấu với các đội viên cùng hạng cân.

Khi nói đến võ công của Putin thì phải nói đến tốc độ, tốc độ nhanh đến kinh ngạc. Sức bền của anh cũng rất tốt, khi bắt đầu vào cuộc đấu, anh thường đột nhiên lấy một hơi dài. Động tác này có thể thấy trên phim ảnh khi mà binh sĩ hét lên một tiếng trước khi lao vào chiến đấu. Đây là cách rất tốt để loại bỏ khí cácbonic tích tụ trong phổi bằng sự vận động nhanh.

Năm 1969, thành tích môn vật của Putin đạt tới trình độ A dành cho người lớn. Putin dành ngôi Aù quân tại giải thanh niên của thành phố Leningrad.

Năm 13, 14 tuổi, Putin bắt đầu chủ động theo đuổi mục tiêu do mình đặt ra. Khi vào đại học, khuynh hướng này càng bộc lộ rõ.

7. Judo, tiền đồ không thể giới hạn

Năm 1970, Putin 18 tuổi, ông thi đỗ vào trường Đại học Leningrad và học chuyên ngành Luật quốc tế 5 năm tại đây.

Giáo sư Anatoli Sovchak, giảng viên kinh tế học thuộc khoa luật là thầy hướng dẫn của Putin, từ năm học thứ ba Putin bắt đầu đến với các bài giảng của ông. Sau này, chính Sovchak dẫn dắt Putin đi theo con đường chính trị.

5 Năm học của Putin tại trường Đại học Leningrad là thời kỳ bắt đầu hình thành thế giới quan trong ông nhưng đây cũng là thời kỳ trì trệ của Liên Xô. Thời đại Brezhnew, do thể chế cứng nhắc, mở rộng đối ngoại khắp nơi và chạy đua vũ trang với Mỹ đã kìm chế sự phát triển kinh tế của Liên Xô. Trong nội bộ Đảng Cộng sản Liên Xô lại thiếu dân chủ, luôn khống chế dư luận xã hội, các mâu thuẫn trong xã hội ngày càng trở nên sâu sắc.

Khi bước chân vào giảng đường đại học, Putin bắt đầu tham gia các cuộc thi đấu giải vô địch Judo các trường đại học ở Leningrad, nhưng việc học tập đối với ông vẫn là quan trọng nhất.

Năm 1972, Putin tham gia giải đấu Judo thanh thiếu niên thế giới và đoạt giải nhất tại giải dành cho thanh niên vùng biển Ban Tích. Ngoài ra, ông còn giành chức quán quân giải vô địch các trường đại học được tổ chức tại thành phố Leningrad.

Năm 1973, tại giải vô địch hội đồng trung ương hiệp hội thể dục thể thao người "lao động" tình nguyện, Putin giành giải ba.

Năm 1974, Putin giành giải ba trong cuộc thi thể dục thể thao của hội đồng trung ương tổ chức ở Kalup, đạt giải ba tại cuộc thi đấu vòng tròn dành cho người lớn toàn Liên Xô. Đây là những trận đấu có trình độ chuyên môn cao.

Từ đó về sau, Putin rất ít tham gia tập luyện và hầu như không thi đấu nữa. Anh chỉ tham gia một số trận đấu mang ý nghĩa quan trọng, được tổ chức ngay tại thành phố. Năm 1975, anh đã tham gia giải thi đấu cá nhân Leningrad và giành giải ba - thứ hạng đã giúp anh vinh dự nhận danh hiệu "kiện tướng thể thao" môn Judo.

Năm 23 tuổi, Putin trở thành kiện tướng thể thao của hai môn vật và Judo.

Năm 1976 với tư cách là sĩ quan KGB, sau khi tham gia giải cúp vô địch thành phố Leningrad, Putin đã chuyên tâm hơn vào công việc.

Có thể nói, tiền đồ về Judo của anh là vô hạn. Nếu như Putin tiếp tục luyện tập môn Judo thì rất có thể anh không chỉ nổi tiếng toàn Liên Xô mà còn nổi tiếng khắp châu Âu.

CHƯƠNG 2
CHUYỆN TÌNH CỦA PUTIN

1. Bạn gái nói, anh ấy là một người đàn ông rất tử tế

Báo "Chân lý Đoàn Thanh niên cộng sản Nga" đăng tải bài phỏng vấn một người bạn gái - mối tình đầu của Putin, cô tiết lộ cho bạn đọc thấy niềm đam mê, yêu ghét trong cuộc sống và thế giới tình cảm của Putin. Ông cũng bình thường như bao người bình thường khác, hơn nữa Putin là chàng trai rất tử tế.

Cô gái có cái tên Karina - là kỹ sư hoá làm việc tại Viện Nghiên cứu cao su thành phố St Peterburg, cho đến nay vẫn giữ tình bạn và tình cảm tốt đẹp với Tổng thống Putin. Theo như lời kể của cô thì lúc đó Putin thích em gái của cô tên là Lena. Putin học cùng lớp với Lena, Lena xinh đẹp hơn người và là đối tượng theo đuổi của bao chàng trai. Nhưng không hiểu vì sao Lena xinh đẹp và kiêu căng như thế lại thích một người có hình thức bình thường, tính cách hướng nội như Putin.

Cô nói: "Lần đầu tiên nhìn thấy anh ta, tôi hết sức ngạc nhiên – Warlowgood (tên thân mật của Putin) tướng mạo bình thường, nói năng không có sức cuốn hút, thế mà làm thế nào lại chinh phục được trái tim của em gái tôi? Từ khi họ quen biết nhau, em gái tôi hầu như cứ tan học là chạy đến nhà Warlowgood, hai người ngồi nói chuyện, đi dạo phố, không lúc nào hết chuyện. Thế nhưng, quan hệ giữa họ chưa bao giờ vượt quá giới hạn, càng không bao giờ làm chuyện gì vượt quá khuôn phép.

Sau khi tốt nghiệp trung học, Putin thi vào khoa Luật trường Đại học Leningrad, còn Lena thi vào Đại học công nghệ vật lý, rồi được cử sang Đức học, cuối cùng được phân về công tác tại Moscow, kể từ đó sự liên lạc giữa họ bị gián đoạn.

Còn nhớ thời trung học, qua em gái của mình mà Karina mới quen Putin. Họ thường cùng nhau dạo phố, hò hẹn. Khi đi trên phố, bị những kẻ say rượu trêu ghẹo, Putin tinh thông Judo thường đứng ra bảo vệ che chắn cho Karina, chưa bao giờ để cô bị bắt nạt.

Thời đó, Putin ăn mặc rất giản dị, anh không có bộ quần áo nào đắt tiền nhưng anh rất đường hoàng, tự nhiên, không bao giờ coi trọng tiền bạc. Đến tận bây giờ, Karina có khó khăn gì, Putin vẫn giúp đỡ mà không chút do dự.

Anh ấy là con người như vậy, không quên bạn cũ, không quên những kỷ niệm, những người bạn mà anh đã quen biết trước đây, không thù oán người khác.

Giờ đây, Karina đã xây dựng gia đình, nhưng quãng thời gian tốt đẹp mà cô từng có với Putin đến nay vẫn in đậm trong trái tim cô.

Sau khi em gái rời st Peterburg không lâu, một hôm Karina đã chủ động gọi điện cho Putin bày tỏ muốn nói chuyện với anh. Tuy Karina nhiều hơn Putin 2 tuổi, nhưng quan hệ giữa họ đã nhanh chóng phát triển đến mức không giấu giếm nhau điều gì, thậm chí đến mức tâm đầu ý hợp.

Karina nói, tôi cũng đã phải lòng Putin. Khi tiếp xúc với Putin, Karina mới phát hiện, hiểu biết của Putin rất rộng, anh đọc rất nhiều sách. Dù hình thức bề ngoài bình thường nhưng thế giới nội tâm và thế giới tình cảm của anh rất phong phú. Anh là một người đàn ông biết quan tâm đến người khác, tràn đầy tình yêu, và rất hài hước. Sau khi tiếp xúc sâu hơn với Putin, Karina thừa nhận em gái mình sùng bái Putin là có lý.

Karina biết tin Putin làm việc ở KGB là từ một người khác. Lúc đó cô hết sức ngạc nhiên, hơn nữa còn tỏ ra hết sức khinh miệt đơn vị mà anh làm việc, bởi vì trong suy nghĩ của mọi người lúc đó, KGB là một cơ quan khiến người ta phải e ngại bởi những thủ đoạn cực kỳ xấu xa.

Đợi khi Karina bình tĩnh trở lại, Putin nói một cách tự nhiên: " Tôi không bao giờ làm bất cứ chuyện gì xấu xa cả, điều này thì em yên tâm. KGB cũng không phải là một cơ quan như em nghĩ". Trước những lời chân thành của Putin, Karina như trút được gánh nặng và tin rằng, anh không bao giờ nói dối cô.

Karina nhớ lại: Thời gian đó, cô thường đến nhà Putin, và rất thân thiện với bố mẹ anh, họ đều là những người tốt bụng.

Sau này cả Karina và em gái mình đều có gia đình riêng, họ sống cuộc sống bình thường cùng chồng và những đứa con.

Thời gian tốt đẹp mà cả hai chị em có được với Putin đến nay vẫn nồng ấm, không sao quên được. Điều này, ở một khía cạnh nào đó đã thể hiện

tính cách và con người của ông.

2. Tình yêu "chắp cánh bay"

Putin quen Lutmila hết sức tình cờ và đó không phải là thứ tình yêu sét đánh. Khi đó Putin đã 29 tuổi, là sĩ quan KGB thuộc phân cục Leningrad, còn Lutmila là một tiếp viên hàng không ở Kaliningrad, ít hơn Putin 7 tuổi.

Khi cuộc bầu cử tổng thống đến gần, bà Lutmila Putin đã tiết lộ với phóng viên báo chí về quá trình từ lúc yêu đến khi bà kết hôn với Putin.

Lutmila sinh ra trong một gia đình bình thường ở Kaliningrad, cách rất xa St Peterburg. Lutmila ăn mặc rất giản dị, không thích khoa trương. Ước mơ thời thiếu nữ của bà là trở thành diễn viên. Khi học trung học, bà là một nhân tài trong câu lạc bộ kịch nói của cung thanh thiếu niên. Rất nhiều nhân vật nữ chính trong các vở kịch nổi tiếng ở Nga đều do bà thủ vai.

Khi tốt nghiệp trung học, bà thi vào khoa diễn viên, nhưng đã bị loại ở vòng thi thứ 2. Học đại học là một ước mơ của bà. Bà lập tức tìm đến những người bạn tốt nhất thời trung học, mời họ đến nhà phụ đạo cho bà môn toán học và vật lý với quyết tâm thi đỗ vào trường đại học công nghệ vật lý Kaliningrad và kết quả là bà đã trúng tuyển.

Năm thứ 2 đại học, Lutmila vào hãng hàng không liên hợp Kaliningrd và trở thành một tiếp viên hàng không.

Năm 1981, bà đến nghỉ dưỡng tại viện điều dưỡng Leningrad. Các bạn của bà đi nghe nhạc ở nhà hát Xô Viết Leningrad và họ mời bà cùng đi.

Vé nghe nhạc đều do bạn của Putin - nhà âm nhạc Sergey Rodukin mua, Sergey đã mời Putin cùng đi dự buổi hoà nhạc do nghệ sỹ nổi tiếng Lai Kin biểu diễn.

Khi đó Putin không để lại nhiều ấn tượng cho Lutmila. Lutmila nói: "Lúc đó, anh ấy ăn mặc rất giản dị, hình thức bình thường, nếu như đi trên phố thì chắc tôi không bao giờ để ý đến anh ấy". Ngày thứ hai, Putin mời Lutmila và các bạn của cô xem kịch. Lần thứ ba, khi họ từ biệt nhau ở ga tàu điện ngầm, Putin đột nhiên cho Lutmila số điện thoại của mình. Sau khi về Kaliningrad, Lutmila đã nhiều lần gọi điện cho Putin, ngoài ra bà còn bay đến những chỗ hẹn để gặp Putin.

Vì kỷ luật của đơn vị lúc bấy giờ rất nghiêm ngặt nên Putin chỉ nói cho Lutmila rằng, ông công tác ở phòng điều tra hình sự cục cảnh sát, mãi sau này bà mới biết rõ thân phận thực của Putin.

Có thể nói, mối tình của Putin hết sức giản dị, mộc mạc, không có những giây phút lãng mạn, và kết quả của nó là một cuộc hôn nhân thực sự.

3. Em có bằng lòng lấy anh không?

Putin cầu hôn khác mọi người.

Với vẻ mặt nghiêm túc, Putin nói với Lutmila: "Sau hơn ba năm quen biết nhau, chắc em đã hiểu anh. Anh không thích nói nhiều, làm như vậy có thể khiến người khác cảm thấy bịức chế, có khi còn làm người ta cảm thấy rất buồn. Công việc của anh rất nguy hiểm. Mong em hãy suy nghĩ kỹ và quyết định!".

Lutmila bỗng cảm thấy bị tổn thương mạnh, bà nghĩ rằng Putin muốn chia tay với mình.

Lutmila nói: "Anh biết đấy, em cần anh". Putin nói: "Nếu đã vậy, anh chính thức cầu hôn với em, anh yêu em, em có bằng lòng lấy anh không?"

Lutmila lúc này mới hiểu ra rằng, mình đã nhầm. Putin không hề muốn chia tay với cô mà là đang cầu hôn, cô vui mừng nói: "Vâng, em đồng ý!".

Ba tháng sau, vào một buổi tối mùa hè năm 1983, hai người đã tổ chức hôn lễ rất đơn giản trong phòng khách của một con tàu trên dòng sông Neva với sự có mặt của họ hàng hai bên. Mọi người chúc mừng họ hạnh phúc đến đầu bạc răng long theo phong tục truyền thống của Nga.

Vợ chồng Putin sống chung với bố mẹ. Họ sống trong căn phòng 12 mét vuông, còn bố mẹ ông sống trong căn phòng 15 mét vuông. Lutmila nói, tính tình của bố mẹ Putin rất tốt. Vợ chồng Putin luôn thương yêu nhau, tình yêu của họ không phải xây dựng trên cơ sở tiền bạc, danh lợi mà là trên cơ sở bình đẳng, tin tưởng lẫn nhau. Mọi người đều nhận thấy rằng, gia đình họ bình dị, nhưng sự bình dịấy lại rất vĩ đại và hạnh phúc.

4. Khóc ròng một ngày

Sau khi đã trở thành đệ nhất phu nhân nước Nga, Lutmila vẫn không thích phô trương. Tháng 3 năm 2000, vì cuộc tranh cử của Putin, Lutmila đành phải xuất hiện trước công chúng. Tất nhiên là các phương tiện thông tin đại chúng của Nga đã không bỏ qua cơ hội đưa tin tốt này.

LUTMILA

Người vợ xinh đẹp và hiền hậu

Lutmila sinh năm 1950 tại bang Kaliningrad. Bố cô là Alexsander làm công nhân trong một nhà máy sửa chữa cơ khí. Mẹ cô, bà Catherine là thủ quỹ của đội xe. Lutmila là cô gái xinh đẹp, sau khi tốt nghiệp phổ thông trung học cô từng làm nghề đưa thư, thợ tiện và học hai năm ở học viện công nghệ Kaliningrad. Cô không mấy hứng thú với các môn về công trình nên đã bỏ học giữa chừng. Không lâu sau, Lutmila thi đỗ vào hãng hàng không và trở thành tiếp viên hàng không. Mùa hè năm 1983, cô đã có một lễ cưới giản dị với Putin. Sau lễ cưới, Lutmila tiếp tục đi học và còn làm thêm nhiều việc khác. Vợ chồng Putin sống cùng nhà với bố mẹ Putin ở phố Sidaqieke, hai cô con gái của họ là Nasa và Kachia lần lượt ra đời năm 1985 và 1987. Lutmila còn cùng Putin sang Cộng hoà Dân chủ Đức và đã học tiếng Đức. Năm 1990, vợ chồng Putin trở về Nga. Lutmila sống cùng chồng ở St Peterbug. Cô làm nghề dạy học ở trường đại học, cô thường đi làm bằng xe Volga. Hàng xóm kể lại rằng, Lutmila không thích trang điểm, đối xử với mọi người rất thân thiện.

Lutmila đã nhận được sự yêu mến của đông đảo công chúng, đặc biệt là phụ nữ: Bà là hình tượng phụ nữ có học thức của Nga, vừa không khoa trương như phu nhân của Gorbachov, vừa hấp dẫn như phu nhân của Yeltsin. Sau khi Putin đắc cử tổng thống, cơ hội xuất hiện trước công chúng của Lutmila ngày càng nhiều hơn, bà muốn có được một ngày thanh thản cũng khó có thể được, vì thế mà Lutmila đã từng khóc suốt một ngày liền.

Nhưng cho dù nói thế nào chăng nữa, thì Lutmila vẫn cảm thấy mình rất hạnh phúc, bởi vì chồng bà là một người tràn đầy sức sống.

Thường ngày, Putin luôn kiên trì tập thể dục đều đặn, ông giỏi các môn vật, Judo, trượt tuyết và bơi lội. Mỗi ngày ông tập thể thao ít nhất là nửa giờ đồng hồ, một mặt là để rèn ý chí, mặt khác là để duy trì thể hình. Xem ra

Putin cũng có phần giống một người bình thường, cũng sợ đến lúc có tuổi sẽ bị phát phì.

Lutmila khẳng định rằng: "Tôi tìm được một người đàn ông tốt!". Câu nói này cho thấy, Lutmila cần phải giữ gìn, vì từ đây bà có thể trở thành người bị nhiều phụ nữ Nga đố kỵ nhất. Không biết với lý do này, liệu Lutmila có phải khóc một ngày nữa không?

5. Putin trong mắt đệ nhất phu nhân

Trong mắt của nhiều phụ nữ Nga, Putin là người chồng tốt. Nhưng trong cuốn sách có nhan đề "Con đường quyền lực", Lutmila lại nói ra rất nhiều khuyết điểm của Putin như không những thường xuyên đến muộn trong các buổi hẹn mà còn là người rất chủ nghĩa đàn ông.

Putin có hai câu cách ngôn đối với phụ nữ: "Phụ nữ phải thu dọn nhà cửa sạch sẽ, ngăn nắp", "bạn không nên tán dương phụ nữ một cách tuỳ tiện, nếu không bạn sẽ làm hại người ta".

Lấy một người làm nghề mật vụ, cuộc sống thật không hề nhẹ nhàng. Có thể là trước đây anh đã có duyên nợ với nghề mật vụ. Khi hai người sống cùng nhau, Lutmila thường có cảm giác anh ấy lấy mình ra làm đối tượng để quan sát. "Nếu bạn sống bên cạnh người gián điệp một tuần, bạn sẽ biết đó là cảm giác gì". Sở dĩ Lutmila lấy Putin vì cô biết chồng cô là một người đàn ông đích thực.

Ngày 12 tháng 6 năm 2001 là ngày kỷ niệm độc lập của nước Nga. Buổi tối hôm đó, đài truyền hình quốc gia Nga đã cho phát một cuốn băng ghi lại đời sống cá nhân của Putin có tên là "Putin, năm nhuận" vào thời khắc hoàng kim, với nhân vật chính là tổng thống Nga Putin.

Trước khi rời nhiệm sở, Putin cũng thu dọn bàn làm việc gọn gàng giống mọi người và lần lượt chào tạm biệt các nhân viên làm việc trong văn phòng. Về đến dinh thự, Putin đến bể bơi và lướt một vòng. Putin tỏ ra rất thoải mái, ông đứng lên chiếc cân điện và trên mặt cân hiển thị 75kg.

Cuộc sống của Putin rất bận rộn, thời gian ông đoàn tụ vui vẻ cùng người thân rất ít. Buổi sáng hàng ngày khi Putin đi làm họ còn chưa thức dậy, buổi tối lúc ông đi làm về họ đã ngủ say.

6. Sau khi cưới họ càng hạnh phúc hơn

Đừng cho rằng Putin chỉ là một dũng tướng trên chính trường. Các lãnh tụ chính trịưu tú từng xuất hiện trong lịch sử thế giới nhiều không kể xiết nhưng rất ít người được nhân dân trong nước yêu mến, đặc biệt là được nhiều phụ nữ say mê như Putin. Giống như các nam nhân vật chính trong các cuốn tiểu thuyết tình yêu đặc sắc, sở dĩ họ có thể làm cho vô số các cô gái điên đảo vì vẻ ngoài đẹp tuấn tú của mình họ còn có một tính cách dịu dàng, cái gọi là tâm hồn lãng mạn mà ý chí như gang thép rất dễ quyến rũ những tâm hồn thiếu nữ.

Putin chính là người đàn ông cứng rắn nhưng lại có tính cách dịu dàng, giàu tình cảm, ngay cả phu nhân của ông là bà Lutmila cũng nói: "Tôi đã tìm được một người đàn ông tốt".

Ngay sau khi kết hôn với Putin, Lutmila vào học tại khoa ngôn ngữ học đại học Leningrad, chủ yếu là để bổ sung tiếng Tây Ban Nha và tiếng Pháp. Năm thứ tư đại học, trái ngọt tình yêu giữa bà và Putin là bé gái Nasa ra đời.

Năm 1986, cả hai vợ chồng Putin cùng đến Cộng hoà dân chủ Đức, nhận chức vụ người phụ trách "Tòa nhà hữu nghị Xô - Đức" tại thành phố Dresden. Năm 1987, Lutmila sinh cô con gái thứ hai, Kachia. Putin coi hai cô con gái của mình là những viên ngọc quý trong tay, luôn cưng chiều chúng. Sau khi rời khỏi KGB, Putin mới bắt đầu con đường chính trị và thăng tiến rất nhanh. Tuy nhiên, Lutmila không hề cảm thấy bất ngờ với tất cả những điều đó, bà nói một cách bình thản: "Không hiểu vì sao, tôi luôn tin rằng sẽ có ngày Putin lên làm tổng thống. Mục tiêu của anh ấy rất rõ ràng, kiên định. Có những người lao vào kiếm tiền, còn anh ấy thì quên mình vì lý tưởng. Quá trình phấn đấu quên mình đó làm cho anh ấy luôn cảm thấy vui vẻ".

Điều làm Lutmila khâm phục nhất ở chồng mình chính là trí nhớ tuyệt vời của ông: "Đọc đến đâu nhớ đến đấy". Bà nhớ khi còn ở St Peterburg, tổng lãnh sự quán Pháp đã mời vợ chồng Putin tham dự tiệc chiêu đãi.

Trong thời gian gần 2 giờ đồng hồ, Putin nói năng dõng dạc, bình tĩnh, tự tin trả lời tất cả các vấn đề.

Lutmila ngồi bên cạnh Putin và cảm thấy rất ngạc nhiên: "Từ đâu mà anh ấy biết nhiều đến thế? Vì sao mà vấn đề gì anh ấy cũng đều tinh thông?".

Lutmila còn nói, mọi người cho rằng bình thường Putin rất ít nói nhưng thực ra ông không thích nói những chuyện không vừa ý hay không hứng thú.

Một khi đã là câu chuyện mà anh ấy thích, thì anh ấy nói rất say sưa và có thể nói đến cho ra vấn đề.

Anh ấy thường không chú trọng lắm đến kiểu tóc là vì Lutmila thích anh cắt tóc ngắn.

Cuộc sống của hai người sau ngày cưới rất hoà hợp và hạnh phúc.

CHƯƠNG 3
KGB - QUÃNG THỜI GIAN BÍ MẬT NHƯNG ĐẦY HẤP DẪN

1. Lý tưởng nghề nghiệp của tôi là KGB

Putin xuất thân trong một gia đình công nhân, có phẩm chất và học lực tốt, lại là nhân tài có thể đào tạo nâng cao, vì thế sau khi tốt nghiệp đại học anh liền xin gia nhập KGB.

Khi Putin gia nhập KGB, cũng là lúc tổ chức này đã gần như suy thoái và sắp đến hồi kết thúc. Tháng 3 năm 2000, khi trả lời phỏng vấn báo chí, Putin nói rằng năm 16 tuổi ông đã quyết tâm gia nhập KGB. Năm lớp 9, ông đến văn phòng KGB ở Leningrad để xin gia nhập vào tổ chức này, nhưng một quan chức trong KGB nói rằng, họ chỉ cần những sinh viên đã tốt nghiệp đại học hoặc quân nhân phục viên.

Anh hỏi kỹ lại xem họ cần những sinh viên tốt nghiệp đại học gì. Viên sĩ quan này trả lời, những sinh viên khoa luật.

Từ đó, anh quyết tâm thi vào khoa luật của đại học Leningrad để chuẩn bị tốt hành trang cho việc gia nhập KGB.

Năm cuối đại học, anh nhận được thông báo của KGB về việc muốn phỏng vấn anh. Điều này đối với anh cũng giống như việc "trăng đến rằm trăng tất phải tròn".

Khi làm việc tại Leningrad, Putin được điều về Cục quản lý Tổng cục I, ban đầu anh được đưa đến huấn luyện một năm ở Moscow, sau đó về làm việc 4 năm ở Ban 1 của KGB tại Leningrad. Putin nhớ lại: "Tôi đã phải làm những việc không được tiếp xúc với con người, đây là điều bất đắc dĩ".

Năm 1984, Putin học tại Học viện Hồng Kỳ Andropop ở Moscow. Học viện này phụ trách đào tạo sĩ quan tình báo đối ngoại quốc gia, học viên phải sống và học tập trong môi trường giống với nước mà mình sẽ phải thâm nhập. Giáo viên của Putin dùng tiếng Đức để giảng bài, hoàn cảnh

sống cũng giống hệt với nước Đức. Lúc đó ông biết, sau khi tốt nghiệp sẽ phải sang Đức làm việc.

Đây là cuộc đời viên chức đầu tiên của Putin ở KGB.

Đôi điều về cơ quan tình báo KGB:

KGB là tên viết tắt tiếng Nga của Uỷ ban an ninh quốc gia, thuộc Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô, thành lập năm 1954.

Tiền thân của KGB là Checka, thành lập năm 1917. Sau cách mạng tháng 10 năm 1917, Uỷ ban Nhân dân toàn Nga quyết định thành lập tổ chức trực thuộc để thanh trừ và trấn áp các phần tử phản cách mạng, gọi tắt là Checka.

Chính quyền Xô Viết đã ban bố pháp lệnh, trao quyền tư pháp và quyền chấp pháp đặc biệt cho Checka.

Checka đã góp phần to lớn trong việc bảo vệ chính quyền Xô Viết non trẻ.

Vai trò thực tế Checka vượt lên trên cả cơ quan pháp luật và tư pháp, chấp pháp, chỉ chịu trách nhiệm trước Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

Năm 1978, KGB trở thành cơ quan cấp quốc gia. KGB chịu sự quản lý của Hội đồng Bộ trưởng, trực thuộc Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

TƯ LIỆU VỀ DZERHINSKY

Dzerhinsky - cha đẻ của KGB

Feiks Edmunovich Dzerhinsky sinh năm 1877 trong một gia đình quý tộc Ba Lan.

Dzerhinsky gia nhập Bônsêvích và hoạt động ngầm. Từ năm 1906 ông trở thành đồng chí thân thiết của Lênin. Ông 6 lần bị chính phủ Sa Hoàng bắt giam, 3 lần bị đưa đi lưu đầy.

Sau thắng lợi của cách mạng tháng 10 năm 1917, ông được giải thoát và trở thành ủy viên trung ương của chính quyền Bônsêvích, là một trong những thành viên của Bộ chỉ huy khởi nghĩa cung Peterburg Simoni.

Ông rất trung thành với Bônsêvích, có nhiều kinh nghiệm phong phú đối phó với Sa Hoàng. Ông đã có cống hiến kiệt xuất trong việc thành lập mạng lưới tình báo và điều tra các hoạt động chống lại Bônsêvích, ông thường làm việc 20 giờ đồng hồ mỗi ngày.

Tháng 2 năm 1922, Checka cải tổ thành Cục Bảo vệ chính trị quốc gia, Dzerhinsky đảm nhận chức Ủy viên nhân dân nội vụ (Bộ trưởng Bộ Nội vụ), kiêm Cục trưởng Cục bảo vệ chính trị quốc gia.

Một năm sau ngày Lênin qua đời, trong một hội nghị của Ban chấp hành Trung ương, Dzerhinsky đã đột ngột qua đời vì căn bệnh đau tim.

Quảng trường đặt trụ sở KGB được vinh dự mang tên ông, bức tượng của ông được dựng ngay trước tổng bộ KGB ở Moscow. Năm 1991 bức tượng đó đã bị kéo đổ ngay sau khi Liên Xô tan rã.

2. Mới vào nghề còn rất non nớt

Năm 1985, Putin được cử sang làm việc tại Cộng hòa dân chủ Đức. Anh coi Cộng hòa dân chủ Đức là căn cứ, lấy khu vực Trung Âu (Cộng hòa dân chủ Đức, Liên bang Đức, Aùo và Thuỵ Sỹ) là địa bàn hoạt động, Putin chỉ làm việc ở đó 6 năm nhưng thành tích rất xuất sắc.

Liên bang Đức là một trong những nước phát triển nhất châu Âu, điều kiện sống và làm việc đều rất tốt. Muốn đến Liên bang Đức trước hết phải làm việc vài năm ở phòng 4 Cục quản lý Tổng cục I tại Moscow, nếu đến Cộng hòa dân chủ Đức thì không cần phải có thời gian như vậy. Vì nóng lòng muốn lập công nên Putin đã chọn đến Cộng hòa dân chủ Đức.

Cơ cấu TCI

Một nhân viên đặc vụ KGB tại Cộng hòa dân chủ Đức đã nói về những việc trước kia của Putin trên tờ báo "Thames chủ nhật" của Anh như sau:

Bí danh của nhân viên đặc vụ đó là M, khi đó là sĩ quan kiểm soát của Cục Cảnh sát hình sự Dresden - Đức. Khi M được giới thiệu đến làm việc dưới quyền của Putin, M đã làm việc cho KGB được 10 năm. M suýt nữa phải rời khỏi KGB vì sai lầm của Putin.

Năm 1985, M gặp mặt Putin trong một ngôi nhà tập thể bí mật ở Dresden. Ấn tượng đầu tiên mà Putin để lại trong M không mấy tốt đẹp:

"Thượng cấp giới thiệu tôi gặp mặt Putin. Putin mới đến nước Đức, gần giống một người mới vào nghề, xem ra chỉ biết nói lý luận trong sách vở mà thôi".

Không lâu sau, Putin đã mắc sai lầm.

M đã mạo hiểm sắp xếp để bắt liên lạc với Putin, nhưng không hiểu vì sao Putin lại không đến chỗ hẹn.

M nói, người mà có thể quên mất việc lớn là phải đi gặp mặt nhân viên dưới quyền như vậy, thì rất có thể sẽ làm cho nhân viên của mình phải trả giá đắt bằng cả tính mạng.

M nổi giận đùng đùng, cảnh cáo Putin rằng, phải thay đổi thói quen xấu đó ngay lập tức, nếu không ông ta sẽ không làm việc với Putin nữa.

Cơ cấu tổng cục I KGB

Tổng cục I của KGB là cơ quan tình báo đối ngoại chủ yếu của KGB, gồm 3 cục, 3 phòng trực thuộc, 12 ban khu vực và 7 phòng nghiệp vụ chuyên môn.

- 3 Cục là: Cục Quản lý hoạt động phi pháp (Cục S), Cục Quản lý khoa học kỹ thuật (Cục T) và Cục phản gián (Cục K).

- 3 phòng trực thuộc là: Phòng tình báo, phòng Tuyên truyền đặc biệt, phòng Quản lý phân tích kế hoạch.

Tổ chức trung tâm của Tổng cục I là 12 phòng khu vực, tức là từ phòng 1 đến phòng 10, Ban 17, 18.

Quy mô của Tổng Cục 1 rất lớn, với biệt hiệu là "Tổ chức tình báo lớn nhất thế giới".

TƯ LIỆU VỀ CÔNG HÒA DÂN CHỦ ĐỨC

Chuyện cũ không nên nhắc lại

Ngày 21 tháng 9 năm 1949, nước Cộng hoà Liên bang Đức (Tây Đức) thành lập.

Ngày 7 tháng 10, chiến khu Xô Viết tại Đức đã thành lập nước Cộng hoà dân chủ Đức (Đông Đức).

Sau khi thành lập, Cộng hòa dân chủ Đức liền bắt tay vào cải cách xã hội chủ nghĩa, thực hiện nền kinh tế kế hoạch.

Nửa cuối những năm 60 của thế kỷ XX, Cộng hòa dân chủ Đức bứt lên thành một trong 10 quốc gia có nền công nghiệp lớn của thế giới.

Cùng với sự trì trệ trong phát triển của nền kinh tế Liên Xô, sự bất hợp lý về phân công trong hệ thống xã hội chủ nghĩa Đông Âu, và nhiều nhân tố khác, ví dụ như từ năm 1945 đến 1961, có tới 4,5 triệu người Đông Đức di cư sang Tây Đức.

Cơ chế nội bộ Cộng hòa Dân chủ Đức ngày càng cứng nhắc, trong thập niên 70 của thế kỷ XX, giá trị tổng sản phẩm trong nước (GDP) chỉ bằng 1/4 Tây Đức, thu nhập của công nhân viên chỉ bằng 1/3 Tây Đức, trình độ khoa học kỹ thuật tụt hậu 15 năm, mức sống của nhân dân Đông Đức thấp hơn nhiều so với Tây Đức.

Ngày 18 tháng 5 năm 1990, 2 vị Bộ trưởng Bộ Tài chính 2 nước Đông Đức và Tây Đức đã ký kết "Điều ước quốc gia" thành lập liên minh tiền tệ, kinh tế và xã hội giữa 2 nước Đức. Sáng sớm ngày 3/10 hai nước Tây Đức và Đông Đức sáp nhập làm một.

Putin có 5 năm là thượng cấp của M.

Ông hầu như rất ít nói, thích lắng nghe những ý kiến đề xuất.

Putin cũng giống như bao người Nga khác luôn coi trọng việc giữ đúng thời gian. Nhưng ông rất nể phục tác phong làm việc cần cù thực sự của người Đức, Putin đã phải nhanh chóng thay đổi để thích nghi với hoàn cảnh làm việc. Từ đó có thể thấy Putin cũng là một người không ngừng phấn đấu.

Có lần Putin yêu cầu gặp mặt M để giao chiếc máy thu tin tức tình báo vừa chế tạo của KGB cho M.

Sau khi 2 người gặp nhau, anh mới nói với M, anh cũng không biết sử dụng chiếc máy thu này như thế nào.

Điều làm M cảm thấy vui vẻ và yên lòng là, tuy Putin rất ít nói, nhưng gặp chuyện gì không hiểu đều rất khiêm tốn hỏi anh.

Putin cũng rất chú ý bảo vệ an toàn tính mạng cho M, để tránh bị tổ chức phản gián của Đông Đức phát hiện ra thân phận KGB của M, chỉ riêng địa điểm để hai người gặp nhau đã hơn 10 địa điểm.

Khi tình hình thay đổi, họ thường quy ước gặp nhau trên con đường nhỏ bên bờ sông Elber, nơi đó có lối thoát hiểm, chính tại nơi này, đặc vụ M thường hay chạy thể dục vào các buổi tối.

M thường hay vứt bỏ lon bia đã bóp bẹp hoặc vỏ hộp thuốc lá vào một chỗ đã xác định trước, bên trong những thứ đó đều gắn các tài liệu bí mật, hoặc M giấu tin vào trong mảnh bê tông, sau khi đập vụn miếng bê tông đó sẽ có tài liệu tình báo ở bên trong. Hoặc khi điện thoại trong phòng làm việc của Putin reo lên 3 hồi chuông, thì đó chính là tín hiệu của đặc vụ M phát đến và Putin phải có mặt tại điểm hẹn trong vòng 1 giờ đồng hồ.

Đặc vụ M nói, ít nhất Putin còn gặp gỡ với 1 đặc vụ KGB khác, và viên đặc vụấy nay vẫn còn phục vụ cho Cục cảnh sát Dresden.

Đôi điều về nhà tình báo lỗi lạc Rechard

Sorge Richard sinh năm 1895 tại khu vực Kavkaz. Ông nội của Sorge Richard là thư ký riêng của Các Mác. Bố anh là công trình sư người Đức, mẹ là người Nga. Năm 3 tuổi, Sorge Richard theo bố mẹ đến định cư tại Đức, từng phục vụ trong quân đội Đức. Ông đã học qua các trường đại học Berlin, Kiev và Hanburg, giành học vị tiến sĩ. Năm 1917, ông tham gia Đảng Dân chủ xã hội Đức. Năm 1919 gia nhập Đảng Cộng sản Đức. Năm 1925, Richard đến Liên Xô, và gia nhập Đảng Cộng sản Liên Xô, nhập quốc tịch Liên Xô

Richard thông thạo tiếng Anh, Pháp, Đức, Nga, Nhật và Trung Quốc. Từ năm 1927 đến năm 1929, ông làm việc ở Anh và Bắc Âu. Đầu những năm 30, Richard được điều đến Tổng cục Tình báo, Bộ Tổng tham mưu Hồng quân Liên Xô, trên danh nghĩa là một nhà báo Đức, ông đã thành lập mạng lưới tình báo ở Thượng Hải, thành viên quan trọng nhất trong mạng tình báo là Hidemi Ozaki người Nhật Bản. Năm 1933, Rechard đến nước Đức, ở đây ông nhận được sự tín nhiệm đặc biệt của Goebbel, Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền phát xít. Rechard thường ở Nhật Bản với danh nghĩa nhà báo Đức. Vốn tiếng Nhật lưu loát và am hiểu tình hình nước Nhật của Rechard đã giúp anh trở thành khách quý của Đại sứ quán Đức tại Tokyo, Hidemi

Ozaki đã giúp anh thiết lập mạng lưới tình báo trong giới chính trị Nhật Bản.

Rechard đã kịp thời thu thập tin tức tình báo liên quan đến nước Đức và Nhật Bản cho chính quyền Xô Viết, đặc biệt là tin tức tình báo liên quan đến việc Nhật Bản sẽ mở rộng chiến trường sang Nam Thái Bình Dương.

Thế nhưng, những tin tức đáng tin cậy của Rechard lại không được Stalin chú trọng, kết quả là cuộc tiến công quy mô lớn của Liên Xô phát động ở Đức tháng 6 năm 1941 đã bị tổn thất nặng nề. Năm 1941, đội hiến binh Nhật Bản đã phá vỡ mạng lưới tình báo của Rechard. Năm 1944, Rechard và Hidemi Ozaki bị xử tử hình.

3. Rất nhanh thích nghi với hoàn cảnh

Trình độ tiếng Đức của Putin đã đạt đến mức thành thạo. Nhưng thời gian đầu làm việc, ông đã gặp phải rất nhiều khó khăn.

Sau khi tốt nghiệp trường đào tạo tình báo, ông được KGB cử đến làm việc tại nước Đức. Theo lời Putin thì khi mới đến nước Đức, ông sợ nhất tiếng chuông điện thoại, nhắc ống nghe lên, tiếng người Đức nói làm anh thấy ù cả tai, bản thân cũng không biết trả lời thế nào. Nhưng có lẽ Putin được trời phú cho năng khiếu ngoại ngữ, chỉ hai tháng sau, anh đã có thể dùng tiếng Đức một cách thành thạo đểứng phó với tất cả các tình huống.

M rất khâm phục Putin. M nói, Putin thông minh, khả năng tự kiềm chế cao, anh không nghiện rượu, không hút thuốc, không thích tiền, không háo sắc, có thể tự kiềm chế chế tình cảm của mình.

M tin rằng, Putin cũng có điểm yếu, nhưng ông chưa tìm ra.

Tuy thời gian mới vào nghề, Putin có một vài biểu hiện làm cho đặc vụ M không hài lòng, song khả năng tự kiềm chế của Putin rất cao. Cùng với thành tích ngày càng nổi bật và những thay đổi nhanh chóng của Putin, M dần dần phát hiện ra rằng, hình như không có việc gì có thể đánh đổ được Putin, không có việc gì có thể quy tội được Putin.

M nói, lần sơ suất duy nhất của Putin là năm 1990 trước khi sắp phải trở về Nga, trong buổi tiệc chia tay, do không kìm chế được cảm xúc, Putin đã nói ông rất lo cho tương lai chính trị của nước Nga.

Anh chào từ biệt M với ánh mắt rớm lệ, nói với M rằng, anh đã quen cuộc sống ở Đức, M giống như là người thân của anh vậy.

Năm 1993, tức năm sau khi bức tường Beclin sụp đổ, đặc vụ M bị cảnh sát Đức bắt giam, phải ngồi tù 6 tháng, nhưng cuối cùng vì "không đủ chứng cứ" nên đã được tha.

Berop: Chuyên gia tình báo số 1 của thế kỷ XX

Alexander Ivanovic Berop sinh năm 1902 tại Liên Xô, thành thạo tiếng Anh, Pháp, Đức, Yù, Ba Lan, giỏi mỹ thuật, âm nhạc và văn học. Năm 1927, ông được nhận vào công tác tại Tổng cục Bảo vệ và đổi tên thành John Lier. Năm 1940, Berop di cư sang Đức, kết giao với tầng lớp thượng lưu trong Thái Bảo cái thế và quân Đảng vệ, sau đó trở thành người phụ trách cơ quan tình báo quân Đảng vệ.

Năm 1945, Berop trở về Liên Xô, và được phong danh hiệu anh hùng.

Năm 1948, Berop đến Canada, sau đó định cư tại Mỹ, đổi tên thành Albe.

Berop mở phòng tranh tại New York và xây dựng tổ KGB tại đây.

Năm 1957, Berop bị trợ thủ bán rẻ, bị xử 30 năm tù giam. Năm 1962, máy bay gián điệp của Mỹ bị Liên Xô bắn rơi, Mỹ đã lấy Berop để đổi lại viên phi công của mình là Paus.

Sau khi Berop về nước, ông được tặng huân chương Lenin và thăng cấp thượng tá. Từ đó, ông ở lại Tổng bộ KGB phụ trách đào tạo sĩ quan tình báo.

Năm 1971, Berop qua đời vì bệnh nặng.

Berop đã trải qua thời kỳ chiến tranh thế giới thứ 2 và chiến tranh lạnh. Ông thành lập được mạng lưới tình báo hoạt động rất hiệu quả tại Đức và Mỹ, trong cuộc chiến tình báo quốc tế thế kỷ XX, có lẽ không ai có thể sánh nổi với ông.

4. Cuộc sống của một đặc vụ tại Đông Đức

Năm 1984, khi Putin đến Đức, sự suy yếu của Liên Xô ngày càng lộ rõ. Tuy cuộc chiến tranh lạnh không căng thẳng, kịch liệt như những năm 50 - 60, nhưng cả 2 bên vẫn chưa chấm dứt các hoạt động bí mật.

Lúc đó, Putin đã là sĩ quan tình báo chuyên nghiệp, trong thời gian làm việc ở Đông Đức, ông dần dần học được nhiều kỹ xảo và khả năng tổ chức.

Sáu năm làm việc ở Đông Đức, Putin chủ yếu hoạt động ở Dresden. Leipzig cũng là nơi ông thường đến. Thân phận công khai của ông là chủ nhiệm "Ngôi nhà hữu nghị Xô - Đức" tại Leipzig. Ông còn bí mật theo dõi quân đội Liên Xô tại Đức. Đây cũng là một phần công việc của anh ở Đông Đức. Văn phòng làm việc của ông là một ngôi biệt thự 2 tầng, xung quanh có tường cao bao chắn, cổng chính có cảnh sát vũ trang bảo vệ.

Hoạt động tình báo của ông ở Đông Đức chủ yếu nhằm vào khối NATO, tin tức tình báo được chuyển trực tiếp về Moscow. Anh đã chiêu mộ được một số người Đức làm việc cho anh.

Klaus Zhuburkholderia - người Đức từng là một trong những sĩ quan của West Sides, West Sides có tất cả 15 sĩ quan người Đông Đức.

Năm 1993, sau khi thống nhất nước Đức, các thành viên của West Sides lần lượt bị chính quyền Đức bắt giữ. Người bí mật tố giác họ chính là Zhuburkholderia.

Đóng góp lớn nhất của Putin ở nước Đức là đã lãnh đạo, triển khai kế hoạch có tên "Mặt trời mọc".

Chi tiết của kế hoạch "Mặt trời mọc" đến nay vẫn chưa được công khai. Kế hoạch này là một mạng lưới gián điệp được thành lập tại Đức, phụ trách thu thập tin tức kinh tế và khoa học kỹ thuật mà Liên Xô cần.

Phạm vi quan hệ của Putin rất rộng, những người mà ông từng tiếp xúc thuộc mọi tầng lớp của 2 nước Đức, đặc biệt là quan chức chính phủ.

Anh rất giỏi sử dụng "chim én" để thu thập tin tức tình báo. Đó là dùng sắc đẹp của nữ đặc vụ để mồi chài mục tiêu làm cho mục tiêu mắc bẫy và phải cung cấp tin tức cho Liên Xô. Ở thành phố Dresden Anh có rất nhiều "chim én" được đào tạo bài bản, rồi tung vào hoạt động ở khách sạn Bilo.

Khách sạn Bilo nằm cạnh bờ sông Elber, gần đại lộ Anjelica, đây là khách sạn cao cấp của thành phố Dresden.

Khách sạn Bilo được xây theo kiến trúc kiểu Đức cao 3 tầng. KGB và West Sides kiểm soát chặt chẽ khu vực lễ tân của khách sạn này, chỉ cần có khách du lịch quan trọng từ phương Tây đến, lập tức có ngay những cô gái

trẻ xinh đẹp đến gõ cửa. Đối với các "chim én", việc thu thập tin tức tình báo là nhiệm vụ phải chấp nhận hy sinh tất cả.

Cơ quan tình báo của Đức sau này đã từng điều tra kế hoạch "Mặt trời mọc", phát hiện thấy kế hoạch "Mặt trời mọc" vẫn không hề dừng lại khi nước Đức thống nhất và Liên Xô giải thể, hệ thống gián điệp mà Putin gây dựng vẫn đang hoạt động.

Kế hoạch "Mặt trời mọc" vẫn nằm trong bí mật, ngay cả thủ tướng Đức Schoeder cũng phải đau đầu vì nó.

Hoạt động của KGB vẫn nằm dưới sự điều khiển của Putin.

TƯ LIỆU VỀ DRESDEN:

Dresden - Thành phố đẹp nhất của nước Đức

Dresden nằm cạnh sông Elber, là một trong những thành phố cổ kính và đẹp nhất của Đức với lịch sử gần 700 năm. Tháng 2 năm 1945, cuộc không kích quy mô lớn của quân Đồng minh đã làm cho Dresden bị hủy hoại chỉ trong 1 ngày. Phần lớn các kiến trúc lịch sử bị hủy hoại nay đã được xây dựng lại. Bảo tàng mỹ thuật Semperoper nổi tiếng đang lưu giữ nhiều cổ vật quý hiếm, trong đó có cả Sistime Madonna của Raffaell.

Dresden là thành phố âm nhạc quan trọng của Đức, cả Webber và Wagner đã từng là chỉ huy dàn nhạc ở đây, nhạc kịch của Stauss cũng từng được biểu diễn tại thành phố này.

Dàn nhạc giao hưởng của nhà hát kịch Dresden là một trong những dàn nhạc nổi tiếng nhất châu Âu.

Thành phố này có nhiều nét văn hoá tương đồng với St Peterburg, quy mô của thành phố Dresden nhỏ hơn St Peterburg, với số dân chỉ hơn 500 nghìn người.

Dresden là thành phố văn hoá cổ kính, là trung tâm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của cộng hòa Dân chủ Đức, là thành phố công nghiệp quan trọng với các ngành sản xuất rất phát triển như máy quang học, điện khí, máy biến áp, máy phát điện và thiết bị camera.

5. Chứng kiến giây phút nước Đức thống nhất

Năm 1984, khi Putin rời tổ quốc đến Dresden của Cộng hòa Dân chủ Đức làm việc, cũng là lúc thời đại Brezhnev của Liên Xô kết thúc.

Nhìn bề ngoài, Liên Xô tỏ ra rất ổn định, được quốc tế nhìn nhận là siêu cường quốc cùng với tổ chức KGB đang ở thời điểm phát triển đỉnh cao. Nhưng vấn đề thể chế tồn tại nhiều năm qua đã tạo ra vết thương không thể cứu vãn cho Liên Xô, những dấu hiệu suy tàn đã xuất hiện.

Chủ nghĩa bá quyền và nền kinh tế suy thoái của Liên Xô làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cải cách và phát triển của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu. Điều này được thể hiện rất rõ ở Cộng hòa Dân chủ Đức...

Mặc dù kinh tế và mức sống của Cộng hòa Dân chủ Đức vẫn đứng đầu Đông Âu, song so với Liên Bang Đức thì vẫn còn chênh lệch rất lớn.

Người dân Đông Đức hiểu được sự chênh lệch này giữa 2 nước Đức, nhưng nhà lãnh đạo Honecker của Dân chủ Đức vẫn kiên quyết phản đối cải cách.

Đông Đức trong khi đó đang ở tuyến đầu của cuộc chiến tranh lạnh. Các quốc gia chủ yếu mà các nước phương Tây tiến hành diễn biến hoà bình là Đông Đức, Tiệp Khắc và Ba Lan.

Trong thời gian dài sống trong cảnh chiến tranh lạnh giữa phương Đông và phương Tây, chịu sự khống chế và đè nén của Liên Xô cũng như sự xâm nhập của các thế lực phương Tây, nền kinh tế và xã hội Dân chủ Đức phát triển chậm chạp trong thời gian dài, thêm vào đó là những sai lầm của đảng cầm quyền Dân chủ Đức, đã làm cho tình hình trong nước ngày càng trầm trọng.

Chủ trương cải cách Đảng Cộng sản Liên Xô của nhà lãnh đạo Gorbachov đã góp phần vào sự sụp đổ của cộng hòa Dân chủ Đức. Năm cuối cùng tại Đông Đức, Putin đã chứng kiến những giờ phút sóng gió chính trị và xã hội của nước Đức. Cuối năm 1989, có khoảng 340 nghìn người dân Đông Đức bỏ chạy khỏi đất nước, điều này đã làm chấn động cả thế giới.

340 nghìn người rời bỏ Đông Đức đã phản ánh sự thất bại của lãnh đạo chính quyền Đông Đức. Tháng 10 năm 1989, Gorbachov khi tới tham dự buổi lễ long trọng kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Đông Đức. Các cuộc

diễu hành thị uy đồng loạt nổ ra bắt đầu từ thành phố Leipzig rồi lan rộng khắp cả nước để phản đối Đảng dân chủ xã hội Đức.

Ngày 18 tháng 10, Honecker tuyên bố từ chức sau 18 năm cầm quyền. Egom Cremts lên làm Tổng thư ký kiêm Chủ tịch ủy ban quốc vụ và Chủ tịch ủy ban quốc phòng.

Ngày 9 tháng 11 năm 1989, bức tường Beclin sụp đổ, Liên Bang Đức hoan hỉ vô cùng, nhà lãnh đạo Helmut Koln của Liên Bang Đức dừng chuyến thăm Ba Lan để trở về Bon, rất nhiều người dân của Đông Đức đã chạy sang Tây Đức.

Các cuộc biểu tình thị uy diễn ra khắp nơi, trật tự xã hội hết sức hỗn loạn, nền sản xuất bịảnh hưởng nghiêm trọng. Tổ chức Phát xít mới chĩa thẳng mũi nhọn công kích người Do Thái và quân đội Liên Xô.

Sáu năm trời Putin công tác tại Đức, cũng chính là 6 năm Liên Xô và Đông Đức xoay chuyển thế cục. Putin chưa bao giờ chứng kiến một sự thay đổi nào to lớn như vậy, cá nhân Putin cũng không thể làm được gì để cứu vãn tình thế.

Tình hình phức tạp như vậy rất bất lợi cho công tác thu thập tin tức tình báo. Ngay cả tình hình nội bộ Liên Xô cũng lâm vào cảnh hỗn loạn. Trên đường phố của Dresden xuất các biểu ngữ như "quân chiếm đóng phải cút khỏi thành phố".

Áp lực trực tiếp đối với Putin đã bắt đầu, đám người xông vào chỗ làm việc của Putin. Trước đó, ở đây được bảo vệ rất nghiêm ngặt, nhưng lúc này đám cảnh vệ đã bị điều đi. Một mình Putin ngăn đám người biểu tình lại, kêu gọi căn cứ quân đội Liên Xô đưa lực lượng đến cứu viện, bởi vì ở đây có cất giữ tài liệu tuyệt mật của KGB.

Lúc đầu quân đội Liên Xô không chịu đến. Putin đã bình tĩnh hoà hoãn với đám biểu tình, yêu cầu họ không được manh động. Mấy giờ sau, quân đội Liên Xô cũng đến giải tán đám đông.

Với tư cách là người chứng kiến lịch sử, Putin đã tận mắt thấy được sự diệt vong của Dân chủ Đức và Đảng Cộng sản Đức.

Sự nghiệp thống nhất hai nước Đức như một định mệnh.

Sáng sớm ngày 3 tháng 10 năm 1990, trong tiếng nhạc của bản giao hưởng số 9 của Bethoven, hàng triệu người Đức đổ về quảng trường nghị viện đế quốc ở Beclin để chúc mừng đất nước thống nhất. Nước Đức mới với 80 triệu dân đã ra đời.

TÀI LIỆU VỀ WOLF: Hai nước Đức

Nhân vật ai cũng biết

Năm 1923, Marcus Wolf sinh ra trong một gia đình Do Thái làm nghề bác sĩ ở Hechingen phía Nam nước Đức. Cha ông là nhà Macxit. Sau khi Hitler lên nắm quyền, cha ông đã chạy sang Liên Xô.

Năm 1934, Wolf cùng với mẹ sang Moscow đoàn tụ cùng cha.

Sau chiến tranh thế giới thứ 2, Wolf làm công tác thời sựở Đài phát thanh Beclin Đức, từng phỏng vấn Nuremberg. Năm 1946, tên tuổi của ông đã nổi tiếng khắp nơi.

Năm 1949, nước Cộng hòa Dân chủ Đức thành lập, Wolf được cử sang Liên Xô, đảm nhận chức bí thư thứ nhất Đại sứ quán Đông Đức tại Liên Xô, còn cha ông là Đại sứ tại Ba Lan.

Năm 1951, Wolf làm việc tại một Viện Nghiên cứu kinh tếở Đông Beclin.

Năm 1953, Viện nghiên cứu được đổi tên thành Cục Trinh sát, Wolf giữ chức Cục trưởng, khi ấy ông mới có 29 tuổi, hai năm sau ông được phong quân hàm thiếu tướng.

Từ đó về sau, Wolf chỉ lãnh đạo bộ phận này, với nhiệm vụ chủ yếu là cử người xâm nhập vào Liên Bang Đức, mãi đến năm 1987, ông mới nghỉ hưu.

Wolf đã thiết lập được mạng lưới gián điệp hoạt động chặt chẽở phương Tây với hơn 4 nghìn tình báo viên dưới quyền.

Trong một thời gian dài cơ quan trình báo phương Tây chỉ biết đến tên ông chứ không hề biết tướng mạo ông thế nào, mãi đến năm 1987, ông bị chụp ảnh trộm khi xuất hiện ở Stockhom, thì phương Tây mới biết đến tướng mạo của ông.

TƯ LIỆU VỀ HAI NƯỚC ĐƯỚC:

Vấn đề lịch sử để lại

Cả hai nước Đức, Dân chủ Đức và Liên Bang Đức đều là sản phẩm của cuộc chiến tranh lạnh.

Do sự lan truyền của chủ nghĩa Truman và kế hoạch Marshall, các nước phương Tây đã hợp nhất 2 mặt hành chính và kinh tế tại các vùng của Đức do Anh, Pháp, Mỹ chiếm đóng.

Nhằm chống lại kế hoạch Marshall, Stalin đã tăng cường khống chế các nước Đông Âu mà Liên Xô chiếm đóng, giúp Đảng Cộng sản của các nước này lên nắm quyền.

Ở Đức, khu vực mà Anh, Pháp, Mỹ chiếm đóng đã thực hiện cải cách tiền tệ, đây là bước mở màn cho sự chia rẽ nước Đức.

Liên Xô không chỉ đẩy mạnh cải cách tiền tệở khu vực chiếm đóng, mà còn phong toả giao thông từ Beclin đến khu vực do phương Tây kiểm soát, chỉ cho phép thông hành đường hàng không. Sự phong toả của quân đội Liên Xô đối với Beclin là cao trào đầu tiên của chiến tranh lạnh, nước Đức bắt đầu chia rẽ, Anh, Pháp, Mỹ và Liên Xô lần lượt lập chính quyền tại Beclin.

Ngày 21 tháng 9 năm 1949, trong khu vực Anh, Pháp, Mỹ chiếm đóng, nước Cộng hoà Liên Bang Đức tuyên bố thành lập.

Ngày 7 tháng 10, trong phạm vi khu vực Liên Xô chiếm đóng, nước cộng hoà Dân chủ Đức tuyên bố thành lập.

Từ đó, nước Đức chính thức chia tách, 2 nước Đức lệ thuộc vào 2 tập đoàn quân sự lớn.

CHƯƠNG 4
LENINGRAD GIÓ NỔI SÓNG DẬY

1. Nhận chức ở đại học Leningrad

Năm 1990, Putin nhận lệnh của Tổng bộ KGB cùng gia đình rời khỏi Dresden.

Sau 6 năm Putin rời xa đất nước trước mắt ông Liên Xô đã thay đổi rất nhiều.

Ngày 10 tháng 3 năm 1985, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô lâm bệnh qua đời. Ngày 11 tháng 3 năm đó, Đại hội Đảng Cộng sản Liên Xô đã bầu Gorbachov làm Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô.

Gorbachov đã thay đổi các cán bộ cấp cao nhằm bảo đảm cho tiến trình cải cách. Yeltsin cũng là cán bộ được điều từ địa phương lên trung ương trong đợt thay đổi này. Sau khi tốt nghiệp học viện Ural, Yeltsin có một thời gian dài làm trong ngành xây dựng. Năm 1968, Yeltsin bắt đầu bước vào giới chính trị và đảm nhiệm chức vụ phụ trách đảng ủy địa phương. Năm 45 tuổi, Yeltsin trở thành bí thư thứ nhất bang Srerdlovsk.

Tháng 4 năm 1985, Yeltsin nhận lệnh của trung ương về đảm nhiệm Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Moscow, hai tháng sau, Yeltsin đã được vào Ban bí thư, bốn tháng sau, Gorbachov đã gọi Yeltsin đến nói chuyện và giao chức bí thư thứ nhất thành phố Moscow. Sau vài tháng quan sát, Gorbachov vô cùng mãn nguyện về tác phong làm việc mạnh mẽ của Yeltsin. Lúc này ảnh hưởng của Yeltsin trong công việc ở bang Srerdlovsk là rất lớn, điều này đã giúp ích cho việc thúc đẩy cải cách ở nơi bảo thủ nhất như Moscow.

Khi điều Yeltsin về Moscow, Gorbachov không thể ngờ rằng điều này đã giúp Yeltsin mở rộng uy thế chính trị của mình, chức vụ bí thư thứ nhất thành ủy Moscow đã tạo cơ sở quyền lực lớn hơn cho Yeltsin về sau này, đồng thời nhanh chóng hạ bệ Gorbachov.

Gorbachov đã có bài phát biểu quan trọng về: "Cải cách và tư duy mới". Ông đưa ra chủ trương "Lợi ích của con người là trên tất cả, cuộc sống của

con người là trên tất cả". Chính sách ngoại giao mới của Gorbachov đã có vai trò trực tiếp chấm dứt cuộc khủng hoảng ngoại giao bao trùm của Liên Xô. Quan hệ giữa Liên Xô và Trung Quốc đã bình thường hóa trở lại. Quan hệ căng thẳng giữa Liên Xô và các nước phương Tây cũng dịu xuống.

Gorbachov coi việc cải cách thể chế chính trị lên hàng đầu, điều này một lần nữa đưa Liên Xô vào thời kỳ bất ổn, từ đó kéo theo sự sụp đổ của Liên Xô.

Lúc này Putin đã rời khỏi nước Đức vừa thống nhất để trở về với đất nước Liên Xô hoàn toàn đổi khác.

Đầu năm 1990, Putin trở về Leningrad đảm nhiệm chức trợ lý ngoại giao cho Phó hiệu trưởng Trường đại học Leningrad.

Thân phận KGB của Putin vẫn được giữ bí mật, mặc dù một vài kẻ lắm chuyện vẫn không bỏ qua vấn đề này.

TƯ LIỆU VỀ GOVBACHOV:

Govbachov sinh năm 1931, từng làm phụ lái máy gặt liên hoàn. Năm 21 tuổi gia nhập Đảng Cộng sản Liên Xô, năm 24 tuổi tốt nghiệp khoa Luật, Đại học Moscow.

Năm 1966, ông giữ chức vụ Bí thư Thành ủy thành phố Sverdlovsk và đồng thời nhận bằng tốt nghiệp đại học nông học tại chức.

Từ năm 1968 đến năm 1970, Gorbachov đảm nhận chức bí thư thứ hai thành phố. Năm 1970 lên chức bí thư thứ nhất.

Năm 1978, Gorbachov được bầu làm Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô và được điều về Moscow.

Năm 1979, Gorbachov được bầu làm Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị. Năm 1980, được bầu làm Ủy viên Bộ Chính trị. Tháng 8 năm 1985, Gorbachov được bầu làm Tổng bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô. Năm tháng sau, Gorbachov kiêm luôn chức Chủ tịch Ủy ban quốc phòng Liên Xô. Năm 1988 đảm nhiệm chức Chủ tịch Ủy ban Xô Viết tối cao Liên Xô.

2. Nhà giáo uy tín bước lên vũ đài chính trị

Khi Putin quay về Leningrad, thành phố đã có Hội đồng Xô Viết do nhân dân bầu ra. Chủ tịch Xô Viết thành phố Leningrad là Sobchak - Giảng viên khoa Luật Đại học Leningrad.

Ông là một nhà nghiên cứu pháp Luật có tư tưởng tự do, ông rất bất mãn trước thể chế chính trị và tình hình kinh tế đình trệ lúc đó.

Sobchak từng nói với các trí thức của thành phố Leningrad: "Trong thể chế chính quyền những năm 70 của thế kỷ XX, Đảng Cộng sản từ lâu đã biết cách dung túng cho những con sâu mọt trong bản thân nó".

Làn sóng mãnh liệt của cuộc cải cách chính trị đã đưa Sobchak lên vũ đài chính trị. Cuối năm 1988, Liên Xô lập ra một cơ quan quyền lực mới: Đại hội đại biểu nhân dân.

Sobchak được bầu chọn làm đại biểu nhân dân Liên Xô, cuộc bầu cử đã thực sự làm thay đổi cuộc đời Sobchak, đưa cuộc đời ông rẽ sang ngả khác. Sobchak trở thành một trong những nhà hoạt động chính trị có quyền lực nhất ở Liên Xô trong những năm cuối thập kỷ 80 đầu thập kỷ 90. Xét theo một góc độ nào đó, Putin vẫn tuân theo chủ trương chính trị của Sobchak.

Từ cuộc bầu cử dân chủ đầu tiên của Liên Xô, Sobchak đã tích luỹ được rất nhiều kinh nghiệm chính trị, ông đã gián tiếp dẫn dắt Putin vào chính trường.

Đầu mùa hè năm 1989, bầu không khí chính trị Liên Xô nhanh chóng trở nên sôi động. Từ ngày 25 tháng 5 đến ngày 9 tháng 6, Đại hội đại biểu nhân dân Liên Xô lần thứ nhất diễn ra tại Moscow, Đại hội này đã đánh dấu sự đổ vỡ của Đảng Cộng sản Liên Xô.

Sobchak là đại biểu được chú ý nhất Đại hội lần này. Yeltsin và Gorbachov công khai đối đầu với nhau cũng chính từ Đại hội lần này. Trước khi cuộc bầu cử Đại biểu nhân dân diễn ra, Yeltsin và Gorbachov đã có những cuộc tranh luận với nhau nhưng chưa tới hồi quyết liệt.

Khi là bí thư thứ nhất của thành phố Moscow, Yeltsin đã ra sức chỉnh đốn những biểu hiện của chủ nghĩa quan liêu, lạm dụng chức quyền; đồng thời kêu gọi quần chúng nhân dân cùng tham gia phong trào đổi mới khiến cho thủ đô có được sức sống mới.

Đó cũng chính là mục đích mà Gorbachov điều Yeltsin về Moscow, nhưng lúc đó rất nhiều người trong Bộ Chính trị không đồng ý với cách làm

của Yeltsin, Gorbachov càng không chịu được những lời nói thẳng khó nghe của ông.

Cuối năm 1987, Yeltsin bị miễn chức bí thư thứ nhất thành phố Moscow. Tháng 2 năm 1988, ông bị miễn chức Uỷ viên dự khuyết Bộ chính trị và quay lại giữ chức Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Thế nhưng nhân dân đã không quên Yeltsin, ông đã trở thành nhân vật tiên phong của lực lượng cải cách Đảng Cộng sản Liên Xô. Khi tham gia tranh cử Đại biểu nhân dân tại khu vực bầu cử Moscow, Yeltsin giành được gần 90% phiếu bầu. Sau khi bị miễn chức, Yeltsin trở thành người đứng đầu trong phái phản đối.

Trong Đại hội, Sobchak đã lợi dụng hiểu biết sâu rộng về pháp luật của mình để đưa Yeltsin vào Hội đồng Xô Viết tối cao.

Nhóm người gồm Sobchak, Yeltsin, Sahalov, Popov... trở thành nhóm nghị sĩ liên khu vực, cùng liên kết chống lại Đảng Cộng sản Liên Xô.

Năm 1989, sự thay đổi tình hình chính trị Đông Âu đã cổ vũ mạnh mẽ phái cải cách ở Liên Xô. Cục diện chính trị Liên Xô đột ngột thay đổi, mâu thuẫn xã hội trở nên gay gắt.

Các cuộc biểu tình diễn ra khắp nơi, sản xuất công, nông nghiệp bị xáo trộn, hàng loạt tổ chức chính trị nhân cơ hội này lần lượt ra đời.

Gorbachov dùng các biện pháp thoả hiệp, nhằm duy trì quyền lực của Xô Viết nhưng vẫn không thể thay đổi tình thế.

Tháng 2 năm 1990, Đại hội Đảng toàn Liên bang đã thông qua cương lĩnh "Tiến tới Xã hội chủ nghĩa theo đường lối dân chủ, nhân đạo", xoá bỏ thế lãnh đạo độc quyền của Đảng Cộng sản và thiết lập nên thể chế Tổng thống Liên Xô.

Sobchak chủ trương đổi tên cho thành phố Leningrad, đồng thời mời Putin làm trợ lí, và từ đây ông bắt đầu có ảnh hưởng của mình tới lịch sử nước Nga.

Ngày 7 tháng 11 năm 1990, quần chúng nhân dân tập trung biểu tình thị uy tại Quảng trường đỏ Moscow, hô vang khẩu hiệu: "Yeltsin, Sobchak, Popov hãy cứu lấy nước Nga!"

Popov về sau được bầu làm Thị trưởng Moscow, Yeltsin được bầu làm Tổng thống và làm việc tại cương vị đó suốt 10 năm, người kế nhiệm của Yeltsin không phải ai khác mà chính là trợ lí của Sobchak - Putin.

Sobchak có rất nhiều kinh nghiệm hoạt động chính trị nhưng khi ông làm thị trưởng và nghị sĩ thì lại không được như vậy. Sobchak có kiến thức pháp luật uyên thâm lại có tài hùng biện, trong Đại hội luôn có uy thế "nhất hô bách ứng". Nhưng từ khi làm Chủ tịch Xô Viết thành phố Leningrad thì ông phải đảm đương các công tác nghiệp vụ và phải làm cho nhân dân hài lòng. Sobchak phải xây dựng được đội ngũ nhân viên làm việc cho mình, phải tìm được một trợ thủ trung thành và có năng lực. Một ngày đầu năm 1990, Sobchak gặp Putin trên hành lang của Đại học Leningrad. Putin chào Sobchak, hai người trò chuyện với nhau và tình cờ nói tới cục diện chính trị.

Sobchak nhìn Putin và nghĩ ngay rằng, lẽ nào Putin không phải là một trợ thủ đắc lực? Putin khi đó 38 tuổi, ngày còn học trong trường đã là một sinh viên xuất sắc, từng làm việc nhiều năm ở nước ngoài, tính tình cương trực, thẳng thắn. Sobchak hỏi Putin có muốn làm việc trong Xô Viết thành phố không, Putin lập tức nhận lời.

TƯ LIỆU VỀ SOBCHAK

Thiếu chút nữa trở thành "Nhất đại đế sư"

Sobchak sinh năm 1937, tại thành phố Chita vùng Siberia trong một gia đình bình dân, nhờ có nỗ lực của bản thân nên thi đỗ được vào một trường đại học danh tiếng.

Sobchak luôn giữ thái độ phản đối đối với phương thức cầm quyền của chính quyền Liên Xô lúc bấy giờ, nhưng khi đứng trên bục giảng ông không dám công khai những tư tưởng đó, vì như vậy sẽ bị bắt hoặc bị trục xuất ra nước ngoài.

Cuối thập kỷ 80 đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX, Sobchak là ngọn cờ đầu trong phong trào phản đối nhà cầm quyền ở Liên Xô.

Sobchak từng 6 năm đảm nhiệm cương vị Thị trưởng thành phố Leningrad, từng là thầy giáo pháp luật của Putin và là người dẫn dắt Putin vào con đường chính trị.

Ngày 19 tháng 1 năm 2000, trong cuộc vận động tranh cử Tổng thống cho Putin tại thành phố Kaliningrad, ông đã qua đời do bị nhồi máu cơ tim nên, thọ 63 tuổi.

3. Bảo vệ Thị trưởng Leningrad

Cơ hội không đến hai lần, có cơ hội thì không được bỏ qua. Putin đã nắm chắc cơ hội mà Sobchak mang tới cho ông.

Tháng 6 năm 1991, Putin đảm nhiệm cương vị cố vấn đối ngoại cho Chủ tịch Xô Viết thành phố Leningrad Sobchak.

Trước đó, các hoạt động đối ngoại của thành phố Leningrad do Bộ Ngoại giao hoặc các cơ quan hữu quan đảm nhận, nhưng từ khi được quyền tự trị, thành phố có thể trực tiếp tiến hành các hoạt động đối ngoại. Khách nước ngoài, nhất là khách từ các nước Trung Âu, Bắc Âu.... thường xuyên tới thăm thành phố này, Putin cùng Sobchak tiếp khách hoặc ông thay mặt Sobchak làm việc với khách nước ngoài.

Không bao lâu, năng lực của Putin đã được thử thách.

Năm 1991, quá trình giải thể của Liên Xô bắt đầu. Xu thế tách ra đòi độc lập của các nước cộng hoà thành viên không thể trì hoãn lâu hơn nữa, hoạt động đấu tranh ly khai và xung đột giữa các dân tộc diễn ra ngày càng gay gắt.

Yeltsin nhận định rằng việc đổ vỡ của Liên bang Xô Viết chỉ còn là vấn đề thời gian. Từ mùa xuân năm 1990, Yeltsin đã bí mật xây dựng nước Nga Cộng hoà, chỉ cần chiếm được 70% lãnh thổ Liên Xô thì nước Nga đã là vô địch.

Tháng 5 năm 1991, Yeltsin được bầu là Chủ tịch Xô viết tối cao. Yeltsin tuyên bố Cộng hoà liên bang Nga độc lập, Liên Xô chỉ còn là một cái vỏ rỗng không.

Ngày 12 tháng 6, cuộc bầu cử Tổng thống đầu tiên của Cộng hoà Liên bang Nga được tiến hành, hơn 100 triệu cử tri đã đi bỏ phiếu. Yeltsin giành được 61% phiếu bầu và trở thành tổng thống đầu tiên của Cộng hoà Liên bang Nga.

Trong kì họp cuối cùng của Đảng Cộng sản Liên Xô, Yeltsin tuyên bố ra khỏi Đảng, thị trưởng Moscow Popov và thị trưởng thành phố Leningrad Sobchak cũng tuyên bố ra khỏi Đảng. Việc này đã gây ra ảnh hưởng to lớn tới Đảng Cộng sản Liên Xô đang trên bờ vực sụp đổ. Một số thành viên trong hàng ngũ lãnh đạo của Đảng đã dự định lật đổ Gorbachov.

Không lâu sau đó, Yeltsin tổ chức họp báo, phát đi công báo gửi nhân dân toàn Liên Xô, tuyên bố Uỷ ban hành động khẩn cấp là tổ chức phi pháp, nước Nga không chấp hành mệnh lệnh tình trạng khẩn cấp.

Phía trước toà nhà của Xô Viết tối cao tụ tập có tới hàng trăm ngàn người dân Moscow và những người ủng hộ Yeltsin đến từ khắp nơi trên cả nước.

Uỷ ban tình trạng khẩn cấp thiếu một bản kế hoạch hành động chi tiết và thiếu sựủng hộ của nhân dân nên chỉ sau 3 ngày đã thất bại.

Gorbachov bị đưa về Moscow, quyền lực của Đảng Cộng sản trong chính quyền bị lật đổ.

Ngày 24 tháng 8 năm 1991, Gorbachov từ chức Bí thư thứ nhất Đảng Cộng sản Liên Xô và tuyên bố giải thể Đảng Cộng sản.

Ngày 29 tháng 8 năm 1991, Xô viết tối cao Liên Xô tuyên bố tạm ngừng hoạt động của Đảng Cộng sản Liên Xô trên toàn nước Nga.

Như vậy, Đảng Cộng sản cầm quyền suốt 74 năm ở Liên Xô đã sụp đổ.

Trong cuộc chính biến tháng 8, KGB ở Leningrad đã nhận được lệnh bắt giữ Sobchak.

Ngày 18 tháng 9, Sobchak bàn bạc đối sách với Yeltsin tại Moscow, và ngay tối hôm đó Sobchak lên máy bay về Leningrad.

Khi Sobchak vừa bước xuống thang máy bay đã thấy một chiếc xe hơi chờ sẵn ngay cạnh thang máy bay, Putin và các nhân viên có vũ trang bảo vệ ông lên xe rời khỏi sân bay an toàn.

Các nhân viên KGB khi phát hiện thấy Putin và các nhân viên có vũ trang nên không có phản ứng gì.

Từ ngày 19 tới ngày 21 tháng 8, Yeltsin ở lại trong toà nhà của Xô Viết tối cao đối đầu với Uỷ ban tình trạng khẩn cấp. Leningrad là thành phố thứ hai của Liên Xô đã ngăn chặn được sự chiếm đóng của quân đội.

Quân khu Leningrad nhận được lệnh của Uỷ ban tình trạng khẩn cấp, chuẩn bị đưa quân vào chiếm đóng thành phố.

Sau khi đưa Sobchak về nhà, Putin chạy qua chạy lại suốt đêm giữa KGB và quân khu Leningrad, yêu cầu quân khu không được hành động khinh suất.

Nhờ nỗ lực của Putin, quân khu Leningrad án binh bất động, thành phố không xảy ra sự kiện đổ máu nào, nhân dân thành phố, du khách và thương nhân nước ngoài hết sức vui mừng.

Trong thời khắc quan trọng nhất của cuộc chính biến tháng 8, Putin đích thân mang theo nhân viên có vũ trang tới sân bay đón Sobchak, lại đích thân tới quân khu làm việc, năng lực của ông đã được khẳng định qua thử thách lần này. Từ đó, Sobchak càng coi trọng Putin hơn.

Sau khi Yeltsin và Sobchak tuyên bố rời khỏi Đảng và trước khi Đảng Cộng sản Liên Xô giải thể, Putin cũng ra khỏi Đảng. Vận mệnh của Putin đã gắn liền với vận mệnh của Sobchak.

TƯ LIỆU VỀ CUỘC CHÍNH BIẾN THÁNG 8

Cả thế giới không thể nào quên

Trước tình thế Liên Xô bên bờ sụp đổ, một nhóm các viên chức cấp cao trong chính phủ bao gồm Phó tổng thống, Bộ trưởng Quốc phòng, Nội vụ, chủ tịch Xô Viết tối cao… đã thành lập Uỷ ban tình trạng khẩn cấp.

Gorbachov bị giữở biệt thự Crimea. Quân đội chiếm giữ Moscow theo mệnh lệnh. Ngày 19 tháng 8 năm 1991, Uỷ ban tình trạng khẩn cấp ra công báo gửi toàn thể nhân dân Liên Xô, tuyên bố Phó tổng thống sẽ nắm quyền Tổng thống, các quyền lực của chính phủ sẽ do Uỷ ban tình trạng khẩn cấp nắm giữ và ban bố tình trạng khẩn cấp tại một số địa phương trong vòng nửa năm.

Yeltsin đã chạy thoát trước khi quân chính biến tới 20 phút. Ông chạy luôn tới Trụ sở Xô Viết tối cao và được một số tướng lĩnh cao cấp ủng hộ. Sau đó, quân đội ủng hộ Yeltsin được điều tới bảo vệ toà nhà của Xô Viết tối cao.

4. Dốc sức xây dựng chính quyền thành phố

Khi bình yên trở lại với thành phố, Putin phụ trách quan hệ đối ngoại. Ông rất quan tâm phát triển kinh tế. Các hoạt động kêu gọi, thu hút đầu tư vào St Peteburg đều do ông chủ trương. St Peteburg đã trải qua bao năm phát triển trong nền kinh tế bao cấp, kinh tế thị trường vừa mới hình thành, chỗ dựa không có, năng lực cá nhân của cán bộ quản lí trở nên vô cùng quan trọng.

Putin chuyển từ một nhân viên KGB thành một quan chức quản lí kinh tế nhưng vẫn hoàn thành tốt công việc. Đó là nhờ những kiến thức pháp luật ông đã được học, nhờ kinh nghiệm làm việc tại Đức và sự rèn luyện sau nhiều năm hoạt động tình báo.

Ông dốc sức thúc đẩy kêu gọi đầu tư vào St Peteburg và lập ra khu vực kinh tế tự do ở thành phố này. Ông chỉ đạo lập ra cơ quan giao dịch ngoại hối nhằm phục vụ cho thương nhân nước ngoài, khách du lịch và nhân dân thành phố.

Putin phê chuẩn cho công ty tư vấn KPMG lập chi nhánh tại St Peterburg, tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty nước ngoài muốn đầu tư tại St Peterburg. Về mặt thu hút đầu tư, ông tập trung nhiều hơn vào các công ty của Đức và Bắc Âu. Đức và Bắc Âu trở thành nguồn thu ngoại tệ chính của thành phố. Nhờ nỗ lực của Putin, tập đoàn Ngân hàng tài chính Dresden cũng bắt đầu đầu tư vào St Peterburg. Khi các doanh nghiệp Đức tiếp xúc với quan chức của thành phố, họ bị thuyết phục vì cách làm việc thẳng thắn của Putin nên đã hạ quyết tâm đầu tư vào đây. Ngân hàng lớn thứ ba của Pháp Credit Lyonnais đầu tư vào St Peterburg cũng là vì lí do tương tự.

Mặc dù Sobchak là thị trưởng thành phố nhưng ông không có hứng thú với việc này. Sobchak thường xuyên đi thăm nước ngoài hoặc là tới Moscow và các địa phương khác tham dự các cuộc họp. Dần dần, Putin nắm hầu hết các công việc hàng ngày của thành phố.

Sobchak vốn tính đa nghi, từ giáo sư pháp luật ở trường đại học lên tới Thị trưởng, ông đã phải vượt qua một con đường khá nhiều chông gai. Thêm nữa, những người quanh ông nếu không phải muốn thăng quan tiến chức thì cũng là vì lợi ích này lợi ích khác, vì vậy tính đa nghi của Sobchak càng thêm nghiêm trọng.

Sobchak chỉ tin một mình Putin, bất kể ông phụ trách công việc gì đều phê chuẩn ngay.

Về phần Putin, mọi công việc trong phạm vi chức trách, sau khi quyết định ông đều báo cáo lại với Sobchak. Putin cũng thường giải thích với người xung quanh rằng: "Việc này cần chờ chỉ thị của thị trưởng".

Trước khi Putin giữ chức phó thị trưởng, mỗi khi Sobchak công cán bên ngoài, phó thị trưởng không được quyền thay mặt thị trưởng làm việc mà chỉ Putin mới có quyền làm việc đó.

Đầu năm 1992, Putin trở thành phó thị trưởng thành phố, đến năm 1993 ông kiêm luôn chức vụ Chủ tịch uỷ ban thường vụ thành phố St Peterburg. Năm 1994, ông là phó thị trưởng thứ nhất thành phố kiêm Chủ tịch Uỷ ban đối ngoại, Chủ tịch Uỷ ban thường vụ thành phố.

Việc này đã khiến cho các cơ quan báo chí hết sức quan tâm, nhà báo hỏi Sobchak: "Sao ngài lại có thể coi trọng KGB đến vậy?". Sobchak bực tức trả lời: "Putin không phải là KGB, anh ta là học sinh của tôi".

Putin đã tạo lập được quan hệ hết sức mật thiết với Sobchak, đồng thời tích luỹ được rất nhiều kinh nghiệm quản lí hành chính, kinh tế và hoạt động ngoại giao. Do đảm nhận những chức vụ quan trọng như vậy, Putin có quan hệ tốt với cố vấn kinh tế của Sobchak là Anatoly Chubais.

Công việc của Putin liên quan tới cảnh sát, an ninh, tư pháp, biên phòng... và nhiều ngành khác. Ông còn có quan hệ với các tổ chức xã hội, khách sạn, sòng bạc, đại diện ngoại giao các nước.... Đó là những công việc vô cùng phức tạp. Quan hệ ngoại giao của ông rất rộng, ông thường lấy danh nghĩa đại diện cho Sobchak để đàm phán, sau đó về báo cáo với Sobchak rồi mới đưa ra quyết định.

Giới công thương nghiệp St Peterburg có công việc gì đều tìm Putin để nhờ giải quyết, thương gia nước ngoài coi việc đặt quan hệ với Putin là điều kiện để đầu tư vào St Peterburg.

Putin trở thành một nhân vật có ảnh hưởng và thực lực mạnh tại St Peterburg.

TƯ LIỆU VỀ BÃO TÁP THÁNG 12

Bóng đen phủ khắp bầu trời Nga

Cuộc đảo chính tháng 12 thúc đẩy nhanh hơn sự sụp đổ của Liên Xô. Litva đã độc lập, hai chính phủ hải ngoại của Ba Lan nhân cơ hội này cũng được thành lập. Các nước Ucraina, Belarut, Modova, Azecbaizan, Uzbekistan, Cuzgiztan, Tasgikistan, Armenia, cũng lần lượt tuyên bố độc lập.

Ngày 12 tháng 7 năm 1991, Tổng thống 3 nước gồm Nga, Belarut và Ucraina nhóm họp tại Minsk, tuyên bố "Liên bang Xô Viết và các chính thể quyền lực của nó chính thức không còn tồn tại".

Ngày 25 tháng 12, Gorbachov chính thức từ chức Tổng thống Liên Xô. 7 giờ 20 phút tối ngày 25, Gorbachov bàn giao lại công tắc điện đầu đạn hạt nhân cho Yeltsin. Lá cờ kiêu hãnh của Liên Xô từ giờ phút ấy đã chính thức hạ xuống.

Ngày 26 tháng 12 năm 1991, Liên bang cộng hòa Xô Viết tối cao thông qua một bản tuyên ngôn, chính thức tuyên bố nhà nước Xô Viết không còn tồn tại về mặt pháp lí. Bản tuyên ngôn nhận định: " Đây không phải là điều vui mừng mà là một bi kịch, là dấu chấm hết của một đất nước vĩ đại".

Khi đó Putin đang là Chủ tịch uỷ ban đối ngoại St Peterburg, phụ trách công việc thu hút đầu tư và tiếp xúc với các nhà đầu tư nước ngoài. Những người tiền nhiệm của ông phủ nhận Liên Xô, còn Putin cho rằng Liên Xô đã có "những thành công vĩ đại" nhưng chế độ Xô Viết đã không thể làm cho đất nước phồn vinh, nhân dân tự do.

Mặc dù công nhận điều này thật cay đắng nhưng con đường mà Liên Xô đã đi suốt gần 70 năm đã dẫn vào ngõ cụt.

Khi nhắc tới Liên Xô lần này, Putin đã trích dẫn một câu nói nổi tiếng: "Ai không đau lòng vì sự tan rã của Liên Xô, người đó là kẻ không có lương tri; ai không muốn phục hồi Liên Xô, người đó là kẻ không có đầu óc".

Putin đã rời khỏi Đảng Cộng sản Liên Xô, trở thành tín đồ cơ đốc tân giáo.

Cơ đốc tân giáo: ngôi nhà tinh thần của Putin

Chính giáo cùng với Thiên chúa giáo và Tin lành là ba nhánh tôn giáo chính, gọi tắt là Cơ đốc tân giáo.

Thế kỉ 15 khi Đế quốc Bizantin bị diệt vong, Giáo hội Cơ đốc tâm giáo của Nga và các quốc gia Xlavơ dần dần chuyển thành Đông Cơ đốc tân giáo.

Đặc điểm giáo lí của Đông Cơ đốc tân giáo là:

1, Chỉ tin theo những tín điều của Hội nghị Công hội lần thứ 7, không tin theo tín điều của các Hội nghị công hội sau này.

2, Không nhấn mạnh tới thuyết chuộc tội, bất cứ người nào tiếp nhận tín ngưỡng và chịu lễ rửa tội đều được chấp nhận là người trong tôn giáo.

3, Coi trọng sự sùng bái Thánh mẫu.

Sau khi sinh con trai vào năm 1952, bà Maria mẹ Putin đã mang con tới nhà thờ Cơ đốc tân giáo ở St Peterburg làm lễ rửa tội. Có thể nói khi còn nhỏ Putin đã từng là một tín đồ Cơ đốc tân giáo nhưng ông đã lớn lên trong môi trường vô thần, gia nhập Đảng Cộng sản và còn là nhân viên KGB nên khả năng trở thành tín đồ Cơ đốc tân giáo không còn. Sau này khi Liên Xô cũ trải qua những biến động to lớn, Putin đã thiếu niềm tin và chỗ dựa tinh thần vào tôn giáo.

"Nước mất núi sông vẫn còn", thời gian tất phải trôi đi, con người ắt phải có chỗ dựa tinh thần nào đó để gửi gắm niềm tin. Làm lễ định kì là thói quen Putin có được khi làm việc tại St Peterburg. Đó cũng là chỗ dựa tinh thần mới của ông.

5. Đối diện với Kissinger

Putin thường tỏ ra hết sức nghiêm túc, ít nói, ít cười nhưng những người hiểu ông đều công nhận rằng, ông không những là người rất hài hước mà còn rất giỏi kể chuyện cười. Khi ở cùng bạn bè ông là người rất sôi nổi, vui vẻ.

Putin là người trọng tình bạn và có rất nhiều bạn bè. Rất nhiều người trong số họ là bạn của ông từ thời học đại học và làm việc cho KGB, quan hệ của ông và họ chưa từng thay đổi vì địa vị.

Putin nói chuyện bao giờ cũng thẳng thắn, ông ghét thói che giấu hoặc vòng vo không đi thẳng vào vấn đề.

Một đoạn đối thoại của Putin và Kissinger phản ảnh rõ phong cách của ông.

Khi Kissinger tới thăm St Peterburg, Putin là phó thị trưởng thứ nhất. Có lẽ vẻ mặt nghiêm túc và ưu tư của Putin đã khiến Kissinger cảm thấy hiếu kì. Kissinger hỏi Putin:

"Trước đây ngài làm việc ở đâu?"

Putin trả lời: "Uỷ ban quan hệ đối ngoại".

Kissinger: "Trước đó nữa?"

Putin: "Xô Viết tối cao".

Kissinger: "Trước đó nữa?"

Putin: "Đại học Leningrad"

Kissinger: "Trước đó nữa thì sao?"

Putin: "KGB"

Kissinger: "Ngài làm gì ở KGB?"

Putin: "Cục tình báo đối ngoại"

Kissinger: "Trong nước hay ở nước ngoài?"

Putin: "Nước ngoài"

Kissinger: "Nước nào vậy?"

Putin: "Đông Đức"

Từ đoạn đối thoại trên đây có thể thấy Putin không thích nói nhiều, hỏi cái gì trả lời cái đó và trả lời thẳng thắn không cần giấu giếm.

Putin là người rất tự tin, có ý chí kiên định và rất có chính kiến. Phong cách làm việc của ông đơn giản và rõ ràng, đi thẳng vào vấn đề, rất ghét dây dưa kéo dài. Đôi khi, ông còn có chút hơi thô bạo.

Putin tự cho rằng, ông không phải là người đam mê công danh quyền lực mà muốn thể hiện khả năng của mình. Giữa chốn quan trường, Putin không bao giờ có tư tưởng giậu đổ bìm leo, dù được dù mất cũng luôn giữ được sự bình thản. Putin hết sức trung thành với Yeltsin nhưng ngoài công việc hai người rất ít qua lại với nhau. Cho tới trước khi Putin được đề cử làm người

kế nhiệm Yeltsin, hai người vẫn hầu như không có quan hệ cá nhân. Thậm chí tới khi biết Yeltsin đề cử mình làm ứng cử viên Tổng thống, Putin vẫn như không có chuyện gì xảy ra, không tỏ ra hứng thú cũng không từ chối, càng không có ý cảm ơn, chỉ ngồi im không nói năng gì khiến Yeltsin phải tới khuyên nhủ.

Putin vốn rất dũng cảm, dám mạo hiểm và thích thử thách mạo hiểm. Khi Putin mới làm Thủ tướng, ông thường không quan tâm đến an toàn cá nhân, đích thân đi xe tới tận mặt trận Chechnya. Giao thừa năm 2000, Putin và phu nhân tới mặt trận động viên bộ đội tác chiến, do thời tiết xấu, máy bay trực thăng cất cánh mấy lần không được, Putin quyết định chuyển sang dùng ô tô bất chấp khả năng có thể bị phục kích dọc đường.

Putin từng ngồi trên máy bay chiến đấu SU – 25, SU – 27 đi thị sát tình hình chiến trường Chechnya. Là lãnh đạo của một quốc gia, lại ngay trước thềm cuộc bầu cử Tổng thống mà Putin dám hành động như vậy thực khiến người ta khâm phục vô cùng. Có lẽ đó cũng là một nguyên nhân dẫn đến thành công của ông.

6. Putin tạm dừng công việc chính trị

Đối với nhân dân St Peterburg, Sobchak không phải là người giữ chức vụ thị trưởng thực sự. Trong cuộc bầu cử thị trưởng năm 1996, Sobchak đúng là rất được tín nhiệm. Nhưng trong 6 năm làm thị trưởng, Sobchak đã đắc tội với rất nhiều người, hơn nữa thành tích làm việc cũng không tốt.

Putin phụ trách công việc tổ chức tranh cử cho Sobchak nhưng do thế bất lợi mà Sobchak tự mình tạo ra nên Putin cũng đành bất lực.

Tháng 5 năm 1996, Sobchak thất bại trong cuộc vận động tranh cử. Thị trưởng mới mời Putin ở lại tiếp tục làm việc, nhưng Putin cho rằng làm như vậy là phản bội Sobchak nên đã khéo léo chối từ.

Sau thất bại đó, gần như tất cả đều quay lưng lại với Sobchak, bạn bè cũ xa lánh ông ta, chỉ có Putin vẫn thân thiết với ông như trước. Sau này, khi địa vị của Putin dần được nâng cao, ông vẫn luôn giúp đỡ Sobchak ở Pari. Điều đó khiến Sobchak vô cùng cảm kích, ông nói: "Chúng tôi đã cùng làm việc 6 năm, nhưng Putin chưa từng chìa tay yêu cầu tôi điều gì".

Năm 1999, sau khi Putin được bầu làm tổng thống Nga, sự khống chế và chỉ trích của chính phủ đối với Sobchak đã được chấm dứt.

Sobchak dốc toàn lực lo tổ chức hoạt động vận động tranh cử cho Putin, cũng giống như 3 năm trước Putin từng chạy ngược chạy xuôi giúp ông tranh cử thị trưởng St Peterburg.

Ngày 20 tháng 2 năm 2000, chỉ cách ngày bầu cử một tháng, Sobchak bị đột tử trong một khách sạn do một cơn đau tim đột ngột.

Ngày 24 tháng 2, bất chấp đe doạ tìm giết của quân khủng bố Chechnya, Putin vẫn đi từ Moscow tới St Peterburg tham dự lễ tang của Sobchak.

Cái chết của Sobchak được coi là sự kết thúc của một thời đại. Yeltsin từ chức, Sobchak qua đời là sự kết thúc giai đoạn đầu của quá trình cải cách ở nước Nga.

Putin và Anatoly Chubais lập thành "nhóm St Peterburg", trong đó Anatoly Chubais là "người cha tinh thần" của nhóm.

Putin và Sobchak hoàn toàn không giống nhau. Sobchak hết sức căm ghét Lênin, căm ghét tới mức đổi tên thành phố Leningrad thành St Peterburg và chủ trương đưa thi hài Lênin ra khỏi lăng ở Quảng trường đỏ, triệt để phủ nhận Liên Xô nhưng Putin lại giữ một quan điểm khác, ông đã lập bia tưởng niệm tại quê cũ của Andropov.

Sobchak vô cùng đa nghi, chỉ tin có một mình Putin, chủ trương của Putin là ý thức cường quốc nhưng chủ trương của Sobchak lại là chủ nghĩa tự do và Tây hoá.

Quan điểm của hai người mâu thuẫn nhưng lại có quan hệ hết sức mật thiết với nhau. Điều đó chứng tỏ bản lĩnh của Putin.

CHƯƠNG 5
BA NĂM ĐỂ LÀM TỔNG THỐNG

1. Giờ phút quyết định, mũi tên của Anatoly Chubais

Đầu tháng 6 năm 1996, Sobchak thất bại trong cuộc bầu cử thị trưởng, Putin rất không vui, ông không muốn tham gia vào chính quyền mới và cũng không có việc gì khác để làm. Ông đi học kinh tế tại Học viện mỏ St Peterburg. Không lâu sau, ông nhận được học vị tiến sĩ kinh tế.

Mặc dù Putin rơi vào hoàn cảnh không chốn nương thân nhưng thời gian này rất ngắn vì người ta vẫn không thể lãng quên ông.

Anatoly Chubais từ Moscow gửi lời mời tới Putin và đưa ra một đề nghị mà Putin không thể chối từ.

Sau khi từ chức Phó thủ tướng thứ nhất, Anatoly Chubais không còn đất dụng võ, nhưng Yeltsin lại rất thích nhà kinh tế học tới từ St Peterburg này và mời Anatoly Chubais giữ chức chủ nhiệm văn phòng Tổng thống.

Putin chuyển công tác từ St Peterburg tới Moscow, con đường chính trị của ông cũng từ đấy có nhiều thay đổi to lớn. Putin chuyển từ vị trí Phó thị trưởng tới cơ quan quyền lực tối cao, tất nhiên lúc đầu ông cũng chỉ có thể đứng ở vòng ngoài.

Yeltsin là người nắm trong tay quyền lực hành chính tối cao, trong đó văn phòng tổng thống là một cơ quan hành chính rất lớn.

Putin là Phó cục trưởng Cục Tổng hợp thuộc Văn phòng tổng thống, chuyên phụ trách các vấn đề pháp luật và kinh tế. Cấp trên của Putin là một người thân tín của Yeltsin.

Công việc mà Cục Tổng hợp quản lí còn bao gồm cả các vấn đề bất động sản của phủ Tổng thống, chẳng hạn như điện Kremly, bệnh viện, khu điều dưỡng, văn phòng... Lúc này, Putin còn chưa được Yeltsin để tâm tới.

Công việc mà Putin phụ trách có nhiều vấn đề liên quan tới môi trường làm việc của ông tại KGB trước đây. Ông đã dùng những kiến thức pháp

luật có được để giải quyết những vấn đề liên quan tới tài sản của Liên Xô cũ. Nước Nga được thừa hưởng những khoản nợ và tài sản của Liên Xô ở nước ngoài. Khoản tiền đó lên tới hàng tỉ đô la.

Tháng 3 năm 1997, Chubais trở thành Phó thủ tướng thứ nhất kiêm Bộ trưởng Tài chính. Sau 8 tháng, Putin được điều tới làm tại Văn phòng Tổng thống với chức vụ Phó chủ nhiệm văn phòng kiêm Cục trưởng Cục giám sát.

Văn phòng Tổng thống hoàn toàn không giống như Cục Tổng hợp. Cục Tổng hợp chủ yếu quản lí cơ sở vật chất còn Văn phòng Tổng thống lại lo công tác phục vụ cho Tổng thống, tại đây Putin có cơ hội tiếp cận với Yeltsin hơn.

Lúc này, Putin có quan hệ với nhiều thành viên trong gia đình Yeltsin như Chủ nhiệm văn phòng Yumashev.

Công việc của Putin chủ yếu là giám sát và thay mặt Tổng thống tiếp xúc với các đoàn thể xã hội, các thành viên trong liên bang.

Liên bang Nga là đất nước có diện tích lớn nhất thế giới với 1,707 tỉ km2 và 89 bang. Các bang đều vì lí do này, lí do khác mà mâu thuẫn với chính quyền trung ương. Putin có nhiệm vụ giám sát tình hình thực hiện các mệnh lệnh của Tổng thống tại các địa phương, giải quyết các yêu cầu, khiếu nại của địa phương gửi tới chính quyền trung ương và cải thiện quan hệ của trung ương với địa phương. Do đảm nhận công việc này, Putin có thể từ góc độ trung ương bao quát được tình hình của 89 bang trong Liên bang, ông đã tích lũy được rất nhiều kinh nghiệm trong khi làm việc với các địa phương.

Khi làm việc với đại diện các địa phương, Putin luôn có thái độ cương quyết nhưng linh hoạt, biết cương nhu đúng lúc. Thời gian đó, những người chủ trương ly khai, độc lập tại các địa phương rất nhiều, mâu thuẫn giữa trung ương và địa phương ngày càng gay gắt.

Trong quan hệ với chính quyền trung ương, nhiều địa phương chỉ cần có điều không thoả mãn là lập tức mang vấn đề "độc lập" ra ép chính quyền trung ương. Putin có năng lực quản lí rất tốt khiến cho các địa phương đều phải tuân theo mệnh lệnh, có quan chức địa phương còn ngầm gọi ông là "Người theo chủ nghĩa đế quốc".

Cũng giống như khi ở St Peterburg, Putin chuyên tâm vào công việc, xử lí tốt quan hệ với cấp trên và đồng nghiệp. Công việc ông đã làm ở Cục giám sát giúp ích rất nhiều cho công việc của ông sau này.

Vận mệnh của ông lúc này so với người đã đưa ông vào điện Kremly Borisovich có sự khác biệt rất lớn. Nếu con đường của Putin lên như diều gặp gió thì Chubais lại bị giáng chức, việc này có liên quan mật thiết tới sự đấu đá giữa các quan chức tối cao.

Chubais rời khỏi chính trường, còn Putin thì nhanh chóng thăng tiến.

ANATOLY CHABAIS:

Ngôi sao trên chính trường nước Nga

Lane Borisovich Anatolievich Chubais sinh ra tại Belarut. Tổ tiên ông là những người công nhân đến từ vùng duyên hải Ban Tích mà Pie Đại đế thuê đến để xây dựng thành phố St Peterburg. Sau khi tốt nghiệp Học viện kinh tế công trình St Peterburg, Anatoly Chubais ở lại làm việc tại trường. Năm 1988, ông tới Hungary một năm để nghiên cứu về "Kinh tế học".

Anatoly Chubais cũng đã từng giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ban chấp hành Xô Viết thành phố St Peterburg, rồi đến chức cố vấn kinh tế cho Sobchak. Sau này ông là Phó Thủ tướng thứ nhất của liên bang Nga, ông chủ trương tiến hành tư hữu hoá trên toàn nước Nga. Yeltsin lên làm Tổng thống liền chọn Anatoly Chubais làm chủ nhiệm văn phòng tổng thống, ngay sau đó ông cũng lập tức điều Putin về điện Kremly.

Tháng 5 năm 1997, chính phủ Yeltsin chủ trương tư hữu hoá công ty Cổ phần đầu tư điện tín. Bezerovsky và Potanin tranh giành gay gắt với nhau. Sau này, Potanin được sựủng hộ của Anatoly Chubais và các phó thủ tướng khác nên giành được thắng lợi, Bezerovsky thất bại. Một người thân tín của Borisovich Chubais bị Yeltsin cách chức, đó là sự trả thù của Bezerovsky. Chubais cũng tố cáo một số tội trạng của Bezerovsky với Yeltsin khiến Yeltsin cách chức Bezerovsky. Bezerovsky lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng tung tin về Chubais cùng vài người khác viết cuốn sách "Lịch sử tư hữu hoá nước Nga", sách chưa viết xong mỗi người đã bỏ túi 90 ngàn đô la. Bezerovsky cung cấp thông tin đó cho các phương tiện thông tin đại chúng làm cho Chubais mất uy tín.

Tháng 3 năm 1998, Yeltsin cải tổ nội các, Borisovich không vào được nội các bắt đầu quay sang kinh doanh.

MOSCOW:

Thủ đô của liên bang Nga

Moscow - thành phố lớn nhất của nước Nga được xây dựng từ giữa thế kỉ 12, một thế kỉ sau đó trở thành thủ đô của Công quốc Moscow.

Đến cuối thế kỉ 15, Moscow trở thành thủ đô của nước Nga cho tới khi Pie Đại đế chuyển thủ đô về St Peterburg vào năm 1712. Đến năm 1918, Moscow là thủ đô của Liên bang Nga. Từ năm 1919 đến năm 1991, là thủ đô của Liên Xô và hiện nay đến năm là thủ đô của Liên Xô và hiện nay vẫn là thủ đô của Liên bang Nga.

Mosow là thành phố rất lớn, tuy không cổ kính như St Peterburg nhưng cũng rất đặc sắc.

Mùa hè nhìn từ trên không xuống, Mosow trông giống như một khu rừng xanh làm ngây ngất lòng người.

Moscow có 4 sân bay, 3 cảng sông, 9 ga tàu khách, 90 điểm chuyển hàng và 14 tuyến đường sắt dẫn tới các nơi trên toàn quốc.

Moscow nằm trong nội địa, là trung tâm của phần lục địa châu Âu của nước Nga. Thành phố có 8 tuyến tàu điện ngầm, trong đó có 1 tuyến xung quanh thành phố và 7 tuyến đi ra các hướng, chiều dài khoảng 189km với 115 ga. Thành phố có 31 khu hành chính, Quảng trường Đỏ và điện Kremly nằm ở trung tâm. Thành phố cũng có rất nhiều trường đại học, bảo tàng, nhà hát, thư viện...

2. KGB - Tôi đã trở về!

Tổng thống Yeltsin rất thích khả năng ưu việt mà Putin đã thể hiện tại Cục giám sát, ngoài ra còn đánh giá cao về công việc của Putin tại KGB trước đây.

KGB vẫn luôn là một cơ quan tình báo hết sức quan trọng, Đảng Cộng sản Liên Xô có thể dùng nó thì Yeltsin cũng có thể dùng nó.

Là một cơ quan tình báo có lịch sử lâu đời và tổ chức hoạt động rộng lớn, KGB không những không bị giải thể khi Liên Xô sụp đổ mà còn được tăng cường cải tổ.

Ngày 25 tháng 7 năm 1998, Yeltsin phong cho trung tá dự bị Putin làm Cục trưởng Cục An ninh Liên bang Nga. Yeltsin đề nghị phong tướng cho Putin nhưng Putin cảm ơn và từ chối. Ông cho rằng một bước từ trung tá dự bị phong vượt cấp lên tướng là quá đáng. Ông hiểu rằng, là một trung tá dự bị mà được giao giữ chức Cục trưởng Cục An ninh Liên bang sẽ khiến rất nhiều người bất mãn. Nhưng ông không quan tâm, điều ông suy nghĩ là hiệu quả công việc sau khi nhận chức.

Ngày đầu tiên nhận chức Cục trưởng, Putin đến ngay trụ sở Cục An ninh Liên bang, và cũng chính là đại bản doanh của KGB trước đây. Ông nói: "Tôi đã trở về".

Ngay sau khi nhận chức, Putin bắt tay vào xây dựng đội ngũ nhân viên của mình, đồng thời tiến hành cải tổ toàn bộ Cục An ninh.

Cục An ninh có tổng cộng 6 nghìn người, Putin tinh giảm xuống còn 4 nghìn người. Số người giảm biên này ông không điều về các chi nhánh địa phương mà cho chuyển ngành.

Putin đã trở thành người lãnh đạo của KGB, theo quan điểm của ông, KGB phải có những con người được đào tạo nghiệp vụ cơ bản, có thực tài tổ chức và trung thành phục vụ đắc lực cho chính quyền. Như vậy, KGB phải là một công cụ quan trọng cho người lãnh đạo đất nước, là cơ quan phục vụ cho lợi ích của chính quyền và cũng phục vụ cho cả lợi ích của nền chính trị dân chủ.

Lúc này Putin đã trở thành chủ nhân mới của KGB.

3. Tiến vào trung tâm hậu trường của Yeltsin

Tháng 3 năm 1999, Putin giữ chức Thư kí Ủy ban an ninh quốc gia kiêm Cục trưởng Cục An ninh.

Ủy ban an ninh quốc gia là cơ quan thuộc quyền quản lí của Tổng thống, chuyên giải quyết những vấn đề an ninh của đất nước và xã hội, đề ra các chính sách an ninh quốc gia.

Ủy ban an ninh quốc gia bao gồm chủ tịch, thư kí, uỷ viên thường vụ và các uỷ viên, Tổng thống cũng đồng thời là chủ tịch ủy ban; Thủ tướng chính phủ, chủ tịch Duma quốc gia và Chủ tịch hội đồng liên bang là các uỷ viên thường trực; phó thủ tướng, bộ trưởng các bộ và nhân viên chuyên trách của Tổng thống là các ủy viên.

Ủy ban an ninh quốc gia bao gồm các cơ quan phụ trách chính sách đối ngoại, an ninh khu vực, an ninh quốc tế, biên phòng, an ninh kinh tế... Quyền lực của Uỷ ban an ninh quốc gia còn lớn hơn Thủ tướng và Chủ tịch thượng, hạ viện.

Thư kí Ủy ban an ninh quốc gia do Tổng thống bổ nhiệm và có quyền hành rất lớn. Putin được bổ nhiệm vào chức vụ này chứng tỏ ông đã giành được niềm tin của Yeltsin và trở thành một thành viên tham gia vào những quyết sách. Ông giữ chức Cục trưởng Cục An ninh, phụ trách một phần công tác tình báo, Cục quản lí số 1 của KGB trước đây đã được cải tổ thành Cục tình báo đối ngoại, không trực thuộc Cục An ninh nữa.

Như vậy, ở một khía cạnh nào đó, quyền hành của Putin còn lớn hơn Thủ tướng vì Thủ tướng chỉ quản lí các công việc của chính phủ, mà Cục An ninh còn có quyền lớn hơn chính phủ.

Trở thành Thư kí Uỷ ban an ninh quốc gia là bước ngoặt lớn trong sự nghiệp chính trị của Putin. Lúc này nhiệm kì Tổng thống của Yeltsin chỉ còn 1 năm. Trong nhiều năm sức khỏe của Yeltsin không tốt, nhiều khi còn uống rượu say mềm.

Những người thân tín bên cạnh Yeltsin như con gái của ông, Tachyana và Yumashev đều không có vai trò chính trị tích cực, thậm chí còn thường xuyên bị công luận phê phán. Nền kinh tế Nga gần như đã bị phá huỷ, các vấn đề xã hội gia tăng, các cuộc đấu đá chính trị ngày càng gay gắt.

Vị thế của nước Nga trên trường quốc tế cũng bịảnh hưởng nghiêm trọng, NATO mở rộng ồạt sang phía Đông đã đe doạ trực tiếp tới tình hình an ninh của nước Nga. Uy thế và hình tượng của nước Nga đã bị giảm sút và mờ nhạt trong con mắt người dân các nước. Ba nước vùng biển Baren và các thành viên Hiệp ước Vacsava đã chuẩn bị gia nhập NATO.

Cuộc chiến Kosovo do NATO phát động là vấn đề an ninh đầu tiên mà Putin phải giải quyết trên cương vị thư kí Uỷ ban an ninh quốc gia.

Tháng 3 năm 1999, nguy cơ chiến tranh Kosovo trở nên vô cùng nghiêm trọng. NATO kiên quyết can thiệp vũ trang vào Kosovo, Nga cực lực phản đối nhưng lúc này nước Nga đã yếu thế nên không thể làm được gì cho Nam Tư.

NATO kiên quyết can thiệp vũ trang, hơn nữa lý luận "nhân quyền cao hơn chủ quyền" đã được các nước phương Tây khởi xướng từ lâu, nhân dân ở nhiều quốc gia phương Tây cũng ủng hộ NATO gây sức ép buộc quân đội Nam Tư rút khỏi Kosovo.

Từ tháng 3 đến tháng 5 năm 1999, bất chấp sự phản đối của Liên hợp quốc, NATO vẫn tiến hành chiến dịch không kích suốt 78 ngày xuống Nam Tư và Kosovo, buộc quân đội Nam Tư phải rút khỏi đây.

Khi chiến tranh xảy ra, Putin vừa mới nhận chức thư kí Uỷ ban an ninh quốc gia. Cuộc chiến Kosovo kết thúc, các nước tập trung bàn bạc công việc hậu chiến, Nga đã tham gia vào đội quân gìn giữ hoà bình ở đây. Putin đã thể hiện được vai trò nhất định của mình trong vấn đề này.

Khi đó, Putin là một quan chức quan trọng của Nga trong đoàn đàm phán gìn giữ hoà bình. Nga đã cực lực phản đối chiến dịch không kích của NATO đối với Nam Tư nhưng tiếng nói của họ không còn trọng lượng.

Khi quân đội NATO tiến vào thủ phủ Kosovo, một nhóm quân Nga cũng nhảy dù xuống đây và chiếm lĩnh sân bay. Tổng tư lệnh quân đội Mỹở Nam Tư đã yêu cầu quân đội Anh tấn công sân bay nhưng Tư lệnh quân đội Anh trả lời: "Tướng quân, tôi không thể vì ngài mà phát động chiến tranh thế giới lần thứ ba!"

Uỷ ban an ninh quốc gia Nga đã thực hiện cuộc tấn công lần này theo một câu nói của Stalin: "Người chiến thắng không bị trách cứ".

Bộ tham mưu quân đội Nga đã vạch kế hoạch cho cuộc tấn công lần này và trình lên Tổng thống phê duyệt. Trong việc điều phối kế hoạch tấn công này, với tư cách là Thư kí uỷ ban an ninh quốc gia, Putin đã thể hiện được vai trò quan trọng của mình.

Quân Nga chiếm lĩnh sân bay tuy không tạo thêm được uy thế nào trên trường quốc tế cho nước Nga song cũng khiến cho người Nga được an ủi phần nào. Qua sự việc này, NATO cũng có cái nhìn khác đối với Nga.

YUMASHEV

Thân tín của Yeltsin

Yumashev xuất thân là nông dân, sau khi phục viên được nhận làm phóng viên kiến tập ở báo "Chân lí Đoàn thanh niên" rồi trở thành Bí thư Đoàn thanh niên toà soạn. Về sau Yumashev làm việc tại toà soạn báo "Tin tức"

- Cơ quan ngôn luận của Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô, rồi làm Phó tổng biên tập tạp chí "Sao hoả".

Khi Yeltsin tranh cử chủ tịch Xô Viết tối cao, Yumashev đã là người trợ giúp đắc lực cho Yeltsin trên mặt báo. Yumashev giúp đỡ Yeltsin viết hai cuốn sách "Yeltsin tự truyện" và "Sổ tay Tổng thống". Yeltsin cũng tiếp thu rất nhiều kiến nghị có ích từ Yumashev.

Năm 1997, Yumashev giữ chức Chủ nhiệm văn phòng Tổng thống, việc bổ nhiệm này đã gây xôn xao dư luận trong nước. Yumashev có quan hệ rất tốt với con gái của Yeltsin là Tachyana.

Quan hệ với Yumashev là một trong những điều kiện quan trọng để Putin có thể tiếp cận với Yeltsin.

SỰ KIỆN KOSOVO:

Kosovo là một tỉnh của Nam Tư, trong số 2 triệu dân ở đây có 90% là người Albania và 10% người Serbia.

Dưới thời Tổng thống Tito, chính sách cứng rắn của nhà nước khiến cho mâu thuẫn giữa người Albania và người Serbia tạm thời lắng xuống.

Năm 1981, Tổng thống Tito qua đời, người Albania đòi độc lập, chính quyền Nam Tư đã dùng vũ lực đàn áp.

Năm 1990, chính phủ Nam Tư giải tán chính quyền Kosovo, quyền hành được giao cho các quan chức và quân đội người Serbia. Năm 1991, người Albania thành lập "nước Cộng hoà Kosovo", quân Giải phóng Kosovo nhiều lần giao chiến với quân đội Serbia. Tình hình Kosovo hết sức phức tạp.

Đối với vấn đề Kosovo, Nga ủng hộ người Serbia, NATO lại lấy cớ ủng hộ người Albania để tiến hành không kích Nam Tư.

4. Yeltsin nói: Tôi đã có người kế nhiệm.

Cuộc khủng hoảng Kosovo là vấn đề của quốc tế, đối với Putin điều quan trọng nhất là vấn đề trong nước, đặc biệt là vấn đề giữa Tổng thống và Thủ tướng, Tổng thống và Viện trưởng Viện kiểm sát.

Tháng 3 năm 1998, Thủ tướng Nga Chernomydin bị miễn chức, Bộ trưởng Năng lượng Kiryenko lên thay.

Kiryenk sinh năm 1961, khi đó mới 35 tuổi, ở độ tuổi này, nếu ở các nước châu Aù chỉ có thể làm đến chủ tịch huyện là cùng.

Phó thủ tướng Nemtsov sinh năm 1959, khi đó cũng chỉ mới 37 tuổi. Cả Thủ tướng và Phó thủ tướng đều không coi những nhà tài phiệt như Bezerovsky ra gì.

Bezerovsky có quan hệ mật thiết với Yumashev và Tachyana con gái Tổng thống, Nemtsov lại có mâu thuẫn gay gắt với nhóm người này. Khi ông đi tố cáo tội lỗi của bọn họ với Yeltsin thì nhận được câu trả lời: "Không cần anh dạy tôi cầm quyền như thế nào. Tôi biết tôi phải làm gì". Chính phủ của Kiryenko phải giải quyết một vấn đề nan giải là thanh toán các khoản nợ mà Nga không có khả năng chi trả do đồng rúp mất giá. Cố vấn kinh tế của Kiryenko đã tiến hành đàm phán với Quỹ tiền tệ quốc tế nhưng không thành công, bởi Quỹ tiền tệ quốc tế không có đủ niềm tin đối với nước Nga.

Tháng 5 và tháng 8 năm 1998, nền kinh tế nước Nga trải qua hai đợt khủng hoảng tài chính nghiêm trọng, đồng rúp liên tục mất giá, tình hình kinh tế Nga ngày càng tối tăm, Kiryenko buộc phải từ chức.

Yeltsin hai lần đề nghị để Charnomydin tổ chức lại nội các nhưng đều bị Duma quốc gia Nga phủ quyết. Sau đó Yeltsin lại đề nghị bổ nhiệm Bộ trưởng Ngoại giao Primakov làm Thủ tướng và lần này đã được Duma quốc gia thông qua.

Không ngờ Primakov lại có rất nhiều mâu thuẫn với Tổng thống trong các vấn đề chính sách. Ông đã từng là Phó thủ tướng dưới thời Liên Xô, Primakov đưa ra những chính sách cải cách kinh tế mâu thuẫn với lợi ích

của các trùm tài phiệt bị họ coi là phần tử cộng sản, các nước phương Tây liên tục gây sức ép với Yeltsin. Khi tấn công các tội phạm kinh tế, Primakov đã gây ra mâu thuẫn nghiêm trọng với các thành viên trong gia đình tổng thống.

Trong cuộc đấu tranh giữa Yeltsin và Viện trưởng Viện kiểm sát, Primakov cũng không đứng về phía Yeltsin.

Primakov có quan hệ mật thiết với Duma quốc gia, uy tín đối với quần chúng nhân dân còn lớn hơn cả Yeltsin. Điều này khiến cho Yeltsin hết sức bất mãn.

Primakov làm thủ tướng được 8 tháng thì mất chức, Phó thủ tướng thứ nhất kiêm Bộ trưởng nội các Stepashin lên làm Thủ tướng.

Cuối thời kì cầm quyền của Yeltsin đã có liên tiếp có 3 thủ tướng vốn là người của cơ quan KGB, từ đó có thể thấy nhân tài của KGB thật phong phú!

Sau khi Stepashin lên làm Thủ tướng, Yeltsin có lần nói với các cơ quan báo chí, ông đã tìm thấy người có thể thay thế mình nhưng không nói ra là ai. Báo giới không tin những gì Yeltsin nói cho đến tận khi Putin lên làm Thủ tướng, vì trong 1 năm Yeltsin đã thay tới 3 Thủ tướng. Chỉ có Yeltsin biết rằng ông đã thực sự tìm thấy người tiếp tục sự nghiệp của mình.

STEPASIN:

Vị thủ tướng "Đoản mệnh" của nước Nga

Stepashin sinh năm 1952 tại Đại Liên, Trung Quốc. Cha ông là một sĩ quan quân đội Liên Xô đóng quân ở đây.

Ông tốt nghiệp học viện cao cấp của Bộ nội vụ tại Leningrad, sau đó được giữ lại làm giáo viên tại trường này, rồi được cử đi học nghiên cứu sinh tại Học viện chính trị quân sự Leningrad, được cấp học vị tiến sĩ.

Stepashin mang quân hàm thượng tá, cao hơn Putin một cấp, từng làm Giám đốc Cục An ninh Leningrad và có quan hệ rất tốt với Putin. Stepashin là Cục trưởng Cục An ninh trước Putin. Khi xảy ra sự kiện tấn công toà nhà Xô Viết tối cao, Stepashin luôn đứng về phía Yeltsin, nhờ đó mà ông trở

thành Bộ trưởng tư pháp và Bộ trưởng nội vụ. Năm 1995, Stepashin mất uy tín do vài vấn đề bê bối và bị phê phán nhiều. Năm 1998, Stepashin được phong quân hàm Thượng tướng, cao hơn Putin tới mấy cấp. Tháng 5 năm 1999, Stepashin trở thành Thủ tướng Nga.

Yeltsin phát hiện thấy Stepashin không có đủ khả năng điều hành đất nước nên đến tháng 8 đã miễn chức ông ta.

5. Viện trưởng Viện kiểm sát bị lật đổ

Sau khi Thủ tướng Primakov bị cách chức, sự nghiệp chính trị của Yeltsin cũng gặp rất nhiều khó khăn. Sự đối kháng với Duma quốc gia càng khiến Yeltsin đau đầu hơn.

Tháng 3 năm 1999, Yeltsin không thể ngờ rằng trong khi giải quyết vấn đề Viện trưởng Viện kiểm sát, Thượng viện Nga từ lâu vốn ủng hộ Tổng thống lại bác bỏ đơn xin từ chức của Viện trưởng Viện kiểm sát Skolatov.

Skolatov là người ra sức chống lại những hiện tượng tiêu cực trong xã hội và các hoạt động tội phạm kinh tế. Thế nhưng tháng 3 năm 1999, ông đột ngột đệ đơn xin từ chức. Khi Thượng viện xem xét lá đơn của ông, ông giải thích là có một thế lực gây ra mâu thuẫn giữa ông và Tổng thống.

Thế lực mà Skolatov ám chỉ chính là Nemtsov và Giám đốc Ngân hàng trung ương Dubinin, ngoài ra ông còn đề cập tới những hành động mờ ám của họ đối với thị trường cổ phiếu. Skolatov nhấn mạnh kể cả Bezerovsky cũng có vấn đề.

Skolatov khẳng định, nếu có sựủng hộ của Thượng viện, ông sẽ lại tiếp tục làm việc vì đất nước.

Ngày 17 tháng 3, Thượng viện bác bỏ đơn từ chức của Skolatov với 142 phiếu thuận và 6 phiếu chống. Vậy là Skolatov đã thắng.

Yeltsin vô cùng tức giận liền gọi Thủ tướng Primakov tới bàn bạc, hai người đã cùng tuyên bố hoàn toàn ủng hộ Hội đồng liên bang nhưng cho rằng nếu mang quyền lực ra làm trò chơi là không phù hợp với Skolatov.

Đêm 17 tháng 3, Yeltsin triệu tập Skolatov, hơn mười phút trước đó, một đài truyền hình đã phát đi cảnh hành lạc của một người đàn ông với hai gái

mại dâm. Dù đài truyền hình không tiết lộ gì về người đàn ông trong đó nhưng công chúng điều biết đó chính là Skolatov.

Vụ bê bối này đã làm chấn động cả nước Nga, Skolatov không phủ nhận với Yeltsin bởi ông cũng không có cách gì có thể phủ nhận. Thế là lá đơn xin từ chức của Skolatov lập tức có hiệu lực, Yeltsin đã lật đổ được Viện trưởng Viện kiểm sát.

Việc phát đi đoạn băng đó là kế hoạch của Cục An ninh mà khi đó Putin lại là Cục trưởng.

Vì Putin đã hạ được Skolatov nên tất nhiên Yeltsin phải bổ nhiệm Putin làm thư kí Uỷ ban an ninh quốc gia.

Tháng 8 năm 1999, Duma quốc gia Nga thông qua đề nghị của Yeltsin bổ nhiệm Putin làm Thủ tướng, ông cũng là Thủ tướng cuối cùng dưới thời Yeltsin.

6. Mới gặp Putin đã muốn trọng dụng

Sau khi từ chức, Yeltsin đã đồng ý trả lời phỏng vấn của các nhà báo và công bố những chuyện ít người biết dưới thời cầm quyền của mình.

Về việc Yeltsin chọn Putin làm người kế nhiệm, người Nga có hai quan điểm rất khác nhau. Nhưng Yeltsin cho rằng chọn Putin là quyết định đúng đắn. Yeltsin cho biết ông đã chú ý quan sát Putin suốt một thời gian dài chứ không phải chỉ nhìn vào bảng sơ yếu lí lịch.

Yeltsin cho biết, ông từng bồi dưỡng cho nhiều người như Nemtsov, Anatoly Chubais nhưng sau này ông mới phát hiện ra rằng, họ không thể giành được sựủng hộ của nhân dân trong các cuộc bầu cử. Yeltsin không còn sự lựa chọn nào khác, ông phải tìm được một người thực sự đủ năng lực giải quyết mọi vấn đề, một người dám hy sinh vì đại nghĩa để trao quyền. Putin đã có những thành công xuất sắc khi làm việc tại St Peterburg rồi cảở Moscow. Yeltsin đã giành rất nhiều thời gian và ông công sức để tìm hiểu con người này và nhận ra rằng Putin không chỉ có học vấn uyên thâm mà còn hết sức kiên định vững vàng, chính trực vô tư. Ông đã từng nói chuyện rất lâu với Putin và từng cất công tới tận công xưởng, kho hàng, nói chuyện với những người xung quanh, ông phát hiện ra rằng mọi người đều rất quý mến Putin. Yeltsin nhìn qua đã biết Putin chính là người mình cần

tìm để đề bạt chức Tổng thống nhưng anh ta vẫn còn phải phấn đấu nhiều hơn nữa, còn phải đi một chặng đường khá dài nữa.

Putin vẫn chưa đi hết con đường ấy, chưa trải qua hết các công việc như giải quyết các vấn đề kinh tế, chính trị, khu vực, liên bang... Tại sao Yeltsin phải từ chức trước khi kết thúc nhiệm kỳ nửa năm? Yeltsin nói rằng, ông muốn dành thời gian để mọi người quen dần với Putin, bởi những gì người ta biết về Putin còn quá ít. Yeltsin đã nói chuyện với Putin hai lần, lúc đó nước Nga đang phải đối mặt với vô số vấn đề phức tạp, Yeltsin trao quyền cho Putin lúc đó quả thực là làm khó cho Putin.

Lần thứ nhất, Putin nói: "Không! Tôi không phù hợp". Yeltsin chỉ còn cách khuyên ông suy nghĩ lại.

Hai tuần sau, Yeltsin lại mời Putin tới nói chuyện: "Tôi có một việc khó khăn dành cho anh". Cuối cùng, Putin nhận lời.

Yeltsin nói, ông thường xuyên nói chuyện với Nemtsov, Chubais, Putin... về tình hình đất nước. Ông không hề công khai phê phán bất kì điều gì Putin đã làm, nhưng có vấn đề gì ông thường trao đổi trực tiếp với Putin.

Con người ai cũng có thể phạm sai lầm, Yeltsin cũng vậy. Ông có phạm sai lầm nào về vấn đề nhân sự không? Yeltsin công nhận, khi làm việc tại điện Kremly, ông thực sự đã phạm sai lầm trong vấn đề nhân sự. Ông giải thích: "Tôi hiểu về họ chưa đủ, tôi không có đủ thời gian tìm hiểu họ nhưng việc lựa chọn Putin, tôi chưa từng bàn với ai, và đó hoàn toàn là quyết định cá nhân của tôi". Sau này lịch sử đã chứng minh tính đúng đắn trong quyết định lần này của Yeltsin.

7. Trao hết quyền lực cho Putin

Sau khi Putin nhận chức Cục trưởng Cục An ninh và thư kí Uỷ ban an ninh quốc gia, quan hệ của ông và Yeltsin càng thân thiết hơn, điều này giúp Yeltsin hiểu về ông nhiều hơn.

Năm 1999, sau khi cách chức Stepashin, Yeltsin thường xuyên đọc những tài liệu liên quan tới Putin và cuối cùng quyết định chọn Putin làm người kế nhiệm của mình. Putin có kiến thức uyên thâm, có thành tích xuất sắc trong thời gian làm việc tại nước ngoài, có kinh nghiệm tiến hành kinh tế thị

trường ở St Peterburg. Trong thời gian 3 năm làm việc tại Moscow cũng có những thành tích rất xuất sắc.

Putin không thuộc đảng phái nào, trong mọi công việc đều có khả năng thích nghi tốt. Điều quan trọng nhất là gia đình Yeltsin trong gần 10 năm đã tạo ra rất nhiều kẻ thù, thậm chí còn liên quan tới làn sóng rửa tiền ở Nga, nếu không tìm được người kế nhiệm đáng tin cậy hoặc để người của Đảng Cộng sản lên nắm quyền thì chuyện gia đình Yeltsin bị truy xét là khó tránh khỏi.

Khi Putin lên nắm quyền, hàng loạt lãnh đạo cao cấp lần lượt bị hạ bệ khiến cho các thành viên trong gia đình Yeltsin hết sức lo lắng, nhưng Putin không hề "đục nước béo cò", điều này có thể thấy được qua quan hệ của Putin với Thị trưởng St Peterburg trước đây.

Sau khi lựa chọn Putin, Yeltsin không hề "buông rèm nghe chính sự" mà trao toàn bộ quyền hành cho Putin. Mệnh lệnh đầu tiên của Putin sau khi nhận chức là yêu cầu không truy cứu bất kì ai trong gia đình Yeltsin và quy định rõ điều này trong luật pháp. Yeltsin cho rằng một người đầy kinh nghiệm trong KGB như Putin có đủ khả năng giám sát thực hiện mệnh lệnh đó.

Putin vẫn thể hiện sự tôn kính với Yeltsin rồi sau đó giữ khoảng cách xa dần. Ngày thứ ba sau khi nhận chức, Putin cho bãi miễn chức vụ của 4 phó chủ nhiệm Văn phòng tổng thống, chức vụ cố vấn Tổng thống của con gái Yeltsin cũng bị bãi miễn.

Ai lên làm Tổng thống cũng phải bổ nhiệm những trợ thủ thân tín của mình, và Putin cũng vậy. Ông lập nên "nhóm St - Peterburg" với thành viên chủ yếu là những người đến từ St Peterburg, đây cũng không phải là hiện tượng chưa từng có trong lịch sử.

Về phần chính phủ, ông vẫn kiêm giữ chức Thủ tướng. Ông phát hiện ra rằng các nước phương Tây không tin tưởng ông, nhất là về việc ông thiếu kinh nghiệm quản lí tài chính. Mối quan hệ tốt đẹp giữa nước Nga và Quỹ tiền tệ quốc tế có vai trò vô cùng quan trọng đối với sựổn định tài chính của Nga. Putin đã bổ nhiệm Kasyanov làm phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Tài chính. Kasyanov sinh năm 1957, từng nhiều năm phụ trách đàm phán về các khoản nợ với phương Tây và được các nước này tin tưởng. Chính phủ mới của Nga với Putin làm trung tâm đã hình thành.

CHƯƠNG 6
PUTIN LÃNH ĐẠO ĐẤT NƯỚC

1. Không để người tiền nhiệm dắt mũi

Cuộc đời Yeltsin đã làm ba việc lớn: Thứ nhất, tháng 8 năm 1991 xoá bỏ chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô; thứ hai, cuối năm 1991 tách nước Nga ra khỏi Liên Xô; thứ ba, tháng 10 năm 1993, tấn công vào toà nhà Quốc hội và trực tiếp làm cho Liên Xô diệt vong hoàn toàn.

Giai đoạn đầu cầm quyền, mục đích chính của Yeltsin là bảo vệ những thành quả kinh tế và chính trị trong phạm vi toàn nước Nga.

Đối với nước ngoài, Yeltsin kiên trì chủ trương nước Nga là một nước lớn siêu cường kế thừa Liên Xô. Trong cuộc bầu cử năm 1996, Yeltsin nhận được sựủng hộ của liên minh 13 nhà tài phiệt và 350 triệu đô la; trong sự kiện Kosovo, Yeltsin phê chuẩn cho quân Nga nhảy dù xuống Nam Tư, đó được coi là hành động chống lại NATO và thể hiện tác phong quyết đoán của Yeltsin.

Trong giai đoạn cuối thời kỳ nắm quyền, Yeltsin tập trung vào việc duy trì quyền hành và tìm người kế cận, trong vòng hai năm liên tục thay ba thủ tướng, qua đây một lần nữa cho thấy tác phong quyết đoán của Yeltsin.

Yeltsin trao hết quyền hành cho Putin cũng là vì muốn Putin đi theo con đường mình vạch sẵn nhưng Putin là người kín đáo, thâm sâu không dễ gì để cho Yeltsin dắt mũi như vậy.

Từ bài phát biểu của Putin khi quyết định tham gia tranh cử Tổng thống Nga, có thể thấy chính sách chủ yếu của ông là:

Thứ nhất, là quan điểm đánh giá về Liên Xô. Những thành tựu Liên Xô đạt được không thể phủ nhận nhưng cũng thấy rằng những gì mà nhân dân đã hy sinh và cái giá phải trả thật quá lớn. Chặng đường gần 70 năm qua của Liên Xô là đi vào ngõ cụt, Liên Xô không hề có tự do chính trị.

Thứ hai, là quan niệm về cường quốc. Nước Nga đã và sẽ vẫn là một cường quốc. Nước Nga qúy trọng dân chủ và tự do.

Thứ ba, là đoàn kết xã hội là truyền thống của nhân dân Nga.

Thứ tư, là chú trọng thể chế pháp luật. Công dân cần tôn trọng Hiến pháp và Pháp luật.

Thứ năm, là mang lại cho nhân dân cuộc sống tốt đẹp. Putin đã đưa ra 4 điểm chính trong công việc của chính phủ sau khi đắc cử:

1. Tuyên chiến với đói nghèo, phát huy ưu thế của thanh niên, chỉnh đốn lại cả về kinh tế và đạo đức xã hội của Nga, chăm sóc tốt cho những người đã tham gia cuộc chiến tranh chống phát xít.

2. Ngăn chặn các quan chức và các phần tử tội phạm chiếm đoạt tài sản của nhà nước, giảm thuế, ngăn chặn nạn lãng phí.

3. Khôi phục sự tôn nghiêm của nhân dân, tăng thêm niềm tự tôn dân tộc.

4. Đưa ra những chính sách đối ngoại xuất phát từ lợi ích dân tộc, lợi ích quốc gia là trên hết.

Sau khi đắc cử, Putin đã làm được nhiều việc lớn trên lĩnh vực an ninh, ngoài việc đẩy lùi quân khủng bố, còn đạt được những thành tựu sau:

Thứ nhất, công bố quan điểm mới về an ninh nước Nga và học thuyết quân sự mới.

Putin phản đối chính sách đơn cực của Mỹ, cho rằng Mỹ đang âm mưu làm suy yếu sức mạnh của nước Nga trên mọi lĩnh vực. Năm 1997, học thuyết quân sự mới của Nga quy định: Chỉ khi nào đứng trước sự đe dọa tồn vong của quốc gia mới được sử dụng vũ khí hạt nhân; khi nước Nga và các nước Đồng minh của Nga bị đe doạ an ninh, khi mọi biện pháp giải quyết khác không có hiệu quả mới được sử dụng vũ trang.

Các nước phương Tây nhận thấy rằng chính phủ của Putin đã làm mọi cách để giảm thiểu khả năng sử dụng vũ khí hạt nhân.

Thứ hai, Putin chú trọng xây dựng quân đội và phát triển công nghiệp quốc phòng.

Thứ ba, Putin quan tâm tới việc xây dựng cơ quan an ninh quốc gia.

Putin đã khái quát tất cả những gì ông nên làm trong mấy năm sau đó và cả những việc nước Nga cần làm trong vài chục năm sau.

Sau khi lên nắm quyền, ông đã có bài viết "Nước Nga trong sự chuyển tiếp thiên niên kỷ". Bài viết đã đề cập đến chủ nghĩa yêu nước, quan niệm cường quốc, vai trò của đất nước và đoàn kết xã hội; hơn nữa còn nhấn mạnh tới hai trụ cột chính để chấn hưng nước Nga, đó là sự quản lí vĩ mô đối với nền kinh tế và hệ thống chính quyền đủ mạnh của Nga.

Lãnh đạo đất nước thời loạn phải có bàn tay thép. Putin đã làm cho các cơ quan phát huy được thế mạnh của mình.

Putin lên nắm quyền đã giúp nước Nga thoát khỏi những nguy cơ đe doạ và tình hình hỗn loạn. Chính trị, kinh tế, xã hội dần ổn định, các cơ quan chính quyền tuân theo pháp luật, mọi hoạt động đều phải tuân theo trình tự nhất định. Putin trọng dụng các nhân viên KGB, họ thực sự đã thể hiện được vai trò to lớn trong việc tập trung quyền lực, bảo vệ luật pháp, chỉnh đốn trật tự kỉ cương...

Putin tiếp thu ý kiến của các tướng lĩnh quân đội, thành lập Khu 7 liên bang, các khu liên bang do các tướng lĩnh quân đội đứng đầu, quản lý chung 89 bang nhỏ, các vùng biên giới, và các thành phố trực thuộc trung ương.

Trước khi nhận chức, Putin từng tới thăm Đức 4 lần để bàn về vấn đề tiền nợ của Nga, kết quả là ông đã điều đình được để giảm khoản nợ của Nga từ 9 tỉ đô la xuống còn 500 triệu euro.

Năm 2002, trong thời gian tới thăm châu Âu, bước đầu xác định kế hoạch xuất khẩu khí đốt của Nga sang châu Âu.

Tháng 8 năm 2003, Putin tới thăm Malaysia và kí kết được hợp đồng xuất khẩu máy bay trị giá 900 triệu đô la.

Mặc dù nguồn dầu lửa của Siberia có hạn nhưng Putin đã tận dụng được nguồn dầu mỏ ấy để thu hút sự quan tâm của Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Triều Tiên để mang lại rất nhiều lợi ích kinh tế cho Nga.

Đối với giới truyền thông, sau khi lên nắm quyền, Putin khống chế các tập đoàn truyền thông khiến cho các đài truyền hình và các tờ báo chống đối chính phủ thuần phục hơn trước nhiều.

Các phương tiện thông tin đại chúng muốn được quyền đưa tin về các sự kiện chính trị bắt buộc phải tuân theo các quy định của chính phủ. Những

vấn đề giới truyền thông muốn đưa tin phải nêu ra với Putin, trước hết phải thông qua cơ quan quản lí công tác báo chí của Tổng thống để phê duyệt.

2. Màn mở đầu của chính phủ mới

Sau khi lên nắm quyền, mặc dù Putin tiến hành những cải cách to lớn về nhiều mặt (chính trị, kinh tế, xã hội...) nhưng chủ yếu là tăng cường quyền lực cho chính quyền trung ương và ổn định xã hội. Cuộc cải cách do Putin tiến hành đã bước vào giai đoạn mới.

Những cải cách của Putin có kế hoạch rất cụ thể, có mục đích nhất định và có tính tiếp nối nhất quán. Năm 2000, Nga tiến hành cải tổ thể chế Liên bang, năm 2001 cải tổ ngành Tư pháp, đó đều là những cải cách có trình tự từ trên xuống dưới.

Putin khống chế dư luận ở mức nhất định, nhưng khi tiến hành cải cách tư pháp ông cho tổ chức tuyên truyền sâu rộng. Ông thử nghiệm thông qua xây dựng chế độ bảo đảm uy quyền của Tổng thống để cải tổ nước Nga thành "xã hội dân chủ có sự kiểm soát của nhà nước".

Từ khi Putin tiến hành cải cách, cơ quan lập pháp và hành pháp của Nga đã giữ được lập trường thống nhất trong nhiều vấn đề trọng đại của đất nước, tạo ra cơ sở chính trịổn định để Putin tiến hành nhiều cải cách quan trọng. Tuy năm 2001 đã xảy ra sự kiện Đảng Cộng sản phát động lật đổ chính phủ nhưng chính phủ Putin vẫn giành được sựủng hộ của nhiều nghị sĩ.

Trong khi giải quyết các vấn đề quân sự và xã hội khác, Putin thể hiện được khả năng và trí tuệ đặc biệt, nhờ đó ông giành được sựủng hộ rất lớn của cử tri. Theo kết quả điều tra, phần lớn cử tri có thái độ rất lạc quan trước những cải cách của Putin, đồng thời tin tưởng rằng ông đủ khả năng nâng cao vị thế của nước Nga.

Sự ủng hộ của cử tri và tình hình chính trịổn định là những cơ sở quan trọng để Putin tiếp tục tiến hành cải cách. Putin đã đưa ra những nhận định về nước Nga như sau: Nước Nga đã không còn là quốc gia tiêu biểu về đỉnh cao về kinh tế và xã hội trên thế giới.

Nước Nga đang phải đối diện với nhiều vấn đề kinh tế xã hội rất phức tạp.

Nước Nga đang còn tồn tại 3 vấn đề lớn: Thiếu ý chí và niềm tin vào khả năng phục hồi đất nước; thiếu một chính quyền nghiêm minh được nhân dân công nhận; kinh tế nghèo nàn. Ba nguy cơ này cản trở nghiêm trọng tới tới sự phát triển kinh tế, xã hội và đe dọa sự tồn vong của nước Nga.

Putin chỉ rõ, hai yếu tố tạo ra những nguy cơ trên chính là: Thứ nhất, nền kinh tế kiểu Liên Xô đã khiến nhân dân phải trả giá quá đắt; thứ hai, công cuộc cải cách đã có những sai lầm nghiêm trọng. Putin chủ trương lấy cơ sở là nền kinh tế thị trường và chế độ dân chủ, tiến hành cải cách trên nguyên tắc có kế hoạch và tiến hành từng bước, đảm bảo giữ vững ổn định xã hội, không để cuộc sống của nhân dân khó khăn hơn.

Ông kiên quyết phản đối áp dụng mô hình của các nước phương Tây vào nước Nga một cách rập khuôn, máy móc. Đó là con đường sai lầm, phải kiên trì tìm ra con đường riêng phù hợp với nước Nga.

Ông còn đưa ra khái niệm "Tư tưởng Nga" với trung tâm là "chủ nghĩa yêu nước, vai trò của đất nước và đoàn kết xã hội".

Ông đã lấy chủ nghĩa yêu nước - nhân tố mạnh nhất, có ý nghĩa nhất để kêu gọi nhân dân, động viên nhân dân Nga phát triển kinh tế, củng cố đoàn kết trong xã hội, nâng cao giá trị truyền thống dân tộc Nga.

Tư tưởng Nga mà ông khởi xướng có hai điểm sau:

Ông không đặt quan niệm giá trị truyền thống Nga đối lập với quan niệm giá trị nhân loại. Ông cho rằng hai giá trị đó nên hoà chung làm một.

Putin đưa ra chiến lược phát triển lâu dài cho nước Nga.

Để giải quyết nguy cơ tồn vong, cần phải có chiến lược phát triển trước mắt và chiến lược phát triển lâu dài. Ông lập ra Trung tâm nghiên cứu sách lược quốc gia. Khái quát những bài học mà nước Nga thu được từ những năm 90 của thế kỷ trước như sau: Thứ nhất, nước Nga chưa từng có chiến lược phát triển kinh tế cho 15 – 20 năm sau; thứ hai, nước Nga phải có biện pháp cải cách hợp lý hơn.

Chiến lược kinh tế mà Putin đưa ra bao gồm: Tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hiện đại hóa nông nghiệp, đề ra cơ cấu chính trị hợp lý, xây dựng hệ thống tài chính tiền tệ ổn định, đấu tranh đẩy lùi tội phạm kinh tế, thúc đẩy kinh tế Nga hoà nhịp cùng kinh tế thế giới trong xu thế toàn cầu hóa.

Mặc dù các cơ quan báo chí vẫn thường đoán già đoán non về chiến lược phát triển kinh tế của chính quyền Putin nhưng tư tưởng chiến lược phát triển quốc gia vẫn chưa đưa ra. Có thể thấy chính quyền của Putin vẫn còn rất nhiều khó khăn trong việc hoạch định chiến lược kinh tế phù hợp, chưa hiểu hết về tình hình tài chính và tình hình sở hữu các nguồn vốn trong nước. Putin giải thích về điều này như sau: "Khi một giám đốc mới tới tiếp quản một công ty, việc đầu tiên là phải nắm chắc tình hình tài chính của công ty đó. Nước Nga cũng giống như một công ty lớn và phức tạp, khi chưa nắm rõ điểm thành công và thất bại của đất nước, chưa biết rõ nước Nga mất đi cái gì và có thể lấy lại được cái gì thì không thể nói nước Nga giàu hay nghèo".

Chính phủ của Putin đã tiến hành điều tra về tình hình tài sản của nước Nga. Họ đã tìm hiểu được rất nhiều về lợi nhuận của các nhà tài phiệt hàng đầu, tìm ra các hiện tượng tiêu cực. Điều này đã vấp phải sự phản đối của nhiều thương nhân, quan chức. Nhưng quyết tâm của chính phủ mới do Putin đứng đầu là không gì có thể thay đổi.

3. Kinh tế và chính trị cùng vững bước đi lên

Khi Putin mới nhận chức, các nhà bình luận của Nga cho rằng chính phủ của ông có một mục tiêu lớn và ba nhiệm vụ sau đây:

Mục tiêu lớn là khôi phục nước Nga.

Ba nhiệm vụ lớn là, loại bỏảnh hưởng của các trùm kinh tế, tăng cường sự kiểm soát của trung ương với địa phương, thúc đẩy xây dựng kinh tế thị trường.

Dẹp yên sóng gió, dỡ bỏ rào chắn.

Để đảm bảo và duy trì sự toàn vẹn lãnh thổ của Nga và khôi phục lại quyền uy của chính quyền trung ương, quân đội Nga đã triển khai các hành động quân sự quy mô lớn ở Chechnya; tiêu diệt chủ nghĩa khủng bố, các thế lực chống đối và các phần tử cực đoan, mở màn cho hàng loạt các hoạt động chính trị sau này.

Putin đã tăng cường việc kiểm soát chính trị để bảo vệ nghiêm ngặt nền độc lập trên cả nước. Chính phủ của Putin đã áp dụng nhiều biện pháp quan trọng. Không lâu sau khi nhận chức, trên cơ sở 89 bang vốn có của Nga,

Putin đã thành lập 7 khu liên bang lớn. Ông chính thức uỷ nhiệm bảy vị đại diện tổng thống thay ông quản lý các liên bang này. Bảy khu vực liên bang này cũng giống như ranh giới quân sự của Nga. Bộ nội vụ được tách ra để thiết lập các cơ sở tại bảy khu liên bang nơi có các đại diện tổng thống. Chính phủ trung ương cũng cử các đại diện chuyên giám sát đôn đốc tình hình chính trị, tài chính và ngân sách trung ương tại các khu liên bang.

Chính phủ Putin đã kết thúc tình hình đối kháng giữa chính phủ trung ương và các thế lực địa phương, làm suy yếu quyền lực của các quan chức địa phương, đảm bảo hoạt động của chính quyền thông suốt từ trên xuống dưới.

Tấn công các "ông trùm kinh tế"

Sau khi nhận chức, Putin đã chú trọng nhiều tới việc điều chỉnh dư luận, quản lý và giám sát báo chí. Ông đã nhiều lần lên tiếng phản đối việc một vài tờ báo và đài truyền hình bị các ông trùm kinh tế khống chế. Thông qua việc điều chỉnh quyền cổ đông, chính phủ Putin đã tiến hành chỉnh đốn một số đài truyền hình, xoá bỏ quyền kiểm soát của các ông trùm kinh tế với các phương tiện thông tin đại chúng.

Đối mặt với tình hình can thiệp chính trị, xâm phạm tới lợi ích quốc gia của các ông trùm kinh tế, Putin đã nhiều lần tỏ rõ: nhà nước sẽ không bị khống chế, quyết không chịu khuất phục những thế lực này. Năm 2000, ông đã nhiều lần tấn công vào các nhân vật cầm đầu trong giới tài phiệt Nga làm cho một số kẻ đầu sỏ phải bỏ chạy khỏi Nga.

Cải cách cơ cấu hành chính

Putin đã chỉ ra rằng: thể chế hành chính của nước Nga nếu không thay đổi sẽ không thể xây dựng được một cơ cấu quyền lực hữu hiệu và càng không thể xây dựng được đội ngũ lãnh đạo thanh liêm, làm việc hiệu quả. Cải cách hành chính của ông không chỉ giới hạn trong chính phủ trung ương mà còn tăng cường cải cách thể chế hành chính ở địa phương.

Đầu năm 2001, sau khi Putin thay đổi một số bộ trưởng, đến cuối năm lại tiếp tục cải tổ chính phủ, tinh giản nhân sựở các ban ngành, tổ chức lại Ủy ban an ninh quốc gia...

Tạo ra môi trường kinh doanh tốt.

Putin đã từng nhiều lần nhấn mạnh đến tác hại của việc quan chức can dự vào kinh tế thị trường, tạo ra nhiều phản ứng tiêu cực trong dư luận.

Ông chỉ rõ: công dân các nước trên thế giới có thể được hưởng quyền tự do kinh tế thì người Nga cũng có quyền đó trên đất nước của mình. Hoạt động kinh doanh nhất thiết phải được tự do hoá, các lãnh đạo cần phải nới lỏng chế tài quản lý, tạo môi trường kinh doanh tốt.

Năm 2001, được sự đồng ý của Putin, Bộ trưởng Bộ kinh tế Nga đã đưa ra kiến nghị: "Hoạt động kinh tế phi quan liêu hoá", yêu cầu thu hẹp quyền lực thẩm định phê chuẩn của các bộ ngành, tạo ra môi trường hành chính rộng rãi cho các doanh nghiệp. Năm 2001, Bộ Kinh tế của Nga đã trình lên Duma quốc gia 14 dự thảo sửa đổi luật, nhằm ngăn chặn các quan chức can thiệp vào hoạt động của doanh nghiệp, đơn giản hoá thủ tục thẩm tra phê duyệt.

Các dự án cần thẩm tra phê duyệt của Nga đã giảm từ con số hơn 500 xuống còn 102 dự án. "Luật thuế mới" của Nga đã được thông qua tại Duma quốc gia, nước Nga bắt đầu thực hiện thu thuế thu nhập với mức 13%.

Chính phủ của Putin đã điều chỉnh mức thuế lợi tức của các doanh nghiệp xuống còn 24% và bãi bỏ một số loại thuế khác.

Tách rời doanh nghiệp và chính trị

Chính phủ Nga đã tiến hành cải tổ các ngành độc quyền. Các ngành nghề độc quyền chính là vấn đề khó khăn nhất ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế của Nga. Việc cải tổ các ngành nghề và các ban ngành lũng đoạn như: khí thiên nhiên, điện lực, vận tải đường sắt v.v… đã ảnh hưởng tới lợi ích của không ít người, kèm theo các cuộc đấu đá và sự ganh đua thế lực.

Mùa hè năm 2001, Nga đã lập ra Uỷ ban giá cả và thu phí thống nhất toàn quốc, thu hồi quyền định giá của các ngành độc quyền trong nền kinh tế.

Đẩy nhanh cải cách tư pháp

Viện trưởng Viện kiểm sát Nga cho rằng, tiêu cực là mầm mống tai hoạ lớn nhất chưa thể loại bỏ tận gốc của Nga trong 10 năm cải cách, nó cũng là mối hiểm hoạ tiềm tàng trong chính nội bộ nước Nga.

Sau khi Putin nhận chức, rất nhiều người đề nghị ông giơ cao ngọn cờ chống lại sự thối nát, hủ bại.

Mùa hè năm 2001, Viện kiểm sát và Uỷ ban thẩm tra của Nga đã tiến hành thanh tra toàn diện đối với các bộ ngành: Bộ tình trạng khẩn cấp, Bộ đường sắt, Hải quan, Ngư nghiệp… Ngay cả Cục quản lý văn phòng phủ Tổng thống cũng không ngoại lệ.

Về phương diện cải cách và xây dựng thể chế pháp luật, Putin chủ trương xử lý tốt các quan hệ lập pháp, điều chỉnh các quy định gây cản trở giữa các bộ ngành và pháp luật. Ông chủ trương nâng cao vai trò của toà án, nâng cao hiệu quả của thi hành án, tăng cường giám sát, kiểm tra đội ngũ nhân viên toà án. Năm 2002, lương của các nhân viên toà án đã được nâng cao thêm 40 - 50% để ngăn chặn các lãnh đạo hoặc thế lực xã hội đen làm hư hỏng các nhân viên toà án.

Cải cách xã hội

Nhiều năm sau, công cuộc cải cách về chính trị của Nga đã có hiệu quả rõ rệt nhưng cải cách về xã hội vẫn còn rất chậm chạp. Các lĩnh vực như: điện, nước, khí đốt, sửa chữa nhà ở của dân chúng Nga vẫn tuân theo thể chế của thời Liên Xô.

Năm thứ hai sau khi lên cầm quyền, Putin bắt đầu tiến hành cải cách đối với lao động, giáo dục, tiền trợ cấp cho người già, đất đai, thuế, hải quan, hệ thống dự toán ngân sách v.v…

Những cải cách về xã hội còn rất nhiều khó khăn, nhưng đã tỏ ra rất có hiệu quả.

Xem ra, các chính sách cải cách "thiết thực và cẩn trọng" của Putin đã thích hợp hơn với các lĩnh vực xã hội dường như đã trở thành thâm căn cố đế của Nga. Nước Nga đã thực sự quay trở lại vũ đài chính trị quốc tế.

4. Tăng cường sự kiểm soát chế độ trung ương tập quyền

Liên bang Nga có tất cả 89 bang, trong cải cách thể chế chính trị sau khi Nga giành độc lập, chính quyền trung ương đã cho phép các địa phương có quyền lực nhất định.

Quyền lực của không ít các quan chức địa phương dần dần được mở rộng, rất nhiều quy định của địa phương mâu thuẫn nghiêm trọng với Hiến pháp của quốc gia.

Tháng 3 năm 2000, đứng trước xu thế lớn mạnh dần lên của quyền lực địa phương, sự suy yếu dần của quyền lực trung ương và sự hỗn loạn chính trị trong nước, Tổng thống Putin đã áp dụng rất nhiều biện pháp nhằm tăng cường quyền kiểm soát cho chính quyền trung ương.

Cải tổ Uỷ ban liên bang

Sau khi chính phủ thành công trong việc thành lập 7 khu liên bang lớn trên toàn quốc, Duma quốc gia Nga đã thông qua "Luật thành lập Uỷ ban liên bang" do Putin đề xướng.

Theo Luật mới này quy định, 178 thành viên của Uỷ ban liên bang được chọn từ cơ quan lập pháp và cơ quan hành chính, mỗi cơ quan có một người đại diện cho 89 bang. Như vậy có thể tránh được việc các quan chức địa phương được "dân bầu" và được hưởng quyền miễn trừ tư pháp mà có thể "không chịu sự quản lý". Tháng 1 năm 2002, Uỷ ban liên bang mới được thành lập.

Xác định tiêu chí quốc gia

Duma quốc gia Nga đã thông qua hiến chương do Putin đưa ra, xác định việc lấy biểu tượng "chim ưng hai đầu" thời Sa hoàng làm quốc huy, lấy "cờ ba sắc" của chính phủ lâm thời giai cấp tư sản hồi đầu thế kỉ XX làm quốc kỳ, lấy giai điệu quốc ca của Liên Xô trước đây làm quốc ca Nga, lấy Hồng kỳ làm Quân kỳ. Hiến chương mà Putin đưa ra đã kết nối lịch sử nhiều thời kỳ của Nga, nó có ý nghĩa tượng trưng cho việc khôi phục lòng tự tôn dân tộc, củng cố việc thống nhất đất nước, đoàn kết các tầng lớp, các lực lượng trong cùng một dân tộc.

Quy phạm chính trị Đảng kiểu mẫu

Putin đã phê chuẩn cho Duma quốc gia Nga thông qua "Luật chính đảng", luật này xác định ranh giới rõ ràng đối với quy tắc thành lập, đăng kí, hoạt động của chính đảng. Ví dụ: Không cho phép các tổ chức mang tính chức nghiệp, xã hội, chủng tộc, dân tộc và tôn giáo tiến hành xây dựng chính đảng riêng.

Việc ban hành "Luật chính đảng" có lợi cho sự đoàn kết, ổn định của nước Nga, làm dấy lên phong trào "liên hợp" chính đảng, các thế lực trung gian bắt đầu ủng hộ Putin. Từ đó cơ sở sức mạnh chính trị của Putin được củng cố thêm.

"Đảng nước Nga đoàn kết" mới thành lập nhưng đã nhanh chóng trở thành Đảng đứng đầu trong Duma quốc gia Nga. Thông qua phương thức biểu quyết, "Đảng nước Nga đoàn kết" đã gạt bỏ 8 trên 10 chức vụ của Đảng Cộng sản Nga trong Duma quốc gia. Không những thế, họ còn ép buộc chủ tịch Duma quốc gia Seleznev là người của Đảng Cộng sản phải từ chức.

Đảng Cộng sản Nga thông qua biểu quyết, buộc Seleznev và 10 vị Chủ tịch ủy ban phải từ chức tập thể. Được sự giúp đỡ của Putin, Seleznev và hai vị chủ tịch của ủy ban đều từ Đảng Cộng sản Nga được giữ lại chức vụ, Đảng Cộng sản Nga đã khai trừ ba người này. Như vậy, nội bộ của Đảng Cộng sản Nga đã có sự chia rẽ, thực lực của Đảng bị tổn hại nghiêm trọng.

Bằng các biện pháp kể trên, Putin không chỉ bảo vệ được sự thống nhất của Liên bang Nga, mà còn đặt được nền móng vững chắc cho việc cải cách diễn ra thuận lợi và tạo điều kiện tốt cho việc tranh cử nhiệm kỳ tiếp theo.

Với những cố gắng của Putin, Quốc hội Nga đã thông qua ba nghị quyết nhằm tăng cường quyền lực Tổng thống Liên bang.

Nội dung trọng tâm của ba Bản nghị quyết này là: lãnh đạo Hội đồng và chính quyền địa phương không được kiêm giữ chức vụ nghị sĩ Ủy ban liên bang (Thượng viện); Tổng thống Liên bang có quyền bãi miễn quan chức lãnh đạo địa phương nếu họ hai lần vi phạm luật pháp Liên bang; nếu hội đồng địa phương hai lần thông qua Luật địa phương có nội dung trái với luật pháp Liên bang thì Tổng thống liên bang có quyền yêu cầu Duma quốc gia (Hạ viện) giải tán hội đồng địa phương đó; quan chức lãnh đạo địa phương có quyền bãi miễn chức vụ của người lãnh đạo cấp dưới.

Việc thông qua ba bản nghị quyết càng chứng tỏ việc tăng cường quyền kiểm soát giám sát của tổng thống đối với địa phương, giảm bớt quyền lực của quan chức lãnh đạo địa phương, ngăn chặn việc các địa phương lộng hành tự làm theo ý mình. Putin đã thành lập Uỷ ban quốc vụ bao gồm tất cả những người đứng đầu các bang, huy động tính tích cực của các quan chức

địa phương, tăng cường sự hợp tác giữa trung ương và địa phương, đẩy mạnh sựổn định quốc gia.

Thông qua việc tăng cường sự thống trị của chế độ trung ương tập quyền, Putin đã làm cho nước Nga trở nên ổn định.

SELEZNEV:

Một lực lượng chính trị quan trọng

Gennady Seleznev sinh ra tại thành phố Leningrad

Ông đã thi đỗ vào khoa báo chí trường đại học Leningrad, sau đó có một thời gian dài làm công tác báo chí.

Trước và sau khi Liên Xô giải thể, Seleznev là Phó tổng biên tập đầu tiên và rồi trở thành tổng biên tập của tờ "Chân lý".

Từ năm 1991 đến năm 1993, Yeltsin luôn muốn đóng cửa tờ "Chân lý" nhưng đều thất bại vì Seleznev đã kéo các nhà đầu tư Hy Lạp đầu tư vào tờ báo này.

Năm 1993, Seleznev là đảng viên Đảng Cộng sản Nga được chọn làm nghị sĩ Duma quốc gia.

Do thế lực lớn mạnh của Đảng Cộng sản Nga trong Duma quốc gia nên Seleznev đã được bầu chọn làm Chủ tịch Duma các năm 1995, 1996.

Sau này, khi tranh cử tổng thống, Putin đã lôi kéo Seleznev để tranh thủ sựủng hộ của Đảng Cộng sản Nga.

Khi đó, Đảng Cộng sản Nga có được sựủng hộ của 30% cử tri, là một lực lượng chính trị quan trọng trong Duma quốc gia.

5. "Trái tim hồng" hợp tác với Đảng Cộng sản Nga

Xuất phát từ tình hình ổn định của đất nước, Putin đã tích cực hợp tác với tất cả các lực lượng chính trị chủ yếu trong quốc hội. Ông đã cố gắng làm dịu các mâu thuẫn với Đảng Cộng sản Nga, cũng như với các đảng phái đối lập, kết thúc tình hình đối đầu giữa Chính phủ và Quốc hội trong một thời gian dài.

Sau khi lên nhậm chức tổng thống, Putin nhanh chóng hợp tác với Đảng Cộng sản Nga trong Duma quốc gia.

Duma quốc gia ra đời tháng 2 năm 1999, Đảng Cộng sản Nga trở thành một đảng lớn nhất trong đó. Địa vị của Liên minh thống nhất (Liên minh đoàn kết) vừa mới được thành lập chỉ đứng sau Đảng Cộng sản Nga.

Đảng Cộng sản Nga được thành lập năm 1990, đã từng bị cấm hoạt động, nhưng sau lại giành được địa vị hợp pháp.

Trong cuộc bầu cử tổng thống năm 1996, đối thủ cạnh tranh lớn nhất của Yeltsin là chủ tịch Đảng Cộng sản Nga Yuganov.

Đảng Cộng sản Nga chủ trương thực hiện nền kinh tế thị trường và chế độ đa đảng, xây dựng chính quyền nhân dân. Sự đối đầu giữa Đảng Cộng sản Nga và Yeltsin đã nhiều lần gây ra khủng hoảng.

Sự ra đời của chủ tịch Duma quốc gia mới là kết quả của sự hợp tác giữa Putin và Đảng Cộng sản Nga.

Nhân sĩ của phái dân chủ, các ông trùm tài chính và báo chí liên tiếp lên án cách làm của Putin. Tham gia tranh cử Chủ tịch Duma có cả Thủ tướng Liên Xô Primakov, nhưng Putin không ủng hộ ông này.

Sự hợp tác giữa Putin và Đảng Cộng sản Nga đã giúp cho Chủ tịch trước đó của Duma là Seleznev tiếp tục nắm quyền. Seleznev cũng là người St Peterburg.

Kết quả của sự đối đầu giữa Yeltsin và Đảng Cộng sản Nga là việc Duma quốc gia thường xuyên phủ quyết các lệnh bổ nhiệm hoặc các phương án do Yeltsin đưa ra.

Đảng Cộng sản Nga là một lực lượng chính trị lớn mạnh. Putin muốn xây dựng lại một liên bang Nga lớn mạnh thì nhất thiết phải có được sự ủng hộ của Đảng Cộng sản Nga trong Duma quốc gia.

Đảng Cộng sản Nga chưa hề có bình luận gì gay gắt đối với Putin. Hơn thế nữa, việc Yuganov không tích cực tham gia tranh cử cũng đã bảo đảm chắc chắn rằng Putin sẽ trúng cử. Có người cho rằng Yuganov sẽ đảm nhiệm chức vụ quan trọng trong nội các. Về vấn đề này ông ta nói như sau: "Không có sự ủng hộ mạnh mẽ của chúng tôi thì chẳng có ai có thể xoay chuyển được cục diện của nước Nga".

Ngày 21 tháng 12 năm 1999, Putin tổ chức tiệc mừng thắng lợi trong bầu cử của Duma. Vì hôm đó cũng là sinh nhật của Stalin, chủ tịch Đảng Cộng sản Nga Yuganov nói: "Hãy cạn ly vì đồng chí Stalin!" Putin lập tức nâng cốc lên nói: "Cạn ly vì đồng chí Stalin!". Những người có mặt hôm đó không tin vào mắt mình nữa, vì Yeltsin hoặc Gorbachov trước đây không bao giờ cạn chén vì Stalin. Putin còn nói với cấp dưới của mình rằng, cần phải noi theo các đảng viên Đảng Cộng sản, cần học tập tính kỷ luật tổ chức của Đảng Cộng sản, đó chính là "Chủ nghĩa Thực dụng".

Sự hợp tác với Đảng Cộng sản Nga đã đem lại nhiều lợi thế cho Putin. Những người ủng hộ Đảng Cộng sản rất có thiện cảm với Putin. Lần đầu tiên tại Nga xuất hiện một cục diện đáng mừng: Tổng thống và Duma quốc gia hợp tác với nhau. Có thể thấy, người dân Nga khát khao đoàn kết như thế nào. Việc Putin hợp tác với Đảng Cộng sản làm cho rất nhiều nhân sĩ dân chủ phản đối kịch liệt. Putin đã trả lời: "Đây không phải là lập trường chính trị, mà chỉ là chủ nghĩa thực dụng".

Nhiều báo chí phương Tây lo lắng đã phao tin: "Bônsêvích đã quay trở lại!". Điều này không đúng với thực tế. Vì Putin là tổng thống mới, nước Nga cũng không phải là Liên Xô nữa.

Một trong những lực lượng chính trị của Putin là Liên minh thống nhất do Sergey Kuzugetovic lãnh đạo. Sergey Kuzugetovic là vị bộ trưởng mà ai cũng biết đến. Các ngành mà ông quản lí là Dân phòng, Bộ tình trạng khẩn cấp và Bộ giải quyết hậu quả thiên tai.

Trên thế giới, chỉ có nước Nga mới có những bộ đó. Những bộ này đóng vai trò quan trọng ở Nga, một nước có phần lãnh thổ kéo dài từ Aù sang Âu, một nước đã nhiều lần triển khai hoạt động cứu trợ ở nước ngoài.

Sau khi nhậm chức tổng thống Nga, Putin liền bổ nhiệm Sergey Kuzugetovic làm Phó Thủ tướng.

Các đảng phái "Nước Nga - ngôi nhà của chúng ta" do cựu Thủ tướng Nga Chernomydin lãnh đạo và đảng "Toàn Nga" do thị trưởng St Peterburg Yakovlev lãnh đạo cũng đã gia nhập Liên minh đoàn kết. Putin không tín nhiệm Yakovlev vì ông cho rằng, Yakovlev đã phản bội Sobchalk. Nhưng nguyên tắc chính trị của ông là không gây thù địch. Việc Yakovlev có thể gia nhập vào Liên minh đoàn kết, một lần nữa cho thấy Putin rất giỏi trong việc xây dựng quan hệ.

SERGEY KUZUGETOVIC:

Tính khả thi của việc phát triển lên một tầng cao mới

Sergey Kuzugetovic sinh năm 1955 tại Siberia, bố là người Tuva, mẹ là người Nga.

Sau khi tốt nghiệp đại học, ông công tác tại cơ quan Đoàn thanh niên cộng sản. Năm 1990, ông được thăng chức phó Chủ tịch uỷ ban kiến trúc Chính phủ liên bang Nga khi mới 35 tuổi.

Tại Uỷ ban kiến trúc, Sergey Kuzugetovic thường xuyên tham gia giải quyết các tính huống khẩn cấp. Sau khi Bộ tình trạng khẩn cấp ra đời, Sergey Kuzugetovic được bổ nhiệm chức Bộ trưởng. Trong nhiều năm, ông đã bôn ba khắp các nơi bị tai nạn và thiên tai. Năm 45 tuổi, ông được phong quân hàm thượng tướng.

Năm 1999, được sựủng hộ của Putin, Sergey Kuzugetovic thành lập Liên minh đoàn kết. Trong vòng vài tháng, Liên minh này đã trở thành đảng lớn thứ hai ở Nga.

Sergey Kuzugetovic được Putin coi trọng. Putin rất thích chuyên gia kỹ thuật như Sergey Kuzugetovic.

Liên minh đoàn kết được thành lập từ giai cấp tư sản dân tộc (gồm doanh nghiệp, quan chức chính phủ, phần tử trí thức...), giữ lập trường chính trị trung lập, chủ trương triển khai cải cách một cách ổn định vững chắc trên cơ sở dân giàu nước mạnh.

6. Bất ngờ cải tổ chính phủ

Dư luận quốc tế đã sớm dự đoán được rằng, Putin sẽ tiến hành cải tổ chính phủ, nhưng mức độ cải tổ mà ông đưa ra vẫn khiến người ta không thể ngờ tới, nhất là việc bổ nhiệm Sergey Ivanov vào chức Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Tháng 1 năm 2000, trước khi Ivanov nhậm chức, Uỷ ban an ninh quốc gia Nga đã từng phát biểu về Chiến lược an toàn quốc gia mới, đồng thời nêu ra việc nước Nga không còn tiếp tục giữ "quan hệ đối tác chiến lược" với các nước phương Tây, phê phán nước Mỹ dùng vũ lực để áp đặt các nước khác. Do việc đưa ra Chiến lược an ninh quốc gia mới, và thêm vào

đó là các nhân vật phái "Diều hâu" trong Bộ Quốc phòng Nga nhiều lần có những bài phát biểu đanh thép nên Nga đã bị phương Tây coi là Liên Xô cũ. Quan hệ giữa Nga và các nước phương Tây rơi vào thế giằng co, có nguy cơ xảy ra một cuộc chiến tranh lạnh mới.

Tháng 2 năm 2000, tại Hội nghị an ninh quốc tế tổ chức tại Muynic, Ivanov đã phát biểu: "Dù chiến tranh lạnh đã kết thúc, nhưng thế đơn cực mà nước Mỹ tạo dựng trên thế giới không phù hợp với lợi ích quốc gia của Nga. Nước Nga tin tưởng chắc chắn rằng, xu thế phát triển của lịch sử thế giới là thế giới đa cực". Ngoài ra, Ivanov còn tỏ thái độ cứng rắn trong bài phát biểu về vấn đề Checnya và quan hệ với Mỹ. Lập trường của ông phù hợp với tư tưởng của Putin và nhiều lãnh đạo cấp cao khác của Nga.

Bộ trưởng Bộ quốc phòng mới bị cách chức cũng có thái độ cứng rắn như thế đối với phương Tây và vấn đề Checnya. Nhưng ông nhấn mạnh tính quan trọng quá đáng của đội quân hạt nhân chiến lược mà không coi trọng việc xây dựng chung về quân đội hiện đại. Trong lĩnh vực quân sự, tính quan trọng của việc xây dựng quân đội hiện đại có tính ưu việt hơn so với xây dựng quân đội hạt nhân chiến lược. Ivanov chủ trương xây dựng quân đội Nga trở thành đội quân hiện đại hoá, chuyên nghiệp hoá và ngày càng tinh nhuệ. Chủ trương của ông cũng giống với chủ trương của Putin.

Sứ mệnh lịch sử Ivanov gánh vác là một trọng trách nặng nề, kế hoạch cải cách quân đội của Putin mà ông phải thực hiện không hề dễ dàng. Cho dù ông có năng lực để thực hiện việc này đi chăng nữa thì ông cũng vẫn phải đối mặt với một vấn đề khó đó chính là việc không đủ nguồn tài chính để hiện đại hoá quân đội.

SERGEY IVANOV:

Anh em chí cốt của Putin

Năm 1975, sau khi tốt nghiệp trường đại học Leningrad, Ivanov học khoá huấn luyện điệp viên của KGB. Sau khi tốt nghiệp khoá huấn luyện này, ông đến công tác tại Cục 1 của KGB. Sau đó ông được cử tới công tác tại phân cục Leningrad. Tại đây, ông đã làm quen với Putin, người anh em cùng tuổi, cùng trường tốt nghiệp trước ông một năm. Hai người đều yêu thích văn học, thể thao, thích xem phim nước ngoài, giỏi ngoại ngữ.

Tại KGB, Ivanov thăng tiến nhanh hơn so với Putin. Vào thập niên 80 của thế kỷ XX, Ivanov được chuyển tới công tác tại Anh, Thuỵ Điển và Kenya, ông được thăng chức phó Vụ trưởng Vụ châu Âu của Cục 1 KGB, và được hàm Trung tướng. Năm 1998, sau khi nhận chức Cục trưởng Cục An ninh Liên bang, Putin liền đưa ông lên làm Phó Cục trưởng.

Sau khi làm Thủ tướng Nga, Putin lại giúp đỡ Ivanov trở thành Ủy viên Ủy ban An ninh quốc gia Nga.

Giữa Ivanov và Putin có rất nhiều điểm tương đồng: họ cùng là đồng nghiệp nhiều năm, học cùng trường, là đôi bạn tri âm, là đồng hương, cùng tuổi và cùng có cách nhìn nhận về cục diện quốc tế.

Đã từng có nhiều nhà văn viết truyện ký hỏi Putin rằng: "Trong chính phủ Nga hiện nay, ngài tin tưởng người nào nhất?" Putin lập tức trả lời: "Đó là Ủy viên Ủy ban An ninh quốc gia, Ivanov" Tổng thống Putin tại sao lại đưa Ivanov vào chức Bộ trưởng bộ Quốc phòng? Phải chăng là các yếu tố như đồng hương, bạn học, đồng nghiệp là cơ sở để Putin tín nhiệm Ivanov? Có thể, nhưng quan trọng nhất là họ có cùng cách nhìn nhận về cục diện quốc tế và Ivanov rất có năng lực, cứng rắn và trung thực.

7. Thoát khỏi ám ảnh của tàu Kursk

Tàu ngầm chiến lược Kursk có tên lửa mang đầu đạn hạt nhân là một trong những tàu ngầm lớn nhất thế giới. Nhìn từ phía ngoài, tàu ngầm Kursk có hình như giọt nước, chiều dài gấp 8 lần chiều rộng. Thân vỏ hai lớp của tàu rất chắc chắn, ít nhất phải dùng ba quả ngư lôi MK-46 mới có thể xuyên thủng được vỏ tàu.

Tàu Kursk được áp dụng công nghệ kỹ thuật tiên tiến, có thể chạy liên tục trong vòng 4 tháng, có thể lặn xuống độ sâu tối đa là 300 mét.

Tàu ngầm Kursk chuyên dùng để tấn công hàng không mẫu hạm. Trên thế giới, chưa có hạm đội nào có được vũ khí hữu hiệu có thể đối phó được với nó. Theo tiết lộ của báo chí, một chiếc tàu Kursk có thể cùng lúc vừa đánh chìm được hàng không mẫu hạm và các hạm đội, vừa có thể đánh chìm tàu ngầm của kẻ địch.

Ngày 12 tháng 8 năm 2000, ngày mà tàu ngầm chiến lược Kursk bị chìm dưới đáy biển Barent, cũng là ngày Tổng thống Putin rời Moscow đi nghỉ ở

vùng biển Hắc Hải.

Sau khi sự việc xảy ra, chưa kịp đến hiện trường nhưng Putin đã chỉ đạo công tác cứu trợ qua điện thoại.

Sau khi tàu Kursk gặp nạn, Putin lập tức bị các tờ báo của các Đảng đối lập Nga công kích.

Các ông trùm kinh tế như Boris Berezovsky và Gusinsky từng bị Putin chĩa mũi nhọn tấn công đều hận Putin đến xương tuỷ, vốn đã muốn tìm cơ hội báo thù liền nhân cơ hội vụ tai nạn tàu Kursk đã không ngừng công kích Putin trên báo chí.

Họ lên án Putin đã không có hành động cứu trợ hữu hiệu nào trong 5 ngày sau khi tàu Kursk gặp tai nạn. Họ cho rằng Putin phải chịu trách nhiệm về việc chậm trễ và hỗn loạn của công tác cứu trợ.

Trên trang nhất báo "Người kinh doanh" của Gusinsky có bài viết với nhan đề: "Vinh dự của ai bị chìm dưới biển Barent?" và cho đăng một tấm hình Putin đi thị sát hải quân Nga hồi đầu năm. Tờ báo này cho rằng, Putin cảm thấy không có được lợi ích chính trị từ vụ tai nạn tàu Kursk nên chỉ có những hành động nhỏ lẻ.

Tờ "Chân lý của Đoàn thanh niên cộng sản" viết: "Tại sao đã bao nhiêu ngày rồi mà Tổng thống vẫn giữ thái độ im lặng? Khi phát biểu về vấn đề này, có vẻ như Putin đang nói về một việc bình thường. Không biết là Putin hoài nghi tính nghiêm trọng của việc tàu Kursk bị chìm ở vùng biển Barent hay là nhận thức của ông về vụ khủng hoảng này là chưa đủ. Nếu tất cả người trên tàu ngầm đều chết, phải chăng Putin sẽ chịu trách nhiệm về việc tính toán không kỹ lưỡng và sự chậm trễ đối với sự kiện này? Đó là điều rất rõ ràng, dễ thấy."

Nhan đề bài viết trên trang nhất của báo "Tin tức" là: "Sự nương dựa của dân chúng Nga đã chìm xuống đáy biển cùng với tàu Kursk". Tờ "Tin tức" viết, vụ đắm tàu này một lần nữa cho thấy năng lực xử lý các vụ khủng hoảng của nước Nga còn chưa đủ mạnh, đồng thời chỉ trích chính phủ đã coi thể diện quan trọng hơn cả tính mạng con người.

Báo "Điện tín hàng ngày" và "Thời báo tài chính" đã bày tỏ sự bất mãn cao độ đối với việc chính phủ Putin chậm trễ cầu cứu sự hỗ trợ của nước

khác. Họ cho rằng, cách làm của Putin có lẽ xuất phát từ nguyên nhân chính trị.

Báo "Tin tức hàng ngày" cho rằng, Putin nghĩ chỉ cần bản thân có những hành động nhỏ lẻ thì sẽ không phải chịu trách nhiệm gì về vụ tai nạn này. Những sự việc xảy ra trong mấy ngày liên tiếp đã chứng minh, nước Nga không hề phục hưng dưới sự cầm quyền của Putin, nước Nga chẳng khác gì so với trước đây cả.

Tờ báo này còn cho rằng, việc che giấu tính nghiêm trọng của vụ tai nạn và vấn đề chỉ biết giữ thể diện đã dẫn tới việc chính phủ chậm trễ tìm kiếm sự trợ giúp từ bên ngoài. Điều này có thể làm cho các thuỷ thủ trên tàu Kursk thiệt mạng. Điều đó đã phản ánh nhược điểm của chính phủ Nga.

Do sự công kích mạnh mẽ từ phía báo chí, ngày càng có nhiều người Nga bất mãn với chính phủ Putin. Nhiều người chỉ trích chính phủ Putin không kịp thời xin cứu trợ từ nước ngoài và cho rằng chính phủ đã kế thừa "ý thức nước thù địch" từ thời chiến tranh lạnh, không có cách nào thoát được bóng đen của Liên Xô trước đây, chính phủ không tỏ thái độ gấp rút giải cứu các thuỷ thủ trên tàu mà giữ thái độ cầm chừng. Nhiều người không còn tín nhiệm Putin nữa.

Đối mặt với sự biến đổi của tình hình, Putin vẫn giữ thái độ bình tĩnh. Ngày 16, ông đã có buổi phát biểu trên truyền hình về công tác cứu trợ trên vùng biển Bắc Băng Dương. Ngày 18, ông về Moscow giải thích việc ông đã không sớm dừng kỳ nghỉ để đến nơi xảy ra tai nạn ngay sau khi tàu Kursk gặp sự cố.

Putin nói nghiêm túc: "Phản ứng tự nhiên đầu tiên của tôi là phải lập tức đến nơi tàu Kursk gặp nạn. Nhưng tôi kìm chế được. Tôi cho rằng, cách làm của mình là đúng đắn. Bởi vì một quan chức cấp cao không thông thạo đến hiện trường chỉ huy, sẽ không giúp gì được cho công tác cứu trợ, mà có khi còn làm tình hình xấu thêm. Mọi người ai cũng nên làm tròn trách nhiệm của bản thân".

Putin nói, từ lâu ông đã quen biết Gennady Lyachin (thuyền trưởng tàu ngầm Kursk). Khi biết khả năng cứu được tàu là rất nhỏ, ông rất đau lòng.

Đối mặt với sự chỉ trích của báo chí về việc quân đội Nga chậm trễ trong hành động cứu trợ, ông nói, sau khi mất liên lạc với tàu ngầm Kursk, quân đội ngay lập tức đã triển khai hoạt động cứu trợ. Thời tiết khắc nghiệt và

dòng hải lưu ngầm dưới đáy biển đã ảnh hưởng tới công tác cứu trợ. Putin nói: "Nước Nga đang cố gắng hết sức mình để cứu những binh lính gặp nạn".

Ngày 19, Putin đã triệu tập các quan chức cấp cao tại Moscow, bàn về việc tai nạn tàu Kursk.

Cho dù Putin có đưa ra lời giải thích cho cách làm của mình như thế nào, thì ông không thể không thừa nhận rằng, để cứu các thuyền viên tàu ngầm Kursk mà Nga phải cầu cứu sự trợ giúp của khối NATO đã làm bộc lộ sự yếu kém của quân đội Nga.

Chi phí quân sự mỗi năm của Nga là hơn 5 tỉ đô la. Còn chi phí quân sự của Mỹ mỗi năm lên tới 280 tỉ đô la.

Kể từ năm 1992, không quân Nga hầu như không hề có máy bay chiến đấu kiểu mới nào, 6.000 quả tên lửa mang đầu đạn hạt nhân, tiêu chí cho sức mạnh của một cường quốc như Nga, đã mất đi tính hữu hiệu. Trong 10 năm gần đây, do thiếu kinh phí, Nga đã cắt giảm hơn 1.000 chiếc tàu chiến, 70% tàu chiến hải quân cần phải sửa chữa. Do thiếu ngân sách, hải quân Nga chỉ điều vài chiếc tàu ngầm đi tuần tra trên biển, rất nhiều tàu chiến phải lưu lại tại cảng.

Đối diện với sự phê phán và nghi ngờ của dân chúng, giấc mơ chấn hưng nước Nga của Putin phải chăng đã bị dập tắt? Phải chăng ông sẽ có sự điều chỉnh lớn về mặt đối nội và đối ngoại? Trên thực tế, cho dù vụ tai nạn của tàu Kursk đã bộc lộ yếu kém của quân đội Nga, làm giảm địa vị của Nga trên trường quốc tế đi chăng nữa, thì điều đó cũng không làm lay động được quyết tâm chấn hưng nước Nga của Putin.

Sau khi đã chứng thực lại việc toàn bộ thuỷ thủ và ban chỉ huy của tàu Kursk đều đã chết, Putin không có cách nào trả lời những chất vấn của người nhà nạn nhân. Người dân Nga bắt đầu nghi ngờ năng lực của Putin, nhưng Putin lại nâng cao được uy thế của mình thông qua việc trục vớt tàu Kursk, hạ thuỷ tàu ngầm mới, mời được nguyên thủ các nước tham dự lễ kỷ niệm thành phố St Peterburg tròn 300 năm tuổi. Năm 2002, chính phủ Putin đã thành công trong việc xử lý vụ bắt cóc con tin tại Moscow, tiêu diệt hầu hết các phần tử vũ trang Chechnya. Điều đó một lần nữa nâng cao uy thế của chính phủ.

Sự thực thì mọi người không đổ hết mọi trách nhiệm lên vai Putin. Việc tàu ngầm bị đắm chỉ là tai nạn ngẫu nhiên, phản ánh sự yếu kém của quân đội Nga từ bấy lâu đến nay. Đó không phải là lỗi của Putin.

Hơn nữa, sau khi lên nắm quyền, Putin có nhiều biện pháp cải cách quân đội và tăng chi phí quân sự, đã lấy được lòng dân. Sựủng hộ của dân chúng với Putin vẫn rất cao.

Vì sao "Tàu ngầm Kurst" gặp tai nạn?

Thảm họa tàu Kursk xảy ra trên biển Baren vào 23 giờ 30 phút ngày 12 tháng 8 năm 2000, làm thiệt mạng toàn bộ thủy thủ trên tàu. Từ sự kiện này, vấn đề sử dụng năng lượng hạt nhân cho tàu ngầm vẫn còn phải đặt nhiều dấu hỏi.

Từ nhiều năm nay, năng lượng hạt nhân đã thúc đẩy việc phát triển và hiện đại hóa tàu ngầm. Mỹ bắt đầu có các tàu ngầm hạt nhân vào tháng Giêng năm 1954. Nga chế tạo các tàu này vào khoảng từ năm 1958 đến năm 1963. Năng lượng hạt nhân không chỉ giúp tăng tốc độ cho tàu, mà còn làm tăng thêm khả năng chiến đấu của các vũ khí trên tàu. Anh và Pháp cũng có tàu ngầm hạt nhân, nhưng chỉ có Nga và Mỹ là tỏ ra có tiềm năng mạnh về phương tiện này.

Tàu Kursk là một trong số 12 tàu hiện đại nhất hiện nay. Những hình dung sơ bộ về con tàu này tại thời điểm bị nạn được khái quát như sau: Tại khu 1 có 2 lò phản ứng cấp năng lượng cho tàu. Khu 2, là nơi các thủy thủ còn sống sau sự cố đã lưu lại, họ phải chờ đợi sự ứng cứu trong giá lạnh và bóng tối khi tàu đã bị ngập nước. Do tàu bị hỏng ở phía trước và bên trái, nên người sống chỉ có thể ở phía trước khu này, nơi có một cửa thoát nạn. Các thủy thủ được lệnh hạn chế di chuyển, thở chậm nhằm tiết kiệm ôxy và thải khí cacbonic. Theo các chuyên gia quân sự thì tinh thần và có chỉ huy tốt là những yếu tố căn bản giúp họ sống sót. Khu vực chỉ huy và trung tâm điều khiển có hệ thống chỉ huy và thông tin hiện đại, nhưng nó đã ngừng hoạt động khi sự cố xảy ra.

Theo nguồn tin của Nga, các thủy thủ phải gõ vào thành tàu để tạo ra tín hiệu. Các nhà phân tích quân sự cho rằng, có thể các thiết bị thông tin hay thiết bị cứu hộ đã bị hỏng, không thể phát tín hiệu cấp cứu. Từ các hình ảnh do camera vô tuyến ghi được cho thấy, có một lỗ thủng lớn ở phía trên và một bên của tàu, tháp quan sát bị hỏng. Anh, Mỹ, Na Uy cho biết đã ghi

nhận được chấn động của các vụ "nổ năng lượng lớn" tại vị trí tàu đắm. Quan chức Nga nói rằng, phần lớn thủy thủ đã chết ngay khi tai nạn xảy ra. Khu để tên lửa và thủy lôi có thể đặt 24 quả tên lửa đầu đạn hạt nhân và thủy lôi. Quan chức Nga cho biết, tại thời điểm tai nạn, tàu không mang một quả tên lửa đầu đạn hạt nhân nào, nhưng việc kiểm chứng vẫn đang được tiến hành.

Ngày 22 tháng 8 năm 2000, Tổng thống Nga Putin đã ra sắc lệnh tuyên bố lấy ngày 23 tháng 8 là ngày quốc tang để tưởng nhớ 118 sỹ quan và thủy thủ đã hy sinh trên tàu ngầm nguyên tử Kursk bị nạn ở biển Baren. Theo sắc lệnh của Tổng thống, ngày 23 tháng 8, trên toàn lãnh thổ Liên bang Nga sẽ treo cờ rủ, các cơ quan văn hóa và các hãng truyền hình ngừng mọi hoạt động và chương trình vui chơi giải trí. Tổng thống Nga đề nghị Chính phủ phối hợp với các cơ quan chính quyền, áp dụng những biện pháp cần thiết để giúp đỡ gia đình các nạn nhân vụ tai nạn. Tổng thống Putin bày tỏ nỗi tiếc thương vô hạn và chia buồn với gia đình, người thân các thủy thủ bị nạn.

Cùng ngày, Thủ tướng Nga M. Kasyanov đã chủ trì phiên họp của Chính phủ và đề nghị Phó thủ tướng V. Matviecov lãnh đạo ủy ban cứu trợ giúp gia đình các nạn nhân tàu Kursk.

Trong thư gửi gia đình các nạn nhân, Tư lệnh Hạm đội Phương Bắc, Đô đốc V. Popov, tuyên bố đội thủy thủ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình tới phút cuối cùng. Họ đã trung thành phục vụ Tổ quốc. Ông nói: "Chúng ta đã mất đi đội thủy thủ tàu ngầm xuất sắc nhất của Hạm đội Phương Bắc. Tai nạn này là nỗi đau và là tổn thất vô cùng to lớn đối với gia đình, người thân các nạn nhân, đối với Hạm đội và đối với riêng bản thân tôi - với tư cách là một Tư lệnh".

CHƯƠNG 7
CHẤN HƯNG NƯỚC NGA

1. Putin có phải là "một tấm bảng đen"

Con đường của Putin có thể coi là thuận lợi, thời gian ông chuyển từ Saint Peterburg tới Moscow chỉ mất ba năm nhưng đã trở thành tổng thống của Nga.

Có người cho rằng: Putin là một tấm bảng đen, và mọi người viết lên trên tấm bảng đen đó những nguyện vọng của mình. Gorbachov cho rằng, Putin là người làm việc rất quyết đoán, nhưng Putin nên quyết liệt hơn với gia đình Yeltsin. Chubais cho rằng: Putin phải làm cho nước Nga trở nên lớn mạnh hơn nữa. Yuganov cho rằng Putin cần phải hợp tác cùng với Đảng Cộng sản Nga thì mới có thể phục hưng được nước Nga.

Người Đức cho rằng, Putin đã từng làm việc nhiều năm tại Đông Đức, nhưng Putin quá thần bí. Thủ tướng Đức Schroeder hy vọng thiết lập được quan hệ cá nhân với Putin. Lý lịch KGB của Putin đã khiến các nước phương Tây luôn nghi ngờ. Nhưng các ngoại trưởng phương Tây sau khi tới Moscow và gặp gỡ ngoại giao với Putin đều có cảm tình với ông.

Ngoại trưởng Mỹ - bà Rice phát hiện, Putin không cần các trợ lý của mình chuẩn bị tài liệu hộ, Putin nắm rất rõ tình hình của Nga. Bà rất có cảm tình với Putin: "Chúng tôi biết ông ấy nói gì, điều quan trọng hơn là sau đó ông ấy làm gì".

Thủ tướng Tony Blair của Anh là nguyên thủ đầu tiên của các nước phương Tây có mối quan hệ với Putin. Đầu tháng 3 năm 2000, ông Blair và phu nhân đã bay từ Anh tới St Peterburg, ở đây họ được tiếp đãi trong một khách sạn sang trọng và cùng hội đàm với Putin.

Trước khi Thủ tướng Anh Blair tới thăm Nga, Tổng thống Putin đã trả lời phỏng vấn của các phóng viên phương Tây, ông nhấn mạnh rằng: "Nước Nga là một phần của châu Âu và Nga không thể tự cô lập mình ra khỏi châu Âu hoặc nền văn minh thế giới. Nếu quyết sách của Khối liên minh Bắc Đại

Tây Dương thay đổi thì Nga có thể xem xét tới việc gia nhập Khối liên minh Bắc Đại Tây Dương".

Về mặt ngoại giao, Putin chủ trương theo đuổi "thế giới đa cực", "xây dựng hệ thống quan hệ quốc tế kiểu mới", tăng cường sức mạnh cho vũ khí hạt nhân của Nga, tích cực "hoà nhập với cộng đồng quốc tế", không theo chủ nghĩa cô lập, tránh rơi vào mâu thuẫn mang tính khu vực.

Putin định ra nhiều chính sách ngoại giao xuất phát từ lợi ích nhiều mặt của quốc gia, mục tiêu trong nước cao hơn mục tiêu bên ngoài và thực hiện mối quan hệ giao lưu kinh tế với bên ngoài.

Về quan hệ Nga - Mỹ, Nga tích cực tranh thủ sự viện trợ và ủng hộ hơn nữa về mặt kinh tế. Putin chủ trương quan hệ Nga - Mỹ có thể phát triển dựa trên cơ sở bình đẳng.

Nhưng nước Mỹ lại không từ bỏ ý đồ chiếm đoạt bất hợp pháp không gian chiến lược của Nga và ngăn chặn việc chấn hưng của Nga.

Cựu tổng thống Mỹ Bill Clinton đã từng tới thăm Nga, Nga - Mỹ đã ký kết thoả thuận chung về việc xây dựng hệ thống cảnh báo sớm và thông báo cho nhau tình hình phóng tên lửa.

Về quan hệ của Nga và liên minh châu Âu, Nga hy vọng có thể tham gia hợp tác kinh tế với châu Âu.

Khi tham gia hội nghị cấp cao Nga - châu Âu, Putin nhấn mạnh, việc tăng cường đối thoại chính trị giữa Nga và liên minh châu Âu sẽ có lợi cho ổn định và phồn vinh của châu Âu. Liên minh châu Âu có ý định lợi dụng mâu thuẫn giữa Nga và Mỹ để gia tăng ảnh hưởng chiến lược của mình, còn Nga có ý định liên kết với liên minh châu Âu để đối kháng với kế hoạch hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia của Mỹ.

Trong quan hệ của Nga và NATO, cuộc chiến Kosovo ảnh hưởng không nhỏ tới quan hệ của Nga và NATO.

Ngày 24 tháng 5 năm 2000, Nga và NATO cùng Uỷ ban thường vụ Liên hiệp cấp ngoại giao NATO tổ chức hội nghị cấp cao, hội nghị đã đánh dấu việc hóa giải cuộc chiến tranh lạnh giữa Nga và NATO. Nhưng mối đe doạ về việc mở rộng sang phía Đông của NATO với Nga vẫn còn rất lớn.

Về quan hệ của Nga và cộng đồng các quốc gia độc lập, Putin đặt việc phát triển quan hệ với cộng đồng các quốc gia độc lập vào vị trí ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Nga. Nga chuẩn bị viện trợ tài chính và quân sự cho các nước Kyzgyzstan, Kazakhstan, Armenia, Belarut.

Trong quan hệ với Trung Quốc và Việt Nam Nga đặt trọng điểm vào lĩnh vực hợp tác kinh tế thương mại. Trong thế kỷ mới, quan hệ Nga - Việt, Nga - Trung sẽ có bước phát triển lớn mạnh hơn nữa.

2. Tăng cường lợi ích của nga trong quan hệ đối ngoại

Sau sự kiện ngày 11 tháng 9, Nga phát tín hiệu với Mỹ: "Chúng tôi sẽ đứng cùng chiến tuyến với các bạn". Điều này liệu có chứng tỏ rằng, cuộc hội ngộ giữa Putin và Bush có tính đột phá?

"Tuần báo tin tức" của Mỹ cho rằng: "Chúng tôi gọi đó là chứng bệnh chung của Gorbachov và Yeltsin. Với thái độ của Putin, ngoại trừ cảm giác đau đớn thì trên thực tế nó chẳng mang lại điều gì cả. Putin sẽ bước theo vết xe đổ mà Gorbachov và Yeltsin đã từng đi qua, khả năng này là rất lớn. Gorbachov và Yeltsin muốn tiếp cận với phương Tây, nhưng họ đã phải thất vọng".

Nhìn lại lịch sử, khi Gorbachov đồng ý dỡ bỏ bức tường Beclin, ông tin tưởng rằng sau khi nước Đức thống nhất thì khối NATO sẽ ngừng việc mở rộng sang phía Đông. Nhưng, trên thực tế khối NATO vẫn không ngừng lớn mạnh sang phía Đông. Vài năm sau, Khối NATO thu nạp thêm một vài nước thành viên đến từ Hiệp ước Vacsava. Năm 1991, Gorbachov rút quân đội Liên Xô ra khỏi Cu Ba nhưng không hề nhận được bất cứ sự báo đáp nào từ phía Mỹ.

Kỳ vọng của Yeltsin vào các nước phương Tây cũng rơi vào vô vọng tương tự như vậy. Ông cho rằng mình đã bị phương Tây lừa gạt. Chẳng hạn như các nước phương Tây không chịu xóa bỏ nợ cũ của Liên Xô trước đây. Năm 1999, sau khi Nga ép đồng minh cũ là Nam Tư đầu hàng, nước Nga cũng không hề nhận được bất kỳ sự báo đáp nào mà ngược lại còn đánh mất ảnh hưởng đối với bán đảo Bankan.

Người ta gọi quan hệ Nga - Mỹ trong những năm 90 của thế kỷ 20 là "mười năm ngớ ngẩn".

Liệu Putin có thể thoát ra khỏi vết xe đổ của hai người tiền nhiệm? Cái mà nước Mỹ thành lập không phải là Liên minh chống khủng bố lâu dài mà chỉ là một liên minh chiến thuật tạm thời.

Sự nhượng bộ của Mỹ với tất cả các nước thành viên Liên minh chống khủng bố trên toàn cầu chỉ là để giải quyết một vài vấn đề cụ thể. Còn quan hệ Nga - Mỹ được quyết định bởi tình hình thương lượng đối với tất cả các vấn đề.

Nga không muốn tình hình như vậy kéo dài, đặc biệt là khi Nga - Mỹ can thiệp tới những vấn đề quan trọng như các căn cứ quân sự chiến lược nhưở Cu Ba, Việt Nam và những điểm nóng khác trên thế giới... Một khi Nga phản kháng thì quan hệ Nga - Mỹ sẽ trở nên sáng lạn hơn, Liên minh chiến thuật Nga - Mỹ không phải là một liên minh chiến lược.

Sự hợp tác của Nga - Mỹ trong thế kỷ mới phải xuất phát từ nhu cầu và lợi ích của hai bên, cả hai cần phải đưa ra những nhượng bộ nhất định.

Sự tranh chấp có liên quan tới việc "Đông tiến" của Khối NATO và phòng thủ tên lửa đạn đạo giữa Nga và Mỹ rất gay gắt. Cho dù hai bên có tạo ra thái độ thoả hiệp nhưng liệu có thể đạt được sự thống nhất hay không còn phải chờ đến quyết định của hai bên có thể tiếp nhận được phương án do đối phương đưa ra hay không?

Về vấn đề của Afganistan, Nga - Mỹ đạt được sự nhất trí về việc đối phó với chính quyền Taliban, nhưng làm thế nào để xây dựng được chính quyền sau chiến tranh ở đây thì hai nước lại có mâu thuẫn rõ rệt.

Vấn đề về Afghanistan có liên quan tới lợi ích kinh tế và an toàn chiến lược của miền Nam nước Nga, liên quan tới vấn đề tài nguyên của vùng Trung Á, nên từ 20 năm trước, hai nước Nga và Mỹ đã có tranh chấp quyết liệt về vấn đề của Afghanistan.

Sau sự kiện ngày 11 tháng 9, thế lực của Mỹ đã lan tới khu vực Trung Á và bắt đầu có hợp tác về mặt quân sự, chính trị với một số nước ở vùng này. Trước tình hình này, chính phủ Putin lập tức điều chỉnh lại chính sách với Trung Á, triển khai hợp tác toàn diện với các quốc gia khu vực này trong lĩnh vực quân sự, năng lượng, giao thông v.v…

Năm 2003, tổ chức Điều ước an ninh khối các quốc gia độc lập được thành lập, đánh dấu sức mạnh của Nga đã quay trở lại khu vực Trung Á.

Trung Á là phạm vi ảnh hưởng của Nga.

Đã vài lần Nga lên tiếng, muốn phát triển và mở rộng căn cứ quân sự tại khu vực Trung Á. Trong thời gian Putin tới thăm Kazakhstan, hai nước đã ký kết hàng loạt các hiệp định hợp tác quân sự. Ngoài ra, Nga cũng không ngừng sử dụng hợp tác năng lượng để mở rộng phạm vi ảnh hưởng.

Đầu năm 2003, tại Gruzya xảy ra đảo chính và cuộc khủng hoảng chính quyền ở Mondova khiến Nga cảm thấy lo lắng về sự can thiệp của Mỹ đối với phạm vi ảnh hưởng của mình.

Chính phủ Putin ngày càng mở rộng lợi ích quốc gia của Nga, đồng thời khuynh hướng chủ nghĩa dân tộc Nga ngày càng trở nên mãnh liệt.

Khi Bush tuyên bố xây dựng quan hệ hợp tác chiến lược với Nga, Putin vẫn còn đang suy xét về việc Nga tham gia "Tổ chức hợp tác Thượng Hải", và xây dựng quan hệ hợp tác chiến lược bền chặt hơn nữa với Trung Quốc. Khi Nga bắt đầu xây dựng căn cứ không quân Canther ở Kyzgyzstan, có phóng viên đã hỏi Putin: Ông giải thích thế nào về hành động cả hai nước Nga - Mỹ cùng có căn cứ không quân trên lãnh thổ một nước. Putin trả lời: Hai nước Nga - Mỹ cùng phấn đấu vì một mục tiêu chung. Nếu căn cứ quân sự của Mỹ ở Kyzgyzstan mang tính chất tạm thời thì căn cứ của Nga tại nơi đây mang tính vĩnh viễn. Khi phát động chiến tranh Afghanistan, Mỹ đã từng nhiều lần lớn tiếng khẳng định lực lượng quân sự Mỹ không đóng lâu dài tại vùng Trung Á nhưng cho đến nay quân đội Mỹ vẫn chưa rút khỏi khu vực này vì vậy Putin không thể yên tâm về hành động của Mỹ.

Tình hình chính trịở Gruzya có sự thay đổi lớn, cùng với việc Mỹ tăng cường lực lượng còn lên tiếng kêu gọi Nga rút quân khỏi căn cứ quân sự Gruzya. Phía quân đội Nga lên tiếng rằng, sẽ không xảy ra tình trạng rút quân theo kiểu ở cộng hòa dân chủ của Đức trước đây. Về mặt ngoại giao, Putin nhấn mạnh với phía Mỹ về rất nhiều khó khăn và nguyên nhân việc rút quân khỏi khu vực này cần phải một khoảng thời gian tương đối dài.

Bộ trưởng Quốc phòng mỹ Corin Powell đã tham gia lễ nhận chức của tân tổng thống Gruzya và sau đó tới thăm Nga. Giới truyền thông của Nga đã bình luận: "Việc Mỹ liên kết với các nước láng giềng của Nga chính là một mối đe doạ với Nga".

Về đối ngoại, Putin coi trọng lợi ích của Nga, điều này hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng của rất nhiều người dân Nga sau khi Liên Xô tan rã.

3. Sự tương phản giữa tình hình và thực lực của một nước lớn.

Bước vào thế kỷ 21, ngoài một số ít những người hoang tưởng, ở Nga chẳng còn ai muốn tiếp tục làm thử đức cứu thế nữa. Nhưng điều này không chứng tỏ rằng, ý thức sứ mệnh của người Nga về một nước lớn đã hoàn toàn mất đi.

Nền văn minh Nga còn bao hàm cả ý thức sứ mệnh và tinh thần của đức cứu thế, nó được thể hiện xuyên suốt trong chặng đường lịch sử của Nga. Yù thức sứ mệnh và tinh thần cứu thế đã sớm thể hiện trong giấc mơ xây dựng một "Đế quốc La Mã thứ ba" do Cơ đốc tâm giáo Nga đề xướng vào thế kỷ 15.

Khi Nga bị loại ra khỏi câu lạc bộ các cường quốc cũng như việc không thể loại bỏ ý thức thù địch của họ đối với Nga của các nước phương Tây thì từ trong ý thức của mình, người Nga cảm thấy bị sỉ nhục. Do đó, họ không ngừng nhấn mạnh địa vị một nước lớn và sứ mệnh lịch sử của mình.

Hai mâu thuẫn lớn vây hãm nước Nga trong một thời gian dài đã đẩy Nga rơi vào đường cùng trong quan hệ ngoại giao là: Thứ nhất, mâu thuẫn giữa sự suy yếu của quốc gia và ý muốn duy trì địa vị của một nước lớn; Thứ hai, mâu thuẫn giữa chiến lược ngoại giao tranh thủ hoàn cảnh tốt để phát triển kinh tế với hoàn cảnh bên ngoài ngày càng trở nên xấu đi.

Yù muốn duy trì địa vị một nước lớn của Nga đã phản ánh sự bất lực của họ trong quá trình thực hiện.

Sự sụp đổ của nhà nước Xô Viết trước đây đã làm tan rã hệ thống phân bố công nghiệp và sự phân bố tài nguyên. Các quốc gia độc lập cũng đều gặp phải những khó khăn về mặt kinh tế.

Xuất phát từ thực tế, cựu thủ tướng Nga Gaidar bắt đầu tiến hành chỉnh đốn nền kinh tế. Đầu tiên, ông cho khôi phục lại sự vận hành kinh tế Nga, mạnh dạn tiến hành cải cách. Nhưng chính phủ Nga lại sử dụng những phương án cải cách tự do hoá, thậm chí là sử dụng "liệu pháp chữa sốc" khiến cho nền kinh tế Nga dường như bị đóng băng.

TƯ LIỆU VỀ "LIỆU PHÁP CHỮA SỐC" CỦA NGA

"Liệu pháp chữa sốc" là phương pháp giám sát vĩ mô do nhà kinh tế người Mỹ J. Sacks đưa ra. Biện pháp này thả nổi vật giá, thít chặt vòng quay chu chuyển tiền tệ, ổn định tiền tệ, giảm thiểu hỗ trợ tài chính, thực hiện trao đổi tự do tiền tệ, từ đó ngăn chặn lạm phát, ổn định kinh tế.

Năm 1985, Bolivia xảy ra khủng hoảng tài chính nghiêm trọng, tổng giá trị sản xuất trong nước giảm 9%. Chính phủ Bolivia đã thực hiện "liệu pháp chữa sốc". Năm 1987, tổng giá trị sản xuất quốc nội của Bolivia tăng 2,1%, dự trữ ngoại tệ tăng hơn 21 lần.

Năm 1990, Ba Lan và một vài quốc gia khác đều dùng "Liệu pháp chữa sốc" nên đã ổn định được nền kinh tế.

Do đó, Thủ tướng Nga Gaidar đã mạnh dạn áp dụng biện pháp này để cải cách hệ thống kinh tế bao cấp của nước mình. Ông đã rất mạo hiểm cho thực hiện "Liệu pháp chữa sốc" khiến vật giá của Nga tăng hơn 4,5 lần, thị trường hoàn toàn được thả nổi; doanh nghiệp không có khách hàng và nhà cung cấp cố định. Chính phủ cắt giảm mua hàng quân sự.

Kết quả, mức sống của người dân sụt giảm nhanh chóng, xã hội phân hoá sâu sắc thành hai tầng lớp giàu - nghèo rõ rệt.

Sau khi thực hiện "Liệu pháp chữa sốc" và tư hữu hoá, nền kinh tế bao cấp của Nga đã bị xoá bỏ, nhưng vẫn chưa tìm được biện pháp hiệu quả khiến cho nền kinh tế của mình phát triển một cách lành mạnh.

Sau cuộc khủng hoảng kinh tế năm 1998, Primakov nhận chức Thủ tướng và ổn định được cục diện xã hội. Nhưng kế hoạch khôi phục nền kinh tế mà chính phủ thực hiện vẫn trở về nền kinh tế bao cấp trước đây. Kết quả là Thủ tướng Primakov cũng bị mất chức.

Tìm ra con đường cải cách đúng đắn liệu có phải là cơ sở để chấn hưng lại được uy thế của quốc gia. Sứ mệnh này hoàn toàn đặt trên vai của Tổng thống Putin.

Putin nói rằng: "Không chỉ dựa vào kinh nghiệm của các nước đi trước. Điều cốt lõi là phải tìm cho được con đường cải cách thích hợp cho sự phát triển của chính nước Nga". Nhưng cuối cùng con đường cải cách của nước Nga như thế nào thì Tổng thống Putin vẫn còn đang trong quá trình tìm kiếm.

Nga là một nước lớn, nhận thức này của Putin hoàn toàn chính xác. Nhưng nếu nói Nga là một nước mạnh thì chỉ mạnh về mặt quân sự bởi vì Nga là một nước hàng đầu về vũ khí hạt nhân chiến lược và một số vũ khí thông thường khác. Thực sự, Nga vẫn là một nước có thể ngang sức với Mỹ.

Nhưng về mặt kinh tế, Nga lại thuộc về nước thứ hai, thứ ba. Ví dụ, tổng thống Bush của Mỹ khi vừa lên nhận chức đã có tiền để vung mạnh tay ở khắp nơi, còn Putin thì chỉ có "Judo", ông muốn dùng nhu để thắng cương.

Putin cho rằng, cuộc đọ sức giữa các nước mạnh và cách thể hiện cụ thể của nó không gì khác hơn chính là cuộc đọ sức bằng cách nghiên cứu và vận dụng những khoa học kỹ thuật tiên tiến. Mục đích của cuộc đọ sức này là làm cho cuộc sống của người dân trở nên sung túc hơn, bảo vệ được lợi ích của quốc gia mình nhiều hơn.

Nga là một nước lớn cho nên luôn phải đề phòng xảy ra khủng hoảng, người Nga cần phải có lòng tự tin dân tộc. Chính phủ Putin đã ngăn chặn thành công sự xuống dốc về kinh tế trong nhiều năm liên tục, và kinh tế đã có biểu hiện đang tăng trưởng. Nhìn từ thực tiễn cải cách của Trung Quốc, nếu đường lối của Putin là đúng đắn thì dựa vào nguồn tài nguyên phong phú và những cơ sở đã có, việc phục hưng nước Nga là điều không khó.

Ngoài ra, Putin đang thực hiện kế hoạch ngoại giao thiết thực, tạo ra môi trường quốc tế có lợi cho sự phát triển của Nga. Putin khẳng định, lợi ích thiết thực của quốc gia trong đó bao gồm lợi ích kinh tế phải trở thành chức trách của các nhà ngoại giao.

Vì thế, quyền lợi và sự giàu có của người dân Nga đều được quyết định bởi các vấn đề nội bộ có giải quyết được hay không.

Từ thế kỷ 19, quá trình tham gia vào các công việc châu Âu của Nga gặp không ít sóng gió.

Có người cho rằng, tình thế của Nga khi đó cũng tương tự như nước Nga sau cuộc chiến tranh Krym.

Lúc đó, Nga bị các cường quốc châu Âu vây chặt, hơn nữa chế độ nông nô của Nga đã kìm hãm sự phát triển của chính nước họ.

Trong hoàn cảnh lúc đó, Bộ trưởng Bộ ngoại giao Nga đã đưa ra chiến lược ngoại giao mới: "Nga không nóng vội, nước Nga đang tích trữ sức

mạnh, nuôi dưỡng chí khí". Chủ trương của chính phủ Nga là, sau khi bị thiệt hại nặng nề, Nga cần phải hoà giải với các nước khác; giảm thiểu mức độ tham chính vào các sự vụ châu Âu; tập trung lực lượng để cải cách chế độ nông nô; chính sách ngoại giao bắt buộc phải tuân theo cải cách trong nước.

Đầu thế kỷ 20, khi nước Nga lại một lần nữa bị tụt hậu xa so với các nước phương Tây, người đứng đầu của nước Nga - Sa Hoàng kêu gọi các nước phương Tây: "Hãy cho nước Nga 20 năm hoà bình trong nội bộ lãnh thổ và lĩnh vực ngoại giao, lúc đó sẽ xuất hiện một nước Nga hoàn toàn mới".

Đại đế Pie đã tận dụng thời gian 20 năm và cuối cùng đã phá vỡ được sự phong toả của Thụy Điển, giành được con đường ra vào châu Âu trên biển. Trong thời gian 15 năm, nước Nga hoàn toàn phá bỏ được sự phong toả trên biển Hắc Hải của các cường quốc châu Âu đối với Nga.

Vấn đề hiện tại là, việc chấn hưng nước Nga của Putin cần thời gian bao lâu? Chiến lược ngoại giao của Nga có thể tránh được vết xe đổ 10 năm trước hay không?

Những nguy cơ mà nước Nga phải đối mặt hiện nay dường như đều xuất phát từ một nguyên nhân, đó chính là sự suy thoái từ nội bộ. Hiển nhiên, 35% nguồn tài nguyên trên toàn cầu tập trung ở lãnh thổ Nga với tình hình hơn một nửa tài nguyên chiến lược mà nước Nga suy thoái thì cho đến ngày nay liệu có thể quy tội đó thuộc về các nước phương Tây hay không?

Nếu các nước phương Tây không để nhìn nhận đến lợi ích của Nga thì "Sự tôn nghiêm một nước lớn" của Nga sẽ bị tổn hại nghiêm trọng. Sự lớn mạnh của tinh thần chủ nghĩa dân tộc Nga sẽ làm tăng thêm thái độ thù địch của các nước phương Tây với Nga.

Giấc mộng phục hưng nước Nga của Putin có thể trở thành hiện thực được hay không, sẽ phụ thuộc vào hai vấn đề cơ bản. Thứ nhất, các cường quốc phương Tây phải ủng hộ lợi ích của Nga và phải giữ quan hệ hợp tác với Nga. Thứ hai, vấn đề uy hiếp lớn nhất đối với Nga không phải là các sức mạnh châu Âu, mà là chính bản thân nước Nga.

Sự trái ngược giữa tinh thần chủ nghĩa nước lớn của người dân Nga và địa vị quốc tế hiện nay đã thường xuyên khiến chính phủ Putin rơi vào tình

thế khó khăn. Nhưng Putin không hề nản lòng, không ngừng phấn đấu vì sự nghiệp phục hưng nước Nga.

4. Ai đã "bắt chẹt" Putin

Khi quan hệ với các nước phương Tây, người Nga luôn mang trong mình tâm lý mâu thuẫn: Họ vừa ngưỡng mộ sự tiên tiến của phương Tây nhưng lại vừa khó có thể chấp nhận được quan niệm giá trị của người phương Tây. Và mâu thuẫn này đã được kiểm chứng từ rất nhiều nhân vật nổi tiếng của Nga. Có rất nhiều người xuất phát từ ý muốn kết thân với phương Tây nhưng sau đó lại nói lời kết thúc vì họ vẫn còn nuối tiếc nền văn minh Nga.

Sau khi đế quốc Mông Cổ bị tiêu diệt, từ quan niệm giá trị, cách sống đến an ninh quốc gia, toàn bộ những thứ mà người Nga có thể cảm nhận được chính là sự uy hiếp đến từ các nước phương Tây. Mâu thuẫn giữa văn minh Nga và văn minh phương Tây do việc cải cách phương Tây hoá nước Nga tạo ra và những thay đổi về chế độ xã hội, đã tạo ra khuynh hướng chống lại phương Tây.

Một khi khuynh hướng này cùng kết hợp với khát vọng mãnh liệt là được tham gia vào các sự vụ châu Âu thì nó không chỉ là yêu cầu bảo vệ lợi ích quốc gia nữa mà nó còn mang cả tinh thần trách nhiệm của sứ mệnh.

Nga biết các nước phương Tây không phải là đức cứu thế của họ, họ vẫn còn có những xung đột về lợi ích căn bản với các nước phương Tây.

Lấy việc các nước phương Tây đòi nợ là một ví dụ, từ đầu chí cuối các nước phương Tây luôn muốn gây rối. Theo tài liệu mà thủ tướng Kasyanov công bố thì nợ nước ngoài của Nga lên tới 149 tỷ đô la, kim ngạch xuất khẩu dầu năm 2003 tăng, dự trữ ngoại tệ ngày 1 tháng 2 năm 2004 đã đạt 29,6 tỷ đô la, tăng 2 lần so với năm 2003.

Các nước phương Tây gõ cửa đòi nợ, họ coi chuyện đó như một lý do đương nhiên, không cần bàn cãi. Nhưng hơn một nửa số nợ họ đòi là xuất phát từ mục đích chính trị, họ muốn giảm vị thế ngoại giao của Putin. Các nước phương Tây có ý đồ dựa vào khoản nợ đó để giành ưu thế. Sau khi lên nắm quyền, Tổng thống Bush lập tức thay đổi chính sách viện trợ của cựu tổng thống Bill Clinton đối với Nga. Khi Putin thăm Cu Ba, Hạ viện Mỹ đã thông qua dự luật với những lời uy hiếp: Nếu Nga không đóng cửa "trung

tâm gián điệp" tại Cu Ba thì khoản nợ mà Liên Xô nợ Mỹ sẽ phải hoàn trả ngay.

Ngoài ra, nước Đức còn có ý đồ giành lấy vùng đất Kaliningra - lãnh thổ của Nga. Kaliningrad vốn thuộc về Prussia, sau chiến tranh thế giới thứ hai đã cắt nhượng lại cho Liên Xô.

Thủ tướng Đức Schroeder đã từng đem vấn đề nợ cũ và vấn đề Kaliningrad đánh đồng với nhau.

Xem ra, vấn đề nợ cũ của Nga đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới vấn đề lãnh thổ. Trong rất nhiều vấn đề quan hệ đối ngoại quan trọng của Nga thường xuyên xuất hiện sự can thiệp của vấn đề nợ cũ.

Nước Nga vừa bước ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế châu Á và đang cần gấp một lượng tiền lớn.

Ban đầu, trong ngân sách của Nga chỉ có 1,3 tỷ đô la dùng để trả nợ nước ngoài. Dưới sức ép của các nước phương Tây, chính phủ Putin đã buộc phải sửa đổi ngân sách. Lập trường cơ bản của chính phủ Putin là, nợ nước ngoài của Nga vẫn phải trả nhưng nợ nước ngoài của Liên Xô, liệu có thể xoá bỏ được phần nào hay không? Điều này cần phải trải qua các cuộc đàm phán ngoại giao vô cùng khó khăn.

Mục đích của các nước phương Tây là thông qua nợ nước ngoài để thít chặt Putin, nhưng phương Tây vẫn chưa thể thực hiện được ý đồ của họ.

5. Sức nặng của "quả cân nga"?

Sau khi chính phủ Putin bắt giam người giàu có nhất nước Nga là Khodokovsky, chính phủ Bush đã công khai phản đối, yêu cầu Putin đưa ra chứng cứ luật pháp buộc tội đối với Khodokovsky. Đồng thời nhắc nhở rằng hành động bắt giam này có ảnh hưởng rất lớn đến vấn đề chính trị dân chủ ở Nga. Thái độ cứng rắn của Putin không hề bị lay động bởi sự can thiệp của chính phủ Bush.

Chính phủ Bush không thể "kiên nhẫn" được nữa. Một trong những mục tiêu quan trọng của Mỹ đối với chính sách của Nga là phải ngăn chặn những người có thế lực thống trị nước Nga.

Ban đầu, nước Mỹ cho rằng, nếu chính phủ Putin tiếp tục thực hiện dân chủ Quốc hội kiểu phương Tây và không ngừng tăng cường xây dựng nền kinh tế thị trường, sẽ tạo ra mối uy hiếp rất lớn cho lợi ích chiến lược của Nga đối với Mỹ. Nhưng sau đó Mỹ phát hiện, dường như chính phủ Putin ngày càng trở nên chuyên chế, điều này làm cho Mỹ nghĩ lại tình cảnh tranh bá giữa Nga và Mỹ vào thời Stalin.

Nhưng rốt cuộc sức nặng của "quả cân Nga" nặng bao nhiêu? Điều này được quyết định bởi chính nước Nga.

Trước mắt, ngoại trừ vũ khí ra, Nga đã bị đẩy ra khỏi thị trường sản phẩm khoa học kỹ thuật trên thế giới.

Chính phủ Putin đang ra sức phát triển kỹ thuật cao, tăng cường sản xuất các sản phẩm có tính trí tuệ cao, phát triển hệ thống thông tin, công trình công cộng, kinh doanh, khoa học và giáo dục, thực hiện điều chỉnh cơ cấu kinh tế...

Hơn 70% thiết bị của các công ty công nghiệp Nga đều đã lạc hậu, chỉ còn lại năm mươi phần trăm sức sản xuất. Sau khi Putin đắc cử Tổng thống, ông bắt đầu điều chỉnh cơ cấu kinh tế, coi trọng phát triển các sản phẩm có trình độ khoa học kỹ thuật cao, thay đổi cơ cấu xuất khẩu dựa vào nguyên liệu là chính. Vì thế, việc điều chỉnh năng lượng được đặt lên vị trí hàng đầu.

Việc điều chỉnh thuế suất, thuế quan, giá cả, cơ cấu năng lượng và việc đổi mới các thiết bị kỹ thuật công nghiệp năng lượng là những vấn đề mang tính toàn cục. Chính phủ Putin dự định sẽ tăng lượng xuất khẩu dầu để đảm bảo nguồn ngoại hối thu về. Nhưng các công ty dầu lại buộc phải căn cứ vào sự dao động giá cả trên thị trường quốc tế để quyết định sản lượng dầu nhằm đảm bảo lợi nhuận.

Năng lượng là ngành công nghiệp quan trọng của Nga và là nguồn thu ngoại hối chính.

Chính phủ Putin đã tiến hành cải cách ban lãnh đạo của công ty điện lực, dầu mỏ, khí đốt tự nhiên. Điều này đã động chạm tới lợi ích của một số người và vô số các vấn đề khó khăn cũng từ đó xuất hiện.

Trong tình hình thiếu tiền vốn, hệ thống tài chính của Nga không có đầy đủ thực lực để đầu tư cho các doanh nghiệp, dự trữ của người dân không có

đảm bảo, chính phủ khó lòng có thể huy động vốn từ trong dân chúng. Thêm vào đó, số vốn thất thoát ra ngoài hàng năm của Nga lên tới con số 30 tỷ đô la, đến nay chính phủ vẫn khó lòng có thể khống chế được các con đường thất thoát ngầm.

Để điều chỉnh cơ cấu doanh nghiệp của Nga ít nhất phải cần 300 tỷ đô la, nếu muốn thực hiện công cuộc hiện đại hoá thì phải cần 1.000 tỷ đô la.

Chính phủ Putin cần phải xây dựng được hệ thống ngân hàng hoàn thiện, đẩy nhanh cải cách chế độ thuế, cho ra đời các luật có liên quan, chặn đứng các con đường thất thoát tiền tệ; cần phải giúp đỡ các ngân hàng thương mại, giảm thiểu các rủi ro cho các khoản tiền mà ngân hàng cho các doanh nghiệp vay, tăng cường đảm bảo cho các khoản dự trữ của người dân, mở cửa, tạo ra nhiều môi trường tốt hơn nữa để thu hút các nhà đầu tư.

Không những thế, chính phủ Putin còn phải thay đổi các chính sách đối với vốn đầu tư nước ngoài, nhanh chóng giải quyết vấn đề sử dụng đất, mở rộng hợp tác quốc tế, thu hút vốn đầu tư nước ngoài nhiều hơn nữa.

6. Lịch sử không thể lặp lại.

Vào những năm 70 của thế kỷ 20, tổng giá trị sản xuất quốc dân của Liên Xô chỉ bằng 50% so với Mỹ, nhưng các chi phí về quân sự lại không hề thua kém Mỹ.

Chi phí quân sự của Mỹ chỉ chiếm 5% tổng giá trị sản xuất quốc dân nhưng của Liên Xô lại lên tới 16%.

Sự phát triển kinh tế của Liên Xô mất cân bằng nghiêm trọng.

Nguồn tài nguyên của Liên Xô vô cùng phong phú nhưng nông nghiệp lại giẫm chân tại chỗ. Các sản phẩm công nghiệp thì thô và nặng, sản lượng rất thấp.

Liên Xô đã chế tạo được một số lượng lớn vũ khí hạt nhân tiên tiến nhất nhưng lại không có khả năng cung cấp các thiết bị y tế cho bệnh viện.

Liên Xô có trong tay đội ngũ hàng trăm vạn các kỹ sư nhưng hệ thống liên lạc bằng điện thoại vẫn còn ở trình độ đầu thế kỷ trước.

Vào những năm 80 của thế kỷ 20, ti vi màu đã đi vào đời sống của các gia đình bình dân ở các nước phát triển nhưng người dân Liên Xô vẫn xem

ti vi đen trắng, sau khi mở công tắc ti vi vài phút sau mới có thể xem được hình. Một phần ba các vụ hoả hoạn ở Mascow là do ti vi tự nhiên bốc cháy gây ra.

Lịch sử đã lật sang một trang mới, nhưng cho đến nay mỗi khi tới mùa đông thì khủng hoảng năng lượng từ khu vực ven Bắc Băng Dương xa xôi cho tới Siberia đã khiến cho hàng vạn người dân chịu sự đe dọa của cái lạnh thấu xương. Cũng chính điều này đã làm cho một Bộ trưởng mất chức và hàng loạt quan chức địa phương phải đồng loạt từ chức.

Bộ trưởng Bộ Tình trạng khẩn cấp của Nga đã nhiều lần điều chỉnh các biện pháp giải quyết. Đối mặt với khủng hoảng năng lượng nghiêm trọng như vậy, chính phủ Putin buộc phải rút ra 500 đến khoảng 800 triệu rúp Nga đểứng cứu cho dân chúng ở khu vực bị lạnh giá.

Và mùa đông năm sau tiếp tục sẽ đến, mùa đông của khu vực Bắc Siberia kéo dài hơn nửa năm. Chính phủ Nga cần phải nắm giữ khoảng thời gian nửa năm còn lại để tu bổ gấp hạ tầng cung cấp điện sưởi ấm. Sau khi thị sát Siberia, Putin yêu cầu chính phủ phải làm tốt công tác chống rét ở đây. Khu vực Siberia và vùng Viễn Đông có diện tích tương đương với 36 nước Đức, tài nguyên phong phú.

Giải quyết khủng hoảng năng lượng cần phải xem xét tổng hợp tới việc khai thác và phát triển dầu khí Siberia, các mỏ than ở Yakusk, xây dựng các trạm thuỷ điện và khai thác phát triển mỏ khí đốt vốn khá phong phú ở vùng này...

Chỉ tính riêng vùng Siberia trong vòng một năm đã có thể khai thác được 300 triệu tấn dầu và 45 tỷ m3 khí đốt, trữ lượng than của vùng Viễn Đông đạt tới 2,7 tỷ tấn than cốc chất lượng tốt. Giải quyết vấn đề khủng hoảng năng lượng có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với việc phát triển kinh tế của Nga.

Sau khi Liên Xô tan rã, mức sống của người Nga ngày càng sút kém. Thêm vào dó, cuộc khủng hoảng kinh tế châu Á năm 1998 đã khiến cho rất nhiều gia đình Nga trở nên nghèo khó, nhiều doanh nghiệp bị phá sản, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao, công nhân không được phát lương hưu, các ban ngành chính phủ không có khả năng trả lương đúng thời hạn.

Sau khi Putin lên nhận chức thì đại đa số các vùng đã phát lương hưu trở lại, tỷ lệ thất nghiệp giảm, thu nhập của người dân tăng lên. Do sự tiêu cực

của một số quan chức, nên một vài khu vực vẫn còn kéo dài nợ lương, thậm chí có nơi vẫn còn kéo dài tới hơn nửa năm.

Tổng thống Putin đã tận dụng mọi cơ hội để tìm hiểu quần chúng, bí mật thăm dò cuộc sống các gia đình người dân.

Chính phủ Nga chủ trương đẩy nhanh việc cải cách ruộng đất, hỗ trợ nông dân về tư liệu sản xuất và cho vay vốn ngân hàng, giải quyết những vấn đề khó khăn của nông dân.

Trước đây, khoảng cách giàu nghèo của người Nga tăng nhanh, khoảng cách của các khu vực, giữa các ngành nghề cũng tăng lên nhanh chóng. Chính phủ Putin đã phải hỗ trợ một lượng lớn tiền vốn cho các khu vực, giải quyết vấn đề nâng cao mức sống cho người dân.

Putin quyết định tăng 10% tiền lương hưu, tiền lương hưu tối thiểu tăng từ 453 rúp tăng lên 600 rúp (21 đô la). Mức lương tối thiểu của Nga và bình quân tiền lương hàng tháng cũng tăng lên.

Sau khi Nga thực hiện tư hữu hoá về nhà ở, rất nhiều công trình kiến trúc có hệ thống cung cấp điện, nước và làm ấm có thâm niên hơn 50 năm đã xuống cấp rất cần phải cải tạo.

Chính phủ Putin nỗ lực khống chế mức lạm phát ở mức 12% và từng bước nâng cao mức sống của người dân…

TƯ LIỆU VỀ BREZHNEV:

Người lãnh đạo Đảng Cộng sản "không đủ sức lay chuyển trời đất"

Năm 1964 Khruschov phải trao lại quyền lãnh đạo, Leonid Brezhnev đảm nhận chức Tổng Bí thư của Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, liên tiếp đảm nhận vai trò là người lãnh đạo tối cao Quân uỷ trung ương Liên Xô trong 18 năm. Vào thời Brezhnev, sự bứt phá của Liên Xô bị chậm lại, kinh tế gần như ngừng phát triển, tham ô hối lộ dường như đã trở thành chuẩn mực của cuộc sống.

Brezhnev không có tầm nhìn xa trông rộng, không hiểu được các kiến thức về kinh tế nhưng ông ta lại giỏi thao túng quyền lực và giỏi điều khiển cấp dưới tuân theo mệnh lệnh của mình.

Lúc đó, chi phí cho quân sự của Liên Xô đã đạt tới mức làm cho người ta phải kinh ngạc, quân đội Liên Xô đã cùng song song tiến bước với quân đội Mỹ.

Nhưng công nghiệp và nông nghiệp của Liên Xô không được thực hiện hiện đại hoá và thiếu nghiêm trọng hệ thống dịch vụ thương mại. Mức sống của người dân Liên Xô càng ngày càng trở nên sút kém, đó chính là mầm mống dẫn tới sự sụp đổ của Liên Xô và sự giải tán của Đảng Cộng sản Liên Xô.

Vào thời kỳ Brezhnev, bài học chính của Liên Xô là: nhà nước không những không thể đảm bảo được tiến bộ xã hội mà ngày càng ngăn cản sự tiến bộ của xã hội. Brezhnev đã từng dùng các biện pháp trấn áp để củng cố thống trị nhưng lại không có đủ năng lực để "lay chuyển trời đất", khó có thể khôi phục lại được sức mạnh của Liên Xô.

7. Ý chí cường quốc luôn thôi thúc

Năm 1999, GDP của Nga chỉ bằng khoảng một phần mười của Mỹ và bằng xấp xỉ một phần năm của Trung Quốc.

Để tránh không trở thành "quốc gia loại 2" và để trở thành một nước phát triển, căn cứ vào sức mua bình quân của người dân để tính toán thì GDP của Nga phải chiếm khoảng từ 4 đến 5% của cả thế giới. Chỉ có như vậy thì Nga mới có thể tiếp cận với các nước phát triển.

Muốn thực hiện được mục tiêu này, giả sử tốc độ phát triển của các nước trên thế giới hiện nay không thay đổi thì ít nhất Nga phải mất 40 đến 50 năm và mỗi năm phải duy trì tốc độ tăng trưởng 5 đến 6%.

Năm 1999, hầu hết mức sống của người dân Nga vẫn chỉ đạt dưới mức đảm bảo thấp nhất có thể chấp nhận được. Mức chênh lệch giữa 10% những người có thu nhập cao nhất ở Nga và 10% những người có thu nhập thấp nhất ở Nga là 15 lần. Kể từ năm 1992, dân số của Nga liên tục giảm, tỷ lệ tử vong gấp 2,8 lần so với tỷ lệ sinh. Nếu không có là một lượng lớn dân di cư của các nước liên bang cũ sang từ thời Liên Xô thì tình hình dân số của Nga đã biến đổi theo chiều hướng xấu hơn nữa.

Năm 2000, trong báo cáo gửi Quốc hội về tình hình quốc gia, Tổng thống Putin có viết: Mỗi năm dân số Nga giảm khoảng 750.000 người, theo đà

này 15 năm sau sẽ giảm 22 triệu người, tức là bằng một phần bảy dân số hiện nay của Nga.

Nếu so sánh về tài sản xã hội và kinh tế để lại của người tiền nhiệm Putin, thì tài sản để lại về chính trị quả thực đáng sợ.

Yeltsin nắm chính quyền gần 10 năm nhưng không hề tiến hành cải cách về lĩnh vực xã hội và xây dựng chính quyền.

Do xuất phát từ sức khoẻ và nhiều nguyên nhân khác của Yeltsin, các ông trùm kinh tế đã thông qua "gia tộc" này để thao túng chính phủ, các thế lực ở các địa phương cũng thừa cơ nổi dậy. Ngay đến cả Chechnya nhỏ bé cũng dám công khai đòi độc lập, một vài nước trực thuộc khác cũng nhân cơ hội đó nổi dậy đòi độc lập, tách khỏi liên bang.

Một "quái thai" lớn trong diễn đàn chính trị của Nga chính là việt các ông trùm kinh tế đã can dự vào chính trường. Một vài tập đoàn tài chính sau quá trình tư hữu hoá thâu tóm được tài chính thì nhất loạt mua lại các cơ quan báo chí, truyền thông với ý đồ thao túng chính trị, "tư hữu hoá" quyền lực chính phủ. Cựu Giám đốc đài truyền hình Nga chua chát nhận xét: Ở Nga, dư luận đã biến thành một món hàng, giới truyền thông chẳng khác gì kỹ nữ.

"Chiếm đoạt địa vị chính trị và tranh giành quyền lợi kinh tế" là xu thế chung của xã hội trong gần 10 năm Yeltsin cầm quyền. Cục diện chính trị hỗn loạn kéo dài, quan chức hủ bại và hai cuộc khủng hoảng tài chính là biểu hiện của thời đại Yeltsin.

Ngày 8 tháng 7 năm 2000, Chủ tịch Thượng viện Nga phát biểu: "Putin cũng giống như một bác sỹ khoa ngoại vậy, khi "khai đao" phẫu thuật mới phát hiện được cơ thể bệnh nhân đâu đâu cũng có bệnh ra rồi".

Putin tiến hành cải cách nền kinh tế thị trường, nhưng ông không làm theo cách mà Yeltsin đã học theo các nước phương Tây.

Nước Nga đang đẩy nhanh tốc độ khôi phục lại hệ thống quản lý giám sát nhà nước, ra sức phát triển theo mô hình kinh tế hiệu quả cao.

Chính phủ Putin tăng cường điều chỉnh vĩ mô nền kinh tế nhà nước, coi trọng phát triển kinh tế có trình độ khoa học và kỹ thuật cao, cải thiện cơ cấu kinh tế tiến tới từng bước tiến hành cải cách kinh tế; kích thích tính tích cực của các nhà đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Để duy trì tính liên tục

của việc cải cách nền kinh tế thị trường, nước Nga không thực hiện quốc hữu hoá, ngăn chặn việc bán các doanh nghiệp nhà nước với giá thấp, các doanh nghiệp mang tính chiến lược vẫn duy trì cơ chế nhà nước hoặc do nhà nước nắm cổ phần lớn.

Chính phủ Putin đã thay đổi chính sách thông qua việc phát hành trái phiếu để bù vào lỗ hổng tài chính; cải cách chế độ phúc lợi xã hội; khống chế nguồn vốn tuồn ra ngoài một cách phi pháp; giảm nợ trong và ngoài nước; bãi bỏ khuynh hướng sai lầm coi trọng tài chính, xem nhẹ sản xuất trước đây, ra sức hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ; giảm thuế, thuế giá trị gia tăng và thuế lợi nhuận; trong cạnh tranh quốc tế, bảo hộ cho nhà sản xuất và thị trường Nga.

Kể từ nửa cuối năm 1999, nền kinh tế Nga bắt đầu hồi phục.

Năm 2000, tổng giá trị sản xuất quốc dân Nga tăng trưởng 7,6%, tài chính nhà nước lần đầu tiên chuyển từ lỗ sang lãi.

Về phương diện ngoại giao, Putin lấy an ninh quốc gia và tạo ra môi trường bên ngoài thuận lợi cho sự phát triển của Nga làm trọng điểm, chỉ rõ tính thiết thực của ngoại giao.

Putin đã dựa vào địa vị vốn có của Nga trên quốc tế yêu cầu xây dựng một thế giới đa cực, tham gia tích cực vào các sự vụ của khu vực như Trung Đông và bán đảo Triều Tiên, từ đó khôi phục một cách có hiệu quả địa vị quốc tế của Nga.

Cộng đồng quốc gia độc lập khu vực Âu Mỹ và châu Á là hướng phát triển ngoại giao ưu tiên của Nga. Dưới sự lãnh đạo của Putin, Nga đã triển khai hướng phát triển ngoại giao toàn diện từ phương Tây sang phương Đông. Vài năm trở lại đây, Nga đã làm giảm được cục diện đòi độc lập chính trị của các nước độc lập liên bang, loại bỏ được bóng đen trong quan hệ căng thẳng giữa Nga và phương Tây do cuộc khủng hoảng Kosovo và gây ra cuộc chiến tranh Chechnya mang lại, Nga và Khối NATO đã có nhiều cuộc tiếp xúc.

Nga coi Trung Quốc, Ấn Độ và Việt Nam là trọng điểm ngoại giao ở châu Á, là bước đi không thể thiếu để nâng cao ảnh hưởng của Nga tại khu vực này. Nga đã khôi phục lại quan hệ với các nước từng có quan hệ lâu đời như Iran, Irac và Cu Ba. Tiến thêm một bước tăng cường cân đối hợp tác và đối thoại với các nước phương Tây trong đó Mỹ là đối tượng đầu tiên.

Nhưng, trong các lĩnh vực như củng cố sựổn định của cục diện chính trị Nga, tiến thêm một bước phát triển kinh tế và xử lý quan hệ Nga - Mỹ, Putin vẫn còn trách nhiệm nặng nề trước mắt.

8. Theo đuổi thế giới đa cực

Ngày 10 tháng 2, tại Hội nghị An ninh quốc tế thường niên được tổ chức ở thành phố Murnid (Đức), Tổng thống Nga Vladimir Putin đã có bài phát biểu quan trọng thể hiện tư tưởng theo đuổi thế giới đa cực của ông. Sau đây là bài phát biểu:

Thế giới đơn cực không phù hợp với sự tự do dân chủ

Tôi rất cảm ơn về lời mời tham dự một Hội nghị tầm cỡ như thế này, một diễn đàn có sự tham gia của các nhà chính trị, quân sự, các nhà kinh doanh, các chuyên gia từ hơn 40 nước trên thế giới.

Cơ chế của Hội nghị cho phép tôi có thể tránh được sự gò bó trong một khuôn khổ chính trị "chính thống quá mức", và không phải nói những lời khuôn sáo ngoại giao dễ chịu, tròn trịa, nhưng trống rỗng. Nó cho phép tôi nói ra những gì mà tôi đang thực sự trăn trở về các vấn đề an ninh quốc tế. Nếu các đồng nghiệp của chúng tôi cảm thấy những nhận xét của tôi mang tính tranh luận quá gay gắt hoặc chưa được chính xác, thì tôi cũng mong các ngài lượng thứ cho - vì đây chỉ là một hội nghị.

Rõ ràng là chủ đề an ninh quốc tế là một phạm trù rộng hơn nhiều so với các vấn đềổn định chính trị - quân sự. Đó là sự bền vững của nền kinh tế thế giới, là việc khắc phục nghèo đói, là an ninh kinh tế và phát triển đối thoại giữa các nền văn minh.

Tính chất tổng thể, không thể chia tách của nền an ninh cũng được thể hiện trong nguyên tắc cơ bản của nó: "An ninh của mỗi người là an ninh của tất cả mọi người". Như F.Roosevelt đã nói trong ngày đầu tiên của Chiến tranh Thế giới lần thứ hai: "Khi hoà bình ở bất kỳ nơi nào bị phá vỡ, thì hoà bình ở khắp mọi nơi trên thế giới đều bị nguy hiểm và bị đe dọa". Ngày nay, câu nói đó vẫn còn nguyên tính thời sự. Ngay cả chủ đề Hội nghị của chúng ta hôm nay là "Những cuộc khủng hoảng toàn cầu - trách nhiệm toàn cầu" cũng chứng tỏ điều này.

Chỉ cách đây hai thập kỷ, thế giới vẫn còn bị phân chia về ý thức hệ và về kinh tế, còn nền an ninh thế giới thì được đảm bảo bởi tiềm năng chiến lược to lớn của hai siêu cường. Sự đối đầu toàn cầu đã đẩy các vấn đề kinh tế và xã hội hết sức gay gắt ra ngoài rìa quan hệ quốc tế và chương trình nghị sự. Cũng như mọi cuộc chiến tranh, "chiến tranh lạnh" đã để lại cho chúng ta "những quả đạn pháo chưa nổ", nếu diễn tả một cách hình tượng là như vậy. Đó là những khuôn mẫu ý thức hệ, những tiêu chuẩn kép và những thói quen khác của lối tư duy theo các khối. Thế giới đơn cực được đề xuất ngay sau "chiến tranh lạnh" cũng đã không đứng vững.

Tất nhiên, lịch sử nhân loại cũng biết đến các thời kỳ của tình trạng đơn cực và tham vọng thống trị thế giới. Chẳng có điều gì là chưa từng xảy ra trong lịch sử nhân loại.

Song, thế giới đơn cực là gì? Cho dù người ta có tô vẽ một cách mỹ miều cho thuật ngữ này, thì nói cho cùng trên thực tế, nó cũng chỉ mang một nghĩa: Thế giới đơn cực có nghĩa là một trung tâm quyền lực, một trung tâm sức mạnh, một trung tâm ra quyết định. Đó là thế giới của một ông chủ, của một vị toàn quyền. Rốt cuộc, điều đó không chỉ nguy hại đối với tất cả những ai nằm trong khuôn khổ của hệ thống này, mà còn tai hại đối với chính bản vị toàn quyền đó, bởi vì nó huỷ hoại thực thể toàn quyền đó từ bên trong. Tất nhiên, điều đó chẳng có gì tương đồng với dân chủ. Bởi vì dân chủ như mọi người đều biết, là quyền lực của đa số, có tính đến lợi ích và ý kiến của thiểu số.

Nhân đây cũng xin nói thêm rằng, có những người thường xuyên lên lớp cho chúng tôi - nước Nga- về dân chủ. Nhưng chính họ chẳng rõ vì lẽ gì mà lại rất không muốn tự học về điều đó.

Các hành động đơn phương là nguyên nhân của những tấn thảm kịch mới

Tôi cho rằng, mô hình đơn cực không chỉ không chấp nhận được, mà nhìn chung là không khả thi đối với thế giới hiện nay. Không chỉ vì trong thế giới đương đại- tôi xin nhấn mạnh là chính trong thế giới đương đại này, một nước nắm quyền bá chủ sẽ không đủ nguồn lực chính trị - quân sự và kinh tế. Nhưng điều quan trọng hơn cả là chính mô hình đó không hiệu quả, bởi lẽ trong nền móng của nó không và không thể có cơ sở đạo lý cho nền văn minh hiện đại.

Nhưng, tất cả những gì đang diễn ra hiện nay trên thế giới, mà lúc này chúng ta mới chỉ đang bắt đầu bàn luận, lại chính là hậu quả của những mưu toan áp dụng quan điểm đó vào các công việc quốc tế - quan điểm thế giới đơn cực.

Vậy thì kết quả là như thế nào?

Các hành động đơn phương, thường là bất hợp pháp, đã không giải quyết được bất kỳ vấn đề gì. Không những thế, những hành động đó đã trở thành nguyên nhân gây ra những tấn thảm kịch mới của nhân loại và những lò lửa căng thẳng. Chúng ta đều thấy các cuộc chiến tranh, các cuộc xung đột cục bộ và khu vực đã không hề giảm đi. Ngài Ten-trích, Chủ tịch Hội nghị, vừa rồi có đề cập qua vấn đề này. Số người chết trong các cuộc xung đột đó không ít hơn, thậm chí còn nhiều hơn trước đây. Nhiều hơn một cách đáng kể - nhiều hơn rất nhiều!

Hiện nay, chúng ta đang chứng kiến việc sử dụng một cách bừa bãi và ồạt trong giải quyết các công việc quốc tế đang đẩy thế giới vào vực thẳm của các xung đột triền miên. Rốt cuộc là không đủ lực lượng để giải quyết đồng bộ bất cứ một cuộc xung đột nào trong số đó. Việc tìm kiếm các giải pháp chính trị cho các cuộc xung đột này cũng không thể thực hiện được.

Chúng ta cũng đang chứng kiến các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế ngày càng bị coi thường. Hơn thế nữa, một số tiêu chuẩn, thậm chí hầu như toàn bộ hệ thống luật pháp của một nước, mà trước tiên là nước Mỹ, đã vượt ra khỏi biên giới quốc gia của mình và áp đặt cho những nước khác trong tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, nhân văn. Xin hỏi, có ai thích điều này không? Có ai hài lòng với điều đó không?

Trong các công việc quốc tế ngày càng thấy rõ những mưu toan giải quyết vấn đề này hay vấn đề khác xuất phát từ cái gọi là sự hợp lý về chính trị dựa trên những tính toán chính trị nhất thời. Tất nhiên, điều đó là hết sức nguy hiểm. Tình hình đã đến mức không một ai cảm thấy an toàn nữa. Tôi muốn nhấn mạnh điều này - không ai cảm thấy an toàn, bởi lẽ không ai có thể nấp dưới cái ô bảo vệ chắc chắn của luật pháp quốc tế. Tất nhiên, chính sách như vậy chính là chất xúc tác cho một cuộc chạy đua vũ trang.

Chính việc lạm dụng vũ lực tất yếu thúc đẩy một số nước tìm cách sở hữu vũ khí huỷ diệt hàng loạt. Nghiêm trọng hơn, đã xuất hiện những mối

đe doạ hoàn toàn mới mà trước đây chúng ta cũng đã từng biết đến, nhưng hiện nay lại mang tính toàn cầu, như chủ nghĩa khủng bố.

Việc sử dụng vũ lực phải được Liên hợp quốc thông qua

Tôi cho rằng, đã đến lúc chúng ta phải suy nghĩ nghiêm túc về toàn bộ cơ cấu của hệ thống an ninh toàn cầu. Trong vấn đề này, chúng ta cần xuất phát từ việc tìm kiếm một sự cân bằng hợp lý giữa lợi ích của tất cả các chủ thể quan hệ quốc tế. Đặc biệt là vào lúc này, khi "diện mạo quốc tế" đang thay đổi rất rõ rệt và nhanh chóng do sự phát triển năng động của hàng loạt nước và khu vực.

Bà Thủ tướng Liên bang Đức cũng đã nhắc đến điều này. Xét về sức mua tương đương, tổng giá trị Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Ấn Độ và Trung Quốc gộp lại đã vượt Mỹ, còn tổng GDP của nhóm 4 nước BRIC (Braxin, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc) đã vượt EU. Theo đánh giá của các chuyên gia, trong tương lai gần, khoảng cách này sẽ ngày càng gia tăng. Không còn nghi ngờ gì nữa, tiềm lực kinh tế của các trung tâm mới trên thế giới chắc chắn sẽ được chuyển hoá thành ảnh hưởng đến chính trị toàn cầu và sẽ củng cố tính chất đa cực của thế giới. Trong bối cảnh đó, vai trò của ngoại giao đa phương ngày càng tăng lên. Tính công khai, minh bạch và có thể dự đoán được trong chính trị là không thể thay thế, còn việc sử dụng vũ lực phải được coi là biện pháp hết sức hãn hữu cũng giống như việc áp dụng án tử hình trong hệ thống luật pháp của một số quốc gia. Nhưng hiện nay, chúng ta đang chứng kiến những điều trái ngược, khi những nước cấm áp dụng án tử hình, ngay cả đối với những tên sát nhân và những tên tội phạm nguy hiểm, lại dễ dàng tham gia vào những chiến dịch quân sự bất hợp pháp làm cho cả trăm, nghìn dân thường thiệt mạng! Đồng thời cũng nảy sinh một câu hỏi khác: Chẳng lẽ chúng ta lại thờ đứng nhìn những cuộc xung đột nội bộ khác nhau ở các nước, bỏ qua những hành động của các chế độ độc tài, bạo chúa, làm ngơ trước việc phổ biến vũ khí huỷ diệt? Về bản chất thì điều này chính là cốt lõi của câu hỏi mà Ngài Li-béc-man đã nêu ra cho Bà Thủ tướng Đức. Liệu chúng ta có thể thờ ơ trước những gì đang xảy ra hay không? Tôi xin mạn phép thử trả lời câu hỏi đó. Thưa các ngài, tất nhiên là không! Chúng ta không thể thờ đứng nhìn những gì đang diễn ra!

Nhưng chúng ta có đủ phương tiện để chống lại những nguy cơ đó không? Tất nhiên là có. Hãy thử nhớ lại lịch sử cách đây không lâu. Có phải

chính ở đất nước chúng tôi đã diễn ra sự chuyển đổi dân chủ trong hoà bình? Đó chính là chuyển đổi hoà bình đã xảy ra dưới chế độ Xô-viết - một sự chuyển biến trong hoà bình! Đã chuyển biến được một chế độ như thế! Với một chế độ cực kỳ mạnh, sở hữu số lượng vũ khí vô cùng lớn, bao gồm cả vũ khí hạt nhân, vậy mà vẫn có thể thực hiện được sự chuyển biến hoà bình! Tại sao ngày nay trong mỗi trường hợp tương tự lại phải ném bom, bắn giết? Chẳng lẽ trong những điều kiện không thể tiêu diệt lẫn nhau, thì chúng ta không có đủ văn hoá chính trị, sự tôn trọng các giá trị dân chủ và luật pháp.

Tôi tin rằng, cơ chế duy nhất thông qua quyết định sử dụng sức mạnh quân sự như một cách giải quyết cuối cùng chỉ có thể là Hiến chương Liên hợp quốc. Do đó, tôi thực sự không hiểu những gì mà đồng nghiệp của chúng tôi đây, Ngài Bộ trưởng Quốc phòng I-ta-li-a, đã nói cách đây không lâu rằng việc sử dụng vũ lực chỉ được coi là hợp pháp khi nó được NATO, EU hoặc Liên hợp quốc thông qua. Nếu ông ấy thực sự cho rằng như vậy thì chúng tôi và ông ấy có quan điểm khác nhau. Hay là tôi đã nghe nhầm. Chỉ có thể coi việc sử dụng vũ lực là hợp pháp khi nó được thông qua trên cơ sở và trong khuôn khổ Liên Hợp quốc. Chớ nên dùng NATO hoặc EU để thay thế Liên Hợp quốc. Khi Liên hợp quốc thực sự tập hợp được sức mạnh của cộng đồng quốc tế để có thể phản ứng một cách hữu hiệu đối với những biến cố ở một nước nào đó, khi chúng ta loại bỏ được tình trạng coi thường luật pháp quốc tế, thì tình hình mới có thể thay đổi. Trong trường hợp ngược lại, tình hình quốc tế sẽ lâm vào ngõ cụt và số lần sai lầm chắc chắn sẽ tăng lên. Tất nhiên, cần phải làm sao để luật pháp quốc tế có tính chất phổ quát cả trong quan niệm lẫn trong việc vận dụng các chuẩn mực. Chúng ta cũng không được phép quên rằng cách thức hành động dân chủ trong chính trị nhất thiết đòi hỏi phải tiến hành bàn bạc và đưa ra các quyết định một cách cẩn trọng.

Quân sự hóa vũ trụ có thể gây ra những hậu quả khôn lường

Tình trạng đình trệ trong lĩnh vực giải trừ quân bị hiện nay cũng là một nguy cơ tiềm tàng gây bất ổn các mối quan hệ quốc tế. Nước Nga luôn tán thành việc nối lại đối thoại về vấn đề thiết yếu này. Điều quan trọng là phải duy trì được tính ổn định của cơ sở luật pháp quốc tế về giải trừ quân bị, trong đó phải đảm bảo tính kế thừa của tiến trình cắt giảm vũ khí hạt nhân.

Chúng tôi đã thoả thuận với Mỹ về việc cắt giảm các tiềm lực tên lửa hạt nhân chiến lược xuống còn khoảng 1.700 đến 2.200 đầu đạn trước ngày 31 tháng 12 năm 2012. Nga chủ trương thực hiện nghiêm chỉnh các cam kết của mình. Chúng tôi hy vọng các đối tác thực hiện điều đó một cách công khai, minh bạch và sẽ không cất vào đâu đó đôi ba trăm đầu đạn hạt nhân để phòng ngừa cho "một ngày xấu trời nào đó". Và nếu như Ngài tân Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ đang có mặt ở Hội nghị này tuyên bố cho chúng ta biết rằng, nước Mỹ sẽ không cất giấu những đầu đạn hạt nhân đó trong kho hoặc ở một nơi nào đó, thì tôi xin đề nghị tất cả mọi người đứng dậy hoan hô. Tôi nghĩ, nếu có thì đó sẽ là một tuyên bố vô cùng quan trọng. Nga đang và sẽ tiếp tục tuân thủ Hiệp ước về không phổ biến vũ khí hạt nhân và cơ chế kiểm soát đa phương đối với công nghệ chế tạo tên lửa. Những nguyên tắc được đưa ra trong các văn kiện này mang tính phổ quát.

Nhân đây, tôi xin nhắc lại rằng, trong những năm 80 của thế kỷ trước, Liên Xô và Hoa Kỳ đã cùng ký Hiệp ước thủ tiêu toàn bộ tên lửa tầm ngắn và tầm trung, nhưng văn bản này lại thiếu tính phổ quát.

Ngày nay, những loại tên lửa nói trên đã xuất hiện ở một loạt nước: Cộng hoà dân chủ nhân dân Triều Tiên, Hàn Quốc, Ấn Độ, Iran, Pakistan, Ixraen. Rất nhiều các quốc gia khác trên thế giới cũng đang tiến hành nghiên cứu hệ thống tên lửa này và có kế hoạch trang bị cho quân đội. Chỉ có Mỹ và Nga là cam kết không chế tạo những hệ thống vũ khí tương tự.

Rõ ràng, trong bối cảnh như vậy, chúng tôi buộc phải suy nghĩ cách thức đảm bảo an ninh cho chính mình. Đồng thời, chúng ta cũng không được để xuất hiện các loại vũ khí hiện đại mới gây mất ổn định tình hình. Đấy là tôi còn chưa nói đến các biện pháp ngăn ngừa các lĩnh vực đối đầu mới, đặc biệt là trong vũ trụ. "Chiến tranh giữa các vì sao", như mọi người đều biết không còn là chuyện viễn tưởng nữa, mà đã trở thành hiện thực. Ngay từ giữa những năm 80 của thế kỷ trước, các đối tác Mỹ của chúng tôi trên thực tế đã thử nghiệm việc đánh chặn vệ tinh. Theo quan điểm của Nga, việc quân sự hóa vũ trụ có thể gây ra những hậu quả khôn lường đối với cộng đồng quốc tế - những hậu quả không kém gì việc khởi đầu kỷ nguyên hạt nhân. Chúng tôi đã nhiều lần đưa ra các sáng kiến nhằm ngăn chặn việc đưa vũ khí lên vũ trụ.

Hôm nay, tôi muốn thông báo với các bạn rằng chúng tôi đã hoàn tất dự thảo Hiệp ước về ngăn chặn việc bố trí vũ khí trên khoảng không vũ trụ.

Trong thời gian tới dự thảo đó sẽ được chuyển cho các đối tác với tư cách là một đề xuất chính thức. Chúng ta hãy cùng nhau thảo luận vấn đề này.

Những bức tường và những ranh giới phân chia mới

Chúng tôi cũng rất lo ngại về những kế hoạch triển khai các bộ phận của hệ thống phòng thủ chống tên lửa ở châu Âu. Một cuộc chạy đua vũ trang nữa là không tránh khỏi, nhưng điều đó cần cho ai? Tôi không nghĩ là điều đó cần cho người châu Âu.

Hiện chưa có một nước nào trong số cái gọi là "các nước có vấn đề" đã sở hữu loại tên lửa thật sự đe dọa châu Âu với tầm bắn khoảng 5 đến 8 nghìn km. Trong tương lai gần cũng chưa thể xuất hiện loại tên lửa đó. Ngay giả thiết về một vụ phóng tên lửa, của Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên chẳng hạn, nhằm vào lãnh thổ Mỹ mà lại phóng qua Tây Âu, thì điều đó rõ ràng trái với quy luật của đạn đạo. Điều đó là không thuận, không hợp lý, cũng giống như ở Nga chúng tôi thường nói "dùng tay phải để véo tai trái".

Thêm nữa, khi có mặt tại Đức, tôi không thể không nhắc tới tình trạng khủng hoảng của Hiệp ước về các lực lượng vũ trang thông thường ở châu Âu. Hiệp ước về các lực lượng vũ trang thông thường ở châu Âu được ký năm 1999. Hiệp ước này đã tính đến thực tế địa chính trị mới là sự sụp đổ của Khối Hiệp ước Vác-sa-va. Từ đó đến nay đã 7 năm trôi qua, nhưng chỉ có 4 nước phê chuẩn văn kiện này, trong đó có Liên bang Nga.

Các nước NATO đã công khai tuyên bố rằng, họ sẽ không phê chuẩn hiệp ước trên, bao gồm cả các điều khoản về hạn chế bố trí các lực lượng vũ trang với số lượng nhất định ở các hướng, chừng nào Nga chưa rút hết các căn cứ quân sự của mình ra khỏi Gradia và Mondova. Quân đội Nga đang rút khỏi Grudia, thậm chí là với nhịp độ được đẩy nhanh. Chúng tôi và các đồng nghiệp Gru-di-a đã giải quyết các vấn đề này, và điều đó ai cũng biết. Ở Mondova cũng chỉ còn một lực lượng khoảng 1.500 quân nhân có nhiệm vụ gìn giữ hòa bình và bảo vệ các kho vũ khí còn tồn lại từ thời Liên Xô. Chúng tôi vẫn thường xuyên thảo luận với Ngài Xô-la-na về vấn đề này, ông ấy biết rõ lập trường của chúng tôi. Chúng tôi sẵn sàng tiếp tục hành động theo hướng đó.

Nhưng điều gì đang diễn ra? Chính lúc này, tại Bun-gari và Rumani đang xuất hiện cái gọi là những căn cứ tiền tiêu hạng nhẹ của Mỹ với 5.000 quân

mỗi nơi. Như vậy, NATO đang đẩy các lực lượng tiền tiêu tới sát biên giới quốc gia của chúng tôi, còn chúng tôi thì không thể đáp trả lại những hành động này, vì phải triệt để tuân thủ Hiệp ước.

Theo tôi, rõ ràng là tiến trình mở rộng NATO hoàn toàn không liên quan tới việc hiện đại hóa liên minh này hoặc việc đảm bảo an ninh ở châu Âu. Ngược lại, đây là một nhân tố khiêu khích nghiêm trọng, làm giảm mức độ tin cậy lẫn nhau. Và chúng tôi hoàn toàn có quyền được hỏi thẳng rằng sự mở rộng này nhằm chống ai? Liệu những cam kết mà các đối tác phương Tây đưa ra sau khi giải thể khối Hiệp ước Vacsava còn có giá trị nữa hay không? Những tuyên bố đó giờ đâu rồi? Thậm chí chẳng còn ai nhớ đến chúng nữa. Song, tôi xin phép được nhắc lại với cử tọa ở đây những điều người ta đã nói. Tôi xin trích dẫn một đoạn trong bài phát biểu của ngài Véc-nơ, Tổng Thư ký NATO, tại Brúc-xen ngày 17 tháng 5 năm 1990. Lúc đó ông ấy nói rằng: "Bản thân việc chúng tôi không sẵn sàng bố trí quân đội NATO ở ngoài biên giới lãnh thổ Cộng hòa liên bang Đức đã đem lại cho Liên Xô những đảm bảo vững chắc về an ninh". Những đảm bảo đó đâu rồi?

Những viên đá, những tấm bê tông của Bức tường Béclin từ lâu đã trở thành những món đồ lưu niệm. Nhưng không được quên rằng, Bức tường Béc-lin có thể sụp đổ cũng là nhờ sự lựa chọn có tính lịch sử, trong đó có sự lựa chọn của dân tộc Nga chúng tôi, sự lựa chọn nghiêng về phía dân chủ và tự do, nghiêng về phía cởi mở và xây dựng quan hệ đối tác chân thành với tất cả các thành viên của đại gia đình châu Âu.

Nhưng hiện nay, người ta đang tìm cách áp đặt cho chúng tôi những bức tường và những ranh giới phân chia mới, đành rằng đó có thể là những bức tường ảo, nhưng dù sao chúng cũng đang chia cắt lục địa chung của chúng ta. Chẳng lẽ lại phải cần nhiều năm, nhiều thập kỷ nữa, cần phải trải qua một vài thế hệ các nhà chính trị nữa mới có thể "tháo dỡ" và "phá bỏ" những bức tường mới này?

Sáng kiến xây dựng các trung tâm đa quốc gia làm giàu uranium

Chúng tôi cũng nhất quán ủng hộ việc củng cố cơ chế không phổ biến hạt nhân. Cơ sở luật pháp quốc tế hiện hành cho phép chế tạo công nghệ sản xuất nhiên liệu hạt nhân để sử dụng vào mục đích hòa bình. Với một cơ sở hoàn toàn hợp pháp, nhiều nước muốn xây dựng ngành năng lượng hạt nhân của mình. Lấy đó làm nền tảng cho sự độc lập của họ về năng lượng.

Nhưng chúng ta cũng hiểu rằng, những công nghệ này có thể nhanh chóng được chuyển hóa thành công cụ tạo ra nguyên liệu sản xuất vũ khí.

Điều đó đang gây ra sự căng thẳng nghiêm trọng trong cộng đồng quốc tế. Vấn đề hạt nhân của Iran là một ví dụ điển hình. Nếu cộng đồng quốc tế không đưa ra được một giải pháp sáng suốt để giải quyết xung đột lợi ích này, thế giới sẽ tiếp tục bị chấn động bởi những cuộc khủng hoảng đầy bất ổn tương tự, bởi vì chúng tôi và các vị đều biết rằng, không phải chỉ có một mình Iran là "nước có vấn đề". Chúng ta sẽ thường xuyên phải đối mặt với nguy cơ phổ biến vũ khí hủy diệt.

Năm ngoái, Nga đã đưa ra sáng kiến xây dựng các trung tâm đa quốc gia làm giàu uranium. Chúng tôi hoàn toàn cởi mở để các trung tâm đó được xây dựng không chỉở Nga, mà còn ở nhiều nước khác, nơi mà năng lượng hạt nhân hòa bình đang tồn tại hợp pháp. Các quốc gia muốn phát triển năng lượng nguyên tử có thể được cung cấp nhiên liệu thông qua việc trực tiếp tham gia hoạt động của các trung tâm này, nhưng tất nhiên là dưới sự kiểm soát nghiêm ngặt của Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA).

Những sáng kiến gần đây của Tổng thống Mỹ G.Bu-sơ cũng đồng điệu với đề xuất của Nga. Tôi cho rằng, Nga và Mỹ về khách quan đều quan tâm như nhau đến việc siết chặt cơ chế không phổ biến vũ khí hủy diệt và các phương tiện mang loại vũ khí đó. Chính hai nước chúng ta-hai nước đứng đầu về tiềm lực hạt nhân và tên lửa-cần phải là những nước đi đầu trong việc đề ra các biện pháp mới chặt chẽ hơn trong lĩnh vực không phổ biến hạt nhân. Nga đã sẵn sàng cho điều đó. Chúng tôi đang tiến hành tham khảo ý kiến với những người bạn Mỹ. Về đại thể, cần bàn bạc tới vấn đề xây dựng cả một hệ thống đòn bẩy chính trị và những biện pháp kích thích kinh tế. Với những biện pháp kích thích này, các quốc gia sẽ không còn quan tâm đến việc xây dựng các cơ sở riêng sản xuất nhiên liệu hạt nhân, nhưng vẫn có khả năng phát triển năng lượng nguyên tử, từ đó củng cố tiềm lực năng lượng của mình.

Giá năng lượng không phải là công cụ để đầu cơ chính trị

Nhân đây, tôi cũng xin đề cập sâu hơn về hợp tác năng lượng quốc tế. Bà Thủ tướng Cộng hòa liên bang Đức cũng đã đề cập một cách ngắn gọn đến chủ đề này. Trong lĩnh vực năng lượng, Nga chủ trương xây dựng các điều kiện minh bạch và các nguyên tắc thị trường thống nhất đối với tất cả các

nước. Rõ ràng, giá năng lượng cần phải do thị trường quyết định chứ không phải là công cụ để đầu cơ chính trị, gây áp lực kinh tế hoặc dọa dẫm.

Chúng tôi cởi mở, sẵn sàng hợp tác. Nhiều công ty nước ngoài đang tham gia vào những dự án năng lượng lớn nhất của chúng tôi. Theo nhiều đánh giá khác nhau, thì có đến 26% lượng dầu khai thác ở Nga-xin các vị hãy chú ý đến con số 26% này-là nhờ vốn đầu tư nước ngoài. Các vị hãy thử đưa ra cho tôi một ví dụ về sự tham gia với quy mô tương tự của các doanh nghiệp Nga trong các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế các quốc gia phương Tây. Không hề có trường hợp như vậy! Hoàn toàn không có.

Tôi cũng xin nói đến mối tương quan giữa vốn đầu tư nước ngoài vào Nga và vốn của Nga đầu tư vào các nước khác trên thế giới. Tương quan đó có tỷ lệ khoảng 15:1. Đó là bằng chứng rõ ràng về sự mở cửa và ổn định của nền kinh tế Nga.

An ninh kinh tế là một lĩnh vực mà trong đó tất cả các bên đều cần phải tuân thủ những nguyên tắc thống nhất. Chúng tôi sẵn sàng tham gia cạnh tranh một cách lành mạnh.

Kinh tế Nga đang ngày càng có thêm nhiều khả năng để làm điều đó. Sự năng động trên được các chuyên gia và các đối tác nước ngoài đánh gíá một cách khách quan. Gần đây, điểm xếp hạng của Nga trong Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế đã tăng lên: nước Nga đã chuyển từ nhóm rủi ro thứ tư lên nhóm thứ ba. Và nhân đây, tại Muy-ních hôm nay, tôi xin cảm ơn các đồng nghiệp Đức đã hỗ trợ cho việc thông qua quyết định tôi vừa nêu trên.

Tiếp theo, như các vị đã biết, quá trình gia nhập WTO của Nga đã đi đến giai đoạn chót. Trong quá trình đàm phán phức tạp và lâu dài đó, chúng tôi đã nhiều lần phải nghe về tự do ngôn luận, tự do thương mại, về các cơ hội bình đẳng, nhưng chẳng hiểu tại sao lại chỉ đòi hỏi tự do đối với thị trường Nga của chúng tôi thôi.

Một tay trao "viện trợ phát triển" còn tay kia "duy trì" sự lạc hậu

Còn một đề tài quan trọng nữa cũng có ảnh hưởng trực tiếp tới an ninh toàn cầu. Hiện nay, người ta nói nhiều đến cuộc đấu tranh chống đói nghèo. Trên thực tế, điều gì đang diễn ra ở đây? Một mặt, có những nguồn tài chính, đôi khi không hề nhỏ, đang được dành cho các chương trình hỗ trợ các nước nghèo. Nhưng thành thật mà nói thì nhiều người ở đây cũng biết rằng, đôi khi các khoản tiền này lại được các công ty của chính các nước tài

trợ "khai thác". Mặt khác, tại các nước phát triển vẫn duy trì chế độ trợ cấp nông nghiệp và hạn chế các nước khác tiếp cận công nghệ cao.

Xin hãy gọi sự vật bằng chính tên gọi của nó: trên thực tế, một tay thì trao "viện trợ từ thiện", còn tay kia thì không những vẫn "duy trì" sự lạc hậu kinh tế, mà còn thu lượm lợi nhuận cho mình. Tình trạng căng thẳng xã hội ở các khu vực kém phát triển đó tất yếu sẽ làm gia tăng chủ nghĩa cấp tiến và cực đoan, nuôi dưỡng chủ nghĩa khủng bố và các xung đột cục bộ. Và nếu như tất cả những điều đó xảy ra, ở Trung Đông chẳng hạn, trong bối cảnh ở đó nhìn nhận thế giới bên ngoài một cách gay gắt và coi đó là một thế giới bất công, thì chắc chắn sẽ nảy sinh nguy cơ mất ổn định toàn cầu. Rõ ràng là các nước lớn trên thế giới phải thấy được nguy cơ đó. Và phải căn cứ theo đó để xây dựng một hệ thống quan hệ kinh tế công bằng, dân chủ hơn trên thế giới-một hệ thống đem lại cho tất cả các quốc gia cơ hội và điều kiện để phát triển.

Đảm bảo an ninh không chỉ cho số ít

Khi phát biểu tại một hội nghị về an ninh, chúng ta không thể không nói đến hoạt động của Tổ chức an ninh và hợp tác châu Âu (OSCE). Như mọi người đều biết, tổ chức này được thành lập để xem xét tất cả-tôi xin nhấn mạnh là tất cả, mọi khía cạnh của nền an ninh, như chính trị-quân sự, kinh tế, nhân văn trong mối liên hệ mật thiết với nhau.

Hiện tại, chúng ta thấy gì trên thực tế? Chúng ta thấy mối tương quan đó đang bị phá vỡ. Người ta đang tìm cách biến OSCE thành một công cụ tầm thường nhằm đảm bảo các lợi ích đối ngoại của một hoặc một nhóm nước trong quan hệ với các nước khác. Và bộ máy quan liêu của OSCE, một bộ máy hoàn toàn không gắn với các nước sáng lập ra tổ chức này, cũng đã bị cắt xén cho phù hợp với nhiệm vụ này. Người ta cũng đã "cắt xén" trình tự thông qua quyết định và sử dụng cái gọi là "các tổ chức phi chính phủ" cho phù hợp với nhiệm vụ đó. Về hình thức thì đúng là độc lập thật đấy, nhưng thực chất những tổ chức này được tài trợ có mục đích, mà như vậy có nghĩa là bị kiểm soát.

Theo các văn kiện cơ bản của OSCE, trong lĩnh vực nhân văn, tổ chức này có sứ mệnh hỗ trợ các nước thành viên tuân thủ các chuẩn mực quốc tế về nhân quyền khi họ yêu cầu. Đây là một nhiệm vụ quan trọng. Chúng tôi ủng hộ nhiệm vụ này. Nhưng nhìn chung điều này không có nghĩa là được can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác, nhất là ép buộc họ phải

sống và phát triển như thế nào. Rõ ràng, sự can thiệp như vậy hoàn toàn không có tác dụng thúc đẩy sự phát triển của các quốc gia dân chủ thực sự, mà ngược lại, còn làm cho họ trở nên phụ thuộc, hậu quả là bị mất ổn định về chính trị và kinh tế. Chúng tôi hy vọng rằng OSCE sẽ thực hiện những nhiệm vụ trực tiếp của mình và xây dựng quan hệ với các quốc gia có chủ quyền trên cơ sở tôn trọng, tin cậy và minh bạch.

Để kết thúc bài phát biểu này, tôi xin nêu một vấn đề sau. Chúng tôi và cá nhân tôi rất nhiều lần được nghe các đối tác của Nga, trong đó có các đối tác châu Âu, kêu gọi Nga hãy đóng vai trò tích cực hơn nữa trong các công việc quốc tế. Do đó, tôi xin phép được đưa ra một lời bình luận nhỏ. Có lẽ chẳng cần phải thúc đẩy, kích thích chúng tôi làm việc đó. Nga là một đất nước có hơn 1.000 năm lịch sử, và thực tế nước Nga đã luôn luôn tận dụng đặc quyền thực hiện chính sách đối ngoại độc lập.

Ngày nay, chúng tôi cũng không có ý định thay đổi truyền thống đó. Đồng thời chúng tôi thấy rất rõ thế giới đã đổi thay như thế nào, chúng tôi đánh giá một cách thực tế khả năng và tiềm lực của mình. Và tất nhiên, chúng tôi cũng mong được làm việc với những đối tác tự chủ và có trách nhiệm, có thể cùng chúng tôi nghiên cứu xây dựng một trật tự thế giới công bằng và dân chủ, bảo đảm an ninh và phồn thịnh cho tất cả mọi người, chứ không chỉ cho một số ít trong thế giới đó.

PHẦN THỨ HAI:
BẢN LĨNH VÀ TÍNH CÁCH

CHƯƠNG 8
NẾU LÀM NGƯỜI PHẢI LÀM NHƯ PUTIN

1. Bài hát được lưu hành ở Nga

Một buổi chiều đầu tháng 8 năm 2002, trong lúc nhân dân Nga đang mải mê với phần công việc còn lại của mình thì Đài Phát thanh Moscow Nga phát đi ca khúc mà ngay sau đó nó đã quen thuộc với nhiều người và được thịnh hành khắp cả nước. Nhân vật chính trong bài hát này không phải ngôi sao màn bạc, cũng không phải ca sỹ nổi tiếng mà là một người đàn ông ngũ đoản đầu trọc: Tổng thống Nga Putin. Bài hát do ba cô gái thể hiện với tâm trạng của những người phụ nữ bị phụ bạc, sau khi oán trách biết bao khiếm khuyết của người con trai thì lại dồn hết tình cảm để ca ngợi Putin. Giai điệu của bài hát du dương, tình cảm, dễ đi vào lòng người, lời bài hát cũng sâu lắng, khó quên.

Bài hát có tiêu đề: "Nếu lấy chồng tôi sẽ lấy người như Putin". Lời bài hát có đoạn:

"Người yêu của tôi đã hành hạ tôi
Anh ấy làm tôi đau lòng
Anh ấy vùi đầu vào những cuộc say, của bể trầm luân bạch phiến.
Anh ấy làm cho tôi không thể chịu nổi
Tôi đành phải rời xa anh ấy...
Tôi muốn một mẫu người đàn ông như Putin

Hôm qua trên truyền hình tôi đã thấy hình ảnh của anh
Anh nói rằng, thế giới đang đứng trước ngã ba đường
Lời nói của anh đầy sức thuyết phục,
Khiến tôi càng thêm khát khao
Tôi khát khao có một người chồng như Putin
Có sức mạnh
Không nghiện rượu
Không làm tôi đau lòng
Không bao giờ bỏ tôi mà đi.

Hình ảnh của Putin trong lời bài hát được truyền đi rất nhanh, rất xa, trong đó có một câu được mọi người rất thích "Nếu lấy chồng tôi sẽ lấy người như Putin".

Vậy tác giả của bài hát này là ai? Sáng tác vì mục đích kinh tế hay mục đích chính trị. Điều này duy chỉ có đài Phát thanh Moscow để lộ ra một mẩu tin như sau:

"Vào buổi sớm một ngày đầu tháng 8, hai nhân viên bảo vệ Đài phát thanh Nga phát hiện, có một người đàn ông từ phía xa đi tới. Ông ta đến trước mặt nhân viên bảo vệ, đưa cuộn băng ghi âm và nói: "Xin nhờ ông đưa hộ tôi cho Giám đốc đài".

Nhân viên bảo vệ nhận gửi lên cho Giám đốc đài và kể lại sự việc vừa qua.

Giám đốc đài đã cử nhân viên đi kiểm tra nội dung cuộn băng, họ cho băng vào máy phát, và vang lên lời ca tuyệt vời "Nếu lấy chồng tôi sẽ lấy người như Putin".

Ai là người sáng tác và ghi âm bài hát này, có lẽ không quan trọng. Vấn đề quan trọng là người dân Nga rất yêu thích bài hát này, và càng thích hát bài hát này tức là càng yêu thích Putin hơn.

Xét về tướng mạo thì Putin không phải là một chàng trai để người ta vừa nhìn thấy đã mê, nhưng ông có một sức hấp dẫn đặc biệt khiến rất nhiều cô gái trẻ coi ông là chuẩn mực để lựa chọn bạn trai. Trong ánh mắt và trái tim của các cô gái Nga, Putin là người đàn ông hấp dẫn nhất.

Ở quê hương Putin, mọi người đều biết đến anh, người thanh niên không uống rượu, rất lịch sự và rất thích hát những bài dân ca Nga.

TƯ LIỆU VỀ VLADIMIRPUTIN

Vị tổng thống lý tưởng nước Nga

Putin sinh ngày 7 tháng 10 năm 1952 tại Leningrad (sau này là St.Peterburg). Năm 1975, ông tốt nghiệp Khoa Luật trường Đại học Leningrad, sau đó được phân công về làm việc tại cơ quan KGB. Từ năm 1985 đến năm 1990 được điều sang làm việc tại Cộng hòa dân chủ Đức.

Đầu năm 1990, Putin giữ chức Phó hiệu trưởng phụ trách các vấn đề quốc tế của Trường đại học Luật Leningrad, sau đó không lâu đảm nhiệm chức cố vấn cho Chủ tịch Xô Viết thành phố Leningrad. Tháng 6 năm 1991, giữ chức Chủ tịch Ủy ban liên lạc đối ngoại chính quyền thành phố St Peterburg, phụ trách các vấn đề thu hút đầu tư nước ngoài, kiến thiết thành phố, xây dựng kinh tế đối ngoại của thành phố, xây dựng các doanh nghiệp liên doanh hợp tác đầu tư với nước ngoài, tiến hành hợp tác với các đối tác nước ngoài. Từ năm 1994 đến năm 1996, ông giữ chức Phó Chủ tịch thứ nhất Ủy ban nhân dân thành phố St.Peterburg, Chủ tịch Ủy ban liên lạc đối ngoại chính quyền thành phố kiêm đảm nhiệm công tác nghiệp vụ của ủy ban.

Hai năm 1996-1997, Putin giữ chức Phó Cục trưởng Cục Quản lý nghiệp vụ Tổng thống Nga. Tháng 3 năm 1997 đến tháng 4-1998, giữ chức Phó Chủ nhiệm Văn phòng Tổng thống kiêm Cục trưởng Tổng cục cảnh vệ, từ tháng 5 đến tháng 7 năm 1998, giữ chức Phó Chủ nhiệm thứ nhất văn phòng Tổng thống, quản lý các vấn đề về quan hệ của Trung ương với địa phương. Tháng 7 năm 1998, giữ chức Cục trưởng Cục An ninh Liên bang Nga. Tháng 11 năm đó giữ chức Ủy viên thường vụủy ban An ninh. Tháng 3 năm 1999 giữ chức Cục trưởng Cục An ninh kiêm Thư ký Ủy ban An ninh (Hội đồng an ninh quốc gia).

Từ ngày 9 tháng 8 năm 1999, Putin giữ chức Phó Thủ tướng thứ nhất Nga, kiêm Thủ tướng Chính phủ. Từ ngày 16 tháng 8, ông chính thức giữ chức Thủ tướng. Cũng bắt đầu từ tháng 9 cùng năm, giữ chức Chủ tịch Ban chấp hành Belarus Nga và Liên bang Nga. Ngày 31 tháng 12 năm 1999, giữ chức quyền tổng thống. Tháng 3 năm 2000, trúng cử Tổng thống Liên bang Nga. Tháng 3 năm 2003 tái đắc cử Tổng thống Liên bang Nga.

2. Nước nga dấy lên cơn sốt Putin

Khi cái tên Putin vừa mới được nhân dân thế giới biết đến, giới báo chí phương Tây thường xuyên xuất hiện dòng chữ "kẻ thấp bé" hoặc "đặc công" để ám chỉ ông. Hiện nay, vẫn còn có những tờ báo chỉ trích ông, nhưng không có ai dám coi thường ông. Báo chí phương Tây vẫn tiếp tục nói về sức hấp dẫn kỳ diệu mang đầy bí ẩn của con người Putin trong nhiều chương trình tiếp theo.

Vậy cái gì đã tạo nên một Putin như vậy?

Từ sự kiện tàu nguyên tử Kursk bị chìm, đến sự kiện bắt cóc con tin ở Moscow đã khiến nước Nga trở thành tiêu điểm của dư luận thế giới, và từ đây Putin chính thức bước lên vũ đài chính trị quốc tế.

Sau khi trúng cử Tổng thống, Putin đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, nhưng ông vẫn luôn tỏ ra sự bình tĩnh. Trong xử lý những việc quan trọng chấn động thế giới, ông luôn tỏ ra là người mạnh mẽ, quyết đoán đến ngạc nhiên.

Đã từ rất lâu Putin luôn luôn kìm nén những nỗi bức xúc, những tình cảm sâu sắc phía sau khuôn mặt trầm tĩnh đến lạnh lùng. Con người và sắc mặt thần bí trong con người ông đã thu phục được sựủng hộ to lớn của dân chúng Nga.

Khát vọng về quốc gia ổn định, theo đuổi ý nguyện của nhân dân vì một quốc gia giàu mạnh của người Nga được gửi gắm vào con người Putin. Đối với đất nước Trung Quốc láng giềng, với những người anh em Việt Nam xa xôi và các nước bạn bè thân thiết trên thế giới, mỗi một sự kiện lớn của đất nước Nga đều lắng đọng trong ký ức của những người đã trưởng thành.

Nhưng họ còn hiểu biết quá ít về con người đầy thần bí này.

Putin được đào tạo bồi dưỡng như thế nào? Phải chăng ông là thành quả của giáo dục? Phải chăng ở ông là sự từng trải đặc thù, hay là sự tận dụng cơ hội coi trọng tài năng?

Trong sự thay đổi của thế giới ngày nay, mặc dù ở thời đại bùng nổ thông tin nhưng mấy ai biết được những câu chuyện ở phía sau của Putin như thế nào?

Khi người dân Nga trong ký ức bừng tỉnh về những cuộc khủng bố đẫm máu thì những người coi vị Tổng thống là người mẫu mực đã cho rằng, nước Nga đang trong vòng xoáy đi lên. Nếu như bạn thường xuyên theo dõi

các chương trình phát sóng trên của đài phát thanh, bạn sẽ được nghe hát bài "Nếu lấy chồng tôi sẽ lấy người như Putin".

Cho dù trong lúc "vấn đề Putin" vẫn nóng hổi, nhưng một số tờ báo trong thời gian dài vẫn nói rằng: "Putin còn là một câu hỏi". Có một số nhà báo phương Tây đã trực tiếp đưa ra câu hỏi với Putin rằng: "Ngài Tổng thống là người như thế nào?".

Putin trả lời: "Đừng bắt tôi phải trả lời câu hỏi này, một nhà báo thông minh như ngài thì phải biết rằng, tôi không thích bình luận về chính mình". Khi trả lời câu hỏi: "Trong nhiệm kỳ giữ chức Tổng thống, ngài sẽ xây dựng một chế độ như thế nào?". Putin đã nói: "Mục tiêu hiện nay chúng tôi đã bắt đầu và đang hết sức cố gắng để giành lấy, sẽ đến lúc trở thành hiện thực và để có thể đem lại được thành quả. Đó là làm cho mỗi người dân Nga đều cảm nhận được thành quả lao động qua cái miệng túi của mình, làm cho mỗi người dân Nga đều cảm thấy an toàn hơn, có cuộc sống hạnh phúc hơn, và đều cảm thấy tự hào về đất nước Nga!"

Ở Nga, Putin trở thành Hoàng tử Bạch Mã trong trái tim của các cô gái và trở thành niềm hy vọng của mọi người dân Nga.

Ngôi nhà cũ mà Putin từng sống ở St. Peterburg nay đã trở thành điểm du lịch nổi tiếng.

Nơi mà Putin từng làm việc ở thành phố Dresden của Đức cũng trở thành nơi tham quan và tìm hiểu của người Đức.

3. Thầm yêu Putin đã trở thành mốt thời thượng

Ở nước Nga, mọi người đang sùng bái Putin với tấm lòng cuồng nhiệt. Tỷ lệ dân chúng ủng hộ ông chưa bao giờ xuống dưới con số 60%. Ông đã trở thành người đàn ông có sức hấp dẫn lớn nhất, giành được tình cảm lớn nhất, có hình ảnh đẹp nhất trong ánh mắt, trái tim những người phụ nữ Nga.

Ngay đối với những tờ báo vốn trước đây không mấy cảm tình với Putin thì sau đó đã phải thay đổi cách nhìn nhận về ông. Ví dụ, đài truyền hình Độc lập NTV đã từng đưa tin, Putin muốn khống chế họ một cách nghiêm ngặt, nhưng sau đó họ lại đưa tin về những biệt thự mà thời học sinh Putin từng ở.

Trong các hiệu sách, mọi người dễ dàng mua được những bức ảnh chân dung Putin với phong cách Xô Viết. Có một nhà điêu khắc đã khắc bức tượng bán thân của Putin. Trước sự sùng bái của mọi người, Putin đã tỏ ra có chút ngượng ngùng.

Có rất nhiều phụ nữ thầm yêu Putin. Điều này được chứng minh rất rõ qua vụ ly hôn của một người phụ nữ Nga tên là Lutmila. Một người phụ nữ trùng tên với vợ Putin, bà ta dần dần nảy sinh tình cảm ngưỡng mộ đối với Putin, như theo đuổi một ngôi sao màn bạc. Chị ta đã sưu tầm các bài viết về Putin trên các tạp chí, sách báo tư liệu, cất giữ trong một cái hòm gỗ cẩn thận như cất giữ những vật quý thiêng liêng.

Cô Lutmila có một căn phòng cá nhân, cô không cho bất cứ ai vào đó. Trong phòng là những "bảo bối" liên quan đến Putin: Trên đầu giường thì treo bức ảnh cỡ lớn của Putin mà cô đem từ phòng làm việc về, trên bàn làm việc thì trang trí hàng loạt hình ảnh của Putin lấy từ những quyển tạp chí.

Xem ra thì Lutmila đã coi Putin là "thần tượng". Chồng của cô ta, ông Mihayer rất bất bình về việc làm vô lý này của người vợ đã 39 tuổi và anh ta thường mượn cớ đó để chì chiết cô.

Lutmila không những đã không nghe theo lời khuyên bảo của chồng mà càng ngày càng tỏ ra ái mộ Putin hơn. Một lần, ông chồng muốn xem tường thuật bóng đá, nhưng Lutmila lại chiếm lấy tivi để xem Putin phát biểu. Mihayer hỏi vợ, Putin đã nói gì, cô vợ lại trả lời là cô không chú ý đến nội dung cuộc nói chuyện của Putin mà chỉ ngắm nhìn ông ta thôi.

Vậy là lần đầu tiên hai người cãi nhau là vì Putin. Mihayer cho rằng, thật là nực cười, làm thế nào mà cô vợ mình lại đem lòng ái mộ Tổng thống cơ chứ? Tình yêu thầm kín này rất không thực tế và phi lý.

Một lần Mihayer đi làm về, bụng rất đói, anh ta gọi Lutmila đi làm cơm, nhưng chị vợ vẫn cứ phớt lờ, cứ bám chặt vào màn hình tivi bởi vì truyền hình đang phát chương trình về Putin - vì vậy hai vợ chồng lại xảy ra một cuộc đấu khẩu kịch liệt.

Mihayer cảm thấy không thể nào chịu đựng được sự đam mê kỳ cục đó của cô vợ. Một hôm anh ta chạy thẳng vào phòng của vợ, giật phăng tất cả các bức ảnh Putin trên tường, quẳng tất cả những "bảo bối Putin" khác ra nền nhà.

Anh ta bắt cô vợ phải đến bệnh viện tâm thần để chữa trị. Bác sĩ tâm lý nói rằng: Đây là chuyện rất bình thường, bởi vì đã có rất nhiều rất nhiều phụ nữ do quá sùng bái Putin mà gia đình đã phải đưa đến bệnh viện này.

Nghe bác sĩ tâm lý nói như vậy, Lutmila vô cùng tức giận và càng chở nên hung hãn hơn. Chỉ một thời gian không lâu sau, đôi vợ chồng này đã ly hôn.

Ở Nga, có rất nhiều phụ nữ không coi việc thầm yêu Putin là một loại bệnh mà lại coi đó là "mốt thời thượng".

4. Câu cửa miệng của người nga

Tổng thống Putin đối với bạn đọc Trung Quốc vừa quen lại vừa xa lạ. Ông nói năng lưu loát, dứt khoát và có sức thuyết phục, làm việc rất quyết đoán, đi bộ rất nhanh và rất mê võ thuật Trung Hoa.

Ở Nga, có hai câu cửa miệng được lưu hành nhất đều xuất phát từ câu nói của Putin.

Tháng 9 năm 1999, vụ khủng bố do thủ lĩnh vũ trang Chechnya Basayes và bọn khủng bố quốc tế Hatabu lên kế hoạch hành động đã khiến cho người dân Nga một phen kinh hoàng. Những phần tử khủng bố liều lĩnh tiến hành xâm nhập vũ trang vào cộng hòa Dagestan, mưu đồ thành lập "nước cộng hòa Hồi giáo lớn", chúng đã đánh bom ở Moscow và thành phố phía Nam của Cộng hòa liên bang Nga, cướp đi hàng trăm sinh mạng vô tội.

Cục trưởng đương nhiệm Cục An ninh Liên bang Nga lúc bấy giờ là Putin đã dũng cảm đứng ra nhận chức Thủ tướng Nga trong giây phút nguy nan. Sau khi đích thân thị sát hiện trường hai vụ nổ tại khu dân cư xảy ra ở Moscow, ông đã nói một câu cửa miệng kinh điển: "Phải dìm chết bọn khủng bố!".

Chiều tối ngày 23 tháng 10 năm 2002, Putin giải quyết xong sự kiện hàng ngàn con tin bị bắt làm chấn động thế giới. Trong sự kiện này, ông tỏ rõ tài năng trí tuệ và được đông đảo nhân dân Nga ca ngợi. Ngày 11 tháng 10, Putin đáp máy bay đến Brussels tham gia hội nghị thượng đỉnh châu Âu - Nga.

Sau khi hội nghị kết thúc, một phóng viên Pháp đột nhiên đưa ra vấn đề Chechnya, ý đồ kết hợp vấn đề Chechnya với vấn đề nhân quyền ở Nga

nhằm chỉ trích tổng thống Putin "lạm dụng bạo lực" trong khi giải quyết vấn đề này.

Putin hết sức khẳng khái và tỉnh táo, nói thẳng một câu mà ngay sau đó đã trở thành câu cửa miệng mang tính kinh điển thứ hai: "Nếu như ngài muốn trở thành phần tử hồi giáo cực đoan Ixaren thì tôi xin mời ngài đến Moscow làm phẫu thuật "bao bì ngọc hành", tôi sẽ cử những chuyên gia cao thủ nhất để làm dịu cơn đau của ngài".

Từ đó trở đi, câu nói "Đến Moscow làm phẫu thuật" trở thành câu nói thể hiện bản lĩnh ý chí của người đàn ông Nga.

Điều đáng đề cập đầu tiên là, Tổng thống Putin trước sau đều đem hết nhiệt tình của mình để bảo vệ ngôn ngữ Nga, vợ của ông là Lutmila hiện đang giữ chức Chủ tịch Ủy ban giám sát thuộc Ủy ban cải cách văn tự Nga.

Năm 2000, trong dịp tham quan Thượng Hải - Trung Quốc, Putin đã từng đến thăm Trường đại học Sư phạm Hoa Đông. Ông tặng cho trường này khá nhiều sách văn học và tạp chí khoa học xã hội của Nga mới xuất bản. Điều này có tác dụng to lớn giúp độc giả Trung Quốc tìm hiểu thêm về đất nước và con người Nga.

Năm 2003, trong một hội nghị, Putin được các chuyên gia ngôn ngữ học của Nga bình chọn là "một công vụ nhà nước nói chuyện văn minh nhất".

Ở nước Nga, mọi người sùng bái Putin đến mức cuồng nhiệt, họ bắt chước từ hành động, cử chỉ, thậm chí đến bắt chước cả cách nói chuyện của ông.

5. Được mọi người mệnh danh là "nhà lãnh đạo thiên tài"

Putin được giới báo chí Nga gọi là cái "hộp đen". Một Putin gầy gò, xanh xao, nghiêm nghị với vẻ bề ngoài bí hiểm, khó hiểu. Một ca sỹ nổi tiếng ở Nga có quan hệ thân thiết với Putin tên là Mikhail Bajarszky nói: "Putin giống như một núi băng. Bạn chỉ có thể nhìn thấy phần nổi mà không thể nhìn thấy phần chìm lớn như thế nào".

Tổng thống Nga Putin là con một gia đình bình dân, rất giỏi võ Judo và là nhân viên KGB dưới thời Liên Xô. Do xuất thân từ một gia đình bình thường nên ông có tinh thần trách nhiệm rất cao đối với nhân dân, KGB đã

đào tạo cho ông một năng lực phi phàm, còn võ Judo tạo cho ông tính cách kiên nhẫn.

Cũng đã có người miêu tả Putin như thế này: "Con mắt thần của ông như nhìn thấu mọi vật, đem theo tố chất đặc thù của dân tộc Nga". Khi nói chuyện với người dân Nga, ông luôn nói rằng: "Dân tộc Nga chúng ta...".

Trong ngôn từ của ông thường chứa đựng tình yêu thương vô hạn đối với nhân dân và luôn ý thức được trọng trách mà nhân dân giao phó, làm cho mọi người rất khâm phục.

Vị thủ tướng tiền nhiệm của Nga Primakov đã nói: "Putin chủ trương xây dựng một quốc gia có sức mạnh thực sự và ông ấy rất có khả năng làm việc đó".

Nhìn vào sự thay đổi to lớn của nước Nga từ khi Putin lên nắm quyền, người ta thấy tài năng của Putin quả thực là rất phi phàm, ông thực sự là "nhà lãnh đạo thiên tài".

Putin có lòng tin kiên định rằng nước Nga nhất định sẽ phục hồi và đi lên.

Sau khi lên nắm quyền, Putin luôn tận tâm tận lực thực hiện mục tiêu này. Putin cho rằng, quyền lực tập trung ở trung ương là truyền thống của Nga, là phù hợp với tình hình của Nga. Quyền lực tập trung vào trung ương là sự bảo đảm có hiệu lực của trật tự nhà nước. Xây dựng nhà nước có sức mạnh thực sự là điều kiện quan trọng đầu tiên để phục hưng nước Nga.

Điều mà Putin theo đuổi là làm cho nước Nga hòa nhập cùng châu Âu, xây dựng lại đất nước theo mô hình châu Âu, làm cho người dân Nga được sống cuộc sống no đủ, giàu có theo mô hình châu Âu.

Putin cho rằng, muốn phục hưng đất nước Nga trước tiên phải lấy lại được lòng tự tôn dân tộc của người Nga. Ông chủ trương, người Nga phải đoàn kết nhất trí và nêu cao tinh thần dân tộc.

Nói một cách khác là, Putin hy vọng có một ngày những người thanh niên Nga có thể tự nói với lòng mình: "Tôi tự hào được sinh ra và lớn lên trên đất nước Nga!".

Putin là vị tổng thống luôn có những bước đi chắc chắn và hết sức cẩn trọng trước thời tiết chính trị và thời tiết tự nhiên của đất nước Nga. Ông

thích đọc thơ, thích đọc lời các bài hát, thường đứng trầm tư suy nghĩ trước những bức tranh sơn dầu về người lính Nga. Ông có thể nói chuyện một cách trôi chảy như đọc những trang sách. Chính vì ông như một con người thần bí nên Putin cảm nhận được sự tin tưởng và kỳ vọng của nhân dân Nga đối với ông.

Putin lúc nào cũng tỏ ra cứng rắn nhưng cũng có lúc tỏ ra mềm yếu. Ví dụ, có lúc ông lên mạng để nói chuyện với mọi người về tình yêu, về tính cách, về tình cảm của mình. Những bộc bạch tâm sự của Putin đã tạo nên những gợn sóng lăn tăn trong sự tưởng tượng tự đáy lòng của những cô gái theo dõi những cuộc trò chuyện của ông.

Khí chất bên trong của ông đã làm cho vẻ bên ngoài của Putin trở nên hấp dẫn hơn. Với ông, chỉ bằng ánh mắt đã làm cho bao cô gái phải phát điên lên. Điều này chẳng phải ai cũng có được.

Trước đây, đồ chơi truyền thống của Nga chỉ là những bé gái búp bê xinh xắn thì nay đã có thêm một búp bê mới có khuôn mặt rất đỗi quen thuộc đối với nhân dân Nga, đó chính là "búp bê cậu bé Putin".

Trong nhiều cửa hàng ở Nga, các sản phẩm mang hình tượng Putin đều bán rất chạy, tiêu biểu là "búp bê Putin".

"Búp bê Putin" được các thương nhân Nga bày bán ngay mặt tiền cửa hàng công ty bách hóa quốc doanh lớn nhất ở Nga. Theo những người kinh doanh ở đây cho biết, hơn 100 "búp bê Putin" đã được bán ra mỗi ngày.

Không chỉ có người nước ngoài mua "búp bê Putin" mà hầu như mọi người dân Nga đều rất thích mua. Họ coi "búp bê Putin" là một món quà quý để đem tặng người thân.

Trên đường phố mới Albatra ở trung tâm thành phố Moscow, có một hiệu sách nổi tiếng có một quầy chuyên bán các bức ảnh chụp Tổng thống Putin, còn quầy hàng ngay bên cạnh đó cũng bày bán những hộp bút, giá gương mang hình ảnh Putin và mặt hàng bán chạy nhất là lịch treo tường có hình Putin.

Hơn 10 năm sau khi Liên Xô tan rã, tinh thần người dân Nga trở nên rất suy sụp. Người Nga cần có một thần tượng và Putin là người xứng đáng được bầu chọn. Trong trái tim của người dân Nga, Putin thực sự là một tổng thống tốt.

Theo kết quả điều tra người dân Nga, tỷ lệủng hộ Putin đã đạt trên 80%, không ủng hộ Putin chỉ có khoảng 15%.

Trong nhiều năm, việc nợ tiền lương và nợ lương của những người về hưu là một trong những nguyên nhân gây mất ổn định chính trị nghiêm trọng ở Nga.

Theo một bài điều tra về vấn đề cấp phát lương và lương hưu do Viện Nghiên cứu xã hội tổng hợp Nga tiến hành cho thấy: 70% người Nga thừa nhận, từ sau khi Putin lên nắm quyền, vấn đề cấp phát tiền lương, tiền lương hưu trí và trợ cấp xã hội tốt hơn trước rất nhiều.

Ở Nga, Putin được rất nhiều người sùng bái, khắp mọi nơi, trong các ngành nghề, các lĩnh vực đều lấy Putin làm chủ đề, như sáng tác âm nhạc, kể cả văn thơ...

Có một số học giả Nga tỏ ra rất lo lắng về việc dân chúng Nga ngày càng sùng bái Putin quá mức. Họ cho rằng, việc sùng bái cá nhân quá mức sẽ làm cho mọi người nghĩ tới thời kỳ Liên Xô trước đây. Người dân Nga không để tâm đến những ý kiến đó của các học giả, họ vẫn coi Putin là người lãnh đạo đáng tin tưởng nhất.

TƯ LIỆU VỀ THÂN PHẬN KGB CỦA PUTIN

Năm 1975, sau khi Putin tốt nghiệp khoa Luật trường Đại học Leningrad, được điều về công tác ở Cục Tình báo đối ngoại Liên Xô và bắt đầu cuộc sống của nhân viên KGB.

Sau này ông đã làm việc 5 năm liền ở Cộng hòa dân chủ Đức, từng làm "công tác an ninh quốc gia" và trở thành một trong những chiến sĩ đặc công xuất sắc nhất. Năm 1990, quân đội Liên Xô rút khỏi Cộng hoà dân chủ Đức. Sau khi về nước, Putin phụ trách về những vấn đề quốc tế của Trường Đại học Leningrad.

Những nhân vật trong "câu lạc bộ cải cách" như thị trưởng Leningrad Sobchar hay Anatoly Chubais cố vấn kinh tế cho thị trưởng đều xuất thân từ Đại học Leningrad. Trong đó Sobchak là thủ lĩnh của họ.

Không lâu sau, Putin được đề bạt làm cố vấn số một chủ tịch Xô Viết thành phố Leningrad, phụ trách xử lý các vấn đề về thương mại. Putin chưa

bao giờ tiết lộ với bên ngoài về thân phận KGB của mình. Vào khoảng cuối hạ, đầu thu năm 1990, phái Dân chủ ra tay hành động, KGB bị tiến công, Putin lúc này cũng rời khỏi KGB.

6. Putin là hình tượng tổng thống thực tế

Một bạn học của Putin, Gurov nói: "Putin rất kín đáo, hóm hỉnh, không thích phô trương, rất ít biểu lộ những suy nghĩ nội tâm. Ông là con người của thực tế".

Huấn luyện viên võ Judo của Putin nói: "Hình ảnh Yeltsin đứng trước gương cười và giơ tay chỉ huy xe thiết giáp làm cho mọi người khó quên. Nhưng Putin thì không làm như vậy, ông không thích một sự hào nhoáng bên ngoài".

Ấn tượng của Putin để lại trong mọi người là tính ít nói, hay tỏ ra ngại ngùng. Kỳ thực, nội tâm và tấm lòng của ông đối với mọi người rất thân thiết, còn vượt trên cả những hình ảnh thực tế. Putin có tính cách yêu ghét rõ ràng và tác phong giản dị, dám nghĩ dám làm.

Trước đây có rất nhiều quan chức do không được gặp Yeltsin hoặc rất sợ ông ta, nhưng nay rất nhiều quan chức có thể trực tiếp gặp Putin và ông luôn luôn chăm chú lắng nghe ý kiến của họ. Hình ảnh Putin mặc bộ đồ kaki đi thị sát khắp nơi đã in sâu vào tâm khảm mọi người.

Một ví dụ khác, khi vợ chồng Putin đi thăm nước Anh, vợ chồng Putin và vợ chồng Tonny Blair cùng nhau bước lên tấm thảm đỏ trải trên các bậc thềm đi vào phòng hội nghị. Vợ chồng Tonny Blair như một minh tinh vẫy tay chào những người ra đón, khi họ bước tới giữa tấm thảm đã đẩy vợ Putin sang bên rìa bức thảm. Putin không hề giành lại đường, cũng không tỏ ra bực tức. Ông lùi lại nửa bước, nhẹ nhàng vỗ vào vai vợ. Sự quan tâm tế nhị của Putin đối với vợ và sự khiêm nhường của Putin trước thái độ của vợ chồng Tonny Blair càng làm cho mọi người kính phục.

Trong buổi họp báo, vẻ mặt trầm tư, ít nói của Putin lại được hoan nghênh hơn cả những người có tài ăn nói xuất chúng. Kết quả là, các nhà báo nước Anh đã giành cho ông sự sùng bái ngưỡng mộ hơn nhiều so với vị Thủ tướng Tonny Blair của họ.

Trung úy cảnh sát bí mật của nước Đức dân chủ - Suchite nói: "Putin là người biết nói chuyện và biết dẫn dắt câu chuyện. Ông rất giỏi gợi ý người khác nói chuyện, nhưng ông ta chỉ chêm vào một, hai câu. Và ông rất có tài về việc chuyển chủ đề giao tiếp của cả hai bên".

Trong hội nghị những người đứng đầu tám nước phát triển diễn ra ở Nhật Bản, Tổng thống Putin cũng có được sự quan tâm đặc biệt của các nhà báo Nhật Bản. Putin lần đầu tiên tham gia câu lạc bộ các cường quốc nhưng đã tỏ ra xuất chúng, tích cực phát biểu.

Các nhà báo Nhật Bản quan sát Putin và cảm nhận được rằng, "nước Nga dũng mãnh" sẽ một lần nữa bước lên vũ đài quốc tế.

Ngày 6 tháng 3 năm 2004, Putin đã tạo một kỷ lục mới: Ông lên mạng để nói chuyện trực tuyến với nhân dân toàn thế giới. Putin chọn Internet để chứng tỏ ông là người lãnh đạo hoàn toàn có thể tiếp thu những khoa học mới. Ngoài chuyện quốc gia đại sự, Putin còn nói về chuyện riêng tư, gia đình, bao gồm cả chuyện ông thích những minh tinh nào. Do ông trực tiếp nói chuyện với những người trên mạng cho nên ông đã giành được sự đồng thuận của dân chúng trong mọi vấn đề.

Mặc dù có nhiều học giả có ý kiến khác nhau đối với sự phục hưng kinh tế của nước Nga và cho rằng việc ổn định chính trị trong đất nước Nga còn cần phải có thời gian, nhưng có một điều mà mọi người phải thừa nhận, ví dụ giấc mộng mà ông Putin theo đuổi là đưa nước Nga trở lại vị trí cường quốc, thì trong 4 năm của nhiệm kỳ đầu Putin đã thể hiện được tài ba của mình đồng thời đưa ông trở thành một ngôi sao sáng trên vũ đài chính trị quốc tế.

Cho dù thế giới và người dân Nga đánh giá đất nước Nga như thế nào, nhưng đối với Putin, ông vẫn cần thời gian mà không thể nóng vội. Nước Nga cần hòa bình, cho dù có một số người Nga cho rằng ông vẫn tỏ ra "mềm yếu". Nước Nga hiện đang còn ở trong thời kỳ khó khăn của lịch sử trong khoảng hàng trăm năm trở lại đây. Có thể nói đây là lần đầu tiên nước Nga thực sự đối mặt với nguy cơ lâm vào tình cảnh phân đôi chia ba.

Những vấn đề khó khăn đang tồn tại còn quá nhiều nhưng chính đó là cơ hội để Putin thể hiện tài năng xử lý những vấn đề chính trị. Putin muốn giành được sựủng hộ to lớn của nhân dân và củng cố địa vị của mình thì phải tiến hành xử lý kiên quyết những vấn đề khó khăn này.

Vì vậy ông đã phải "rung cây dọa khỉ" và làm suy yếu dần những thế lực địa phương, đánh mạnh vào bọn tài phiệt, kiểm soát giới truyền thông; cắt giảm các nhân viên quan chức chính phủ thực hiện "tinh binh giảm chính", loại bỏ các thủ tục hành chính rườm rà để cải thiện môi trường kinh tế, ra sức tiến hành chỉnh đốn giáo dục và ngành công cộng...

Tuy rằng có rất nhiều người trong giới báo chí đã ồn ào bình luận về lý lịch KGB của ông, nhưng những điều Putin Putin làm cho người đời thấy được chính là nước Nga hiện tại và trong tương lai. Nước Nga mà ông đang điều hành giường như không còn kẻ thù nữa, mặc dù thế lực của Mỹ đã thâm nhập đến tận Moscow, nhưng ông vẫn không "nổi nóng".

Putin đã dùng hành động của mình để chứng minh rằng, ông là một người lãnh đạo trẻ tuổi và có thể tiếp tục lãnh đạo trong thời kỳ mới.

TƯ LIỆU VỀ CUỐN TIỂU THUYẾT "TỔNG THỐNG"

"Tổng thống" - cuốn tiểu thuyết giật gân đầy lãng mạn

Nhà xuất bản Starke của Nga đã cho ra mắt cuốn tiểu thuyết giật gân, có tiêu đề "Tổng thống". Bối cảnh của "Tổng thống" là cuộc chiến Chechnya, Putin đã tiếp nhận bức thư thách thức của tên phó trùm khủng bố Chechnya là Shamir. Gác lại công việc quốc gia, Putin cùng với đơn vị đặc nhiệm đến thẳng Chechnya, tự tay giết chết hắn, dẹp yên sự hỗn loạn ở Chechnya đem lại sự bình yên cho dân chúng.

Những thủ pháp mà tác giả Olbike sử dụng để đạt mục đích là như thế nào? Nhà văn Olbike dùng ngôn ngữ Nga để hành văn. Ông ta đứng trên lập trường của những công dân dưới thời Liên Xô cũ để ca ngợi Putin. Olbike nói: "Tôi đã dùng thủ pháp văn học để ca ngợi Putin, xây dựng ông thành linh hồn của cuộc chiến tranh, thành người anh hùng dũng cảm cầm vũ khí".

Năm đó, Tổng thống Yeltsin bị chiến tranh Chechnya làm cho điên đảo, kinh tế quốc gia cực kỳ sa sút. Tháng 3 năm 2000, Putin vừa trúng cử đã tạo dựng cho nhân dân Nga hình tượng một tổng thống "cứng rắn". Khó khăn trước tiên mà Putin phải đối mặt là vấn đề Chechnya, vậy làm thế nào để

giải quyết yêu cầu độc lập của nước Cộng hòa Chechnya là một vấn đề hóc búa. Putin phát động cuộc chiến tranh Chechnya lần thứ hai, ông đã huy động không quân, pháo binh, đặc công tham gia vào trận chiến, giảm tối đa thiệt hại, tiêu diệt được quân chủ lực Chechnya.

Tiếng gọi lòng tự tôn của dân tộc Nga một lần nữa lại dâng trào. Người dân Nga gửi gắm lòng tin và hy vọng vào Putin. Nhà văn Olbike với tâm lý như vậy đã xây dựng nên hình tượng Putin như một anh hùng chống khủng bố.

Những thủ pháp nghệ thuật, tình tiết mô tả và hư cấu hình tượng Putin của cuốn tiểu thuyết này không thể không lan truyền đến các vùng biên giới. Sau khi trúng cử và lên nắm chính quyền, Putin tỏ rõ là người anh hùng có tinh thần mạo hiểm. Giới báo chí trong và ngoài nước liên tục tiết lộ về lý lịch của Putin rằng, ông đã từng làm gián điệp và có những quãng thời gian đầy " bí hiểm trong cuộc đời". Dân chúng chỉ biết rằng khi Putin còn học đại học thì được KGB tiếp nhận và đưa đi huấn luyện. Sau này lại được đào tạo ở Học viện Tình báo đối ngoại và đã trở thành xạ thủ. Sau khi nhậm chức Tổng thống, tuy rằng tình hình đất nước đã ổn định, vững vàng nhưng ông vẫn thể hiện sắc thái thần bí, ngoài thời gian công tác, ông vẫn xuất hiện ở sân trượt tuyết. Khi sang thăm Nhật Bản, ông đã từng so găng với vận động viên đấm bốc. Trong chiến tranh Chechnya, ông đã cầm súng tham gia cuộc chiến như những người lính thực thụ, ông còn tặng cho mỗi chiến sĩ một thanh lê (dao găm quân dụng). Putin rất ham thích văn học, thông thạo tiếng Đức, yêu thích thơ ca hiện đại. Trong ánh mắt, trái tim người Nga thì Putin là người anh hùng toàn năng, đại tài, đại dũng và không bao giờ biết run sợ.

Chỉ trong vài năm ngắn ngủi sau khi Putin lên nắm quyền đã xuất hiện rất nhiều cách gọi về ông như: "Phần tử chống cộng", "Chủ nghĩa dân tộc", "KGB"... những lời lẽ đó đều không thể miêu tả ông một cách chính xác và cũng chưa thể đưa ra định nghĩa về ông. Cũng giống như địa vị của Pie đại đế trong lịch sử, không thể xác định địa vị của ông sau vài năm đứng trên chính trường.

Từ ngày 7 tháng 5 năm 2000 đến tháng 6 năm 2004, Putin giữ chức Tổng thống, đã cho tiến hành 325 lần hội nghị với các nguyên thủ và những người đứng đầu chính phủ các nước, trong đó có 142 lần tại Nga và 183 lần ở nước ngoài. Điều này chứng tỏ Putin làm việc với hiệu quả rất cao, tinh

thần phong phú và càng thể hiện nước Nga bắt đầu thoát khỏi thế khó khăn và đang từng bước lấy lại vị thế nước lớn đã mất một thời.

Bốn năm Putin làm Tổng thống, uy tín của ông không ngừng nâng cao và giành được sựủng hộ chân tình của người dân Nga. Đặc biệt, sau thành công trong việc giải quyết vụ bắt con tin ở Moscow, người dân Nga đã kiên quyết ủng hộ ông chống lại sự uy hiếp của chủ nghĩa khủng bố, bảo vệ an ninh quốc gia và thống nhất toàn vẹn lãnh thổ.

Putin trở thành niềm hy vọng của đất nước Nga, đã trở thành hình tượng sùng bái của người dân Nga, hình ảnh vị Tổng thống thực tế in sâu trong lòng người Nga.

7. Người thân trong gia đình Putin như thế nào?

Nước Nga có rất nhiều nhà tỷ phú. Vậy Putin - người giữ quyền lực cao nhất của đất nước này có bao nhiêu người thân và họ như thế nào? Những người dân Nga có biết rõ điều này không?

Theo Chủ tịch Ủy ban bầu cử Trung ương Cộng hòa Liên bang Nga công bố, Tổng thống Putin thông qua bản đăng ký tư cách ứng cử Tổng thống Nga lần hai. Ủy ban bầu cử Trung ương Nga còn công bố tài sản của Tổng thống Putin và đệ nhất phu nhân.

Tổng thu nhập của Tổng thống Putin từ năm 1999 đến năm 2002 là 7,8 triệu rúp (260 ngàn đôla). Mức thu nhập này là tiền lương làm việc trong văn phòng tổng thống, Tổng cục An ninh Liên bang Nga.

Trong hai năm trước nhiệm kỳ Tổng thống, mức lương của ông được tăng lên đáng kể. Năm 2000, mức lương tăng lên 1,5 lần, năm 2002 lại tăng lên 3,5 lần, tức là 630.000 rúp.

Ủy ban bầu cử Trung ương Nga cũng công bố báo cáo về các khoản thu chi, trong quỹ vận động tranh cử của các ứng cử viên tổng thống. So sánh với mức chi tiêu của cuộc bầu cử thứ nhất thì cuộc bầu cử lần hai đã tăng lên gấp đôi: Ngày 14 tháng 1 năm 2004, số tiền quỹ vận động của 7 ứng cử viên đã tăng lên tới 130 triệu rúp. Ngày 28 tháng 1 tăng lên đến 265 triệu rúp. Trong đó Quỹ bầu cử của Putin là nhiều nhất có 143 triệu rúp, khoản tài trợ chủ yếu là của một số doanh nghiệp đủ tư cách pháp nhân như Công ty trách nhiệm hữu hạn "Định mức thứ bảy" tài trợ gần 7,8 triệu rúp, "Ngân

hàng thương mại Sood tài trợ 10 triệu rúp, Nhà máy lọc dầu Don Milje tài trợ 250 nghìn rúp".

Lương không phải là nguồn thu nhập chính của Putin, mà nguồn thu nhập chủ yếu là nhuận bút của các bài viết và buôn bán bất động sản.

Năm 2000, khi vừa mới nhậm chức Putin đã viết cuốn sách "Cùng học võ Judo với Putin", vừa đưa ra thị trường, đã trở thành cuốn sách bán chạy nhất. Ông đã " được mùa" lớn từ hai nhà xuất bản xuất bản cuốn sách.

Putin đã bán hai mảnh đất 3.302m2 và 3.494m2 cùng với căn nhà 152m2 tại quê St Peterburg.

Ngoài ra, Putin còn có mảnh đất 1.500m2 ở Moscow. Ở St. Peterburg còn có căn nhà rộng 77m2 và hai bãi đỗ xe, ở Moscow có một bãi đỗ xe, nhưng Putin không có xe riêng.

Putin ở trong dinh thự Tổng thống, được chính quyền thành phố Moscow phê chuẩn cho và được quyền sử dụng tòa nhà 153,7m2.

Putin có một tài khoản 3,62 triệu rúp trong ngân hàng dự trữ Nga và ở Polo ngân hàng xây dựng công nghiệp còn 500 ngàn rúp, ở ngân hàng Baltic còn có 60 ngàn rúp. Ngoài ra Putin còn có cổ phần 0,00015% ở ngân hàng St Peterburg, Nga.

Đệ nhất phu nhân Lutmila không đi làm, từ năm 1999 đến năm 2002 bà đã bán một mảnh đất rộng 600m2, bà có tài khoản dự trữở ngân hàng Liên bang Nga là 4,4 triệu rúp còn ở ngân hàng xây dựng công nghiệp Nga có 1,18 triệu rúp.

Theo pháp luật của Nga, những người tham gia tranh cử tổng thống phải công bố tài sản của bản thân và những người trong gia đình. Những người tham gia tranh cử nếu có hành vi che giấu nhà cửa, đất đai đều bị coi là hành vi vi phạm nghiêm trọng và sẽ bịủy ban bầu cử loại bỏ bản đăng ký tham gia ứng cử.

Chủ tịch Đảng Dân chủ tự do Zhirinovsky, trong bản khai báo tài sản đã che dấu không kê khai căn biệt thự của con trai Lebedev vì thế đã bịỦy ban tranh cử loại bỏ bản đăng ký, đồng thời tước bỏ tư cách tham gia tranh cử tổng thống của ông ta.

Trong "Luật đất đai" mà Duma quốc gia thông qua quy định, cá nhân có thể được mua đất ở thành phố để sử dụng, tài sản cá nhân được luật pháp bảo hộ đầy đủ.

Sự minh bạch về quyền sở hữu tài sản sẽ là bảo đảm quan trọng cho dân chủ và công khai trong chính trị. Công khai thu nhập và tài sản của lãnh đạo là một trong những biểu hiện quyền dân chủ trong xã hội dân chủ.

Các nhà chính trị đã đưa ra giả định về một số người có quyền lực có thể dựa vào quyền quyên góp để mưu đồ cá nhân. Bởi vì tính hợp pháp quyền lực lãnh đạo là do quần chúng công nhận, mà động cơ để quần chúng công nhận là hy vọng những người lãnh đạo đem lại an ninh và hạnh phúc cho mình. Người lãnh đạo công khai tài sản trước dân chúng, đó là phương pháp quan trọng để giữ lòng tin và uy tín trước nhân dân.

Theo quy định của Pháp luật Nga, các quan chức không được nhận quà biếu trị giá 200 đô la trở lên. Quà biếu có giá trị từ 200 đô la trở lên là thuộc tài sản của nhà nước, những quà biếu đắt tiền đều phải nộp vào ngân quỹ nhà nước, còn các thứ khác có thể để ở thư viện của tổng thống.

Mọi quà biếu và lễ vật của tổng thống đều phải ghi vào sổ sách và phải để ở trong một gian nhà cạnh thư viện tổng thống tại điện Kremly.

Tài sản của Yeltsin trong nhiệm kỳ tổng thống gồm có: Một căn biệt thự do nhà nước phân, một căn hộ ở Moscow, một chiếc xe hơi, hai chiếc tủ lạnh, vài chiếc tivi, một số dụng cụ gia đình đơn giản, mấy bộ quần áo, một bộ lưới đánh bóng, một dàn âm thanh, một số sách vở.

Năm 1999, tài khoản trong ngân hàng của Yeltsin là 843,6 ngàn rúp, mức lương của ông năm 1998 là 183,8 ngàn rúp.

CHƯƠNG 9
PHẢI DÌM CHẾT BỌN KHỦNG BỐ

1. Cuộc chiến tranh Chechnya lần thứ nhất

Năm 1975, người Ba Tư tiến công đánh chiếm thủ phủ Tbilisi của Georgia. Khi đó nước Nga rất khó khăn mới có thể viện trợ cho Georgia từ biển Hắc Hải, quân chi viện chỉ có thể vượt qua dãy núi Caucasia, rồi phải đi qua khu dân cưở mạn bắc thung lũng.

Năm 1801 nước Nga đã chiếm Georgia, khơi nguồn cho mối hận thù 200 năm với người Chechnya.

Thủ phủ Grozny của Chechnya ngày nay được phát triển lên từ các lô cốt của quân đội Nga.

Năm 1944, Hồng quân Liên Xô bao vây nước cộng hòa Chechnya.

Ngày 8 tháng 1 năm 1957, Liên Xô tuyên bố xây dựng lại Chechnya thành nước Cộng hòa tự trị Ingushetia. Năm 1991 Liên Xô tan rã, mối hận thù lớn của người Chechnya cuối cùng đã có thể thanh toán. Ngày 27 tháng 10, thiếu tướng không quân Liên Xô Zohar Dudayev trúng cử Tổng thống Chechnya và tuyên bố Chechnya tách khỏi Liên bang Nga.

Vì vậy, chính phủ Yeltsin đã phải dùng hàng loạt chế tài phi quân sự đối với Chechnya như: Kiểm soát chặt chẽ về cung cấp tài chính cho Chechnya. Người Chechnya cự tuyệt không thừa nhận hiến pháp của Liên bang Nga, không ký kết hiệp ước với Nga, không tiến hành tuyển cử liên bang, càng không tham gia vào quốc hội Nga. Điều này làm cho Yeltsin hết sức đau đầu.

Tháng 10 năm 1992, Yeltsin quyết định gây sức ép quân sự với Chechnya và tuyên bố đặt toàn bộ Chechnya trong tình trạng khẩn cấp. Bề ngoài Yeltsin kêu gọi Chechnya ký kết điều ước gia nhập liên bang, nhưng bên trong ngấm ngầm cung cấp tiền và vũ khí cho lực lượng của Dudayev.

Năm 1994, sau khi Yeltsin nã pháo Toà nhà Quốc hội, hạ gục phe đối lập và để thuận theo lời kêu gọi của "một nước Nga hùng mạnh" đang dấy lên

trong lòng dân chúng cũng như để chuẩn bị về chính trị cho cuộc tuyển cử tổng thống, năm 1996, Yeltsin bắt đầu lên kế hoạch đối phó với Chechnya.

Ngày 26 tháng 11 năm 1994, phe chống đối Chechnya tấn công thủ phủ Grozny của Chechnya. Quân đội Nga đánh trả mạnh mẽ, kiên quyết tiêu diệt phần tử vũ trang bất hợp pháp Chechnya. Nhưng Chính phủ Nga đã đánh giá thấp thực lực của Dudayev, lực lượng từ khắp nơi trên Chechnya nổi dậy chiến thắng phe đối lập, và bắt sống được hơn 70 binh sĩ Nga.

Ngày 11 tháng 12 năm 1994, Yeltsin ký lệnh giải trừ lực lượng vũ trang bất hợp pháp Chechnya. 7 giờ sáng ngày 11, khoảng 30 ngàn quân Nga nhanh chóng tiến vào Grozny từ phía Tây và Tây Bắc. Ngày 16 tháng 12, quân đội Nga tiến sâu vào Chechnya. Ngày 31 tháng 12, chiến tranh Chechnya lần thứ nhất bùng nổ.

Sau khi chiến tranh lần thứ nhất bùng nổ, các nước phương tây đã chỉ trích Nga. Yeltsin nhấn mạnh, bất kỳ ai đều không được can thiệp vào vấn đề Chechnya.

Lúc này, người Chechnya đã làm tốt mọi công tác chuẩn bị cho chiến tranh. Qua các cuộc chiến đấu trên núi, các trận đánh du kích và giao tranh trên đường phố chứng tỏ họ đã tiến hành đánh trả có hiệu quả đối với cuộc tiến công của quân đội Nga. Khi đó phần lớn quân đội Nga đều có tư tưởng nước lớn và tin tưởng rằng, chỉ một trận là quét sạch lực lượng vũ trang bất hợp pháp của Chechnya.

Bộ trưởng quốc phòng Nga Grachyov tuyên bố công khai trước dân chúng rằng, chỉ trong vài ngày, quân đội Nga sẽ chiếm lĩnh hoàn toàn thủ phủ Grozny của Chechnya.

Tư liệu về Chechnya vốn chưa bao giờ khuất phục

Nước Cộng hòa Chechnya là một trong những nước thuộc Liên bang Nga và có vị trí quan trọng trong Liên bang Nga, được thành lập năm 1921, nằm ở phía bắc dãy núi Caucasia, phía nam giáp với Georgia, có diện tích 17000 km2, dân số hơn 1,2 triệu người.

Chechnya chia thành 15 khu vực hành chính, có 5 thành phố: Grozny, Gudermes, Sali, Urusmartan, Argonne và 448 làng bản, thủ phủ là Grozny. Người Chechnya cũng được gọi là người Maheqiao đa tín ngưỡng đạo hồi,

chủ yếu sống tập trung ở nước Cộng hòa Chechnya và nước Cộng hòa Dagestan.

Khoảng thế kỷ 15 - 16, sau khi nước Golden Horde bị diệt vong, người Chechnya di cư về vùng đồng bằng và định cư ven các sông Terek, Argonne. Năm 1818, Sa hoàng Nga đã chinh phục Caucasia, xâm chiếm lãnh thổ Chechnya. Sa hoàng đặt tên cho các vùng đất mới là Grozny (nghĩa là khu vực đáng sợ). Từ đó người Chechnya bắt đầu tiến hành cuộc chiến chống lại nước Nga kéo dài hơn một thế kỷ.

Lãnh tụ tôn giáo Charmiller lãnh đạo người Chechnya và các dân tộc khác tiến hành chiến tranh du kích kéo dài 25 năm từ năm 1834 đến 1859 chống lại người Nga. Năm 1859 chính phủ Nga hoàng chính thức xâm chiếm Chechnya.

Sau cách mạng tháng 10 Nga, quân đội Belarus của phiến quân Denikin đã giao chiến với hồng quân Liên Xô ở khu vực Caucasia. Người Chechnya đã tiến công mạnh vào quân đội Belarus trên lãnh thổ Chechnya. Liên Xô đã thành lập nước Cộng hòa Chechnya tự trị thuộc liên bang Xô Viết.

Năm 1921, nước Cộng hòa tự trị Chechnya được thành lập.

Năm 1929, đội công tác do công nhân Nga thành lập đã tuyên bố thu hồi hết ngựa của họ. Ngựa là tài sản quan trọng gắn bó nhất của người Chechnya. Từ đó, người Chechnya liên tục tiến hành chiến tranh du kích với người Nga cho đến khi quân đội phát xít Đức tiến hành xâm lược nơi đây.

Tư liệu về Sự kiện nã pháo vào Trụ sở Quốc hội làm chấn động thế giới

Điện Kremly là nơi diễn ra đại hội đại biểu toàn quốc và là trụ sở Xô Viết tối cao của Nga.

Phó Tổng thống Rudskoi là người thân tín của Yeltsin, nhưng đã phản đối "Liệu pháp sốc" và phản đối chuyên quyền độc đoán của Yeltsin, đồng thời đứng cùng trận tuyến với chủ tịch Xô Viết tối cao Ruslan Khasbulatov.

Yeltsin chủ trương xây dựng chế độ nhà nước cộng hòa do tổng thống nắm quyền, còn Ruslan Khasbulatov chủ trương xây dựng nhà nước cộng hòa do quốc hội nắm quyền.

Tháng 3 năm 1993, kết quả công khai thăm dò ý kiến nhân dân cả nước cho thấy, đại đa số nhân dân đồng tình với Yeltsin nhưng lại phản đối hội đồng tuyển cử sớm của Yeltsin. Ngày 21 tháng 9, Yeltsin giải tán hội đồng đại biểu nhân dân và hội đồng Xô Viết tối cao. Hội đồng Xô Viết tối cao tuyên bố đình chỉ chức vụ Tổng thống của Yeltsin. Moscow lại xảy ra cuộc đối đầu giữa quốc hội và chính phủ nhưng phía Khasbulatov và Rusdkoi không nhận được sự ủng hộ của quân đội.

Ngày 3 tháng 10, Yeltsin dẫn đầu quân đội tiến vào Moscow. Sáng sớm hôm sau bộ đội đặc nhiệm đã chiếm được điện Kremly.

Phần lớn lực lượng vũ trang bảo vệ toà nhà Quốc hội đều bị thiệt mạng và bị bắt.

Sự kiện tấn công vào Trụ sở Xô Viết tối cao đã kết thúc sự đối đầu giữa chính phủ và quốc hội, và xóa bỏ quốc hội do Liên Xô để lại.

Ngày 1 tháng 1 năm 1995, quân đội Nga tiến công Grozny. Cuộc chiến đấu xảy ra rất ác liệt. Ngày 27 tháng 1, quân đội Nga dựa vào sức mạnh quân sự để thiết lập hai gọng kìm xiết chặt Grozny.

Người Chechnya chống cự quyết liệt gây thương vong rất lớn cho quân đội Nga. Ngày 28 tháng 1, lực lượng của Nga đánh vào Grozny đã lên đến 380 ngàn quân, huy động cả xe tăng, bộ binh cơ giới, pháo binh và pháo cối.

Đầu tháng 3 năm 1995, quân Nga tiến công toàn diện vào Grozny. Trải qua 6 ngày kịch chiến, đến ngày 6 tháng 3 năm 1995, quân Nga đã chiếm được Grozny. Trung tuần tháng 3, quân chủ lực Nga rút ra khỏi Georgia. Ngày 16 tháng 3, Quân đội Nga tiến đánh phần tử vũ trang Chechnya tại Samashin, Bamude, Assinovskaya.

Ngày 20 tháng 3, quân Nga tiến đánh áp sát Argonne, Gudermes, Sali; ngày 24 tháng 3, đánh chiếm Argonne; ngày 30 tháng 3 đánh chiếm được Gudermes; ngày tiếp theo, quân Nga chiếm được Sali; ngày 5 tháng 4, chiếm được Samashin; ngày 18 tháng 4, chiếm được Bamute; ngày 28 tháng 4, Yeltsin tuyên bố tạm dừng hành động quân sựở Chechnya.

Cuộc chiến tranh Chechnya lần thứ nhất nổ ra là do sai lầm của Yeltsin, đồng thời cũng tạo điều kiện cho Putin bước dần lên vũ đài chính trị.

Tư liệu về Dudayev: Đứa con Chechnya đau khổ

Dudayev sinh năm 1944, ông đã tận mắt chứng kiến cuộc sống bi thảm của người Chechnya.

Trong những năm tháng dài Chechnya lâm vào cảnh hỗn loạn tan rã. Phần lớn những tên khủng bố Nga đã lợi dụng nơi đây để ẩn náu. Sau khi trở về Chechnya, Dudayev tham gia quân đội, được thăng chức lên đến sư trưởng sư đoàn máy bay oanh tạc.

Năm 1989, khi đóng quân ở Estonia, Dudayev ủng hộ phong trào độc lập của dân địa phương. Đồng thời, tích cực hoà hoãn với phía quân đội Nga, vì vậy người Estonia vô cùng cảm kích và biết ơn ông.

Dudayev là một quân nhân thực thụ chứ không phải là nhà chính trị, dân tộc Chechnya lại thiếu nền chính trị hiện đại, cơ cấu xã hội của Chechnya không dễ dàng chấp nhận sự quản lý chính trị vượt quá lợi ích gia tộc.

Tháng 4 năm 1996, quân đội Nga đã bắt được tín hiệu vô tuyến điện và thông qua vệ tinh quân sự tín hiệu này Ngay lập tức được truyền đến chiếc máy bay chiến đấu đang chờ lệnh trên không. Chiếc máy bay này căn cứ theo tín hiệu, bắn một quả tên lửa không đối đất xóa sổ mục tiêu đã định. Sau vụ việc, Dudayev được chứng minh là đã bị chết do quả tên lửa đó.

Sau cái chết thê thảm của Dudayev ngày 23 tháng 8 năm 1996, Nga và Chechnya ký kết hiệp định ngừng bắn. Quân đội Nga rút về nước, kết thúc cuộc chiến tranh lần thứ nhất tại Chechnya.

2. Cuộc chiến tranh Chechnya lần thứ hai

Ngày 27 tháng 1 năm 1997, người Chechnya đã tiến cử Maskhadov giữ chức Tổng thống. Ông từng là thượng tá pháo binh trong quân đội Nga, trong cuộc chiến tranh Chechnya lần thứ nhất, ông chỉ huy quân đội Chechnya chống lại quân đội Nga. Thái độ của Maskhadov tương đối ôn hòa.

Ngày 12 tháng 5, tổng thống Chechnya Maskhadov đã hội đàm với tổng thống Nga Yeltsin. Hai bên đi đến ký kết hiệp định hòa bình, đồng ý sau 5 năm sẽ thảo luận lại địa vị của Chechnya.

Tổng thống Maskhadov và thủ tướng Nga Primakov đã ký nhiều hiệp định hợp tác kinh tế. Nhưng tổng thống Maskhadov rất khó duy trì được trật tự tại Chechnya. Nạn bắt cóc nhà báo Nga đòi tống tiền thường xuyên xảy

ra. Một vài nhà báo ủng hộ người Chechnya cũng không dám đến Chechnya. Tổng thống Maskhadov cũng hai lần suýt bị sát hại. Bom của bọn khủng bố còn nổ Ngay trong khu chung cưở Moscow.

Năm 1999, trong cuộc chiến Chechnya lần thứ nhất, tên Basayev với biệt hiệu "Sói xám vùng Caucasia" công khai tuyên bố thành lập đội cảm tử nhằm giải phóng Dagestan và Caucasia. Ngày 7 tháng 4 năm 1999, Basayev dẫn hơn hai trăm phần tử vũ trang bí mật đột nhập vào Dagestan tấn công trụ sở của lực lượng Bộ Nội vụ Nga. Sự việc này đã châm ngòi cho ngọn lửa chiến tranh Chechnya lần thứ hai.

Basayev vốn là Thủ tướng cộng hòa Chechnya và là người lãnh đạo các phần tử vũ trang chống đối. Basayev bị giảm uy tín trong cuộc chiến Chechnya cho nên hắn đã thất bại trước Maskhadov trong cuộc bầu cử tổng thống.

Ngày 7 tháng 8, Basayev dẫn hơn 500 tên phần tử vũ trang tập hợp tại biên giới Dagestan và Chechnya rồi chia làm hai đường xâm nhập vào Dagestan, đồng loạt tấn công vào quân đội Nga, nhằm mục đích lập nên một quốc gia do người theo đạo hồi thống lĩnh.

TƯ LIỆU VỀ MASKHADOV

Gây ra cuộc chiến Chechnya

"Hiệp định Khasavyurt" đã giúp Chechnya có quyền độc lập.

Ngày 27 tháng 1 năm 1997, Maskhadov trúng cử tổng thống.

Maskhadov sinh ra trong những năm tháng người Chechnya bị đày đọa khổ sở. Sự thô bạo của chính phủ Nga khi đó đã để lại vết hằn ghê gớm trong tâm khảm Maskhadov.

Lớn lên, ông trở thành sĩ quan pháo binh, từng phục vụ ở vùng biển Viễn Đông, HuNgary và Borneo.

Tháng 10 năm 1941, Dudayev tuyên bố Chechnya độc lập. Dudayev tham gia lực lượng vũ trang Chechnya chống chính phủ và trở thành Tổng tham mưu trưởng Quân đội Chechnya.

Maskhadov rất giỏi dùng binh. Ông lập nhiều chiến công trong việc đánh bại quân đội Nga và trở thành cánh tay đắc lực của Dudayev.

Do thái độ của Maskhadov đối với nước Nga tương đối ôn hòa nên Tổng thống Yeltsin đã từng gửi điện chúc mừng khi ông ta trúng cử tổng thống, đồng thời còn cử Thư ký Hội đồng an ninh quốc gia Nga Rybkin sang dự lễ nhậm chức của Maskhadov.

Nhưng Dudayev vẫn kiên trì quan điểm Chechnya là một quốc gia độc lập, việc xây dựng mối quan hệ với nước Nga phải dựa trên cơ sở những quy ước quốc tế.

Đối mặt với hành động quân sự của phần tử vũ trang cực đoan ly khai, nội bộ chính quyền Nga chủ trương giữ thế thượng phong để duy trì lực lượng thống nhất quốc gia, buộc chính phủ Yeltsin phải dùng lập trường cứng rắn đối với chính quyền Maskhadov.

Tháng 8 năm 1999, cuộc chiến Chechnya lần thứ hai bùng nổ.

Yeltsin trao quyền chỉ huy cho Putin. Putin tuyên bố chính phủ Nga đã định ra phương án thống nhất để chỉnh đốn trật tự tại Dagestan và thành lập Bộ tư lệnh quân sự Dagestan.

Máy bay trực thăng vũ trang của không quân Nga đã tiến công các phần tử ly khai trong lãnh thổ của cộng hòa Dagestan, đồng thời sử dụng vũ khí kỹ thuật cao nhằm tấn công từ xa vào các phần tử khủng bố Chechnya; đồng thời tiến hành ném bom oanh kích dữ dội vào căn cứ địa, các cơ sở kinh tế giao thông, thông tin của nhóm phần tử ly khai. Ngoài ra còn điều động một lực lượng lục quân lớn tiến hành bao vây sào huyệt của phần tử vũ trang chống đối Chechnya.

Ngày 14 tháng 9, không quân Nga huy động 1.700 lượt chiếc máy bay chiến đấu tiêu diệt hơn 2.000 phần tử vũ trang ly khai Chechnya.

Basayev điều động nhiều nhóm phần tử khủng bố xâm nhập vào sâu lãnh thổ Nga, bí mật vận chuyển mấy trăm tấn thuốc nổ vào Moscow điên cuồng báo thù.

Vụ nổ đầu tiên xảy ra ngày 8 tháng 9 năm 1999 đã làm 93 người chết; lần thứ hai vào ngày 13 tháng 9 làm 118 người chết và bị thương.

Theo lệnh của Thủ tướng Putin, bắt đầu từ ngày 23 tháng 9 một lượng lớn máy bay của không quân Nga không ngừng oanh tạc vào lãnh thổ Chechnya; đồng thời lực lượng bộ binh Nga cũng tiến công vào bên trong

biên giới Chechnya. Lúc này, người dân Nga không còn đồng tình với người Chechnya nữa mà đã tỏ thái độ ủng hộ chiến tranh.

Thái độ cứng rắn của Putin đã giành được lòng dân, điều này đã đặt cơ sở cho thắng lợi tuyển cử sau này.

Ngày 19 tháng 9, gần 2.000 phần tử vũ trang ly khai Chechnya đã đào công sự, chiến hào, đặt thuốc nổ ở gần biên giới Chechnya, chờ đợi quân Nga đến để tiêu diệt.

Cùng lúc này, lực lượng cảnh sát Nga cũng triển khai hành động "cơn lốc" để tiêu diệt các phần tử khủng bố.

Từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 9, đã bắt được 11.000 kẻ khủng bố, thu hơn 2.000 thùng vũ khí các loại và 300kg thuốc nổ. Tính đến ngày 2 tháng 10, lực lượng cảnh sát vũ trang Nga chính thức phá được hơn 170 ngàn vụ án liên quan đến khủng bố, thu 515 tấn thuốc nổ, hơn 7.000 thùng vũ khí.

Ngày 26 tháng 9, Tổng thống Chechnya Maskhadov tỏ ý muốn đối thoại chính trị với giới lãnh đạo Nga.

Maskhadov nói rằng, hy vọng thông qua biện pháp ngoại giao giải quyết những vấn đề giữa Nga và Chechnya. Maskhadov nói: "Nhân dân Chechnya và Nga đều không muốn chiến tranh xảy ra một lần nữa".

Đồng thời với việc Putin bày tỏ có thể đàm phán, thì các cuộc tấn công của quân Nga càng mãnh liệt hơn. Ngày 26 tháng 9, Maskhadov triệu tập cuộc họp bộ tư lệnh tác chiến, phê chuẩn kế hoạch phòng thủ bí mật Grozny, bổ nhiệm Basayev phụ trách quân sự ở mặt trận phía Đông.

Ngày 27 tháng 9, toàn thể người dân Chechnya đào chiến hào, xây dựng công sự, lô cốt ở mọi nơi. Ngày 2 tháng 10, hàng ngàn lính Nga và hơn một ngàn xe bọc thép ồ ạt tiến công vào Chechnya. Đồng thời, một cánh quân khác của Nga cũng tiến vào miền tây Chechnya, tiến sâu vào Bumute cách thủ phủ Grozny chừng 30km.

Ngày 7 tháng 10, quân Nga kiểm soát được một phần ba lãnh thổ Chechnya.

Khi quân đội Nga tiến vào bờ sông Terek ở phía bắc Chechnya, giữa hai bên đã xảy ra một trận chiến đấu quy mô lớn.

Đêm 8 tháng 10, lực lượng vũ trang Chechnya bí mật vượt sông Terek, tập kích vào quân đội Nga. Hai bên giao chiến khoảng bốn tiếng đồng hồ, quân Nga chết và bị thương hơn 200 người, hơn 40 binh sĩ bị bắt làm tù binh.

Đêm ngày 10 tháng 10 Tổng thống Chechnya Maskhadov đưa ra lời kêu gọi ngừng bắn. Trả lời vấn đề này, Putin biểu thị không chỉ phải tiêu diệt phần tử vũ trang mà phải tiêu diệt cả mầm mống của các phần tử vũ trang.

Ngày 26 tháng 10, 100 ngàn quân Nga bao vây Grozny. Tiếp sau đó, hai bên có trận quyết chiến ở ngoại ô phía bắc cách thành phố Grozny 4km. Ngày 12 tháng 11 quân Nga đã chiếm được Gudermes.

Buổi sáng đầu tiên của năm 2000, Putin và phu nhân đã bay đến chiến trường Chechnya để động viên quân đội Nga. Ngày 2 tháng 4, quân Nga chiếm được tòa nhà chính phủ Chechnya.

Ngày 6 tháng 4, quyền Tổng thống Putin tuyên bố cuộc chiến Chechnya kết thúc.

Tháng 3 năm 2000, lực lượng vũ trang ly khai Chechnya bị tiêu diệt, nhưng ở vùng rừng núi vẫn còn xảy ra giao chiến giữa hai bên.

Cuộc chiến tranh Chechnya lần thứ hai đã giúp cho Putin trở thành "bàn tay thép" trên diễn đàn chính trị của Nga và tạo nên cơ sở vững chắc cho cuộc bầu cử tổng thống sau này của ông.

3. "Ở đâu có bọn khủng bố ở đó có chúng ta"

Ngày 5 tháng 3 năm 1999, tướng Shpigun của Nga chuẩn bị bước lên máy bay trở về Moscow thì bất ngờ bị mấy tên bịt mặt xông đến quật ngã, trói chặt và lôi khỏi máy bay. Lúc đầu chúng đòi đổi 1 triệu đô la tiền chuộc. Sau đó chúng tăng lên 1,5 triệu đô la và cuối cùng thì Shpigun vẫn bị giết.

Từ sau tháng 4 năm 2000, phần tử vũ trang ly khai liên tiếp tập kích bất ngờ vào quân đội Nga, đồng thời tập trung lực lượng ám sát những người Chechnya ủng hộ Nga. Tháng 5 năm 2000, Putin trúng cử nhiệm kỳ Tổng thống thứ ba của Liên bang Nga.

Không ngờ Putin lại chính là nhân vật cứng rắn mà người Nga vẫn hằng trông đợi. Putin đã trực tiếp lái máy bay chiến đấu bay qua bầu trời Chechnya khói lửa để khích lệ tinh thần các chiến sĩ của mình rằng: "Ở đâu có bọn khủng bố, ở đó có chúng ta".

Trong những dãy núi cao trùng điệp ở Chechnya, mỗi góc phố ở nước Nga, nơi mà bọn khủng bố có thể ẩn náu thì đã có hàng trăm hàng ngàn cặp mắt không ngủ, chăm chú dõi theo mọi hành động của chúng. Để bảo vệ đất nước Nga thống nhất, Putin đã xin thề "phải đánh đến cùng".

Khi phải đối mặt với những hoạt động khủng bố của các phần tử vũ trang ly khai, Putin đã áp dụng những biện pháp vừa cứng rắn vừa mềm dẻo, đồng thời tấn công lại các phần tử vũ trang ly khai Chechnya. Nga đã huy động một lực lượng lớn cảnh sát và nhân viên an ninh tiến hành kiểm tra, lục soát người Chechnya ở những thành phố lớn, đóng cửa các công ty thương mại viện trợ cho các hoạt động khủng bố, cắt đứt các khoản viện trợ cho các nhóm vũ trang ly khai Chechnya.

Chính phủ Nga phát động quần chúng nhân dân người Nga phải nâng cao cảnh giác, khi phát hiện dấu hiệu hoạt động của bọn khủng bố phải lập tức báo cho cảnh sát, điều này sẽ giúp đỡ rất nhiều cho cảnh sát để chống lại các hoạt động khủng bố.

Ngày 7 tháng 6 năm 2000, hai nữ khủng bố liều chết lái chiếc xe tải chứa thuốc nổ đâm thẳng vào doanh trại quân đội Nga ở Chechnya làm chết hai nhân viên cảnh sát đặc nhiệm Nga.

Từ đó, những vụ tấn công liều chết của bọn khủng bố liên tục xảy ra.

Một hôm, mới 4 giờ 50 phút sáng, một chiếc xe hơi đã lao thẳng vào doanh trại của quân đội Nga tại Argonne, làm chết 27 bộ đội đặc nhiệm Nga và đánh sập toàn bộ bức tường nhà của quân đội Nga tại đó. Nhân cơ hội đó, các phần tử vũ trang ly khai ẩn náu ở gần điên cuồng bắn súng xối xả vào khu nhà của quân đội Nga.

Lần khác, cảnh sát Nga tiêu diệt tại chỗ hai chiếc xe của bọn khủng bố khi chúng đang tiếp cận mục tiêu ở Gudermes và Uruc Martan. Ngoài ra, chính phủ Nga còn tăng cường cảnh giới an ninh các mục tiêu quan trọng ở Chechnya, xây dựng một số trạm kiểm soát ở các nút giao thông chính.

Sau 7 giờ tối hàng ngày, quân Nga tiến hành phong tỏa trên các con đường từ Grozny đến vùng núi phía nam.

Tháng 6 năm 2000, Putin bổ nhiệm Kadyrov làm chủ tịch khu hành chính Chechnya. Buổi tối ngày 4 tháng 1 năm 2001, một quả bom đã phát nổ cách xe hơi của Kady- rov đang ngồi 20 mét. Phần tử vũ trang ly khai điên cuồng bắn vào đoàn xe. Tiếp sau đó, lực lượng cảnh sát Nga còn phát hiện một quả mìn chống tăng chưa phát nổ, dây dẫn của nó được nối từ một bụi cây rậm rạp cách đó 200m, Kadyrov đã may mắn thoát nạn.

Con gái thị trưởng thành phố Gudermes là Gezi hai lần bị ám sát hụt, mỗi lần đi ra ngoài đều phải ngồi xe bọc thép. Tháng 6 năm 2000, cậu con trai 12 tuổi Moose của Gudermes đã báo tin cho quân đội Nga biết, cánh tay trái của cậu suýt nữa bị đứt do một thứ trò chơi có lẫn thuốc nổ do phần tử vũ trang tặng gây thương tích. Đêm 28 tháng 12, hai chị em gái làm việc trong cơ quan chính phủ Chechnya đã bị giết.

Ngày 4 tháng 6 năm 2000, Cục An ninh Liên bang Nga tại Chechnya đã bắn chết tên cầm đầu Hovbratov của lực lượng vũ trang ly khai; ngày 29 tháng 6, cơ quan này đã bắt được tên chỉ huy lực lượng vũ trang ly khai Ayupov.

Ngày 3 tháng 2 năm 2001, Cục An ninh Nga triển khai lực lượng đặc nhiệm tổ chức giải cứu thành công người Mỹ tên là Gloke mà không mất một đồng hay tốn một viên đạn nào. Điều đó tỏ rõ sức mạnh của chính phủ Putin trong việc chống khủng bố.

Ngày 24 tháng 3 năm 2001, phần tử vũ trang ly khai dùng ô tô chứa bom phát nổ tại ở ba thành phố của Caucasia, làm 21 người chết và bị thương. Thượng tuần tháng 4, Phó Chủ tịch hành chính Chechnya, Deniyev bị chết trong vụ nổ tại thị trấn Avtury. Chính ngày Putin đến Chechnya, một phần tử vũ trang tại Grozny đã giết chết Phó Cảnh sát trưởng Chechnya Vladimir Moroz.

Hoạt động khủng bố của lực lượng vũ trang ly khai gây bất ổn cho chính phủ và nhân dân Nga. Thái độ kiên quyết chống phần tử khủng bố của Putin được nhân dân rất ủng hộ.

4. Tên trùm khủng bố sa lưới

Ngày 28 tháng 2 năm 2002, một trong những tên lãnh đạo lực lượng vũ trang ly khai, Ruslan Gelayev bị hai lính tuần tra biên phòng Nga bắn chết. Đây là thắng lợi to lớn của chính phủ Putin đánh vào thế lực ly khai Chechnya. Điều này rất có lợi cho cuộc tranh cử tổng thống nhiệm kỳ 2 của Putin.

Do lực lượng các phần tử vũ trang ly khai bị suy giảm trong cuộc chiến giữa nước Cộng hòa Dagestan và quân đội Nga cho nên Gelayev quyết định rút lui về thung lũng Pankisi Gorge ở Georgia. Ở đó có gia đình, bạn bè và lính đánh thuê của ông ta.

Ngày 28 tháng 2, Gelayev đến thung lũng Pankisi Gorge tiếp giáp giữa thôn Bieciti và thung lũng Fan Kishinev. Đến cuối khu thung lũng, một mình Gelayev men theo triền núi đi về hướng Georgia.

Ngày hôm đó là thứ bảy, hai lính tuần tra biên phòng của Nga trở về nhà ở gần chân núi. Hai người lính này một người là Kubanov 22 tuổi và người kia là Surrey Kamanovo cũng đang ở độ tuổi 22. Kubanov vừa mới kết hôn được hai tháng. Anh ta về nhà thăm vợ nhân ngày nghỉ cuối tuần, còn Kamanovo chưa lấy vợ, hai người cùng về thăm nhà. Trong khi đang trên đường đi xuống thung lũng, họ đã bắt gặp Gelayev đang đi lên.

Gelayev quần áo rách bươm, chân đi đôi giày rách. Hai người lính này giữ Gelayev lại để xét hỏi và yêu cầu ông ta phải xuất trình giấy tờ tuỳ thân, Gelayev giả vờ lục tìm chứng minh thư trong túi áo khoác, rồi đột nhiên rút súng bắn làm Kubanov bị thương nặng, còn Kamanovo do trúng đạn vào đầu nên đã chết Ngay.

Kubanov tuy bị trúng đạn vào ngực nhưng chưa chết, anh lập tức nổ súng bắn trả, nhiều phát đạn của Kubanov đã bắn trúng vào sườn ngực trái của Gelayev. Cánh tay trái của Gelayev như bị đứt hẳn ra, nhưng cánh tay phải của hắn vẫn kịp giơ súng nhằm thẳng đầu Kubanov nổ thêm hai phát đạn nữa khiến Kubanov gục hẳn. Do mất nhiều máu, Gelayev chỉ còn có thể nằm thở. Dưới nền tuyết phủ Gelayev liều mạng bò lên dốc, những giọt máu từ các vết thương rớt dọc theo.

Sau khi cố lết đi được 50 mét, hắn liền rút dao găm cắt phăng cánh tay trái đang còn lủng lẳng, rồi lấy băng cá nhân băng lại vết thương.

Hắn móc ra gói bánh sôcôla cắn mấy miếng, rồi lại tiếp tục bò về Georgia nhưng chỉ bò được mấy mét, Galayev đã trút hơi thở cuối cùng khi tay phải

vẫn còn nắm chặt chiếc bánh sôcôla.

Ngày 18 tháng 4 năm 2002, Tổng thống Putin có bản báo cáo tại điện Kremly nói về tình hình đất nước. Còn về vấn đề Chechnya, ông nói: "Giờ đây vấn đề chúng ta quan tâm không phải là số lượng bọn khủng bố mà là sự suy thoái của chúng. Hòa bình đang bị bọn khủng bố phá hoại, nhưng mỗi người dân ở mỗi thôn làng, thành phố tại Chechnya đều phải nhận thức rằng, mình là một công dân của Liên bang Nga. Nhiệm vụ chủ yếu của giai đoạn hiện nay là đưa Chechnya trở lại hệ thống chính trị và pháp luật của Nga.

Nhưng không thể phủ nhận là, phần tử khủng bố vẫn đang tồn tại, tính phức tạp của vấn đề Chechnya đã quyết định đến việc phải tiến hành giải quyết toàn diện về nó. Nhưng việc Gelayev sa lưới đã chứng tỏ Nga hoàn toàn có khả năng chấm dứt hoạt động khủng bố của lực lượng vũ trang Chechnya; đồng thời còn chứng tỏ một thắng lợi mới của Nga trong cuộc chiến chống khủng bố.

5. Vụ bắt cóc con tin ở Moscow

Chiều tối ngày 23 tháng 10 năm 2002, trong nhà hát cách cung điện Kremly 45km đang biểu diễn vở nhạc kịch "Gió đông nam" của Mỹ.

Khoảng 21 giờ 30 phút, Movsar Basayev cùng với 50 nữ tặc cuốn đầy thuốc nổ quanh mình, tay cầm súng ngắn, khống chế toàn bộ nhà hát với gần 1.000 người xem và hơn 100 diễn viên và nhân viên của nhà hát.

Basayev tuyên bố: "Quân đội Nga phải rút khỏi Chechnya trong vòng một tuần lễ, phải phóng thích tất cả những quân nhân Chechnya bị bắt làm tù binh, nếu không chúng tôi sẽ cho nổ tung toàn bộ nhà hát".

Cảnh sát Moscow, bộ nội vụ và bộ đội đặc nhiệm "Alpha" lập tức bao vây phong tỏa toàn bộ khu vực nhà hát. 23 giờ, Basayev phóng thích gần 20 người bao gồm trẻ em và con tin người Caucasia. Ngay lập tức tổng thống Putin dừng kế hoạch đi thăm nước ngoài, trực tiếp ra lệnh cho Phó cục trưởng Cục An ninh Liên bang Nga Pronichev phụ trách nhiệm vụ giải cứu con tin. Ngay trong đêm đó, Putin triệu tập cuộc họp khẩn cấp, nhấn mạnh chính sách "Quyết không thỏa hiệp với phần tử khủng bố".

Dưới ghế ngồi, chân tường, hành lang của nhà hát và khắp người bọn khủng bố cài đầy thuốc nổ. Hai giờ chiều, Putin ra lệnh cho đội đặc nhiệm "chuẩn bị giải cứu con tin, đồng thời phải bảo đảm an toàn cho con tin ở mức cao nhất".

Các phần tử khủng bố đã bắt các con tin phải viết thư yêu cầu Tổng thống Putin rút quân đội Nga khỏi Chechnya. Đài truyền hình trên cả nước đã phát đi lời kêu gọi của những con tin yêu cầu Putin rút quân: "Chúng tôi đề nghị ông kết thúc chiến tranh, chúng tôi căm thù chiến tranh". Hơn 50 người thân trong gia đình các con tin xuống đường biểu tình, kêu gọi tổng thống Putin rút quân.

Duma quốc gia triệu tập cuộc họp khẩn cấp, kêu gọi chính phủ Putin tiến hành đàm phán với khủng bố. Gorbachov chủ trương thông qua đàm phán để giải quyết vấn đề con tin. Rất nhiều quốc gia lần lượt bày tỏ thái độ, hy vọng vụ khủng hoảng con tin sẽ được giải quyết bằng biện pháp hòa bình.

Nhưng Putin tuyên bố, chính phủ quyết không nhượng bộ đối với bọn khủng bố, nếu như bọn chúng phóng thích toàn bộ con tin thì có thể tha tội chết và sẽ đưa chúng ra khỏi biên giới.

Không lâu sau, cơ quan an ninh Nga cho biết, thủ lĩnh chỉ đạo thực hiện vụ bắt cóc con tin lần này là Basayev và thân cận của Albi Basayev đã bị không quân Nga tiêu diệt.

Nửa đêm ngày 25, để giữ chân tên trùm Basayev, nữ nhà báo chiến trường Chechnya Anna Politkovskaya được giao nhiệm vụ là người thương thuyết mới. Trong đàm phán, Basayev nhấn mạnh với nữ nhà báo rằng, nếu như Putin không đưa ra được kế hoạch và có những bằng chứng về việc rút quân khỏi Chechnya thì chúng sẽ sử dụng những biện pháp cứng rắn nhất.

5 giờ 30 sáng, đội đặc nhiệm "Alpha" đã phóng một lượng lớn khí đặc biệt qua đường thông gió của nhà hát, luồng khí này khiến một số tên khủng bố không kịp kích thuốc nổ đã bị ngất hoặc chết. Nhưng đồng thời cũng làm chết cả một số con tin. Bộ đội đặc nhiệm cho phá nổ một lỗ của ngôi nhà, vừa vào trong nhà hát, đội đặc nhiệm có cuộc đấu súng với những tên khủng bố. "Đội quân quả phụ" cho nổ một số quả mìn cài trên các cột của nhà hát.

Sau những phút kịch chiến, 34 tên khủng bố trong đó có Basayev đã bị tiêu diệt, một số ít trà trộn trong đám con tin trốn thoát. Sau 57 giờ đồng hồ,

sự kiện làm chấn động thế giới đã kết thúc. Nhưng trong khi giải cứu có 128 con tin bị chết, hơn 500 con tin bị thương.

Putin tuyên bố phải "trả đũa" và hạ lệnh tổ chức một cuộc càn quét quy mô lớn vào tận sào huyệt bên trong biên giới Chechnya.

Mối hận thù giữa hai dân tộc Nga - Chechnya ngày càng thêm sâu sắc. Phần tử vũ trang ly khai Chechnya không còn đưa ra điều kiện gì thêm mà trực tiếp giết hại người Nga.

Vụ khủng bố con tin Moscow đối với người Nga là một tiếng chuông cảnh tỉnh, nó thức tỉnh nhân dân Nga phải tiếp tục nghiêm chỉnh nhìn thẳng vào cuộc chiến chống khủng bố. Cuộc chiến tranh này có khả năng còn bị lấn sâu hơn.

Tư liệu về Albi Basayev: Trùm khủng bố khét tiếng

Basayev là một trong những người lãnh đạo lực lượng vũ trang ly khai nổi tiếng của Chechnya. Tự tay hắn đã giết chết 170 sĩ quan binh sĩ quân đội Nga và Chechnya.

Tháng 10 năm 1998, hắn đã bắt 4 kỹ sư đang sửa chữa hệ thống điện thoại ở Grozny. Sau khi đã nhận 10 triệu đô la tiền chuộc, hắn vẫn giết chết 4 con tin này và chặt đầu họ treo bên lề đường.

Gia tộc của hắn đã kiểm soát việc buôn bán dầu mỏ tại Chechnya, khống chế những con đường chính xuyên suốt Chechnya..

Albi Basayev bị Nga liệt vào hạng trùm khủng bố số một của Nga, nhưng hắn vẫn thường xuyên xuất hiện ở những nơi công cộng và hai lần tổ chức cưới vợ một cách rất linh đình.

Ngày 25 tháng 6 năm 2001, hắn bị máy bay trực thăng chiến đấu của Nga tiêu diệt.

6. Vụ không nạn quân sự thảm khốc nhất trong lịch sử quân đội Nga.

4 giờ 5 phút chiều ngày 19 tháng 8 năm 2002, tại căn cứ quân sự Kankaola của Nga ở ngoại ô thủ phủ Chechnya, chiếc máy bay trực thăng M-26 được mệnh danh là "bá chủ trên không", bắt đầu hạ độ cao, điều chỉnh trạng thái bay, chuẩn bị hạ cánh. Đột nhiên động cơ máy bay trục

trặc, mất điều khiển rơi xuống. Đây là vụ không nạn thảm khốc nhất trong lịch sử của quân đội Nga.

Khi đó trời quang mây tạnh, có thể nhìn rõ độ cao, không có gió, không có bất cứ một trở ngại nào.

Về việc này, Bộ Quốc phòng Nga cho rằng, một động cơ của máy bay M-26 bốc cháy lại hạ cánh gấp đúng vào bãi mìn cho nên mới gặp phải tai nạn.

Phó tư lệnh quân đội Nga tại Chechnya nói: Nguyên nhân xảy ra tai nạn này là do máy bay chở quá tải. Trong chuyến bay đó, máy bay chở tới 132 người, vượt quá trọng tải cho phép.

Nhưng cách nói của lực lượng vũ trang ly khai thì lại không phải như vậy. Trên trang Web của bọn chúng, chúng đã đăng hình ảnh một chiếc máy bay đang bốc cháy kèm theo bài viết: "Một chiếc trực thăng M-26 của quân đội Nga đã bị tên lửa đất đối không bắn hạ. Nhóm thực hiện cuộc tấn công lần này chính là tiểu đội phục kích".

Tiểu đội này đã theo dõi hoạt động của trực thăng quân sự Nga tại Grozny trong một thời gian dài. Họ kiên trì chờ đợi đến khi máy bay trực thăng loại lớn vận chuyển binh lính của quân đội Nga chuẩn bị hạ cánh họ mới bắn. Lần này họ đã bắn trúng.

Hai binh sĩ Nga thừa nhận, trước khi chiếc trực thăng rơi, họ nhìn thấy tên lửa từ mặt đất bắn lên. Chiếc trực thăng mất điều khiển rơi xuống bãi mìn bao quanh khu căn cứ quân sự Kankaola.

Căn cứ Kankaola là khu trung tâm chỉ huy quân sự của quân Nga ở Chechnya. Ngoài lực lượng vũ trang, cảnh sát, các thiết bị giám sát điện tử ra, xung quanh khu căn cứ quân sự còn được công binh cài đặt những bãi mìn.

Khu bãi mìn rộng 2.000 mét, bán kính rộng 8km, gài gần 10.000 quả mìn. Các phần tử vũ trang Chechnya không dám bước vào khu quân sự Kakaola nửa bước. Cho nên, sau khi máy bay rơi vào bãi mìn, những người ở gần đó cũng không dám vào gần để cứu, cho nên hậu quả mới khốc liệt như vậy.

Tư liệu về Máy bay trực thăng M-26: “Bá chủ trên không".

M-26 là máy bay trực thăng có trọng tải nặng nhất thế giới, là loại máy bay đa năng được nghiên cứu chế tạo từ xưởng sản xuất máy bay trực thăng Miri Moscow.

Tháng 12 năm 1977, chiếc máy bay đầu tiên loại này được ra đời và bay thử. Tải trọng không tải của máy bay này là 282.000kg. Trọng tải bay lớn nhất là 56.000kg. Tốc độ trung bình cao nhất là 295 ngàn mét/giờ. Tốc độ tuần hành là 255km/h, bay ở độ cao nhất là 4.600 mét, độ cao thấp nhất 1.800m, hành trình 800km.

Quân đội Nga có tổng cộng 300 chiếc máy bay trực thăng M-26, một chiếc máy bay này có thể chở 20 tấn hàng hoặc 80 chiến sĩ.

Ngay sau đó, các chuyên gia công binh và chuyên gia rà phá bom mìn nhanh chóng dọn một con đường để nhân viên cứu hộ vào đưa các thương binh từ trong máy bay đến bệnh viện để cứu chữa.

Một đội quân y được điều động đến hiện trường để cấp cứu cho các thương binh Ngay tại chỗ.

Khi trả lời phỏng vấn của phóng viên đài truyền hình RTR quốc gia Nga, Putin đã nói: "Tôi yêu cầu phải thường xuyên nắm về tình hình mới nhất có liên quan đến sự kiện này, chính phủ sẽ điều tra triệt để về nguyên nhân tai nạn".

Ngày 21 tháng 8 năm 2002, một người có trách nhiệm của quân đội Nga đã tiết lộ nguyên nhân gây ra vụ không nạn của máy bay trực thăng M-26 này là do động cơ bên trái bị trúng tên lửa. Một người đã nhìn thấy chiếc M-26 bốc cháy khi rơi xuống, một phi công khác nói anh ta đã nhìn thấy quả tên lửa bắn trúng vào máy bay trực thăng M-26.

Putin đã triệu tập tham mưu trưởng, tướng Kewaxining đến điện Kremly để bàn bạc về tai nạn của chiếc máy bay M-26 và chỉ rõ: "Phải tăng cường an ninh cho các hoạt động của quân đội Nga tại Chechnya". Việc lực lượng vũ trang ly khai của Chechnya ngày một tăng thêm làm cho tổng thống Putin không thể coi nhẹ vấn đề này, cho dù chính phủ Putin đã khẳng định rằng, chiến tranh ở Chechnya đã kết thúc giành thắng lợi, tại Chechnya chỉ còn lại một số ít phần tử vũ trang ly khai.

Nhưng những phần tử vũ trang ly khai này gần như ngày nào cũng tổ chức các cuộc tập kích vào quân đội Nga, quy mô các cuộc tập kích không

lớn nhưng ảnh hưởng của nó đối với sĩ khí của quân đội Nga ở Chechnya thì không hề nhỏ.

Tháng 9 năm 2001, phần tử vũ trang ly khai đã dùng tên lửa bắn rơi máy bay trực thăng của Nga cất cánh từ Grozny, làm chết hai viên tướng và 11 sĩ quan khác. Tháng 1 năm 2002, chiếc máy bay trực thăng tàng hình X-8 chở hai quan chức cao cấp của Bộ Nội vụ và 12 quan chức chính phủ cũng bị bắn rơi trên lãnh thổ Chechnya.

Ngày 31 tháng 8 năm 2002, một máy bay trực thăng cá sấu X-24 của Nga cũng trúng đạn pháo từ mặt đất Chechnya bắn rơi, hai viên phi công ngồi trong chiếc máy bay đều thiệt mạng.

Lực lượng vũ trang ly khai Chechnya có ít nhất 10 hệ thống phóng tên lửa có điều khiển. Những kẻ cầm đầu lực lượng vũ trang ly khai Chechnya đã nhận được hàng triệu đô la tiền thưởng từ bên ngoài. Phần tử vũ trang ly khai Chechnya chỉ cần bắn rơi một máy bay hoặc một trực thăng đã có thể lĩnh từ 30 đến 60 ngàn đô la tiền thưởng; nếu bắn hạ được một xe thiết giáp sẽ nhận được 5.000 đô la tiền thưởng.

7. Đàn bà con gái cũng điên cuồng tham gia khủng bố.

Khi đó dân số Chechnya chỉ còn không đến 1 triệu người. Năm 1994, khi chiến tranh Chechnya lần thứ nhất bùng nổ, 30 ngàn người Chechnya đã rời bỏ quê hương. Từ khi bắt đầu cuộc chiến lần thứ hai, quân đội Nga đã tiêu diệt 13 ngàn phần tử vũ trang ly khai Chechnya, bắt giam rất nhiều nam giới Chechnya từ độ tuổi 16 đến 60.

Mặc dù số nam giới có thể tham gia chống đối không còn nhiều nữa, nhưng nhìn vào lịch sử dân tộc Chechnya có thể thấy, người Chechnya không bao giờ biết khuất phục. Những người tham gia vào các vụ bắt cóc con tin ở Moscow có tới hơn một nửa là đàn bà góa chồng.

Đối mặt với một dân tộc mà đến phụ nữ cũng rất điên cuồng tham gia tổ chức khủng bố thì những lo âu của tổng thống Putin về Chechnya cũng không thể vơi đi.

Ngày 5 tháng 7 năm 2003, ở một vùng gần sân bay Tuszysky ngoại ô Moscow đã xảy ra một vụ nổ, thủ phạm chính là hai nữ phần tử vũ trang ly khai Chechnya thuộc nhóm "Quả phụ đen" tới hiện trường và đặt mìn gây

nổ, làm chết 17 người. Ngày 6 tháng 7, Putin tới hiện trường tham gia lễ truy điệu những người tử nạn.

Ngày 7 tháng 7, Putin triệu tập cuộc họp quan chức cấp cao chính phủ tại Moscow nhấn mạnh, không có bất cứ quốc gia nào lại khuất phục trước bọn khủng bố, nước Nga cũng sẽ không khuất phục, "chúng ta phải vào tận hang ổ lôi chúng ra để tiêu diệt".

Ngay từ năm 2002, sau vụ bắt cóc con tin ở Moscow, tên trùm lực lượng vũ trang ly khai Chechnya, Basayev từng tuyên bố, hắn ta sẽ mở rộng các cuộc tấn công liều chết trên toàn Moscow.

Hàng chục "quả bom người" được Basayev chiêu mộ đều là phụ nữ, phần lớn trong số họ là những quả phụ của phần tử vũ trang ly khai đã bị quân Nga tiêu diệt. Ngày 14 tháng 5 năm 2003, hai tên trong nhóm "quả phụ đen" tấn công vào 1 hội nghị tại Grozny - thủ phủ Chechnya, làm chết 16 người. Một tên trong nhóm "quả phụ đen" đã cuốn thuốc nổ quanh người, đi đến chỗ tập trung đông người nhất rồi cho phát nổ.

Trong vụ nổ khủng bố ngày 5 tháng 7, một "Quả phụ đen" chưa chết hẳn sau vụ nổ, khi được cảnh sát hỏi: "Mày tên là gì?", cô ta không hề cầu xin mà chỉ dùng hơi thở cuối cùng để trả lời: "Tao không thể... tao không được gặp thánh Ala nữa rồi!".

Putin đã nhiều lần thề sẽ phải tiêu diệt nhóm "Quả phụ đen". Nhưng "Quả phụ đen" của Basayev ẩn náu ở đâu? thì tình báo Nga vẫn còn chưa thể tìm thấy được. Chính phủ Putin đã phái các đơn vị đặc nhiệm như "Alpha", "Cờ báo hiệu" và nhân viên tình báo đến Chechnya với mục tiêu truy bắt "Quả phụ đen".

Đơn vị "Alpha" có khoảng 700 người, có những tay súng thiện xạ, chuyên gia bom mìn, còn có cả các chuyên gia giải mật mã, các cao thủ leo núi. Họ có khả năng lái xe ô tô, máy bay, tàu thuyền và xe bọc thép thành thạo. Có khoảng 350 người thuộc đội "Cờ báo hiệu" chuyên phụ trách bảo vệ an toàn mục tiêu trọng yếu và cơ quan đầu não.

Tháng 6 năm 2003, cảnh sát Chechnya lấy lý do kiểm tra giao thông trên quốc lộ chạy qua Grozny và ngăn lại một chiếc xe tải mang biển quân sự. Hai tên khủng bố vừa định phản kháng, lập tức bị cảnh sát tiêu diệt. Nhóm "Quả phụ đen" ở trong xe chưa kịp kích nổ bom đã bị cảnh sát khống chế.

Theo thống kê, số lượng phần tử vũ trang ly khai của Chechnya còn lại khoảng 1.200 người, chủ yếu là đang ẩn náu trong các vùng rừng núi, luôn ẩn hiện ở thung lũng Pankisi Gorge. Chính phủ Putin không còn sự lựa chọn nào khác là phải loại bỏ triệt để các phần tử khủng bố.

8. Những âm mưu ám sát Putin

Điều dễ dàng nhận thấy lực lượng bảo vệ Tổng thống Putin so với thời Yeltsin đã tăng lên rõ rệt cả về số lượng lẫn chất lượng. Họ còn được cấp cả súng phóng lựu đề phòng trường hợp đoàn xe của Tổng thống bị phục kích. Sự tăng cường này không phải không có lý do. Chỉ tính riêng những thông tin chính thức đã công bố, các cơ quan mật vụ ghi nhận có 3 âm mưu ám sát nhằm vào Tổng thống Putin.

Ngày 24 tháng 2 năm 2000, theo lời của chỉ huy bộ phận liên lạc báo chí và công luận của FSO là Sergey Deviatov, cơ quan này đã ngăn chặn được một âm mưu ám sát Tổng thống Putin dự định diễn ra tại St Peterburg, trong thời gian diễn ra lễ tang Anatoli Sobchak. Thực hiện vụ này là một số tên phiến quân Chechnya. Âm mưu này đã bị ngăn chặn nhờ "những biện pháp an ninh tuyệt vời của lực lượng bảo vệ".

Âm mưu thứ hai dự định được tiến hành vào ngày 18, 19 tháng 8 năm 2000, trong thời gian diễn ra Hội nghị thượng đỉnh của khối SNG tại Yalta. Thông tin về vụ việc này lại được báo chí nước ngoài nêu ra đầu tiên. Theo đó, người ta đã bắt giữ được 4 tên phiến quân Chechnya cùng một vài kẻ đến từ vùng Cận Đông. Tuy nhiên, những chi tiết về chiến dịch đặc biệt này đã được giữ kín.

Trong thời gian diễn ra chuyến viếng thăm chính thức của Putin tới Baku, ông đã bị những tên sát thủ chờ đợi sẵn. Nhưng chúng đã bị Cơ quan Mật vụ Azerbaijan tóm gọn. Theo lời của Bộ trưởng An ninh quốc gia Azerbaijan Namik Abbasov, sát thủ trực tiếp là một công dân Iraq có tên Kanian Rostam. Hắn từng được đào tạo tại những trại huấn luyện khủng bố trên lãnh thổ Afghanistan và có liên hệ với phiến quân Chechnya. Tháng 1 năm 2002, Abbasov bị luật pháp Baku kết án 10 năm tù.

Hiện nay, ngoài Putin và các cựu Tổng thống - Yeltsin và Gorbachov (họ được bảo vệ đến hết đời), FSO còn chịu trách nhiệm bảo vệ cho Thủ tướng Mikhail Kasyanov, Chủ tịch Duma quốc gia Selezniov, Chủ tịch Hội đồng

liên bang Mironov, Bộ trưởng Quốc phòng Ivanov, Chủ tịch Uỷ ban bầu cử trung ương Vesniakov, Chủ tịch Toà án hiến pháp Zorkin, các chủ tịch toà án tối cao, Viện trưởng Viện công tố... Và tất nhiên là cả những nguyên thủ và quan chức cao cấp nước ngoài trong thời gian viếng thăm Nga. Dưới thời Yeltsin, FSO còn phải chịu trách nhiệm bảo vệ cả các tỉnh trưởng. Nhưng sau nửa năm đảm trách thêm việc này, FSO đã kiến nghị lên trên và được bãi bỏ trọng trách này. Điều thú vị là phần lớn số vệ sĩ hiện nay của các tỉnh trưởng đều là những nhân viên cũ của FSO, sau khi bãi bỏ quy định trên đã ở lại làm việc cho "ông chủ cũ" của mình.

9. Tổng thống Putin trong vòng bảo vệ chặt chẽ.

Yêu cầu của lực lượng bảo vệ Tổng thống Nga là luôn phải hạn chế cơ hội của những tên sát thủở một mức độ tối thiểu. Đó chính là nguyên nhân khiến chi phí cho lực lượng này (tuy luôn được giữ bí mật) chắc chắn phải là con số khá lớn. Thật ra, hệ thống bảo vệ những nhân vật hàng đầu đã được các nhân viên Cục 9 KGB thời Liên Xô "gọt giũa" cho đến mức hoàn thiện trước khi được chuyển giao cho Cơ quan Bảo vệ liên bang (FSO) ngày nay.

Hiện tại, tất cả đã vận hành theo những nguyên tắc, kế hoạch chi tiết, và nghiêm ngặt nhất. Ví dụ như, khi nguyên thủ quốc gia dự định tới một khu vực nào đó. Khoảng từ 1 tháng đến 1 tháng rưỡi trước chuyến thăm, các chuyên gia phân tích an ninh đã bắt tay vào công việc. Họ theo dõi tại khu vực này tất cả mọi thứ: mức độ tội phạm, những khuynh hướng tôn giáo cực đoan, điều kiện sinh thái và thậm chí cả biến động địa chấn (đề phòng trường hợp tới nơi đang có nguy cơ động đất).

Các kết quả điều tra ban đầu này được gửi về Moscow. Sau đó, khoảng từ 4 đến 5 tuần trước chuyến viếng thăm, các "điệp viên" sẽ bay tới đây nghiên cứu tình hình tại chỗ, bàn bạc với các cơ quan địa phương về chi tiết bảo vệ. Thông thường, phía địa phương được giao nhiệm vụ bảo vệ chung ở vòng ngoài. Các điệp viên trong thời gian này sẽ nghiên cứu kỹ khách sạn nơi Tổng thống sẽ nghỉ chân và các địa điểm ông sẽ tới trong chuyến thăm. Các nhân viên FSO sẽ yêu cầu phía chủ quản khắc phục Ngay mọi sai sót có thể - từ hệ thống điện cho tới chiếc tay nắm cửa nhà vệ sinh bị hỏng. Công việc tiếp theo là của các chuyên gia kỹ thuật với những thiết bị đặc biệt: Một số đảm trách việc "vô hiệu hóa" những tần số thường dùng để truyền tín hiệu

cho các bộ kích nổ bằng vô tuyến, một số khác kiểm tra xem có hay không những bức xạ nguy hiểm, độ trong lành của không khí, chất lượng đồ ăn và rất nhiều thứ khác nữa.

Cuối cùng, bản thân Tổng thống sẽ được bảo vệ bởi 4 vòng vây các vệ sĩ. Vòng đầu tiên luôn bám sát theo nguyên thủ quốc gia - thông thường là những chàng trai khoẻ mạnh có đeo tai nghe và xách theo vali trên tay (trên thực tế chiếc vali này đóng vai trò là tấm lá chắn bọc thép bảo vệ cho nguyên thủ). Bề ngoài của những nhân vật này thường rất lạnh lùng và gây ấn tượng. Nhiệm vụ chính của họ là dùng thân thể mình để che đạn cho Tổng thống, đồng thời với quân số và diện mạo của mình khiến những tên sát thủ phải khiếp sợ, phải lo ngại dẫn tới hành động sai lầm. Vòng bảo vệ thứ hai bao gồm những nhân vật bí mật mặc quần áo dân sự, ẩn mình trong đám đông. Họ có bề ngoài không có gì nổi trội do thường hành động một cách lặng lẽ như những tên móc túi - thậm chí còn có thể bí mật sờ nắn những nhân vật đáng ngờ để tìm kiếm vũ khí. Vòng bảo vệ thứ ba được bố trí bao quanh theo một chu vi nhất định nhằm bắt giữ những kẻ có ý định xấu đang cố tiến sát về phía Tổng thống. Vòng bảo vệ thứ tư được bố trí xa nhất bao gồm các xạ thủ bắn tỉa thường nấp trên những mái nhà xung quanh, sẵn sàng bắn hạ bất kỳ kẻ nào có ý định ám sát Tổng thống.

CHƯƠNG 10
VUNG GƯƠM HÀNH ĐỘNG CÁC ÔNG TRÙM LẦN LƯỢT NGÃ NGỰA

1. Ai đang thống trị Nga

Trước khi Putin lên lãnh đạo đất nước, bạn hỏi bất kỳ người Nga nào: Ai đang thống trị nước Nga? Câu trả lời đều là: Gusinski, Boris Berezovsky, Khodorkovsky và những ông trùm tài phiệt.

Trong quá trình nước Nga thực hiện chính sách tư hữu hóa, một số nhân vật đã khống chế dầu mỏ, khí đốt thiên nhiên, kim loại màu, đá kim cương... rồi dần dần trở thành những ông trùm kinh tế. Một cuộc điều tra các công ty phi quốc hữu hóa lớn nhất nước Nga đã cho thấy, 85% trong đó tập trung vào tay 8 tập đoàn cổ đông.

Những ông trùm khi đó ở Nga ngoài những tên già xảo quyệt từ thời kỳ đầu tư hữu hóa, ví dụ như ông trùm tập đoàn công nghiệp và công ty cổ phần kim loại toàn Nga Vladimir Potanin, và tổng giám đốc tập đoàn công nghiệp và ngân hàng tư bản Alpha Miha Gillver ra còn có những ông trùm mới trỗi dậy như hai ông chủ tập đoàn nhôm của Nga là Oleg Deruipasigia và Roman Undop.

Nền công nghiệp Nga như dầu mỏ, gang thép, nhôm, xe hơi và công nghiệp nặng đều do các ông trùm nắm giữ. Các ngành còn lại trong ngành công nghiệp cơ bản như than, gỗ cũng đang bị họ lũng đoạn.

Theo điều tra, tổng mức tiêu thụ của 64 công ty lớn nhất của Nga năm 2000 đạt 109 tỷ đô la. Trong đó 47 tỷ đô la chủ yếu là từ công ty cổ phần công nghiệp khí đốt của Nga và công ty điện lực thống nhất, còn doanh nghiệp tư nhân có mức tiêu thụ là 62 tỷ đô la.

Lĩnh vực kinh doanh nổi bật nhất của các ông trùm kinh tế là khai thác dầu mỏ. Dầu mỏ là ngành quan trọng nhất trong các ngành quan trọng của nền kinh tế quốc dân Nga bị tư bản tư nhân khống chế, ông trùm dầu mỏở Nga đang chiếm địa vị không kém phần quan trọng.

Những công ty dầu mỏ có thực lực nhất ở Nga là công ty dầu mỏ Luke, công ty dầu mỏ Yukos, công ty dầu mỏ Tyumen, công ty dầu mỏ Siberi và công ty Surgut. Ông chủ của các công ty này đều là những tỷ phú đứng đầu ở Nga. Tên tuổi của họ hầu như ngày nào cũng được thấy trên báo chí, truyền hình Nga.

Nếu như khi gặp tình trạng giá dầu mỏ dao động mạnh, Tổng thống Nga sẽ phải mời họ vào cung điện Kremly để lấy ý kiến của họ và cùng nhau bàn bạc đối sách. Từ đó có thể thấy quyền lực của các "ông trùm" này.

Trong đó ông trùm số một Nga Khodorkovsky vẫn vững vàng chiếm lĩnh vị trí thứ nhất trong danh sách những tỷ phú, tài sản của ông ta chỉ trong thời gian ngắn đã tăng lên 8 tỷ đô la, ông ta đứng hàng thứ 26 trong 101 những người giàu có nhất thế giới.

Trong khi của cải đang dần dần tập trung vào tay một số người thì tổng GDP thu nhập quốc nội hàng năm của Nga lại giảm một nửa so với những năm 80 trong thế kỷ 20, một phần ba dân số Nga sống trong cảnh khốn khổ.

Các ông trùm kinh tế và phương pháp kiếm tiền làm giàu của họ đã gây ra nhiều tranh luận gay gắt. Qua cuộc trưng cầu dân ý do tập đoàn ROMIR tiến hành cho thấy, 80% dân Nga đồng ý tiến hành thay đổi quá trình tư bản hóa của những năm 90 thế kỷ 20, 90% số người cho rằng, tài sản của các ông trùm là do làm ăn phi pháp.

2. Khai đao đối với Gusinski

Những năm 90 của thế kỷ 20, nước Nga tiến hành phong trào tư hữu hóa. Nhà nước thực hiện chuyển nhượng quốc hữu hóa tư sản với giá thấp, làm cho một số người sau một đêm bỗng trở thành tỷ phú.

Putin nói: "Có một số người Nga trong chớp mắt bỗng trở nên giàu có, đó là do họ thông qua phương thức ăn sống nuốt chửng tài sản của nhà nước mà có được". Câu nói này đương nhiên cũng ám chỉ những kẻ như Gusinski.

Công ty cổ phần truyền thông Đại kiều do ông trùm Gusinski 52 tuổi đứng đầu đã kiểm soát phần lớn cổ phần trong các đài truyền hình và báo chí quan trọng ở Nga.

Cụm từ "Ông trùm tài phiệt" có thêm trong từ điển thường dùng ở Nga chính là xuất hiện cùng với sự phất lên của những con người như Gusinski.

Năm 1993, Gusinski bước vào ngành truyền thông và là người tiên phong trong cuộc cạnh tranh trong ngành này.

Ông tự bỏ vốn lập ra một kênh mới trên đài truyền hình độc lập ở Nga, sau này đã bán 77% cổ phần. Ông ta cũng nắm giữ các báo lớn có ảnh hưởng ở Nga như "Báo ngày nay", "Báo thứ bảy", ngoài ra còn mua tiếp "Đài tiếng nói Moscow", hợp tác với tạp chí Tin tức của Mỹ cho ra đời "Tuần báo Tổng kết". Ông ta còn đặt ra mục tiêu phấn đấu là thành lập "Tập đoàn truyền thông Murdoch và Time Warner".

Sau khi hai ông chủ truyền thông Gusinski và Boris Berezovsky cùng nhau giúp đỡ Yeltsin trúng cử tổng thống liên tiếp hai nhiệm kỳ và họ đã trở thành hạt nhân của chính quyền.

Cuối năm 1997 đến đầu năm 1998, các ông trùm tài chính bắt đầu cuộc đại chiến truyền thông xung quanh việc mua cổ phần công ty thông tin.

Gusinski nhờ sự trợ giúp của tư bản phương Tây đã lập ra công ty thông tin, truyền hình hiện đại, cự tuyệt mọi điều đình của chính phủ và bắt đầu cuộc chiến đầy cam go với các ông trùm khác. Điều này dẫn đến hai lần khủng hoảng chính trị nghiêm trọng và một lần khủng hoảng tài chính ở Nga.

Cuộc đại chiến truyền thông lần này đã khiến cho nền kinh tế nước Nga suy thoái nghiêm trọng, phá vỡ tính ổn định của cơ chế nhà nước.

Tháng 3 năm 2000, Putin trúng cử tổng thống Nga. Ông quyết tâm xây dựng lại hình ảnh một nước Nga hùng mạnh vốn có.

Người dẫn chương trình "tổng kết" của đài truyền hình độc lập của Gusinski là Hsieh Ching nói, Putin "không phải là người kế nhiệm của Yeltsin.

Đài truyền hình độc lập trong quá trình đưa tin về chiến tranh Chechnya, họ từng đưa cả những sự thực đẫm máu.

Sau khi lên nắm quyền, Putin đã phân rõ giới hạn cho những ông trùm này và đã có nội dung 3 chương pháp lệnh để nói rõ, các ông trùm chỉ có thể kinh doanh chứ không được can thiệp vào chính trị. Putin thi hành hàng

loạt chính sách cứng rắn, thực hiện lời hứa với các cử tri trong cuộc bầu cử là "sẽ hạ bệ các ông trùm".

Chỉ vài tuần sau khi Putin lên nắm quyền, ông đã tiến hành "khai đao" ông trùm tài phiệt Vladimir Gusinski - một trong bảy tập đoàn truyền thông lớn ở Nga.

Putin tiến hành kế hoạch làm suy yếu vai trò và ngăn chặn sự lộng quyền của các ông trùm đối với chính phủ. Ông đã sa thải một bộ phận quan chức đã tiếp tay cho các ông trùm tài phiệt.

Ủy ban cảnh vệ điện Kremly là một cơ quan trọng yếu bảo vệ an toàn và thực thi quyền lực của tổng thống.

Tháng 6 năm 2000, Gusinski bị tạm giữ 3 ngày, sau đó được thả tự do, rồi bị khởi tố vì tội lừa đảo tài sản nhà nước. Tháng 12 ông ta bị truy nã. Mấy tháng sau Gusinski bị bắt tại Tây Ban Nha.

Bên cạnh đó, viện kiểm sát liên bang còn tiến hành khởi tố công ty khai thác khoáng sản V.O Bodaning vì tội tham ô tài sản của nhà nước; ngày 11 tháng 7, Vagit Alekpunov ông trùm công ty khai khoáng này bị khởi tố vì tội trốn thuế.

Ngày 8 tháng 7 năm 2002, Putin cảnh báo các ông trùm tài phiệt: Nước Nga sẽ không chấp nhận bất cứ một tập đoàn nào rửa tiền ra nước ngoài, thành lập các tổ chức bảo vệ ngầm kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế thị trường của Nga.

Phương châm của Putin đối với việc trừng trị các ông trùm kinh tế rất rõ ràng, đó là "tước đoạt tài sản của họ trả lại cho nhân dân".

Ngày 21 tháng 8 năm 2003, khi Vladimir Gusinski đáp máy bay xuống sân bay Athens (Hy Lạp), đã bị cảnh sát Athens phát hiện và một lần nữa bị bắt giữ.

Bộ nội vụ Nga và nhân viên thuế quan qua kiểm tra phát hiện bốn cơ cấu của chi nhánh Bridge và chính thức tố cáo Gusinski tham ô chiếm đoạt tài sản nhà nước.

Gusinski là mục tiêu thứ nhất trong chiến dịch "hạ bệ các ông trùm" của Tổng thống Putin.

Tài liệu về Gusinski - ông trùm truyền thông mạnh nhất nước Nga

Gusinski là con cháu của người Do thái, có đầu óc linh hoạt. Ở Nga, cái tên Gusinski được ví với từ "Tiếng sấm lừng lẫy".

Trước 30 tuổi, ông ta từng là một đạo diễn "danh bất hư truyền". Năm 1986, khi Gorbachov lên nắm quyền, lúc đó ông ta mới 34 tuổi nhưng những biến động của xã hội đã đem lại cho ông ta rất nhiều cơ hội buôn bán, Gusinski nhanh chóng gây dựng nên sự nghiệp công danh của mình.

Đầu tiên, ông ta làm cai thầu xây dựng, sửa chữa các công trình kiến trúc, sau đó làm tư vấn pháp luật về tiền tệ và phân tích chính trị. Bất cứ việc gì kiếm được nhiều tiền là ông ta lao vào.

Năm 1989, Ngân hàng Nga từng bước thương mại hóa, ông ta lại một lần nữa chọn đúng thời cơ, lập nên ngân hàng thương mại Bridge số một ở Moscow.

Lúc đó, ông ta có mối quan hệ rất khăng khít với những người đứng đầu thành phố, cho nên ngân hàng của ông ta đương nhiên có được sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo các cấp.

Trong quá trình tư nhân hóa các doanh nghiệp nhà nước, thực lực của các ngân hàng không ngừng được mở rộng. Tài sản cá nhân của Gusinski lúc này lên tới 400 triệu đô la. Mỗi năm, ông ta giành một thời gian nhất định đến sống tại Tây Ban Nha và Luân Đôn.

Khi Gusinski đi đánh tennít cuối tuần, có đến hơn 15 nhân viên cảnh sát vũ trang đi tuần quanh sân để bảo vệ ông ta.

3. Cú nốc ao đối với Boris Berezovsky

Từ năm 1994 đến năm 1995, Boris Berezovsky giữ chức chủ tịch hội đồng quản trị công ty tiêu thụ xe hơi. Lợi dụng chức vụ của mình, ông ta cùng đồng bọn buôn lậu 7.033 chiếc xe hơi hãng Lada, thu món lợi kếch xù lên tới 600 triệu rúp, tương đương với 2 tỷ đô la.

Năm 1999, Viện kiểm sát tối cao đã ký lệnh bắt giữ Boris Berezovsky nhưng trong Chính phủ đã có người tuyên bố "lệnh truy bắt đó không có giá trị".

Trong khi Viện trưởng Viện kiểm sát đang ra sức thu thập chứng cứ buôn lậu của Boris Berezovsky thì ông ta lại thoải mái nghỉ ngơi trong khách sạn

cao cấp ở Moscow.

Ngày 30 tháng 1 năm 2000, khi trả lời phỏng vấn của các nhà báo, Boris Berezovsky không hề tỏ ra lo lắng về việc chính phủ sẽ kiểm tra tình hình tài chính của công ty hàng không quốc gia của ông ta. Ông ta không cần phải để ý đến việc mọi người đang có ý định như thế nào vì rất tin ở lực lượng "bảo vệ".

Sau khi Putin lên nắm chính quyền, trước lúc cơ quan kiểm sát chuẩn bị khởi tố, nghe được tin này, Boris Berezovsky vội vã chạy sang nước Anh.

Chính phủ Putin vẫn xét xử Boris Berezovsky theo luật pháp Nga và áp dụng biện pháp tích cực để trấn áp ông ta. Putin đặt lòng tin và cổ vũ động viên các quan chức kiểm sát rằng: Chỉ cần xét xử đúng theo hồ sơ thẩm tra, thì sẽ không có ai bị liên luỵ. Điều mà Putin cần là pháp luật chứ không phải là chính trị.

Tháng 1 năm 2002, kênh truyền hình TV6 của Boris Berezovsky bị buộc ngừng phát sóng.

Putin không những triệt để xóa sổ các ông trùm tài phiệt mà còn kiểm soát chặt chẽ họ, làm cho hoạt động kinh tế đi vào khuôn khổ pháp luật.

Tháng 10 năm 2002, văn phòng viện kiểm sát liên bang Nga đã tiến hành khởi tố tội danh lừa đảo của Boris Berezovsky và ban bố lệnh truy nã toàn cầu.

Nhưng nói đúng ra thì Boris Berezovsky cũng là người có công đối với Putin.

Sau khi Yeltsin từ chức, ông ta đã bỏ ra nhiều sức lực để giúp Putin tranh cử. Ông ta cứ nghĩ rằng Putin cũng sẽ phải cảm kích đối với ông ta như Yeltsin. Không ngờ rằng sau khi Putin nhậm chức đã có thái độ hoàn toàn khác, Putin xác định rõ ranh giới đối với bọn đầu sỏ.

Sáng sớm ngày 24 tháng 3 năm 2003, cục cảnh sát Lon don Anh báo tin là bắt được Boris Berezovsky.

Boris Berezovsky cảm nhận sâu sắc về việc "bị bán đứng". Ông ta sử dụng công cụ truyền thông trong tay, ra sức công kích chính phủ Putin, tuyên truyền, đả kích những vấn đề lớn của Putin về Chechnya, về thể chế liên bang, và phát triển kinh tế...

Ông ta đã công khai công kích làm cho Putin cực khổ trăm điều, đặc biệt là vấn đề Chechnya. Boris Berezovsky liên tiếp chi viện kinh tế cho lực lượng vũ trang chống chính phủ ở Chechnya.

Putin bắt đầu làm rõ hành vi phi pháp của Boris Berezovsky, vấn đề này đối với chính phủ Putin thật dễ như lật bàn tay, vì những hành vi phi pháp của ông ta quá rõ ràng..

TƯ LIỆU VỀ BORIS BEREZOVSKY:

Cha cố giáo chủ cung điện Kremly.

Boris Berezovsky đầu trọc, lông mày đen và rậm, đôi mắt thâm trầm, nhà nghiên cứu lịch sử Mỹ Paul Khlenikov gọi ông ta là "Cha cố điện Kremly".

Đầu những năm 90 của thế kỷ XX, ông ta bỏ nghề để bước vào đi vào kinh doanh, bởi vì nghề dạy học không thể giúp ông ta thoát khỏi cảnh nghèo đói. Ông nhanh chóng đào được cả thùng vàng trên thương trường buôn lậu xe hơi.

Dựa vào số tiền kếch xù này, ông ta nhanh chóng xây dựng cho mình một đế chế thương mại và kiểm soát công ty dầu lửa Siberi, đài truyền hình công cộng và cả công ty tiêu thụ xe hơi Luogewaci.

Năm 1997, ông ta được một tạp chí danh tiếng ở Mỹ xếp vào vị trí thứ 97 trong danh sách những người giàu có nhất thế giới.

Khi có tiền thì rất muốn có quyền lực. Ông ta nhanh chóng mở tung được cánh cửa điện Kremly.

Đêm trước của cuộc bầu cử tổng thống năm 1996, mười ba ông trùm tài phiệt dưới sự thao túng của ông ta cùng nhau ủng hộ Yeltsin và cung kính cúng tiến 3,5 triệu đô la cho kinh phí tranh cử. Vì vậy ông ta nhanh chóng trở thành nhân vật hết sức quan trọng, có ảnh hưởng lớn bên cạnh Yeltsin. Có một thời gian, trong nội các chính phủ Nga nhiều cán bộ cao cấp trong đó có cả thứ bộ trưởng và những nhân vật quan trọng khác bị thay đổi lên xuống, người ta đều nhận thấy có "bàn tay vô hình" của ông ta nhúng vào. Ông ta trở thành nhân vật làm mưa làm gió trong chính trường Nga.

Khi Putin bắt đầu hành động, mặc dù việc tấn công vào các ông trùm tài phiệt được nhân dân ủng hộ nhưng vẫn có rất nhiều người âm thầm lo lắng

cho Putin.

Khi những nắm đấm của Putin giáng xuống, có rất nhiều ông trùm dần dần tỏ thái độ hợp tác với chính phủ, tuân thủ chính sách kinh tế của chính phủ và cũng vẫn thu được lợi từ việc kinh doanh của mình. Thời đại kiểm soát chính phủ của những người như Boris Berezovsky và Vladimir Gusinski đã không còn tồn tại nữa.

Thắng lợi của việc đánh mạnh vào các ông trùm tài phiệt đã giúp chính phủ Putin có khả năng đẩy mạnh cải cách kinh tế, thực hiện sự chuyển mình to lớn trong tăng trưởng kinh tế, nỗ lực rút ngắn khoảng cách giàu - nghèo, dần điều hòa các mâu thuẫn xã hội và làm cho nước Nga trở lại phong độ oai hùng của một thời.

4. Truy bắt Khodorkovski

Ngày 2 tháng 7 năm 2003, đại cổ đông công ty dầu khí Yukos, chủ tịch hội đồng quản trị ngân hàng Menatel là Platon Lebedev bị Viện kiểm sát Cộng hòa Liên bang Nga bắt giữ..

Tội danh của ông ta là, năm 1994, trong quá trình tư nhân hóa một công ty phế liệu, ông ta dùng thủ đoạn lừa bịp để chiếm đoạt 283 triệu đô la.

Từ đó, Nga lật lại vụ án cũ của nhiều năm trước, trong đó có nhiều khả năng vì nguyên nhân chính trị.

Chủ tịch hội đồng quản trị công ty dầu khí Yukos Khodorkovski nhận trợ giúp tiền của hai đảng phái cải cách trong nước có sự hậu thuẫn của phương Tây. Hai đảng phái này thường xuyên lên án, chỉ trích chính sách cải cách của chính phủ Nga..

Trước đây, đối với các ông trùm thì không điều gì mà họ không làm được, nhưng sau khi Putin lên nắm quyền thì tất cả đổi khác.

Kế hoạch của các ông trùm ở Nga là xây dựng đa đảng trong quốc hội, tiến cử thủ tướng theo ý đồ riêng của họ, chia sẻ quyền lực tổng thống. Lúc đó Khodorkovski sẽ được chọn là người thích hợp nhất cho vị trí ứng cử thủ tướng.

Khodorkovski tuyên bố sẽ rút khỏi giới thương gia vào năm 2007. Điều này vừa là để nói với các chuyên gia rằng ông ta có ý sẽ tham gia tranh cử

tổng thống vào nhiệm kỳ năm 2008. Tổng thống Putin không đưa ra bất cứ bình luận nào về điều này. Ông chỉ nói rằng, nhà nước cần phải đánh mạnh vào các loại tội phạm kinh tế..

Ngày 4 tháng 7, Viện Kiểm sát Liên bang Nga lên án và tố cáo công ty dầu khí Yukos trốn thuế, gian dối trong chuyển đổi tài sản và có liên quan đến một số bản án hình sự.

Cùng ngày hôm đó người đứng đầu công ty dầu khí Yukos là Mikhail Khodorkovski phải chấp hành lệnh của viện kiểm sát Liên bang Nga gọi lên thẩm vấn hai giờ đồng hồ.

Ngày 25 tháng 10 năm 2003, bộ đội đặc nhiệm Cục An ninh Liên bang Nga trong bộ quần áo ngụy trang màu đen tới bắt Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty dầu khí Yukos lớn nhất của Nga là Khodorkovski tại sân bay Siberia. Sự kiện này gây sự chú ý rất lớn ở trong và ngoài nước Nga.

Người phát ngôn của Yukos là Nicolas Peterov cung cấp thông tin cho giới báo chí về tình hình Khodorkovski bị bắt và dẫn lời của người tận mắt chứng kiến sự việc như sau:

Khodorkovski đáp máy bay từ Norgorod đến Irkutsk. Khoảng 5 giờ sáng, chiếc máy bay hành khách T-134 chở Khodorkovski hạ cánh xuống sân bay Seberis tiếp dầu. Không hiểu vì sao sau khi hạ cánh thì được dẫn vào một đường băng hẻo lánh của sân bay - Hành khách trên máy bay đều ngơ ngác ngạc nhiên. Bỗng nhiên tất cả các đèn xung quanh máy bay đều bật sáng. Nhìn qua cửa sổ thì thấy nhiều chiếc xe tải đang bao quanh máy bay. Rất nhanh, có hai chiếc xe ô tô khách chạy đến đầu máy bay, rất nhiều quân nhân từ trên xe nhảy xuống, họ xông lên máy bay và nói to: "Chúng tôi là người của Cục An ninh liên bang, tất cả bỏ vũ khí xuống đất, nếu không chấp hành sẽ bị tiêu diệt".

Một đặc công vũ trang lao thẳng đến trước mặt Khodorkovski yêu cầu đi theo anh ta. Trong chốc lát, Khodorkovski hiểu ra, ông ta trả lời: "Được, đi thì đi!".

Sau khi Khodorkovski bị áp giải đi, đội đặc nhiệm vẫn còn ở trên máy bay khoảng 1 giờ đồng hồ nữa, không cho bất cứ một hành khách nào rời khỏi máy bay.

Serkin nói: "Hiện nay, không ai biết được Khodorkovski đang ở đâu".

Các cơ quan hành pháp Nga cũng từ chối bình luận về vấn đề này.

Trên thực tế, trước đó một ngày, công ty dầu khí Yukos biết rằng, tình hình rất xấu, công ty PR-Apple của Đảng quả táo Nga vốn có quan hệ mật thiết với Khodorkovsky đã bị văn phòng viện kiểm sát Liên bang cùng với hơn 20 đặc nhiệm của Cục An ninh Liên bang khám xét.

Trong 8 giờ đồng hồ khám xét, các nhân viên đặc nhiệm tạm thu 5 đĩa cứng về tình hình và kế hoạch của các nghị sĩ Duma, về cuộc tranh cử của Đảng Quả táo và một số tài liệu quan trọng khác.

"Không có những tài liệu này thì việc tranh cử của đảng Quả táo sẽ bịảnh hưởng rất lớn, hơn nữa do toàn bộ hệ thống chỉ huy và đĩa cứng của máy tính bị phá hỏng cho nên toàn bộ hệ thống văn phòng của công ty đều bị tê liệt.

Nhưng văn phòng Viện kiểm sát Liên bang Nga vẫn phủ nhận mục đích của vụ khám xét là vì mục đích chính trị. Người phát ngôn văn phòng này nói rằng: "Cuộc điều tra là một phần quan trọng trong toàn bộ vụ điều tra đối với hành động trốn thuế của công ty này". Văn phòng Viện kiểm sát tiết lộ rằng, họ thu được 700 nghìn đô la tiền mặt và còn phát hiện một số lượng lớn đĩa vi tính và tài liệu quan trọng của công ty Yukos.

Nhưng, hành động mới nhất cho thấy các hành động của chính phủ Putin nhằm vào Yukos đã mạnh mẽ hơn. Nicolai Peterov cho rằng đây là bước ngoặt quan trọng trong việc chống lại các hoạt động của Yukos. Hiện nay các cán bộ kiểm sát từ việc kiểm tra thương mại đi sâu vào điều tra sự can thiệp của thương mại đến bầu cử Duma".

Trước những sự việc nói trên, Yukos tuyên bố sẽ tài trợ đểủng hộ cho liên minh lực lượng cánh hữu và Đảng quả táo. Trong danh sách những người tham gia tranh cử của đảng Quả táo còn có rất nhiều nhân vật quan trọng của công ty Yukos.

Văn phòng Viện kiểm sát Liên bang Nga ra tuyên bố họ phát giấy triệu tập Khodorkovski, yêu cầu ông ta ngày 24 phải ra tòa làm chứng trong điều tra vụ án Công ty Yukos. Điều này một lần nữa đã chứng tỏ quyết tâm xóa bỏ các ông trùm của chính phủ Nga.

Nhưng Khodorkovski đã cự tuyệt việc ra tòa. Ngay lập tức, cơ quan tư pháp quyết định cưỡng chế ông ta phải đến.

Theo hãng UPI của Mỹ đưa tin thì Khodorkovski bị bắt giam trong một trại giam rất chật chội và rách nát, điều kiện phòng giam rất kém.

Khodorkovski buộc phải từ chức sau khi bị bắt giam. Cái gọi là thành tích to lớn của công ty Yukos trong giới buôn bán ở nước Nga và cả thế giới là chưa có tiền lệ.

Trong 7 năm trang trải xong món nợ 3 tỷ đô la đã vượt quá thời hạn, trữ lượng khai thác dầu khí hạ xuống còn 5/6, năm 2003, nộp thuế đạt 5 tỷ đô la, mỗi năm quyên góp từ thiện một trăm triệu đô la...

"Tôi vốn mong muốn xây dựng công ty trở thành người đi đầu trong nền kinh tế toàn cầu hóa, nhưng tình hình hôm nay buộc tôi phải từ bỏ tham dự vào tiền đồ phát triển rạng rỡ của công ty". Từ hôm nay, ông ta sẽ chú tâm vào công tác hội trưởng quỹ từ thiện "nước Nga mở cửa phát triển".

Chính quyền lúc đó vẫn còn nghi ngờ ông ta. Có người nói, ông ta chuẩn bị bán 40% cổ phần cho một tập đoàn tài chính dầu lửa vốn trước đây đã từng mua 10% cổ phần của Yukos với giá 25 tỷ đô la. Nếu như kế hoạch của ông ta thực hiện được, dòng chảy tài chính từ 5 đến 10% của Nga từ nay về sau sẽ rơi vào tay các nhà tư bản Mỹ nắm giữ. Putin luôn coi trọng vận mệnh an ninh đất nước như chân tay, khối óc của mình, lẽ nào lại để cho mối nguy hiểm như vậy xảy ra. Ngày 29 tháng 3, Khodorkovski cuối cùng đã phải rơi nước mắt "sám hối" với chính phủ Putin.

Đến đây, "những ông trùm tài phiệt" nổi tiếng của nước Nga trong những năm 90 đầu thế kỷ 20 hoặc đã bị phá sản, hoặc là bị loại bỏ, còn Khodorkovski thì có thể nói vẫn là người có công. Từ đó trở đi, chính quyền không cần phải sửa gáy ông ta nữa.

Những sự việc đó làm cho người ta hồi tưởng lại lời nói nổi tiếng trong bản tường trình của Putin: Những ông trùm là một giai cấp, sẽ không thể để tồn tại.

Tư liệu về Khodorkovski - Nhà tỷ phú số một nước Nga

Sinh ra trong một gia đình bình thường ở Moscow, phất lên được là nhờ tiến trình phát triển mang đặc sắc Nga, Khodorkovski Nga mới phát triển nhanh chóng thành "phú gia" trong quá trình tư hữu hóa.

Năm 1986, lúc đó Khodorkovski 23 tuổi đã trúng cử Phó Bí thư Khu ủy đoàn thanh niên khu Fuyouzhi, Moscow. Sau một năm vất vả xây dựng tổ

chức hợp tác xã Menatee, công việc buôn bán đầu tiên là bán rượu lậu. Ngoài ra ông ta còn tham gia bán lậu quần bò giả và máy tính.

Một người cùng làm việc với ông ta năm đó là Valeri nói rằng: Khodorkovski là một người cần cù chịu khó, một ngày ông ta làm việc đến 12 tiếng đồng hồ. Khi nói về công ty, ông ta nói: "Khi đó, việc mở công ty ở Moscow là do cá nhân làm với cá nhân, mà đều là vì mục tiêu mở công ty kiếm tiền, kiếm được món tiền lớn rồi thì vội vã đóng cửa và chạy làng, nếu không thì sẽ bị bắt, bị tống giam hết! Khodorkovski tỏ ra là một người rất có tài tổ chức trong việc vận hành một công ty như vậy, đặc biệt là ông ta dám mạo hiểm lao vào kiếm tiền.

5. Kế hoạch "một mũi tên trúng nhiều đích" của Putin

Khodorkovski rất thích mặc complê, không thắt ca-vát, thích đeo một chiếc đồng hồ bình thường dây nhựa, trên sống mũi lúc nào cũng đeo chiếc kính không gọng, nói chuyện có duyên với nụ cười sảng khoái.

Khodorkovski là người sớm nhất đưa công ty của mình ra thị trường. Ông ta cho phép mọi người có quyền mua bán cổ phần của công ty. Có tin nói, khi đó, số tiền ông ta thu được sau khi bán cổ phần là 2,3 tỷ đô la.

Khi đó, cổ phiếu của công ty trách nhiệm hữu hạn khoa học thương mại Menatep nóng lên như cục than hồng, mọi người tranh nhau mua, nhưng không có ai có được một đồng lợi nhuận của công ty này.

Từ cuối những năm 80 đến đầu những năm 90 của thế kỷ 20, công ty trách nhiệm hữu hạn khoa học thương mại Menatep kinh doanh hàng tiêu dùng mà người dân Nga đã quen thuộc - đó là đường đỏ Cu Ba. Khodorkovski làm khối lượng công việc tương đối lớn, bắt đầu đi sâu vào nghiệp vụ công tác này. Ông ta nêu vấn đề đổi dầu lửa của Nga để đổi lấy đường đỏ của Cu Ba. Cuộc trao đổi này đã đem lại mối lợi lớn cho người phụ trách mậu dịch quốc gia lúc bấy giờ.

Đầu năm 1988, Khodorkovski kết thân với Grubovic, bố mẹ ông ta đều công tác ở ngân hàng Liên Xô, Khodorkovski lợi dụng cơ hội này thành lập ngân hàng tư nhân, nghiệp vụ đều dựa vào ngân hàng khu Fuyoyzhi, ở Moscow - một ngân hàng thời Liên Xô. Tháng 5 năm 1991, Khodorkovski đăng ký thành lập "Ngân hàng liên hợp quốc tế, sau này còn có cái tên khác

là: "Tập đoàn tài chính quốc tế Menatep", Tập đoàn này tiến hành cổ phần bước đầu được các quan chức Liên Xô cho phép.

Bố mẹ của Grubovic đều được Khodorkovski tặng cổ phần của tập đoàn này.

Năm 1995, công ty dầu khí Yukos công khai phát mại, ngân hàng đầu tư Menatep theo chỉ đạo của Khodorkovski đã mua 75% cổ phần của công ty này với khoản tiền 350 triệu đô la.

Từ đó, công ty dầu khí Yukos trở thành "chiếc máy in tiền" của Khodorkovski.

Năm 1997, Khodorkovski bắt đầu chuyên tâm kinh doanh ở công ty dầu khí, ông ta đầu tư 1,7 tỷ đô la cho công ty Yukos và dùng 1 tỷ đô la để mua công ty dầu khí Phương Đông có sản lượng 11 triệu tấn một năm. Ông ta còn chuẩn bị hợp tác với công ty dầu lửa Siberia là một trong năm công ty dầu lửa lớn nhất nước Nga để lập nên công ty tư doanh dầu lửa lớn thứ tư trên thế giới.

Sau khi công ty dầu lửa Yukos được đưa ra thị trường, giá trị của nó tăng từ 9 tỷ đô la tăng lên 20 tỷ đô la.

Chỉ trong gần 10 năm, Khodorkovski từ một cán bộ đoàn làm công ăn lương bỗng trở thành người giàu có đứng đầu nước Nga với giá trị tài sản 8 tỷ đô la.

Một số người như Khodorkovski trong thời kỳ đỉnh cao, có thể tùy ý thay đổi Thủ tướng, có thể thực hiện bất cứ chính sách kinh tế nào mà họ muốn. Nhưng bây giờ thì không thể.

Đó là những kẻ phất lên một cách nhanh chóng trong thời kỳ chuyển đổi kinh tếở Nga. Quá trình làm giàu và tài sản hiện nay của họ đặt ra nhiều câu hỏi nghi vấn.

Người giàu nhất nước Nga "với giấc mộng tổng thống", Khodorkovski không thể tin rằng kết cục lại phải đối đầu với Putin và lại càng không thể ngờ rằng, việc ông ta bị bắt chính là kế "một mũi tên trúng nhiều đích" của Putin.

Thứ nhất việc bắt giữ Khodorkovski làm cho bọn trùm tài chính mất đi cái ô bảo hộ to nhất là chức Chủ nhiệm văn phòng Tổng thống. Từ đó, Putin

đã xóa bỏ hoàn toàn thời đại "các ông trùm can thiệp vào triều chính", xóa đi tàn tích chính trị mà Yeltsin để lại.

Thứ hai, Khodorkovski bị bắt đã làm đảo lộn nguồn tài chính của ba đảng đối lập chính của Putin. Đó là, nguồn tài chính gần như 100% của đảng đối lập Yabloko lấy của Khodorkovski. Tỷ lệ của "liên minh lực lượng chính nghĩa" là 50%, Đảng Cộng sản Nga cũng có một bộ phận rất lớn tiền hỗ trợ là lấy từ Khodorkovski. Ba lực lượng đối lập chủ yếu của Putin đều lâm vào cảnh khủng hoảng về tài chính.

Thứ ba, người Nga rất căm ghét bọn trùm tài chính. Sau khi cơ quan kiểm sát ra lệnh bắt trợ lý Lebedev của Khodorkovski, tỷ lệủng hộ Putin lên đến 80%.

Trải qua việc thanh trừ những tên trùm tài chính "cứng đầu", Putin đã đạt được mục đích của kế hoạch "hạ thủ các ông trùm".

6. Quyết không thể đem quyền lợi quốc gia để trao đổi

Các ông trùm ở Nga lần lượt ngã ngựa, đặc biệt là sau khi ông trùm số một Khodorkovski bị bắt, đã gây ra những ảnh hưởng xấu đến nền kinh tế đang suy thoái của Nga.

Dầu mỏ và đầu tư là động lực chủ yếu để phát triển nền kinh tế Nga, nhưng cơ sở của nó đã bị lung lay. Vấn đề khó khăn nhất mà Putin phải đối mặt là xử lý Khodorkovski: Nếu tiếp tục giam giữ thì cơ sở kinh tế của Nga sẽ bịảnh hưởng, nếu thả thì bọn đầu sỏ sẽ can thiệp sâu hơn vào công việc chính trị, việc bắt Khodorkovski dẫn đến một số khó khăn.

- Khó khăn thứ nhất do thị trường cổ phiếu chấn động. Sau khi Khodorkovski bị bắt, cổ phiếu của công ty dầu khí Yukos sụt giảm mạnh.

Ngày 27 tháng 10 năm 2003, sau khi thị trường cổ phiếu Nga được mở, do cổ phiếu của công ty Yukos sụt giảm mạnh đã tạo nên sự mất giá toàn diện thị trường cổ phiếu sau đó, lập tức ảnh hưởng đến thị trường giao dịch ngoại hối của Nga. Ngày 27 tháng 10 là một ngày mà thị trường cổ phiếu của Nga bị mất giá nhất trong những năm trở lại đây, giá trị cổ phiếu chỉ còn 14,5 tỷ đô la.

Dầu mỏ là một trong những trụ cột kinh tế của Nga. Thu nhập từ dầu mỏ và khí thiên nhiên chiếm 40% thu nhập tài chính của chính phủ Nga, công

ty năng lượng chiếm 75% tiền tệ trên thị trường cổ phiếu của Nga. Khi bắt đầu nhậm chức, tổng thống Putin chưa thể ý thức được tính nghiêm trọng của việc thị trường cổ phiếu giảm giá sẽ vấp phải khó khăn, trắc trở như thế nào? Putin tuyên bố: "Trước pháp luật, mọi người đều bình đẳng, cho dù tài khoản công ty của họ có bao nhiêu tiền".

Ngày 30 tháng 10, cơ quan kiểm sát Liên bang tuyên bố cho tạm ngừng 53% cổ phần của công ty dầu khí Yukos, chỉ số cổ phiếu trong hệ thống mậu dịch của Nga đã hạ thấp đến mức chỉ còn 8%.

- Khó khăn thứ hai: Nhà đầu tư nước ngoài rút vốn.

Do thị trường cổ phiếu không ngừng giảm đã làm cho những người đầu tư có tâm lý lo sợ.

Nền kinh tế Nga sau năm 1998 dần dần đi lên, nguyên nhân quan trọng là có sự đầu tư của phương Tây.

Khodorkovski là một nhà doanh nghiệp tầm cỡ, ông ta kiên trì theo cách kinh doanh của phương Tây, điều này giúp cho nước Nga thu hút được vốn đầu tư của nhiều công ty lớn tầm cỡ quốc tế. Việc bắt giữ Khodorkovski làm ảnh hưởng đến đầu tư trước mắt vào Nga, ảnh hưởng đến lòng tin của các nhà đầu tư và các công ty xuyên quốc gia đang chuẩn bị đầu tư vào thị trường Nga.

Nước Nga muốn phát triển kinh tế, mỗi năm ít nhất phải cần lượng vốn đầu tư từ 100 đến 150 tỷ đô la mà trước mắt mức mỗi năm chỉ có trên dưới 500 trăm triệu đô la.

Chính phủ Putin luôn luôn cố gắng cải thiện môi trường đầu tư để thu hút đầu tư nước ngoài. Sau khi Khodorkovski bị bắt, một số nhà đầu tư nước ngoài đã rút vốn khỏi thị trường Nga.

- Khó khăn thứ ba: Vốn đầu tư chảy ra nước ngoài

Vốn đầu tư chảy ra nước ngoài là khó khăn tiềm tàng lớn nhất của nền kinh tế Nga. Năm 2000, nhập siêu mậu dịch của Nga đạt 60 tỷ đô la, dự trữ ngoại hối của ngân hàng trung ương tăng 16 tỷ đô la, lại thêm phần trả nợ 11 tỷ đô la, còn 33 tỷ đô la không biết đi đâu.

Theo thống kê, trong 10 năm, tiền vốn đầu tư của Nga bị chạy ra nước ngoài ít nhất lên tới 100 tỷ đô la.

Sau khi Khodorkovski bị bắt, các nhà máy, doanh nghiệp đều lên tiếng, họ buộc phải xem xét lại phương hướng đầu tư điều này còn làm cho các nhà buôn giàu có ở nước Nga sợ hãi.

Dân chúng Nga còn lo lắng, tiếp theo ai sẽ là mục tiêu bắt giữ của chính phủ Putin? Ngay đến cả Khodorkovski mà Putin cũng dám bắt giam thì còn ai có thể thoát khỏi vòng vây nữa đây?

Các nhà giàu rối bời ruột gan và tìm cách làm thế nào để một khi tình hình có biến thì Ngay lập tức có thể chuyển được tiền ra nước ngoài.

- Khó khăn thứ tư: Cục diện chính trị không ổn định. Khodorkovski được rất nhiều người ủng hộ, ví dụ như nguyên chủ nhiệm văn phòng tổng thống Nga Voloshin.

Ngày 10 tháng 3, Putin đã tước bỏ chức vụ của Voloshin, đồng thời đề bạt Medvedev làm Chủ nhiệm Văn phòng tổng thống.

Sự kiện này chứng tỏ tình hình chính trị của Nga chủ yếu là do các quân nhân KGB tạo thành. Ấn tượng của dân chúng Nga về KGB cũ là không tốt, Putin chủ yếu đề bạt đội quân KGB cũ và đội ngũ lãnh đạo, làm cho nhiều người dân cảm thấy bất an.

Tuy dân chúng Nga không ủng hộ bọn trùm kinh tế, nhưng nếu chính phủ lạm dụng quyền lực, sử dụng quyền lực một cách bất hợp pháp và võ đoán thì sẽ dẫn đến sự lo lắng trong đông đảo dân chúng.

Nhưng dù như thế nào, Putin vẫn không dao động, quyết tâm đánh vào các ông trùm tài phiệt, hành động đó của ông sẽ vẫn tiếp tục được thực hiện.

7. Bọn trùm sỏ mưu đồ quay lưng đánh trả.

Các ông trùm của Nga do Khodorkovski cầm đầu có mưu đồ quay lưng đánh trả, mặc dù chúng đã lâm vào hoàn cảnh khó khăn, nhưng chúng quyết chưa chịu khuất phục.

Có ba ông trùm kinh tế lớn nhất ở nước Nga đã bị Putin "hạ bệ", trong đó có Khodorkovski mưu đồ kiện Putin lên tòa án. Ngoài ba ông trùm đó còn

có hai ông trùm khác nữa là Boris Berezovsky, nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng liên hiệp Nga đang lưu vong ở nước Anh và Gusinsky là ông trùm về báo chí. Họ chuẩn bị yêu cầu chính phủ Putin bồi thường vài tỷ đô la, tố cáo chính phủ Putin cưỡng bức chiếm đoạt một lượng lớn tài sản của họ.

Người giàu nhất nước Nga là Khodorkovski đã mua chuộc được chủ bút tờ báo lớn nhất của Nga "Tin tức Moscow" nhằm phê phán Putin. Putin tuyên bố sẽ tiến hành bầu cử Quốc hội vào ngày 7 tháng 12 năm 2004. Khodorkovski tuyên bố, ông ta sẽ tài trợ tiền để chống lại đảng tham gia bầu cử quốc hội.

"Tin tức Moscow" là tờ báo có lập trường độc lập, vào những năm 80 của thế kỷ 20, do đăng những tin tức xấu trong chính phủ và để lộ bí mật của KGB nên đã gây ra xung đột.

Tờ "Tin tức Moscow" đồng thời xuất bản bằng tiếng Anh và tiếng Nga nên có ảnh hưởng rất lớn, Khodorkovski tỏ rõ quyết tâm chuẩn bị tiến quân vào Duma quốc gia, và sẽ ra tranh cử tổng thống năm 2008.

Sau khi ông trùm đầu sỏ số một của Nga Khodorkovski bị bắt, chế độ dân chủ yếu kém của Nga càng thêm căng thẳng. Cố vấn chính trị trước đây của Putin chỉ trích ông là "dùng thủ đoạn phát xít của Stalin".

Việc chính phủ Putin bắt giữ Khodorkovski không chỉ vì tội trạng thù hận cũ trong thời kỳ tư hữu hóa mà những tội trạng mới trong chuyện trốn thuế.

Họ tố cáo chính phủ Putin hành động mang cách nhìn phiến diện bởi vì: cuộc vận động tư hữu hóa là do chính phủ Yeltsin phát động, khi đó có rất nhiều người Nga tham gia; Khodorkovski đã dùng thủ đoạn trốn lậu thuế thông thường ở Nga về phương diện pháp luật đã được công nhận.

Từ ngày Putin lên nắm quyền, việc cải cách thị trường tự do, thực hiện pháp trị và chính sách ngoại giao theo chủ nghĩa thực dụng của ông đã nhận được sự tán đồng của người Nga, nhưng "kiểu khống chế dân chủ" thì làm nảy sinh vấn đề.

Bốn kênh truyền hình độc lập đã bị chính phủ đóng cửa, các phương tiện truyền thông chính thống không được đăng tải những lời phê bình đối với Putin.

Cơ quan thăm dò dân ý cũng bị Chính phủ Putin kiểm soát, việc bầu cử ở địa phương cũng bị Chính phủ Putin khống chế.

Khởi đầu, Putin rất trân trọng ý kiến của dân chúng Nga, luôn duy trì sự cân bằng giữa tập đoàn KGB cũ và các trùm kinh tế. Nhưng rất nhanh sau đó, Putin tuyên chiến với các ông trùm kinh tế. Trong vụ án Khodorkovski, rất nhiều người Nga đã nhận thấy, ở Nga tài sản và tính mạng của họ đều không được bảo đảm.

Mọi người không thể quên trong cuộc bầu cử năm 1999, hy vọng của nguyên Thủ tướng Yevgeny Maksimovich Primakov và Thị trưởng Moscow Yuri Luzhkov là rất cao, nhưng bởi vì quan hệ của hai ông này với giới báo chí không tốt, nên cuộc tranh cử của họ cuối cùng bị thất bại thảm hại.

Việc ra lệnh cấm phê bình Putin rất khó thu phục lòng người, chính đảng của chủ nghĩa tự do đang tấn công gay gắt vào Putin.

Sự kiện Khodorkovski đã chứng minh về quyết tâm của Putin với người dân Nga; đồng thời "khai hỏa" vào giới doanh nhân tiếng tăm của Nga, họ không có cách gì khác ngoài việc phản kháng, sức phản kháng của họ cũng không lớn, con đường dân chủ của Nga lại lần nữa có sức sống tự lập.

Việc bắt giam Khodorkovski thì không khó, mà cái khó là những bước tiếp theo xử lý như thế nào, thế lực ủng hộ Khodorkovski ở cả trong và ngoài nước đều rất mạnh. Nhìn chung mọi người đều cho rằng, việc bắt Khodorkovski là do nguyên nhân chính trị. Putin tuyệt đối không bao giờ đem vấn đề Khodorkovski để đổi lấy sự phát triển kinh tế của nước Nga.

Lúc này người phát ngôn quốc vụ khanh Mỹ Richard Bauches nói: "Chúng tôi cho rằng, chính phủ Nga nên từ bỏ những nghi ngờ chính trị về vụ án Yukos. Chính phủ Nga nên căn cứ vào trình tự pháp luật mà tiến hành xét xử công bằng vụ án này". Trước tiên phải phán xét Khodorkovski theo pháp luật, sau đó là phải cho ông ta bào chữa, có thể đây sẽ là cách lựa chọn có danh dự.

Cho dù Putin lựa chọn như thế nào, thực sự mọi hoạt động chống đối của các ông trùm vẫn chỉ uổng công vô ích.

CHƯƠNG 11
HẠ LỆNH GIẢI TÁN CHÍNH PHỦ KASYANOV

1. Quyết định giải tán chính phủ

Tháng 5 năm 2000, Kasyanov nhận chức Thủ tướng, ông ta là người một nhà lý luận về "kỹ thuật trị quốc", giỏi về xử lý các món nợ nước ngoài. Kasyanov có thời gian dài phụ trách xử lý vấn đề nợ nước ngoài của Nga, là nhân vật quan trọng tiến hành đàm phán giữa nước Nga và phương Tây về cơ cấu tín dụng.

Buổi chiều ngày 24 tháng 2 năm 2004, hai đài truyền hình Nga đột nhiên cắt tiết mục thường lệ để phát truyền hình trực tiếp bài phát biểu của Putin.

Putin với thái độ nghiêm khắc nói: "Căn cứ theo điều 117 của Hiến pháp Nga, tôi quyết định giải tán chính phủ. Điều này không có bất cứ ảnh hưởng nào đến kế hoạch công tác của chính phủ trước đây.

Ông bổ nhiệm Viktor Khristenco làm quyền thủ tướng, các quan chức còn lại tiếp tục được giữ cương vị cho đến khi thành lập chính phủ mới.

Quyết định của Tổng thống Putin giường như quá đột ngột, hai ngày trước Kasyanov đã cùng ông đi dâng hoa ở nghĩa trang liệt sĩ. Buổi nói chuyện mang tính cá nhân của hai người cũng được xuất hiện trên đài truyền hình.

"Báo Chân lý đoàn thanh niên cộng sản" ngày 25 tháng 2 nói, cũng như mọi dân chúng, nhân viên làm việc trong tòa nhà chính phủ cho đến khi xem tiết mục phát trực tiếp trên đài truyền hình mới biết chính phủ bị giải tán và cả Kasyanov cũng đến buổi sớm ngày hôm đó mới biết tin.

Theo các nhà báo, nguyên nhân chủ yếu dẫn đến Kasyanov bị hạ bệ là giữa ông ta và Tổng thống Putin tồn tại rất nhiều bất đồng.

Về phát triển kinh tế, Putin chủ trương phát triển với tốc độ nhanh còn Kasyanov chủ trương phát triển từng bước ổn định.

Về việc nên đối phó như thế nào với bọn đầu sỏ tài chính, Kasyanov công khai phản đối cách thức xử lý của Putin đối với công ty dầu khí.

Sau khi Kasyanov bị bãi miễn, các chức vụ khác cũng bị tước bỏ. Ngày 14 tháng 3, nước Nga tiến hành bầu cử Tổng thống. Rất nhiều người cho rằng, Putin sẽ giải tán chính phủ Kasyanov sau khi thành công trong bầu cử Tổng thống nhiệm kỳ tiếp theo. Một người thông minh như Kasyanov lại không hề tỏ ra nghi ngờ về điều đó, nhưng Putin bãi miễn ông trước ngày bầu cử chưa đầy 20 ngày, thì Kasyanov không hề ngờ tới.

Theo kế hoạch của Kasyanov thì ngày 26 tháng 2, ông bay sang Almaty ở Kazakhstan để tham gia hội nghị thượng đỉnh quốc tế. Khi bài phát biểu của Putin được truyền hình trực tiếp, thì Kasyanov vẫn đang chuẩn bị các văn bản.

Buổi sáng ngày 25 tháng 2, Putin đến tòa nhà làm việc của chính phủ. 12 giờ Kasyanov chào mừng Tổng thống đến thăm. Sau nửa giờ, Putin nói với các quan chức chính phủ, đây là lần đầu tiên một Tổng thống Nga đến tòa nhà chính phủ để thăm các quan chức của chính phủ bị giải tán.

Putin nói, các tổng thống trước đây thường là giải tán chính phủ khi xuất hiện mâu thuẫn, cách làm hiện nay có thể tránh được sự gián đoạn của các chương trình cải cách.

Putin giải thích rằng, Tổng thống mới trúng cử, sau khi chính thức nhậm chức vào ngày 5 tháng 7 sẽ tổ chức chính phủ mới. Vấn đề này sẽ bịảnh hưởng đến công tác hàng ngày của các quan chức chính phủ trong một thời gian.

Không lâu sau, Putin và Kasyanov trở về văn phòng tổng thống để tổ chức buổi chia tay đầy "náo nhiệt". Kasyanov có bài diễn thuyết từ biệt. Ông nói: Tổng thống huỷ giải tán chính phủ trước, điều này chứng tỏ rằng, tổng thống đã loại bỏ bản hợp đồng 4 năm trước.

Trong 4 năm, dưới sự lãnh đạo của Kasyanov, nước Nga có được những thay đổi to lớn và đưa tình hình kinh tế phát triển đầy khả quan.

Các nhà báo hỏi ông về kế hoạch tiếp theo sẽ như thế nào trong phần đời còn lại. Ông nói nghỉ ngơi 2 tháng để ổn định tâm lý, sau đó mới nghĩ đến công việc, ông có thể sẽ làm công tác xã hội, cũng có thể làm kinh doanh.

Một số nhà báo dự đoán rằng, Kasyanov sẽ đảm nhiệm chức vụ của người lãnh đạo liên minh các lực lượng cánh hữu.

Kasyanov nói: "Tất cả đã ổn thỏa, tôi chỉ đem theo hai bức ảnh, hôm nay tôi rời khỏi nơi này".

Việc Putin giải tán chính phủ Kasyanov, cũng không thể coi là hành động độc đoán, chuyên quyền theo ý thích cá nhân của ông mà là một bước cần thiết cho việc đẩy mạnh cải cách.

TƯ LIỆU VỀ KASYANOV:

Thủ tướng còn lại của chính phủ Yeltsin

Thủ tướng Nga Kasyanov năm 47 tuổi. Ông sinh ra ở Solntsevo, Moscow.

Năm 1976 ông tốt nghiệp Học viện cầu đường Moscow, tiếp đó nhập ngũ làm nghĩa vụ quân sự hai năm.

Sau khi giải ngũ, ông lần lượt công tác tại Ủy ban xây dựng quốc gia và ủy ban kế hoạch nhà nước, trong đó 10 năm liên tục công tác tại Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên bang Nga.

Năm 1993, ông vào Bộ tài chính Nga, làm Vụ trưởng vụ tiền hàng và tiền nợ nước ngoài. Năm 1995, được đề bạt Phó Bộ trưởng, phụ trách đàm phán về khoản vay tín dụng với các nước phương Tây. Tháng 2 năm 1999, ông được đề bạt làm Thứ trưởng thứ nhất, tháng 5 cùng năm đó lên làm Bộ trưởng.

Kasyanov dựa vào kinh nghiệm công tác rất phong phú về ngân hàng, có năng lực kết bạn với các nước phương Tây và nói tiếng Anh lưu loát nên rất thành công trong việc thuyết phục ngân hàng phương Tây ủng hộ yêu cầu đòi bồi thường về tổn thất gây ra trong khủng hoảng tiền tệ năm 1998, thành công này được Tổng thống Yeltsin lúc bấy giờ công khai khen ngợi. Đây là hành động hiếm có đối với Yeltsin.

Đầu năm 2000, ông thành công trong việc đạt được hiệp định với Câu lạc bộ Luân Đôn về việc cắt giảm các khoản nợ của Liên Xô, nhanh chóng ủng hộ một phần ba số tiền nợ và phần nợ còn lại, góp phần tích cực giảm áp lực trả nợ của Nga và có công rất lớn cho thắng lợi của cuộc bầu cử của

Putin, ngoài ra ông giành được kết quả to lớn trong công tác khôi phục lại nền kinh tế của Nga.

2. Ai mới là người nắm quyền thực sự

Cuối tháng 10 năm 2002, Putin bãi miễn chức vụ chủ nhiệm văn phòng Tổng thống của Voloshin - người có quan hệ mật thiết với Khodorkovsky nhưng khi đó mọi người chưa dự đoán được lúc nào thì Putin xoá bỏ chức vụ của Kasyanov.

Người giàu nhất nước Nga Khodorkovsky bị bắt giam ngày 25 tháng 10 năm 2003. Thủ tướng Kasyanov là người có quan hệ mật thiết với trùm sỏ tài chính này và đã từng công khai phê bình Putin.

Ngày 24 tháng 2 năm 2004, trong chương trình truyền hình trực tiếp trên Đài truyền hình Nga, Putin tuyên bố, ông đã trao quyền Thủ tướng cho Viktor Khristenco - nguyên Phó Thủ tướng chính phủ. Putin ra lệnh các thành viên chính phủ khác tiếp tục được giữ chức vụ như cũ.

Căn cứ theo pháp luật, sau khi giải tán chính phủ, tổng thống có quyền trao quyền cho một phó thủ tướng giữ quyền thủ tướng, thời hạn không quá hai tháng.

Trong 4 năm, Chính phủ do Kasyanov đứng đầu rất ổn định. Chính phủ bị Putin giải tán đồng nghĩa với việc không thể thực hiện tốt chính sách liên quan của tổng thống. Chủ tịch (thượng viện) Ủy ban Liên bang Nga Mironov nói, chính phủ chưa thực sự thực hiện được một số lời hứa của Putin trước nhân dân.

Putin ra quyết định này là để nhấn mạnh, ông sẽ lãnh đạo nước Nga sau khi bầu cử tổng thống dù đi theo con đường nào cũng là để làm nổi bật sức mạnh hình ảnh tổng thống với cử tri, đồng thời vừa cảnh tỉnh các quan chức nghị sĩ và những thương gia rằng, sau những cuộc đấu tranh giữa ông với bọn trùm sỏ tài chính thì ai là người nắm quyền thực sự.

"Giám đốc sở nghiên cứu kỹ thuật chính trị" Igor Bunin nói, Putin bãi miễn Kasyanov trước lúc bầu cử, mục đích là triệt để cắt bỏ mối quan hệ với Yeltsin khi đó ông sẽ giành được sự ủng hộ to lớn hơn của cử tri.

Sau khi giải tán Chính phủ, tỷ lệủng hộ Putin từ 80% tăng lên 85%, khả năng trúng cử nhiệm kỳ tiếp theo là nắm chắc trong tay.

Tư liệu về Viktor Khristenco - Quyền Thủ tướng trong thời gian quá độ của Liên bang Nga

Quyền thủ tướng mới, ông Viktor Khristenco sinh ngày 2 tháng 8 năm 1957 tại thành phố Chelyabinsk của Nga, là nhà kinh tế học đã từng qua học viện công nghiệp kinh tế quốc gia Nga.

Từ năm 1979 đến năm 1990, ông làm kỹ sư kiêm phụ trách phòng thực nghiệm của Học viện Chelyabinsla.

Từ năm 1990 ông bước vào cuộc đời chính trị. Từ năm 1991 đến năm 1994, ông giữ chức Phó Chủ tịch bang Chelyabinsla phụ trách các vấn đề về kinh tế; từ năm 1994 đến năm 1996, giữ chức Phó Chủ tịch thứ nhất của bang này. Ngày 6 tháng 3 năm 1997, giữ chức đại diện tổng thống lâm thời của bang Chelyabinsk, sau đó trở thành Thứ trưởng kinh tế. Tháng 4 năm 1998, được cử làm Phó Thủ tướng Nga, phụ trách vấn đề về tài chính, kinh tế và một số vấn đề của trung ương.

Tháng 8 năm 1999, ông được bổ nhiệm làm Phó Thủ tướng thứ nhất Nga. Tháng 1 năm 2000, ông được bổ nhiệm làm Phó Thủ tướng Nga.

Tháng 2 năm 2004, được bổ nhiệm Quyền Thủ tướng Nga.

3. Putin đi nước cờ hay

Về quyết định giải tán chính phủ của Putin, Bộ trưởng Bộ giáo dục Filipov cho rằng, đó là một nước cờ hay. Putin đã thể hiện cho cử tri biết rằng, ông là người lãnh đạo như thế nào trong nhiệm kỳ công tác của Tổng thống mới.

Quá trình thành lập chính phủ mới phải kéo dài tới vài tháng, hiệu quả làm việc của chính phủ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Thành lập Chính phủ mới trước khi bầu cử đã loại bỏ được sự phân vân trong lòng các cử tri.

Các chính trị gia của phe chống đối vẫn quyết định giữ thái độ phê bình đối với Putin.

Ứng cử viên tổng thống của Đảng Cộng sản Nga Kharistonov nói Putin làm như vậy là thu hút sự chú ý của cử tri. Còn Chủ tịch hội liên hiệp công thương -Ivanovich lo lắng rằng quyết định giải tán chính phủ của Putin sẽ ảnh hưởng đến xuất kinh tế của Nga.

Ngay trong ngày tuyên bố giải tán chính phủ, người tham gia ứng cử thống thống đối lập với Putin là bà Ilina Hokhamada và một số ứng cử viên đã bàn bạc về việc rút khỏi cuộc bầu cử Tổng thống. Nếu như vậy, cử tri có thể cho rằng đi hay không đi bỏ phiếu đều như nhau, có thể làm cho tỷ lệ phiếu bầu thấp xuống 50%, làm cho kết quả bầu cử không có giá trị. Bà cho rằng, Putin giải tán chính phủ tạo nên sự nghi ngờ về động thái chính trị.

Rất nhiều người cho rằng, Putin giải tán chính phủ là để đẩy mạnh cải cách - ông cho rằng, Kasyanov không đẩy nhanh tốc độ cải cách và tăng trưởng kinh tế. Mặc dù Kasyanov có rất nhiều công lao giải quyết các khoản nợ nước ngoài của Nga, nhưng một số báo chí Nga lại rêu rao rằng, ông ta kiếm chác phần trăm chiết khấu trong các vụ đó.

Căn cứ theo luật pháp Nga phải có một nửa cử tri trở lên tham gia bầu cử tổng thống. Kết quả bầu cử mới có hiệu lực. Do nhiều nguyên nhân thực tế, không khí cuộc bầu cử tổng thống ở Nga lần này rất trầm lắng. Putin rất lo về tỷ lệ người đi bỏ phiếu không đủ, nhưng ông lại hy vọng sẽ thắng lợi ngay từ vòng bầu cử đầu tiên.

Các thế lực hiện tại nhiều lần gây áp lực với Putin. Putin giải tán chính phủ là để thể hiện quyền lực đang nắm giữở Nga.

Giữa Putin và Kasyanov có sự khác biệt lớn về mô hình phát triển kinh tế, đặc biệt là mâu thuẫn sâu sắc về vấn đề thuế của các công ty dầu lửa và thuế thu nhập cá nhân. Những vấn đề này trực tiếp dẫn đến việc Putin gạt bỏ chức vụ thủ tướng của Kasyanov.

4. Bắt đầu từ buổi "tan lớp" của Thủ tướng Kasyanov

Kể từ ngày Thủ tướng Kasyanov bị mất chức, người dân Nga luôn dự đoán về tân Thủ tướng, nhưng đến ngày 1 tháng 3, người được Putin cử giữ chức Thủ tướng vẫn nằm ngoài sự dự đoán của mọi người.

Đại diện của Nga ở liên minh châu Âu là Mikhail Fradkov được đưa đề cử vào danh sách bầu Thủ tướng.

Sau khi Tổng thống Nga Putin đề cử Fradkov vào danh sách bầu Thủ tướng mới lên Duma quốc gia Nga, các nhà chính trị Nga đều cảm thấy "không thể hiểu được". Cũng giống như những năm trước, Tổng thống Yeltsin đột nhiên tuyên bố đề cử Putin lên làm thủ tướng Nga, khi đó các

nhà báo phương Tây có hàng loạt bài viết với đầu đề "Putin là ai", họ cảm thấy rất ngạc nhiên về sự xuất hiện của Putin.

5 năm sau, Putin lại làm cho thế giới ngạc nhiên. Ngày 5 tháng 3 năm 2004, Duma quốc gia Nga trong hội nghị toàn thể tiến hành bỏ phiếu thông qua ứng cử viên Thủ tướng do Tổng thống Nga Putin đề cử.

Cùng ngày hôm đó, Tổng thống Putin ký lệnh bổ nhiệm ông Fradkov làm Thủ tướng chính phủ.

Căn cứ theo quy định của pháp luật Nga, thủ tướng chính phủ mới của Nga, sau khi được Duma quốc gia thông qua, trong một tuần lễ phải đề xuất với Tổng thống về bố trí cơ cấu chính phủ và các ứng cử viên Phó Thủ tướng.

Putin nói, nước Nga không cần phải đợi đến khi kết thúc hoạt động tranh cử tổng thống mới bắt đầu tổ chức và xây dựng chính phủ mới, sẽ có lợi cho việc có thể tránh được sự trì trệ do cơ quan quyền lực liên bang gây ra, duy trì có hiệu quả vận hành cơ cấu nhà nước, đẩy nhanh quá trình cải cách hành chính, cải cách cơ cấu kinh tế.

Tư liệu về Fradkov - Thủ tướng mới của Nga danh bất hư truyền

Fradkov sinh năm 1950, tốt nghiệp Học viện Công nghiệp máy cái Nga. Ông đã từng công tác trong Ủy ban liên lạc kinh tế đối ngoại quốc gia Liên Xô. Sau này làm Thứ trưởng Bộ liên lạc kinh tế đối ngoại Nga, sau đó được đề bạt Thứ trưởng thứ nhất, rồi lên làm Bộ trưởng.

Tháng 8 năm 1999, ông giữ chức Bộ trưởng Bộ Thương mại. Năm 2000 giữ chức Phó Bí thư thứ nhất Ủy ban an ninh Liên bang Nga.

Tháng 3 năm 2001 giữ chức Cục trưởng Cục Cảnh sát thuế vụ Liên bang Nga. Tháng 3 năm 2003 giữ chức đại diện toàn quyền Liên bang Nga tại liên minh châu Âu, đến tháng 6 được chuyển sang làm đặc phái viên phụ trách phát triển quan hệ liên minh châu Âu - Nga.

Trên diễn đàn chính trị, ông là một nhà chính trị danh bất hư truyền trong hàng ngũ quan chức chính phủ, nhưng tầm ảnh hưởng chính trị lại không cao trong xã hội. So với Putin, dáng người ông thấp hơn một chút và ông bị hói đầu hoàn toàn.

5. Lựa chọn Thủ tướng mới

Tháng 5 năm 2003, trong Hội nghị thượng đỉnh liên minh châu Âu - Nga họp tại St Peterburg, sự thể hiện của Fradkov làm cho Putin rất hài lòng.

Tháng 11 năm 2003, Nga và liên minh châu Âu tiến hành hội nghị thượng đỉnh ở Roma. Năng lực tổ chức của Fradkov để lại cho Putin ấn tượng sâu sắc. Ông cho rằng, Fradkov là quan chức có năng lực mạnh mẽ, không chỉ về mặt quản lý kinh tế, mà cả mặt tấn công tội phạm cũng có rất nhiều kinh nghiệm.

Fradkov quan hệ rất ít với các ông trùm tài chính, sau khi giữ chức Thủ tướng sẽ không phải chịu nhiều ràng buộc.

Fradkov tuy danh tiếng không lớn nhưng cũng ít gây thù với ai, rất nhiều nhà chính trị của Nga không biết đến ông, nhưng những người phản đối ông giữ chức Thủ tướng cũng không nhiều.

Sau khi Putin đề cử ông giữ chức Thủ tướng, các lực lượng chính trị thân Putin đều tích cực hưởng ứng, rất nhiều quan chức chính phủ và quan chức địa phương đều biểu thị đồng tình ủng hộ.

Phái đối lập là Đảng Cộng sản Nga cũng không có biểu hiện phản đối rõ ràng nào, lực lượng cánh hữu chống đối công khai mạnh nhất cũng bày tỏ sự đồng tình với việc đề cử Fradkov làm thủ tướng.

Một phái đối lập khác là liên minh lực lượng cánh hữu cũng công khai thể hiện ủng hộ thủ tướng Fradkov.

Liên minh Yabloko nói, Fradkov chỉ là một quan chức kỹ thuật, trên thực tế, chính phủ là do Putin trực tiếp lãnh đạo.

Fradkov là người có năng lực và điều kiện thúc đẩy công tác cải cách ở Nga, cũng như đối với nhiệm vụ cụ thể của chính phủ, đặc biệt là công tác kinh tế ông rất có kinh nghiệm.

Hai nhiệm vụ lớn mà chính phủ mới của Nga phải đối mặt là công tác cải cách chế độ thuế và chống tiêu cực. Quá trình cải cách sẽ không thể tránh khỏi làm tổn hại đến các lợi ích của các tập đoàn. Fradkov từng là Cục trưởng Cục cảnh sát thuế vụ, cho nên ông biết rõ cần phải cải cách thuế vụ như thế nào. Putin cho rằng, ông là người có kinh nghiệm phong phú về việc chống tiêu cực.

Putin chọn ông làm Thủ tướng có thể bảo đảm đầy đủ phương châm chiến lược thực hiện triệt để điều hành đất nước chứ không giống như chính phủ Kasyanov.

Nước Nga có quan hệ hợp tác mật thiết với liên minh châu Âu cả về nhiều lĩnh vực kinh tế, ngoại giao, quốc phòng. Nước Nga đã nhiều lần đề xuất ý tưởng nhất thể hóa châu Âu. Fradkov có thời gian dài làm công tác ngoại thương, ông sẽ trở thành Thủ tướng mới thu hút dễ dàng các nhà đầu tư châu Âu đến Nga đầu tư.

Putin chọn ông làm Thủ tướng, có thể nói là một bước tính toán rất chắc chắn.

Căn cứ theo hiến pháp Nga, Thủ tướng là nhân vật quan trọng số hai của nhà nước, Putin công khai bày tỏ trong thời gian thích hợp sẽ đưa Fradkov lên làm người kế nhiệm, điều này càng thu hút sự chú ý của mọi người đối với ông ta.

6. Putin có phải là người độc tài không?

Điều có thể khẳng định được là, Putin thực sự không muốn xây dựng chế độ chính trị độc tài, càng không muốn để cho điện Kremly thống trị nước Nga.

Về mặt kinh tế, mấy năm liền nước Nga đạt tốc độ tăng trưởng. Kết quả điều tra đã chứng tỏ nhân dân Nga ủng hộ Tổng thống, những việc mà Chính phủ Putin làm là nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế của Nga, nhưng vẫn còn tồn tại một số vấn đề, ví dụ như "Luật Lao động" vẫn còn ủng hộ lợi ích cho những người lãnh đạo công đoàn cũ. Về mặt ngoại giao, ông đã làm được nhiều việc phù hợp với lợi ích của nước Nga. Putin là người của chủ nghĩa thực dụng, ông muốn làm sao cho nền kinh tế của Nga được phát triển.

Về mặt dân chủ, Putin còn có nhiều sai sót. Thể chế chính trị của Đảng ở Nga so với trước lúc ông nắm quyền yếu hơn nhiều.

Có lúc bộ phận bảo vệ quyền lợi cử tri Đảng Cộng sản đã bị suy yếu. Ủy ban liên bang (thượng viện) đã mất đi ảnh hưởng vốn có của nó.

Ủy ban liên bang muốn giành được uy tín, thành viên của họ phải được lựa chọn từ cuộc tuyển cử. Trên thực tế, 40% thành viên liên bang là do

Putin hoặc ê kíp của ông tuyển chọn.

Về mặt báo chí tuyên truyền, Putin tuyên bố phải xây dựng một quốc gia pháp chế ở Nga nếu như có bọn trùm sỏ như Boris Berezovsky làm trái pháp luật thì phải đưa chúng ra tòa án xét xử. Nhưng Putin lại xóa bỏ "đài truyền hình quốc gia" và "đài truyền hình". Theo cách nhìn của một số học giả Nga, những sự việc đại loại như vậy đều là một sự mỉa mai đối với nền dân chủ. Tuy nhiên, đây cũng chỉ là cách nhìn của một số người, không thể đại biểu cho đại đa số dân chúng Nga.

Điện Kremly được xây dựng từ năm 1156, nguyên là trang viên của một đại công thần. Sau này trải qua nhiều lần mở rộng xây dựng trở thành cung điện của các triều đại Nga hoàng.

Điện Kremly là một quần thể kiến trúc hình tam giác, diện tích 275 ngàn mét vuông.

Ba mặt của Điện Kremly được phân bố 20 lầu tháp phong cách khác nhau, kiến trúc chủ yếu gồm có cung điện Kremly, đại giáo đường thánh mẫu thăng thiên và đại giáo đường Thiên sứ. Đại lễ đường Kremly, cung Vũ khí, Bảo tàng vũ khí với các phòng trưng bày vũ khí, tháp chuông Ivans, cung Munuoyi, cung lăng kinh, phòng âm nhạc.

7. Kết cục của thời đại Yeltsin

Đêm giao thừa năm 1999, sau khi Yeltsin trao cho Putin hòm mật mã điều khiển vũ khí hạt nhân tại phòng làm việc của tổng thống và nói "Hãy đối xử tốt với nước Nga" rồi bước đi.

Ngày hôm sau, toàn bộ báo chí nước Nga đều vẽ lên một bức tranh: Ông Yeltsin trong bộ đồ thể thao tennis nói với Putin mặc bộ quần áo võ Judo: Chớ có động vào "ê kíp” của tôi, đổi bộ trang phục tenis thành bộ trang phục võ Judo là được rồi.

Sau 4 năm Putin lên nắm quyền, các quan chức cấp cao từ phái giai cấp tư sản dân chủ được đổi thành những cán bộ vững vàng, từ những học giả đeo kính và những ông trùm kinh tế được đổi thành những quân nhân.

Trong bảy vị đại biểu tổng thống các bang trong toàn quốc thì có năm vị là quân nhân. Quân nhân chiếm 70% trong số cán bộ ở các bang và 30% trong số các bộ trưởng, chiếm 25% trong các cơ quan chính phủ, 15% trong

thượng viện liên bang (ủy ban liên bang), 10% trong các trưởng khu hành chính địa phương.

Nhưng thế lực còn lại của gia tộc Yeltsin vẫn ngự trị. Các tập đoàn mà nguyên thủ tướng Kasyanov đỡ đầu và nguyên chủ nhiệm văn phòng tổng thống Voloshin vẫn có thế lực rất lớn trong các ngành kinh tế. Những tập đoàn này chủ trương đi theo con đường tự do phương Tây về mô hình cải cách kinh tế và chính trị, chủ trương thả lỏng việc khống chế chính trị và kinh tế.

Phần lớn những nhà lãnh đạo chủ chốt trong các tập đoàn đến từỦy ban an ninh, văn phòng tổng thống, Cục an ninh liên bang, Bộ Quốc phòng... đều là những người tâm phúc trong đội ngũ đồng sự của Putin từ KGB và nhóm St Peterburg, những người đó đều có thế lực lớn trong các ngành công nghiệp quốc phòng. Những tập đoàn này nhanh chóng giành được quyền lực trong các ngành kinh tế, chủ trương tăng cường kiểm soát trong mọi lĩnh vực quốc gia, họ nghiêng về "mô hình tư bản chủ nghĩa nhà nước".

Ngày 24 tháng 2 năm 2004, việc Putin ra lệnh bãi miễn chức vụ Thủ tướng của Kasyanov đã chấm hết thời đại của Yeltsin và mở ra thời đại mới của Putin.

Tư liệu về Yeltsin - một thời đại chưa từng có

Yeltsin sinh ngày 1 tháng 2 năm 1931 tại bang Sverdlovsk.

Yeltsin sau khi tốt nghiệp khoa kiến trúc học viện Ural đã có thời gian công tác 30 năm liên tục ở Sverdlovsk, từng giữ chức tổng công trình sư, giám đốc công ty liên hợp kiến trúc nhà ở của thành phố này. Năm 1976, ông giữ chức Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Đảng Cộng sản bang Sverdlovsk, Liên Xô.

Năm 1985 được điều về Moscow, bắt đầu đảm nhiệm chức vụ quan trọng trong Đảng và cơ quan nhà nước. Từ tháng 12 năm 1985 đến tháng 11 năm 1987, Yeltsin giữ chức Bí thư thứ nhất thịủy Moscow Đảng Cộng sản Liên Xô. Từ tháng 11 năm 1987 đến tháng 5 năm 1989 giữ chức Phó Chủ tịch thứ nhất ủy ban xây dựng quốc gia Liên Xô. Tháng 3 năm 1989, Yeltsin trúng cử đại biểu nhân dân Liên Xô. Tháng 5 năm 1990 tại Đại hội đại biểu nhân dân lần thứ nhất của nước Nga, Yeltsin trúng cử chủ tịch Xô Viết tối cao Liên bang Nga.

Tháng 6 năm 1991, Yeltsin trúng cử tổng thống đầu tiên của Liên bang Nga trong cuộc bầu cử toàn dân. Tháng 12 năm 1991, ông đã cùng với mười nhà lãnh đạo các nước cộng hòa ra tuyên bố chung, xây dựng liên hợp quốc gia độc lập.

Tháng 7 năm 1996, Yeltsin lại một lần nữa trúng cử Tổng thống Liên bang Nga. Phu nhân của Tổng thống Yeltsin - bà Nana là một kiến trúc sư đã nghỉ hưu.

CHƯƠNG 12
"ĐƯỜNG LỐI" NGOẠI GIAO LINH HOẠT

1. Từ bỏ "địa vị nước lớn hư danh"

Đặc điểm chủ yếu trong chính sách ngoại giao của Putin là đặt lợi ích kinh tế quốc gia lên hàng đầu, lợi ích quốc gia bao gồm các lĩnh vực an ninh, kinh tế, văn hóa, mà trong đó phát triển kinh tế là chủ yếu.

Ngày 30 tháng 6 năm 2000, ông phê chuẩn "chính sách ngoại giao Liên bang Nga" và nhấn mạnh tôn chỉ ngoại giao của nước Nga là "Bảo vệ lợi ích quốc gia, khôi phục ảnh hưởng của nước Nga trên thế giới, tạo môi trường tốt cho phát triển kinh tế nước Nga".

Quan niệm về lý luận "Ngoại giao thực tế" của ông đã đánh giá một cách khoa học về thực lực và nhu cầu của nước Nga, thi hành chính sách ngoại giao thực dụng, sẽ tăng cường tới mức tối đa lợi ích quốc gia của Nga.

Trong bài viết "Một nghìn năm ngoại giao của đất nước Nga" nói rằng, nước Nga "không nằm trong số các quốc gia đại biểu cho nền kinh tế và trình độ phát triển xã hội cao nhất trên thế giới ngày nay". Chính phủ Putin từ bỏ việc theo đuổi "địa vị nước lớn", thi hành chính sách ngoại giao tương đối phù hợp với yêu cầu và thực lực của nước Nga hiện nay. Hoạt động ngoại giao trong những năm trở lại đây của ông đã thể hiện quan niệm này.

Những năm 90 của thế kỷ 20, cả Nga và Trung Quốc đều xây dựng quan hệ ổn định lâu dài, dựa trên lợi ích của hai nước, bắt tay vào giải quyết những vấn đề về biên giới mà trước đây đã từng xảy ra xung đột.

Sau khi lên nắm quyền, Putin tích cực tập trung vào việc mở rộng quan hệ Trung - Nga. Hai nước Trung - Nga đã ký Điều ước hợp tác hữu nghị láng giềng Trung - Nga nhân cuộc gặp gỡ nguyên thủ hai nước tại Moscow, từ đó quan hệ hai nước tiến vào giai đoạn chín muồi.

Nước Nga bên cạnh việc phát triển quan hệ với các nước phương Đông, cũng đã bắt tay vào cải thiện quan hệ với các nước phương Tây.

Sau sự kiện ngày 11 tháng 9 ở Mỹ, nước Nga với lý do ủng hộ chiến dịch chống khủng bố đã tranh thủ xây dựng quan hệ bạn đồng minh với Mỹ. Putin biết rằng, nước Nga không có khả năng đối đầu với nước Mỹ, hơn nữa chính sách cứng rắn của chính phủ Bush cũng rất khó thay đổi.

Cũng sau sự kiện ngày 11 tháng 9, lần đầu tiên Putin gọi điện thoại cho Bush bày tỏ sự ủng hộ.

Khi nước Mỹ đem quân tiến đánh vào căn cứ của quân Taliban ở Afghanistan, nước Nga đã có sự chi viện về mặt tình báo. Nước Nga cũng có sự nhượng bộ đối với việc Mỹ đóng quân ở Trung Á và Caucasia, ngoài ra còn có sự nhượng bộ đối với việc nước Mỹ rút khỏi điều ước chống tên lửa đạo đạn và đưa nước Nga vào danh sách những quốc gia cần tấn công bằng hạt nhân.

Putin hy vọng những nhượng bộ trên là "cái thẻ" để đổi lấy hợp tác Nga - Mỹ để giảm bớt thái độ thù địch giữa hai nước.

Putin cũng hiểu rằng, những văn kiện mà nguyên thủ quốc gia Nga - Mỹ đã ký kết là bước khởi đầu trên con đường đi đến xây dựng lòng tin lâu dài giữa hai bên.

Nhiều năm nay, sự bành trướng của khối NATO sang phía Đông làm cho nước Nga rất lo ngại. Việc ký kết xây dựng Hội nghị Nga - NATO cũng chỉ có tác dụng đối ngoại, khó có thể loại bỏ được sự đối địch. Việc hợp tác chống khủng bố quốc tế sau sự kiện 11-9 đã tạo thời cơ tốt cải thiện quan hệ hai bên. Nước Mỹ và NATO mong muốn nước Nga gia nhập "liên minh chống khủng bố" là để đánh vào phần tử khủng bố trên phạm vi toàn cầu. Nước Nga nhân cơ hội này ký kết "tuyên ngôn Roma" với NATO, xác định "cơ chế 20 nước".

Hai bên cùng đưa ra quyết định trong lĩnh vực chống khủng bố, phòng ngừa và ngăn chặn vũ khí hạt nhân.

Khi giải quyết các vấn đề nói trên, Nga không có quyền phủ quyết đối với NATO, NATO cũng chưa kết nạp Nga, nhưng Putin cho rằng, việc xây dựng được hội nghị NATO - Nga là cơ hội cho hai bên hợp tác, và để giảm bớt sự căng thẳng thù địch giữa hai bên.

Trong bối cảnh nước Nga còn nhiều khó khăn, Putin đã kiên trì tạo dựng cho mình hình tượng mới.

2. Hoà nhập hay thách đấu với phương Tây.

Nước Nga sẽ đi theo hướng nào?

Chạy theo phương Tây, toàn tâm dốc sức hòa nhập vào văn minh châu Âu, đó không chỉ là tư tưởng của người Nga, mà còn là khuynh hướng chung của quá trình vận động của lịch sử Nga.

Các quốc gia phương Tây vừa là người uy hiếp chủ yếu nhất đối với an ninh nước Nga, nhưng cũng là tấm gương để nước Nga phục hưng đất nước. Phương hướng và hạt nhân chiến lược trong hoạt động ngoại giao của Nga chính là quan hệ với các nước phương Tây. Điều không thể xem thường là Nga lại quyết định được điều vốn không thể dung hoà giữa hai bên.

Trong lịch sử, nước Nga luôn luôn bị phương Tây coi là "kẻ ngoại tộc". Trong những năm gần đây, tình hình này lại càng được biểu hiện rõ nét hơn.

Từ khoảng thế kỷ XV, sau khi hình thành đế quốc Nga, so sánh cả về mặt tinh thần và vật chất thì nước Nga vẫn luôn ở vào địa vị lạc hậu so với châu Âu.

"Học theo châu Âu và trở thành cường quốc châu Âu" trở thành một nội dung chủ yếu của lịch sử Nga mấy trăm năm kể từ thời đại Pie đại đế, và là mục tiêu chủ yếu của cuộc cải cách chạy theo phương Tây.

Phần lớn người Nga đều cho rằng Pie đệ nhất đã tạo nên thể xác nước Nga, Mr Sentimetal tạo nên linh hồn nước Nga.

Trên thực tế, phía trước của cả thể xác và linh hồn nước Nga đều phải cho thêm định ngữ "phương Tây".

Phương hướng phát triển của nước Nga là gì? Mấy trăm năm nay, người Nga không ngừng tranh luận về vấn đề này. Đến nay vấn đề mà "phái cải cách" do Putin đứng đầu và "phái bảo thủ" tranh luận về chính sách ngoại giao được tóm lại như sau: Xây dựng quan hệ bạn bè với các nước phương Tây hay thách thức với phương Tây?

Cho dù là nước Nga có mong muốn hay không thì họ vẫn không thể không xây dựng quan hệ hợp tác với phương Tây.

Sự phát triển của Nga và sự hòa nhập với thế giới vẫn không thể tách khỏi phương Tây. Nước Nga có quan hệ mật thiết với phương Tây về lịch

sử, văn hóa và biên giới, sự theo đuổi của chính phủ Putin và sự hợp tác của các quốc gia phương Tây với họ là sự lựa chọn về chính trị chứ không phải là sự lựa chọn "tự nhiên".

Trước khi hình thành dân tộc Nga cận đại, tổ tiên người Nga đã tiếp xúc với lĩnh vực phát triển nhất của nền văn minh châu Âu, đó là văn minh cơ đốc giáo và tiếp thu chính giáo. Sau 240 năm bị người Mông Cổ thống trị, người Nga lại kế thừa văn minh phương Đông. Từ đó, văn minh phương Tây và văn minh phương Đông hòa vào nhau tạo nên nền văn minh của Nga.

Văn minh nước Nga theo như cách nói của họ là một kiểu lý luận không giống như lòng tự tôn dân tộc được hình thành khi xung đột với văn minh phương Tây, mà hình thành trong sự thay đổi nhanh chóng của toàn cầu hóa, là thỏa mãn khát vọng tinh thần mà người Nga đang đi tìm.

Việc "Âu hóa nước Nga" mà Putin đang theo đuổi không thể tránh khỏi một hệ quả là dẫn đến hai cuộc xung đột lớn, một là xung đột văn minh nước Nga và văn minh châu Âu, hai là xung đột giữa phái cải cách và phái bảo thủ.

Putin mong muốn lấy thái độ ôn hòa chứ không phải là tư tưởng đế quốc đối xử với thế giới, muốn thông qua học tập kinh nghiệm của các nước phương Tây để nỗ lực thực hiện phục hưng đất nước Nga.

Từ ý nghĩa này, sứ mạng nặng nề đã làm cho ông rơi vào cái vòng luẩn quẩn vừa giận vừa yêu phương Tây.

Putin không xác định nước Nga là phương Đông hay phương Tây. Cuối cùng ông chỉ có một câu nói: "Tất cả vì lợi ích của đất nước Nga".

Tư liệu về Nước Nga: Giấc mộng cường quốc chưa bao giờ mất.

Diện tích nước Nga là 1.707 triệu kilômét vuông, và là một quốc gia có diện tích lớn nhất thế giới.

Đất nước Nga chạy dài từ Âu sang Á, phía Đông giáp Thái Bình Dương, phía Tây giáp biển Ban Tích, phía Bắc giáp Bắc Băng Dương.

Từ Tây sang Đông nước Nga dài 10 ngàn kilômét, Nam sang Bắc rộng 5 ngàn kilômét, bờ biển dài 338 ngàn kilômét.

Nước nga có tài nguyên thiên nhiên phong phú, chiếm 45% trữ lượng tài nguyên của thế giới. Nhưng do nền kinh tế suy thoái và nhiều nguyên nhân khác, dân số của Nga đang có xu thế giảm dần.

Ngày 1 tháng 12 năm 2000, dân số Nga là 144,9 triệu người, so với đầu năm 1999 giảm 678 ngàn người. Dự tính 15 năm sau, dân số Nga chỉ còn 134 triệu người. Đến giữa thế kỷ 21 dân số Nga có thể chỉ còn 121 triệu người. Ngoài ra đến năm 2015 số người trong độ tuổi lao động ở Nga chỉ còn lại một nửa.

3. Cần Mỹ, nhưng cũng rất cần Cu Ba

Khi tổng thống Putin vừa bước lên vũ đài chính trị đã bị giới báo chí bình luận là "thiếu hấp dẫn" do nét mặt lúc nào cũng lạnh lùng. Ba tháng sau trong hội nghị những người đứng đầu tám nước phát triển (G8) ở Nhật Bản, chính một nhà báo nước này nói về ông rằng, Putin "đã chinh phục những người tham dự hội nghị bằng sức hấp dẫn của chính mình".

Chỉ trong ba tháng ngắn ngủi, hình ảnh Putin trên trường quốc tế đã có thay đổi rất lớn. Vấn đề này có liên quan đến kết quả hoạt động ngoại giao của ông.

Chỉ trong ba tháng sau khi lên nắm quyền, dấu chân của Putin đã in khắp các quốc gia từ Âu sang Á. Ông là người lãnh đạo nước Nga đầu tiên sau Pie đại đế đã đi thăm nước ngoài dài ngày.

Khu vực các quốc gia độc lập có ý nghĩa rất lớn đối với chiến lược biên giới của nước Nga. Putin đến thăm các nước này nhằm tăng thêm tình đoàn kết giữa các quốc gia độc lập. Châu Âu là khu vực ngoại giao quan trọng của Nga. Chuyến thăm của Putin sang các nước Anh, Yù, Tây Ban Nha, Đức đã làm cho quan hệ liên minh của châu Âu với nước Nga càng thêm gắn bó.

Putin sang thăm Trung Quốc, Triều Tiên, Nhật Bản, Việt Nam là để làm cho nước Nga gắn bó trở lại với các nước châu Á.

Đường lối "ngoại giao thực dụng" của Putin luôn thể hiện sự linh hoạt mềm dẻo. Ví dụ như phản ứng của ông đối với hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo của Mỹ. Nước Nga không muốn đối đầu với Mỹ, nhưng Putin vẫn

kiên quyết phản đối hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo của Mỹ đang uy hiếp an ninh quốc gia của Nga.

Putin hội đàm với Phó Thủ tướng Irắc ở Moscow, và đã sang thăm Triều Tiên.

Putin có nhận thức hết sức tỉnh táo về việc giữ gìn, bảo vệ môi trường sinh thái và sức mạnh quốc gia của Nga. Ông cho rằng, nước Nga đang ở vào thời kỳ khó khăn nhất, và ông nhận định rằng sự lựa chọn duy nhất của đất nước Nga là làm cho mình giàu mạnh lên.

Sau khi Putin lên nắm quyền, việc đầu tiên là sang thăm hữu nghị các nước láng giềng. Ông nói: Với các nước láng giềng thì không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc cùng nhau chung sống hòa bình cho dù giữa các nước vẫn có sự khác biệt. Ông xây dựng mối quan hệ rất tốt với Chủ tịch Giang Trạch Dân và còn đi thăm Mông Cổ.

Chỉ vài tháng ngắn ngủi, ông cùng với G. Bush và T. Blair đã có những cuộc hội đàm cá nhân thay cho những cuộc ngoại giao theo nghi lễ rườm rà trước đây.

Gorbachov và Yeltsin phải mất mười năm để nối lại mối quan hệ với các nước phương Tây nhưng kết quả thu được vẫn chỉ là số không và các món nợ chồng chất, trong khi đó chỉ trong vòng hai năm, Putin đã giành được quyền đăng cai hội nghị thượng đỉnh G8 năm 2006.

Những năm 50 của thế kỷ 20, Liên Xô từng có bài hát với tựa đề "cần Cu Ba chứ không cần nước Mỹ tư bản".

Ngày nay thì Putin "cần ông già tư bản Mỹ nhưng cũng rất cần cả Cu Ba". Có người lo lắng, Putin sang thăm các nước như Cu Ba, Triều Tiên, Việt Nam, có thể sẽ làm cho cục diện của nước Nga lâm vào bị động. Vì sao Putin lại cần phải có quan hệ anh em thân thiết với những nhà lãnh đạo của các nước đó? Vì sao lại tự gây khó dễ cho mình".

Bởi vì Putin có hy vọng sẽ thu về những món nợ cũ từ thời Liên Xô ở các nước đó, những quốc gia đó đang bị các nước đế quốc phong tỏa còn tiềm ẩn những nhu cầu tiềm lực đầu tư với những món lợi nhuận to lớn cho đất nước Nga, Putin thu về cho nước Nga những món nợ mà Liên Xô chưa lấy lại được. Putin không chỉ phục hồi lại quan hệ với người lãnh đạo Cu Ba Fidel Castro mà đối với những người lãnh đạo các nước khác như Pháp,

Anh, Tây Ban Nha, ông cũng không có thái độ coi trọng nước này hay coi nhẹ nước kia.

Putin rất coi trọng các nước châu Á, quan hệ của nước Nga với Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc đều đã được cải thiện rất nhiều.

Do tình hình quốc tế thay đổi, quan hệ Nga - Mỹ cũng có lúc như "tuần trăng mật", có lúc xa rời như "hai thái cực", có lúc lại giống như "luyện võ Judo".

Bình luận quốc tế có lúc cũng thay đổi giọng điệu, có lúc cho rằng, Putin "đi theo Mỹ", có lúc cho rằng, Putin "đi ngược lại với Mỹ". Kỳ thực, chính sách ngoại giao của Putin là đang đưa nước Nga trở lại vị trí cường quốc.

Chính sách ngoại giao mà Putin thực hiện là "ngoại giao toàn diện, đa phương và an toàn" tạo ra môi trường quốc tế ổn định để phục hưng nước Nga.

4. Luôn luôn vẫy tay về phía NATO

Sau khi Putin lên nắm quyền, nước Nga không ngừng vẫy tay chào NATO, như: "Hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo liên hợp Nga - châu Âu", hay là "nước Nga gia nhập NATO", "Dự báo chống tên lửa đạn đạo hợp tác Nga - Mỹ" để tách NATO khỏi sự không chế của Mỹ, từ đó bảo vệ an ninh chiến lược cho nước Nga.

Putin đã nói, "Nước Nga có thể gia nhập NATO".

Tổng thư ký trước đây của NATO là Javier Solana nói: "Nếu như nước Nga tham gia NATO thì NATO không cần phải tồn tại nữa".

Putin phản bác rằng, điều kiện để Nga gia nhập NATO là NATO không còn là tổ chức quân sự nữa mà chỉ là một tổ chức chính trị của châu Âu.

Lời nói của ông làm cho các nước Đông Âu đang muốn gia nhập NATO như các quốc gia vùng duyên hải Polo, cộng đồng các quốc gia độc lập và Ucraina thuộc thành viên khối Warsaw đều sợ hãi, bởi vì một khi Nga gia nhập NATO thì họ không còn ô dù để che đỡ nữa.

Putin đã thông qua động thái muốn gia nhập khối NATO để ly gián quan hệ giữa các nước liên minh NATO với Mỹ, tạo nên sự độc lập của châu Âu, nhằm thúc đẩy chiến lược thế giới đa cực mà Nga khởi xướng.

Tuy rằng xã hội của Nga đã Âu hóa phần nào, nhưng các nước phương Tây không phân biệt bạn thù dựa trên chế độ xã hội mà làm việc theo lợi ích chiến lược. Lợi ích an ninh chiến lược lớn nhất của phương Tây là loại bỏ vũ khí hạt nhân chiến lược của Nga, xóa bỏ sự uy hiếp của Nga đối với họ.

Vũ khí hạt nhân chiến lược là cơ sở duy nhất để Nga trở thành một cường quốc và cũng là chỗ dựa chính trị của chính phủ Putin, đây là vấn đề mà Putin không bao giờ chịu từ bỏ.

Putin còn phải thực hiện lời hứa trước cử tri trong khi vận động tranh cử là "đưa đất nước Nga đi lên con đường phát triển". Ông sẽ phải tăng cường hơn nữa sức mạnh quân sự của Nga.

Từ năm 2004 đến năm 2005, viễn cảnh mà mọi người có thể thấy là nước Nga sẽ phải tranh giành với các nước phương Tây. Sự "hợp tác" của Nga với các nước phương Tây chỉ là tạm thời, trong khi đó những tranh chấp giữa họ thì rất lâu dài.

Nước Nga coi các nước liên minh châu Âu là "trụ cột văn minh", là "người đối thoại chân thành", liên minh châu Âu có tiền của, kỹ thuật và kinh nghiệm kinh doanh mà nước Nga rất cần, là thị trường quan trọng về năng lượng của Nga.

Putin nói, nước Nga phải "trở về với châu Âu", phải thực hiện "nhất thể hóa" về chính trị, kinh tế và an ninh chiến lược với châu Âu.

Tuy rằng Mỹ và châu Âu là đồng minh quân sự nhưng trong rất nhiều vấn đề, Mỹ và châu Âu vẫn tồn tại những bất đồng, liên minh châu Âu hy vọng thoát khỏi Mỹ, mong muốn trở thành một cực quan trọng của thế giới.

Trong quan hệ với Nga, liên minh châu Âu không muốn Mỹ là kẻ duy nhất thực hiện. Liên minh châu Âu vẫn rất tôn trọng tiềm lực hợp tác và sự hỗ trợ với Nga. Do yêu cầu của cả hai bên, quan hệ Nga - Âu những năm gần đây đang ấm dần lên. Nga và liên minh châu Âu đã ký "Văn kiện hợp tác an ninh năng lượng Nga - châu Âu" trong hội nghị thượng đỉnh tại Moscow, điều này làm cho quan hệ Nga - châu Âu càng gắn bó chặt chẽ. Hội nghị thượng đỉnh này mỗi năm họp một lần để đảm bảo duy trì được thành quả hợp tác.

Xuất phát từ lợi ích quốc gia, Putin đẩy lùi áp lực từ phía Mỹ, tích cực phát triển quan hệ với các quốc gia khác như Triều Tiên, Cu Ba, Iran, Irắc,

bảo đảm duy trì quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế và quân sự. Ông căn cứ vào nhu cầu lợi ích quốc gia mà rút quân khỏi các căn cứ quân sựở Việt Nam và Cu Ba.

Putin là một nhà ngoại giao tầm cỡ, chỉ hai tuần sau khi giữ quyền tổng thống ông đưa ra "ý tưởng an ninh quốc gia Liên bang Nga", thể hiện rõ ràng sự phản đối thế giới đơn cực. Ông thông qua đàm phán vấn đề NATO mở rộng sang phía Đông để thực hiện "bắt tay" với NATO.

Tháng 7 năm 2000, Putin sang thăm Trung Quốc, nhằm khẳng định vị thế quan trọng của Trung Quốc trong chính sách đối ngoại của Nga.

Ông còn sang thăm Cu Ba, đây là chuyến thăm đầu tiên của người lãnh đạo đứng đầu Nga sang Cu Ba sau hơn một thập kỷ. Trong thời gian ở thăm Cu Ba, ông đã phê bình chính sách đối ngoại của thời đại Yeltsin đối với Cu Ba, phê phán chính sách phong tỏa kinh tế của Mỹ đối với Cu Ba. Sau đó, ông còn vòng qua Mỹ, sang thăm Canada.

Cùng với chuyến viếng thăm của Tổng thống Iran Mohammad Khatami tới nước Nga, quan hệ Nga - Iran cũng bước vào giai đoạn mới, hai bên thỏa thuận tăng cường hợp tác kỹ thuật quân sự hơn nữa.

Do quan hệ Nga - Mỹ trong vấn đề chống tên lửa đạn đạo hạt nhân còn nhiều căng thẳng, Putin tích cực xây dựng hình tượng nước Nga cường quốc, nâng cao ảnh hưởng của Nga trên trường quốc tế, thông qua mối quan hệ ngoại giao Âu - Á, làm tan rã thế bao vây của Mỹ đối với nước Nga.

Với sự cố gắng của Putin đã hạn chế phần nào cuộc đông tiến của NATO. Ít nhất, về bản chất đã giúp Nga không trở thành mục tiêu tiến sang phía đông của NATO.

5. Xóa bỏ ngăn cách Âu - Mỹ.

Tổng thống Mỹ Bill Clinton thăm Nga vào đầu tháng 6 năm 2000 nhằm thúc đẩy Putin đưa ra những nhượng bộ về kế hoạch phòng thủ tên lửa đạn đạo NMD của Mỹ và sửa đổi "Điều ước chống tên lửa đạo đạn" (ABM).

Putin khẳng định: "Không". Ông nắm chắc cơ hội này để cho Mỹ một bài học, với lý do phía Mỹ đơn phương bố trí hệ thống NMD nên Nga cự tuyệt việc sửa đổi ABM. Ông đồng ý với cách nói của Mỹ về cái gọi là phòng thủ tên lửa đạn đạo tập kích của quốc gia "lưu manh", và bày tỏ phải xây dựng

một hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo phi chiến lược khác hẳn với hệ thống NMD mà Mỹ đơn phương xây dựng, nhưng cũng không giống hệ thống NMD mà Mỹ - Nhật cùng xây dựng.

Putin cho rằng, hệ thống này không làm trái và không bị ngăn chặn bởi tên lửa chiến lược hành trình bay trong không gian hoặc từ không gian bắn vào trái đất; đồng thời quy định số lượng vũ khí đánh chặn không được vượt quá 100 quả, tốc độ bay phải thấp hơn ABM mỗi giây 3.000 mét. Putin còn nói, những hệ thống tên lửa đạo đạn và chống đạo đạn phi chiến lược này có thể thay thế hệ thống NMD của Mỹ.

Lời lẽ của ông ngăn chặn mọi khả năng mặc cả của Mỹ về việc sửa đổi hệ thống ABM và làm cho Bill Clinton thất vọng vô cùng.

Để làm dịu bớt cơn bực tức của Bill Clinton, Putin đã ký hiệp định với Clinton về việc cùng thông báo cho nhau những thông tin bắn tên lửa đạn đạo chiến lược.

Do kinh phí bị thiếu nghiêm trọng. Vệ tinh cảnh giới của Nga chỉ có thể duy trì từ 8 đến 16 giờ mỗi ngày để giám sát cảnh giới đối với vũ khí hạt nhân chiến lược của NATO bắn lên không trung, hiệp định mà Putin và Bill Clinton ký được coi như tấm lưới cảnh báo bị rách đã được vá lại của Nga.

Sau khi Bill Clinton đi khỏi, Putin lập tức an ủi cái mà nước Mỹ gọi là "quốc gia lưu manh" để bù đắp lại lợi ích chiến lược mà Nga có thể mất ở Đông Nam Á. Putin cũng phủ định những luận điệu về quốc gia "lưu manh" mà Mỹ đã đặt cho Triều Tiên. Ông chỉ thị công ty linh kiện tên lửa đạo đạn của Nga và Uzbekistan bán thiết bị tên lửa đạn đạo cho Triều Tiên nhiều hơn. Nước Nga còn hợp tác với Triều Tiên bán tên lửa đạn đạo cho Yemen.

"Nước láng giềng nguy hiểm" mà Nga chỉ ra là chính phủ Taliban ở Afghanistan đến đánh thuê cho quân Chechnya và các quốc gia trong khối NATO đang chĩa vũ khí vào Nga. Ngày thứ hai sau khi Bill Clinton rời nước Nga, Putin cũng bắt đầu chuyến viếng thăm các nước châu Âu.

Ngày 5 tháng 6 năm 2000, trong thời gian ở thăm Italia, Putin nêu vấn đề nước Nga mong muốn xây dựng "Hệ thống tên lửa phòng thủ đạn đạo liên hợp" với các quốc gia châu Âu trong khối NATO. Kiến nghị này đã làm cho Bill Clinton rất khó xử.

Điều này so với những ý kiến mà Putin phản đối hệ thống NMD của Mỹ khi Bill Clinton thăm Nga hầu như không có gì khác, chỉ tập trung vào một mục tiêu là xen vào giữa Mỹ và châu Âu, và tách rời quan hệ của họ.

Do Mỹ có mưu đồ sửa đổi kế hoạch ABM và quốc hội Mỹ phủ quyết điều ước cấm thử vũ khí hạt nhân, đã làm tăng thêm sự bất bình mạnh mẽ từ các nước Anh, Pháp, Đức, Yù đối với Mỹ, đồng thời cảnh báo Mỹ rằng, hành động đó sẽ gây chia rẽ trong các nước NATO; các nước đều kêu gọi quốc hội Mỹ phê chuẩn điều ước cấm thử vũ khí hạt nhân, phản đối Mỹ triển khai bố trí NMD và sửa đổi điều ước. Các nước cũng đồng tình ủng hộ đề án của Nga về việc phản đối Mỹ xây dựng hệ thống NMD và sửa đổi điều ước.

Sở dĩ liên minh châu Âu phản đối Mỹ chủ yếu là do Mỹ đơn phương bố trí hệ thống NMD, điều này sẽ kích động Nga mở rộng kho vũ khí hạt nhân, uy hiếp an ninh của các nước châu Âu. Sau khi Mỹ đơn độc bố trí NMD, chiến lược an ninh của châu Âu sẽ do Mỹ đơn phương khống chế, làm cho mục tiêu đi đến độc lập của châu Âu càng trở nên xa vời. Việc Mỹ đơn phương bố trí hệ thống NMD làm cho châu Âu buộc phải phát triển hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo độc lập để tạo thế cân bằng chiến lược, điều này sẽ tạo thêm áp lực mới cho việc chạy đua vũ trang ở các nước châu Âu, làm cho tài chính các nước châu Âu khó khăn thêm.

Dưới ảnh hưởng của liên minh châu Âu, Canada cũng phản đối việc bố trí NMD của Mỹ, việc này đã làm cho Mỹ cảm thấy bị cô lập bốn phía. Thủ tướng Đức Schroder nêu rõ, trên cơ sở "kiến nghị của Putin" sẽ xây dựng quan hệ bạn bè chiến lược Nga và Đức". Trong món nợ 160 tỷ đô la của Nga đối với phương Tây, nước Đức đã có quyền sử dụng 80 tỷ, điều này làm cho Mỹ cảm thấy lo ngại.

Putin thông qua hợp tác với châu Âu đã thành công trong việc phá vỡ chủ nghĩa bá quyền của Mỹ, và giữ vững sức mạnh của Nga.

6. Hàn gắn quan hệ Nga - Mỹ.

Trước khi Bush nhậm chức tổng thống Mỹ, cố vấn an ninh quốc gia Condoleezza Rice nói với ông ta rằng: "Trước mắt, tình hình nước Nga rất xấu, chúng ta chẳng có căn cứ gì để tin Putin cả".

Tháng 5 năm 2001, Putin và Bush tiến hành cuộc gặp gỡ lần thứ nhất ở Slovenia, cố vấn an ninh Mỹ không thể ngờ được rằng, chính mình lại đang chứng kiến cảnh Putin và Bush ôm hôn nhau. Sau đó, Bush đã nhiều lần tuyên bố với giới ngoại giao thế giới rằng: Putin là người đáng tin cậy, Nga là người bạn đồng minh của Mỹ.

Thời kỳ chiến tranh lạnh, hai nước Nga - Mỹ chỉ cần bên này nâng cao đẳng cấp vũ khí cảnh giới thì bên kia cũng phải tăng cường theo. Sau sự kiện ngày 11 tháng 9, Putin là nguyên thủ quốc gia đầu tiên gọi điện thoại cho Bush.

Khi đó, người nhận điện thoại là cố vấn an ninh, bà Rice, Putin nói, ông biết quân đội Mỹ đang được đặt trong tình trạng cảnh giới cao nhất, ông sẽ ra lệnh cho quân đội Nga giữ yên cấp độ sẵn sàng chiến đấu vốn có như trước.

Bà Rice cho biết: "Đây là một điềm báo trước về mối quan hệ Nga - Mỹ ấm dần lên. Trong mấy ngày tiếp sau đó, tổng thống Bush đã nhiều lần nhắc đến sự kiện này".

Không lâu, Putin lại tiếp tục có những nhượng bộ, cho phép quân Mỹ được sử dụng sân bay của một số nước Trung Á. Khi đó phía quân đội Nga và các nhân vật quan trọng bất bình với việc ông bán nước Nga để vỗ về nước Mỹ.

Thông qua bộ mặt lạnh lùng đầy cương nghị của Putin, những người thấu hiểu sự việc đều cảm nhận được những nỗi khó khăn của nước Nga lúc bấy giờ và càng hiểu được sự kiên trì cứng cỏi, cương nghị của người Nga. Trái lại, tổng thống Bush với thái độ ngang ngược đã thể hiện một nước Mỹ đang ở thời kỳ cường thịnh nhất.

Xét về nước Nga hiện tại, điều đáng buồn nhất chính là những thứ mà họ có thể làm cho nước Mỹ sợ hãi còn quá ít.

Do sức mạnh quốc gia suy thoái nên địa vị quốc tế của Nga dần dần đi xuống, vì vậy ngày 14 tháng 5 năm 2001, Tổng thống của các nước Nga, Belarus, Kazakhstan, Armenia, Kyrgyzstan, Tajikistan gặp mặt ở Moscow. Ngay trước ngày Putin và Bush gặp nhau, Putin và tổng thống của 5 nước: Trung Quốc, Kazakhstan, Tajikistan, Uzbekistan, Kyrgyzstan, lần đầu tiên gặp mặt trong hội nghị hợp tác Thượng Hải được tổ chức tại Thượng Hải. Điều này đánh dấu việc nước Nga vẫn có sân sau an toàn.

Trước đó, Bộ trưởng Bộ quốc phòng các nước thành viên tổ chức hợp tác Thượng Hải cũng đã họp ở Moscow vào ngày 15 tháng 5.

Hiệp định mà Putin và Bush ký trong cuộc gặp gỡ là trong vòng 10 năm tới, mỗi bên cùng nhau cắt giảm từ 1.700 đến 2.200 đầu đạn hạt nhân chiến lược trong kho vũ khí hạt nhân của mình. Bush nói, sẽ mãi mãi thoát khỏi thời kỳ chiến tranh lạnh. Sự kiện này đối với thế giới mà nói là đã giảm số lần loài người bị hủy diệt từ 10 lần nay chỉ còn hai lần. Thành quả đạt được này phải trải qua sự thương lượng, mặc cả lâu dài, Nga có thể trút bỏ được gánh nặng để quan hệ với NATO, đi sâu vào tiến trình của NATO. Điều này có lợi cho việc xử lý món nợ nước ngoài của Nga trong hội nghị thượng đỉnh tám nước (G8).

Nước Mỹ phát triển NMD, trên thực tế là, họ đang mưu đồ biến cuộc chiến tranh mà trong đó nước Mỹ thì mặc áo giáp sắt, đội mũ sắt còn các đối thủ kia thì mình trần chân đất, biến thế kỷ 21 trở thành thế kỷ do Mỹ thống trị và chi phối. Việc Mỹ phát triển NMD sẽ châm ngòi cho một cuộc chạy đua vũ trang mới, từ đó có thể nhận thấy trong quan hệ Nga - Mỹ, cuộc hội ngộ Putin và Bush lần này là thắng lợi của cả hai bên.

Putin cho rằng, việc mở rộng không gian ngoại giao của Nga có vai trò to lớn trong mối quan hệ Nga - Mỹ.

Putin nói, nước Nga mãi mãi là một bộ phận của châu Âu, xử lý tốt quan hệ Nga - Mỹ là điều kiện cần thiết để cho nước Nga trở về với châu Âu.

Sự hợp tác Nga - Mỹ không phải là "thuật quyền biến" mà là vì lợi ích quốc gia.

Ông hy vọng sẽ cố gắng làm cho nước Mỹ trở thành "người bạn ổn định" của Nga, cố gắng xây dựng "quan hệ quốc gia kiểu mới" giữa Nga và Mỹ dựa trên cơ sở bình đẳng.

Putin nhiều lần tiến hành các chuyến thăm nước ngoài để cải thiện môi trường phát triển của Nga. Putin đã "bốn lần bắt tay" với tổng thống Mỹ Bush chỉ trong vòng nửa năm, làm cho quan hệ Nga - Mỹ từ chỗ căng thẳng trở nên ấm áp. Về việc phía Mỹ đơn phương rút khỏi "Điều ước chống tên lửa đạo đạn", Putin chỉ có thể nói, quyết định của Mỹ là "sai lầm", điều này làm cho mọi người cảm thấy đáng tiếc, nhưng cải thiện quan hệ với Mỹ - Nga mới có thể có tiền đề cho việc duy trì và bảo vệ lợi ích của mình.

Đúng như vậy, về bản chất quan hệ Mỹ - Nga là quan hệ đối lập, nhưng Putin không mệt mỏi trong việc bỏ công sức nỗ lực phấn đấu làm thay đổi và khôi phục quan hệ Nga - Mỹ. Ông cho rằng, làm như vậy có lợi cho việc duy trì lợi ích của Nga.

7. Quan hệ Nga và Việt nam

Từ ngày 28 tháng 2 đến ngày 2 tháng 3 năm 2001, Tổng thống Liên bang Nga Putin đã sang thăm chính thức Việt Nam. Đây là chuyến thăm đầu tiên của người đứng đầu điện Kremly đến Hà Nội trong lịch sử quan hệ Việt Nam - Liên Xô và sau này là Việt Nam - Liên bang Nga. Vì thế chuyến thăm của ông Putin sang Việt Nam lần này đã giành được sự quan tâm đặc biệt của dư luận Việt Nam và Liên bang Nga cũng như dư luận trên thế giới.

Nga là một thành phần trong Liên bang Xô Viết, đã thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam từ ngày 3 tháng 1 năm 1950.

Sau khi Liên Xô giải thể, Việt Nam đã chủ động duy trì quan hệ chính thức với Liên bang Nga dựa trên nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi. Hiệp ước về nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Liên bang Nga ký ngày 16 tháng 6 năm 1994 và Tuyên bố chung giữa hai chính phủ về việc thúc đẩy phát triển hợp tác kinh tế, thương mại và khoa học kỹ thuật ký tháng 11 năm 1997 đã xác định cơ sở cho quan hệ mới, cũng như phương hướng hợp tác giữa hai nước.

Quan hệ Nga - Việt sau một thời gian ngưng trệ đang dần được khôi phục và củng cố trở lại. Hai bên đã có nhiều đoàn cấp cao sang thăm nhau.

Về phía Việt Nam có các chuyến thăm của: Bộ trưởng Bộ ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm (10-1993), Thủ tướng Võ Văn Kiệt (6-1994), Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm (5-1998), Chủ tịch nước Trần Đức Lương (8-1998), Thủ tướng Phan Văn Khải (9-2000).

Về phía Nga có các chuyến thăm của: Bộ trưởng Bộ ngoại giao Nga (7-1995), Chủ tịch Duma Quốc gia Nga G.Xêlêđơniốp (2-1997), Thủ tướng Nga Trécnômứcđin (11- 1997), Bộ trưởng Quốc phòng I.Sergeyev(10-1998), Bộ trưởng Ngoại giao (2-2000).

Ngoài ra, hai bên còn giao lưu nhiều đoàn cấp bộ, ngành, địa phương. Từ năm 1994 đến nay, hai nước đã ký hơn 20 hiệp định và hiệp ước, đặt cơ sở

tốt đẹp cho việc phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác trong giai đoạn mới. Quan hệ hợp tác giữa hai nước được triển khai trên tất cả các lĩnh vực: thương mại, đầu tư, khoa học, kỹ thuật, văn học - giáo dục, kỹ thuật quân sự.

Tuy nhiên, phải thẳng thắn thừa nhận rằng, những năm qua quan hệ Việt - Nga chưa phát triển tương xứng với tiềm năng của hai nước, đặc biệt là quan hệ về kinh tế.

Từ sự phân tích bối cảnh trên cho thấy, việc phát triển hơn nữa quan hệ giữa 2 nước là nhu cầu của cả hai bên. Do đó chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Putin là một sự kiện quan trọng, đánh dấu một mốc lịch sử sự chuyển biến tích cực trong quan hệ 2 nước.

Trong thành phần đoàn Nga cùng đi với Tổng thống Putin có: Phó Chủ tịch chính phủ Khristenco, Bộ trưởng ngoại giao I.Ivanov, Phó chánh dân phòng thứ nhất Phủ Tổng thống Đ.A. Meledev, Đại sứ liên bang Nga tại Việt Nam V.V. Ivanov.

Phía việt Nam cùng đón và tiếp khách với Chủ tịch nước Trần Đức Lương còn có Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm, Bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Duy Niên, Bộ trưởng kế hoạch xây dựng và đầu tư Trần Xuân Giá, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước Nguyễn Cảnh Dinh, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Đoàn Mạnh Giao, Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Hoàng Văn Nghiên, Đại sứ Việt Nam tại liên bang Nga Ngô Tất Tố.

Các hoạt động chính trong chuyến thăm như sau:

Sáng mùng 1 tháng 3: Tổ chức trọng thể lễ đón đoàn tại Phủ Chủ tịch. Sau lễ đón, Chủ tịch nước Trần Đức Lương gặp riêng Tổng thống Putin. Sau đó hai đoàn hội đàm và tổ chức lễ ký, trao đổi các hiệp định và văn kiện hợp tác giữa hai nước.

Trưa mùng 1 tháng 3: Chủ tịch Trần Đức Lương và Tổng thống Putin họp báo.

Chiều mùng 1 tháng 3: Thủ tướng Phan Văn Khải hội kiến với Tổng thống Putin tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế Hà Nội. Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh hội kiến với Tổng thống Putin tại Hội trường Ba Đình Hà Nội.

Tổng thống Putin trao Huân chương hữu nghị cho công dân Việt Nam và ba công dân Nga vì đã có nhiều đóng góp vào việc phát triển quan hệ hợp tác giữa hai nước. Sau đó, Tổng thống Putin gặp mặt thân mật tập thể cán bộ, công nhân viên xí nghiệp liên doanh dầu khí Việt Nga.

Tối mùng 1 tháng 3: Tổ chức trọng thể lễ trao tặng huân chương cao quí của Nhà nước ta cho Tổng thống Putin, Phó Chủ tịch chính phủ và Bộ trưởng Ngoại giao Liên bang Nga tại Phủ Chủ tịch.

Sáng mùng 2 tháng 3 diễn ra hai hoạt động chính: Tổng bí thư Lê Khả Phiêu tiếp Tổng thống Putin và Tổng thống Putin đến đặt vòng hoa tại đài tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ, đặt vòng hoa và vào lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vòng hoa của Đoàn mang dòng chữ: "Tổng thống Putin kính viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam". Sau khi viếng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng thống Putin vào thăm nơi ở và làm việc của Người, đã ghi sổ lưu niệm của khu di tích Nhà sàn Bác Hồ: "Tôi xin chân thành được làm quen với cuộc sống của người thầy vĩ đại của nhân dân Việt Nam. Một con người mà tên tuổi đã đọng lại trong lịch sử thế giới. Xin chúc nhân dân Việt Nam hoà bình, thịnh vượng và phồn vinh". Sau đó Tổng thống Putin đi thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

Chiều mùng 2 tháng 3: Tổng thống Putin dự cuộc gặp mặt thân mật với những người Việt Nam đã từng học tập, công tác tại Liên Xô và Liên bang Nga. Cuối buổi chiều ngày 2 tháng 3, lễ tiễn Tổng thống Putin và đoàn đại biểu Liên bang Nga đã diễn ra trọng thể tại Phủ Chủ tịch.

Chuyến thăm của Tổng thống Putin đến Việt Nam đã thúc đẩy hơn nữa mối quan hệ giữa hai nước.

Trong chuyến thăm này hai bên đã ký tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược giữa Việt Nam và Nga. Tuyên bố gồm 17 điểm, thể hiện sự phát triển mới trong quan hệ giữa hai nước, xác lập khuôn khổ hợp tác lâu dài trên cơ sở là đối tác chiến lược. Ngoài ra, nguyên thủ hai nước còn trao đổi và ký kết các văn kiện và hiệp định như sau:

- Hiệp định hợp tác giữa ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Ngoại thương Nga để giúp cho doanh nghiệp Nga nhập khẩu hàng Việt Nam.

- Bản ghi nhớ giữa Ủy ban tìm kiếm cứu nạn của Việt Nam và Bộ các tình trạng khẩn cấp và khắc phục hiệu quả thiên tai của Liên bang Nga.

- Hiệp định giữa Bộ Khoa học công nghệ môi trường Việt Nam và Ủy ban Nhà nước Liên bang Nga về tiêu chuẩn hoá và đo lường về hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn hoá đo lường và chất lượng.

- Hiệp định thư kèm Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Liên bang Nga về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí ở thềm lục địa phía Nam Việt Nam trong khuôn khổ xí nghiệp liên doanh Vietsopetro ngày16 tháng 7 năm 1991.

- Nghị định thư về rà soát cơ sở điều ước và hiệp định song phương trong quan hệ giữa Việt Nam và Liên bang Nga.

Nội dung chính trong tuyên bố chung giữa hai nước Nga

- Việt được ký kết trong chuyến thăm của Tổng thống Putin đến Việt Nam như sau:

Về mặt chính trị: Quan hệ về chính trị giữa hai nước được củng cố, tăng cường trên cơ sở thiết lập "quan hệ đối tác chiến lược", đáp ứng nguyện vọng và tình cảm của nhân dân hai nước, làm cơ sở cho việc đẩy mạnh hợp tác hữu nghị về nhiều mặt trong thế kỷ XXI. Trong bản Tuyên bố chung đã khẳng định: Hiệp ước về các cơ sở quan hệ hữu nghị giữa hai nước ký năm 1998 và các văn kiện song phương khác là cơ sở vững chắc để phát triển mạnh mẽ quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa hai nước; Hai bên duy trì các cuộc tiếp xúc thường xuyên ở tất cả các cấp để trao đổi ý kiến về các vấn đề quan trọng trong quan hệ song phương, cũng như tình hình khu vực và quốc tế; tăng cường quan hệ giữa các cơ quan chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội của hai nước.

Về mặt kinh tế: Hai bên đều cho rằng quan hệ về kinh tế - thương mại, khoa học - kỹ thuật và đầu tư là những vấn đề quan trọng nhất, trong đó coi kết quả hợp tác về dầu khí là cơ sở vững chắc để phát triển kinh tế. Hai bên cùng đánh giá tiềm năng về quan hệ thương mại của hai nước còn rất lớn nhưng chưa phát huy đầy đủ, chủ yếu là do chưa có phương thức thích hợp. Vì thế tại điểm 7 trong Tuyên bố chung đã nhấn mạnh: "Phải tìm ra các biện pháp đa dạng để đẩy mạnh trao đổi hàng, tăng kim ngạch buôn bán lên mức độ mới phù hợp với tiềm năng vốn có trong quan hệ hai nước".

Về quân sự: Điểm 8 của bản Tuyên bố chung khẳng định: "Hai bên sẽ tăng cường hợp tác về trang bị quốc phòng phù hợp với yêu cầu an ninh của Việt Nam và Liên bang Nga và không nhằm chống lại nước thứ ba".

Về trang bị quốc phòng thì Nga hoàn toàn có khả năng bán cho Việt Nam những loại vũ khí, trang bị cần thiết đủ để bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Vấn đề chỉ còn là phụ thuộc vào khả năng tài chính của Việt Nam. Như những lời Tổng thống Putin đã nói với phóng viên đài BBC: "Việt Nam không những chỉ cần hiện đại hoá mà còn cần được hỗ trợ các thiết bị quân sự mà Liên Xô đã cung cấp trước đây. Việt Nam cần có vũ khí hiện đại và chúng tôi sẵn sàng hợp tác với Việt Nam trong lĩnh vực này". Còn báo "Lao động" của Nga dẫn lời Tổng thống Putin: "Quan hệ hai nước trong lĩnh vực kỹ thuật quân sự sẽ được phát triển đến quy mô mà các bạn Việt Nam mong muốn".

Về tình hình quốc tế, tuyên bố chung giữa hai nước:

Nhất trí với nhau trên nhiều nội dung về đánh giá tình hình quốc tế, khu vực và cách xử lý trong quan hệ quốc tế hiện nay. Hai bên cho rằng quan hệ quốc tế phải là quan hệ "công bằng, bình đẳng giữa các quốc gia vì sự nghiệp hoà bình ổn định và phát triển của nhân loại, kiên quyết chống lại mọi hình thức áp đặt hoặc can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia có chủ quyền, lên án ý đồ đưa khái niệm "can thiệp nhân đạo" và "chủ quyền nhân đạo" vào thực tiễn quan hệ quốc tế nhằm biện minh cho các hành động quân sự của một nước hay nhóm nước, vi phạm nghiêm trọng các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp quốc và Luật pháp quốc tế".

Về toàn cầu hoá kinh tế: Hai bên ghi nhận tính chất hai mặt của quá trình toàn cầu hoá kinh tế. Do đó, phải thiết lập một trật tự kinh tế quốc tế mới bình đẳng, công bằng.

Về tình hình an ninh quốc tế: Hai bên khẳng định quyết tâm hợp tác chống chủ nghĩa khủng bố quốc tế, chủ nghĩa ly khai, chủ nghĩa tôn giáo cực đoan và tội phạm xuyên quốc gia, hợp tác trong bảo vệ môi trường toàn cầu và vấn đề an ninh thông tin quốc tế.

Về tình hình khu vực châu Á - Thái Bình Dương: Hai bên coi trọng bảo đảm an ninh và củng cố lòng tin ở khu vực này và cho rằng, việc Mỹ triển khai các hệ thống phòng thủ chống tên lửa chiến trường (TMD) khép kín ở châu Á - Thái Bình Dương có thể tác động tiêu cực đến an ninh và ổn định của khu vực, gây ra một cuộc chạy đua vũ trang mới.

Liên bang Nga coi trọng quan hệ với ASEAN và quyết tâm phát triển quan hệ hợp tác toàn diện với ASEAN trên cơ sở bình đẳng cùng có lợi, góp phần củng cố hoà bình, ổn định ở khu vực Đông Nam Á". Việt Nam ủng hộ Nga tham gia vào Diễn đàn Á - Âu (ASM) và sẽ thúc đẩy việc Nga gia nhập Tổ chức ASEI.

Chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống liên bang Nga Putin đã thu hút sự chú ý đặc biệt của các phương tiện thông tin đại chúng Nga và các nước.

Nhân chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống V Putin, báo "Tin tức" ra ngày 1 tháng 3 có bài viết về quan hệ hợp tác kinh tế Nga - Việt Nam, trong đó có đoạn: "Hiện nay chúng ta không thu được hiệu quả từ việc hướng sang phương Tây, trong khi chúng ta lại có những triển vọng ở phương Đông. Trong chừng mực nhất định, chúng ta đang được chờ đợi ở đó. Vì thế Việt Nam là cánh cửa mở ra thị trường Đông Nam Á và toàn bộ thị trường ASEAN".

Với đầu đề "Nga cần gì ở Việt Nam và Việt Nam muốn gì ở Nga?", báo điện tử "Đất Nước" số ra ngày 2 tháng 3, đã đăng bài của phóng viên S. Smetanina viết từ Hà Nội nhận định về chuyến đi này như sau: "Ở Việt Nam từ lâu người ta đã chờ đợi chuyến thăm của ông Putin". Việt Nam và nhân dân Việt Nam luôn giữ được tình cảm nồng ấm trước đây với nước Nga, mặc dù đã từng có sự "nguội lạnh", thậm chí suy giảm sự hợp tác song phương trong thời kỳ đầu những năm 90. Trong giới trí thức Việt Nam vẫn cho rằng Nga là đồng minh chân chính duy nhất của Việt Nam.

Vậy Việt Nam muốn gì ở Nga? Trước hết đó là khôi phục lại quan hệ kinh tế - thương mại giữa hai nước. Tất nhiên đó là khôi phục lại việc cung cấp kỹ thuật trong lĩnh vực dân sự và quân sự. Theo đánh giá của các chuyên gia Nga, quân đội Việt Nam được trang bị tới 75% vũ khí và thiết bị quân sự của Liên Xô. Tình hình tương tự cũng thể hiện trong việc đào tạo cán bộ cho các ngành: kinh tế và quân sự của Việt Nam...

Còn Nga cần gì ở Việt Nam? Trước hết là khôi phục lại các quan hệ kinh tế trên cơ sở mới, hai bên cùng có lợi...

Ngoài việc mở rộng thương mại song phương, Việt Nam có thể giúp Nga thâm nhập thị thường châu Á và củng cố vị thế của mình ở đây. Từ năm 1996, Việt Nam đã là người điều phối quan hệ giữa Nga và ASEAN. Điều

này có nghĩa là tất cả các quan hệ của Nga với các nước ASEAN đều sẽ thông qua Việt Nam.

Nói chung hầu hết các báo lớn của Nga đều đăng bài hoan nghênh và đánh giá cao chuyến thăm lịch sử này.

Tờ "Báo Nga" viết việc đoạn tuyệt quan hệ với những người bạn đã được thử thách, trong đó có Việt Nam là phi lý. Các mối quan hệ của hai nước chúng ta đã tồn tại hơn nửa thế kỷ. Và đúng như lời Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam Trần Đức Lương đã nhấn mạnh, mọi thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước đều có sự giúp đỡ to lớn và quan trọng của Nga và sự hợp tác hiệu quả Việt - Nga.

Còn tờ "Thương nhân" nhận xét: "Mục tiêu chuyến thăm của Tổng thống Putin đã tạo đà mới thúc đẩy sự phát triển hợp tác Nga - Việt. Trên thực tế Nga đang tăng cường hợp tác với Việt Nam trên tất cả các phương diện và nhân chuyến thăm này, Tổng thống Putin muốn tỏ rõ rằng Mátxcơva đánh giá cao tầm quan trọng của Việt Nam như một đối tác kinh tế chiến lược của Nga ở châu Á và mong muốn phát triển sự hợp tác cùng có lợi với Việt Nam.

Các phương tiện thông tin đại chúng của nhiều nước trên thế giới đã đánh giá cao ý nghĩa chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Nga Putin.

Các đài tiếng nói Hoa Kỳ, BBC của Anh, RFI của Pháp, kênh truyền hình CNN của Mỹ và các hãng tin lớn của các nước như Reuter, AFP, AP, Tân Hoa Xã... đều đưa tin đậm nét về chuyến thăm, trong đó nêu bật những lĩnh vực chính mà các cuộc hội đàm giữa Tổng thống Putin và các nhà lãnh đạo cao cấp của Đảng và Chính phủ Việt Nam đề cập.

Đài tiếng nói Hoa Kỳ có bài phân tích về chuyến thăm và cho rằng, "Có nhiều nguyên nhân khiến Nga đã dành cho Việt Nam một vị trí xứng đáng hơn trong đường lối đối ngoại của mình".

Tờ "Thời báo New York" ngày 3 tháng 3 nhận xét rằng Tổng thống Putin đã hài lòng với kết quả chuyến thăm châu Á mà mục tiêu là thiết lập lại vai trò của Nga với tư cách là một nước lớn ở châu lục này.

Tờ "Thời báo Los Angeles" gọi tuyên bố chung Việt Nam - Nga là "một thoả thuận mở rộng quan hệ chiến lược song phương".

Còn giáo sư Carl Thayer thuộc Học viện nghiên cứu chiến lược châu Á - Thái Bình dương (Mỹ) khi trả lời phóng vấn đài BBC đã bình luận: "Nước Nga đang cố gắng khẳng định vị trí của mình trên thế giới và tạo ra uy tín như một cường quốc. Một phần của chiến lược đó mà ông Putin thực hiện là nước Nga đã tái đàm phán quan hệ đối tác với Trung Quốc, tương tự như với Việt Nam. Trong khu vực Đông Nam Á, Nga đã có sự hiện diện ở Việt Nam. Việt Nam là người đối thoại của Nga với ASEAN.

Moscow muốn bắt kịp những biến chuyển ở Đông Nam Á vì Tổng thống Putin muốn khôi phục vai trò siêu cường của Nga và quan hệ với Việt Nam là một nền tảng để cho Nga đóng một vai trò như vậy ở châu Á.

Các báo "Thời sự Phranphuốc" và "Tấm gương" (Đức) ngày 2 tháng 3 nêu bật việc hai nước Việt Nam - Nga ký tại Hà Nội "Hiệp ước về quan hệ đối tác rộng lớn" và Việt Nam trở thành đồng minh quan trọng nhất của Nga ở Đông Nam Á. Báo "Tấm gương hàng ngày" cho biết: Thông qua chuyến thăm của Tổng thống Putin, Nga và Việt Nam trong tương lai muốn tăng cường hợp tác kinh tế và các lĩnh vực khác.

Trong chuyến thăm, hai nước đã thoả thuận mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực khai thác dầu mỏ, sản xuất điện, đóng tàu, ngân hàng và du lịch.

Báo chí các nước khác ở châu Âu, châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh cũng đưa nhiều tin, bài về chuyến thăm và đánh giá cao chuyến thăm lịch sử này.

Tờ "Dân tộc" (Thái Lan) số ra ngày 3 tháng 3 viết: "Không ai ngạc nhiên rằng Nga đang quay lại khu vực này và với nhịp độ nhanh chóng. Điều đó phù hợp với chính sách đối ngoại mới của Moscow nhằm hội nhập nền ngoại giao và an ninh với các nước đồng minh cũ của mình. Vì vậy, khi Tổng thống Nga Putin đến Hà Nội, ông đã làm chính cái mà một nhà lãnh đạo siêu cường cần làm tức là nối lại hay tăng cường những hiệp định hiện có và các mối quan hệ các nước...

Trung Quốc hoan nghênh chuyến thăm Việt Nam của tổng thống Nga Putin. Chiều 1 tháng 3, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc, bà Chương Khởi Nguyệt nhấn mạnh: Nga, Hàn Quốc và Việt Nam đối với Trung Quốc đều là các nước láng giềng hữu nghị. Trung Quốc hy vọng và mong muốn quan hệ giữa các nước này không ngừng phát triển.

Từ những tiềm năng thị trường rộng lớn và truyền thống hợp tác hữu nghị toàn diện tốt đẹp trong quá khứ, cả vi mô và vĩ mô, từ sự nhận thức là

đối tác chiến lược của nhau, từ những cơ sở kinh tế - xã hội đã được xác lập và duy trì vững chắc, những tình cảm chân thành, nồng hậu và sự hiểu biết lẫn nhau sâu sắc về ngôn ngữ, văn hóa, đặc điểm xã hội và thị trường của các cấp lãnh đạo và nhân dân, từ những xu hướng động thái quan hệ chính trị, kinh tế, quân sự hai bên trong thời gian gần đây, chúng ta có thể tin chắc rằng: Đã vĩnh viễn qua rồi thời khắc ngưng đọng tạm thời của sự chuyển giao lịch sử, quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Liên bang Nga đã, đang và sẽ ngày càng khởi sắc.

8. Quan hệ Moscow và Bắc Kinh

Sau khi Putin lên nắm quyền, Giang Trạch Dân là nguyên thủ đầu tiên gọi điện chúc mừng.

St Peterburg và Thượng Hải là hai thành phố hữu nghị, đầu những năm 90 của thế kỷ 20, Putin dẫn đầu đoàn đại biểu St Peterburg sang thăm Thượng Hải. Giang Trạch Dân từng làm Thị trưởng thành phố Thượng Hải, vì thế Putin nói, tôi là "đồng hương" của Giang Trạch Dân.

Hai nước rất coi trọng tăng cường quan hệ thương mại, nâng cao tỷ trọng thương mại và chế tạo máy móc, sản xuất khoa học kỹ thuật, đồng thời tăng cường hợp tác đầu tư trong lĩnh vực năng lượng. Putin nói, cả hai nước đều chú trọng quan hệ với Mỹ, bởi vì nước Mỹ là bạn hàng kinh tế tài chính lớn nhất của hai nước. Quan hệ kinh tế thương mại của Mỹ và Trung Quốc lớn hơn gấp nhiều lần quan hệ của Nga với Mỹ.

Ngày 7 tháng 10 năm 2002, chủ tịch Giang Trạch Dân đã nói chuyện với Tổng thống Nga Putin qua điện thoại, chúc mừng sinh nhật lần thứ 50 của Putin. Putin và Giang Trạch Dân cần gặp gỡ nhiều lần hơn nữa để giải quyết các vấn đề quan hệ hai bên, cùng khẳng định lại, hai nước Trung - Nga cùng cố gắng để tăng cường tiếp xúc và hợp tác.

Đầu tháng 3 năm 2003, trong buổi hội kiến với bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Đường Gia Triền, Putin nói, quan hệ Bắc Kinh và Moscow là "vấn đề quyết định sự ổn định của thế giới". Đường Gia Triền và Putin cùng nhấn mạnh phải tăng cường quan hệ bạn bè hợp tác chiến lược và chống lại việc nước Mỹ đơn phương rút khỏi "Điều ước chống tên lửa đạn đạo", hai bên cùng ủng hộ lập trường của nhau về vấn đề Chechnya và Đài Loan.

Các phóng viên phương Tây cho rằng, nước Nga thời Putin bên cạnh việc duy trì quan hệ tốt với các nước châu Âu vẫn phải tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác bạn bè chiến lược với Trung Quốc. Đây là vấn đề đáng suy nghĩ về chiến lược toàn cầu.

Ngày 29 tháng 4 năm 2001, trong buổi gặp gỡ với ngoại trưởng Trung Quốc Đường Gia Triền ở Moscow, Tổng thống Putin đã nói: Nga và Trung Quốc giờ đây hầu như không còn tồn tại vấn đề gì ảnh hưởng đến hòa hợp láng giềng, sự phát triển của quan hệ hai nước đã có động lực rất lớn. Putin nhấn mạnh cuộc gặp gỡ cấp cao giữa hai nước với mục đích để tăng cường các cuộc tiếp xúc giữa các tầng lớp xã hội của hai nước.

Ngày 12 tháng 6 năm 2001, Putin nói với giới báo chí Trung Quốc trước lúc khai mạc hội nghị thượng đỉnh 5 nước ở Thượng Hải, điều ước hội nghị Trung - Xô của hai nước Trung Quốc và Liên Xô cũ đã hết hiệu lực hơn 20 năm. Những nội dung điều ước ký kết sắp tới đây không phải là điều ước của thế kỷ đã qua, mà là điều ước hướng tới tương lai, vì các thế hệ mai sau của chúng ta.

Ngày 4 tháng 6 năm 2002, trước lúc khai mạc hội nghị thượng đỉnh tổ chức tại Thượng Hải, tổng thống Putin trả lời phỏng vấn của các nhà báo.

Ông nói, tình hình quốc tế yêu cầu những người lãnh đạo Trung - Nga phải tăng cường tiếp xúc, làm cho hai nước trở thành quan hệ bạn bè chiến lược. Putin còn nói, hai nước vốn có lợi ích quốc gia căn bản giống nhau.

Sau sự kiện ngày 11 tháng 9, Tổng thống Mỹ Bush đã từng nói rằng: "Putin là một trong những người bạn tốt nhất của tôi, tôi tín nhiệm ông ấy".

Rất nhanh, những luận điệu như: "Putin chạy theo phương Tây và vứt bỏ phương Đông" lan khắp nước Nga.

Rất nhiều người khẳng định vai diễn "chim ưng hai đầu" của Nga biến thành "con chim một đầu", nhưng sự thực sau đó đã chứng minh là không đúng như vậy, xét từ thành tựu ngoại giao của Putin, hội nghị có hiệu quả nhất vẫn là "tổ chức hợp tác Thượng Hải" đến từ phương Đông.

Putin sang thăm Trung Quốc, càng tăng cường thúc đẩy phát triển về chiều sâu quan hệ bạn bè chiến lược giữa hai nước, nâng cao mức độ hợp tác giữa hai nước.

Putin đã nhiều lần nhấn mạnh trong các chuyến thăm: "Hành động nhất quán của Trung Quốc và Nga trong xử lý các vấn đề quốc tế là nhân tố cực kỳ quan trọng để giải quyết các vấn đề... Hai nước phải đoàn kết lại, phải tăng cường hợp tác trong phạm vi tổ chức hợp tác Thượng Hải...". Bộ trưởng ngoại giao Nga Ivanlov đã từng gọi quan hệ Trung Quốc - Nga như "Tùng với trúc" để thể hiện nước Nga sẽ kiên trì chiến lược ngoại giao cân bằng.

Tổng thống Putin từng nói, "Do hai nước Trung - Nga là láng giềng, tình bạn hai nước có nguồn gốc lịch sử sâu xa. Tôi hy vọng sự hấp dẫn của Trung Quốc đối với Nga sẽ không ngừng nâng cao... Hai con gái tôi đều đang học võ thuật ở Trung Hoa, trong đó có một cô đang học tiếng Trung Quốc".

Putin từng bày tỏ: "Tôi yêu thích những việc mà tôi đã làm và tìm được niềm vui từ trong đó. Tôi rất thích thú với tiếng Hán, với văn hóa, văn học, lịch sử Trung Quốc”.

Phát triển quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, luôn luôn là một trọng điểm trong chính sách ngoại giao của Putin.

CHƯƠNG 13
TRẢ LẠI NƯỚC NGA NHƯ MỘT KỲ TÍCH

1. "Chính phủ mới" của Putin

Rất may mắn cho người dân Nga, trải qua 10 năm gian khổ, vất vả, họ đã có một Tổng thống tài năng, thông minh sáng suốt - đó là Putin, đặc biệt là khi nước Nga đang đứng giữa ngã ba đường về kinh tế và chính trị.

Tổng thống Putin đã kế thừa được ý nghĩa của hai câu danh ngôn của Pie đại đế. Một là, "tôi không tức giận". Hai là: "Cho tôi 20 năm, tôi sẽ trả lại cho bạn một nước Nga như một kỳ tích".

Đứng trước những khó khăn, việc đầu tiên Tổng thống Putin thực hiện là sửa đổi Hiến pháp, chỉnh đốn thể chế liên bang, tiến hành cải cách chính phủ mới. Đặc điểm lớn nhất của chính phủ Putin là thực dụng và không mang màu sắc chủ nghĩa truyền thống, lấy nước Nga hiện thực làm gốc, tiếp thu tất cả các luồng tư tưởng, tạo dựng lại vai trò nước lớn của Nga. Từ đó, Putin thể hiện một hình tượng đa dạng giàu cá tính của mình.

"Báo nước Nga" từng liệt kê những con số có liên quan đến lịch sử của Liên Xô và nước Nga, nhằm nói lên một cách chi tiết về hình tượng Putin để mọi người trên thế giới biết đến và càng hiểu sâu hơn về ông.

Một phần bài báo đó đã nêu như sau:

- Putin sau khi kế nhiệm Yeltsin, căn cứ theo Hiến pháp, Tổng thống sẽ được bầu ra thông qua tuyển cử.

Sau Lênin, Putin là nhà chính trị thứ hai trực tiếp đọc và sử dụng tiếng nước ngoài lưu loát trong ngoại giao.

Sau thời Sa hoàng, Putin là nguyên thủ quốc gia thứ hai sinh ra và trưởng thành ở St. Peterburg.

Sau thời Andropov, Putin là một nhà chính trị thứ hai từ một người phụ trách tình báo lên làm tổng thống.

Trong thời đại Yeltsin nắm quyền, các hình thức dân chủ theo quốc hội phương Tây như bầu Tổng thống hay nghị sĩ đã nhiều lần bị các cuộc khủng hoảng chính trị làm cho điêu đứng. Thêm vào đó là các cuộc cải cách kinh tế đã cho ra đời những ông trùm kinh tế khiến cho người dân Nga rơi vào cảnh bần hàn hơn.

Kết quả của chính sách ngoại giao nước Nga hướng theo các nước phương Tây là làm cho NATO và liên minh châu Âu bành trướng sang phía Đông, làm cho người Nga không thể trở nên giàu có như châu Âu, mà trái lại trở nên nghèo khó lạc hậu như châu Phi.

Putin trong bốn năm ngắn ngủi của nhiệm kỳ đầu, những thành tích của chính phủ do ông lãnh đạo đã chứng minh ông "là người có tác dụng".

Về kinh tế, ông đã tiến hành hàng loạt biện pháp cải cách nhằm ổn định và phát triển kinh tế. Kinh tế của Nga từ năm 2000 trở đi bắt đầu phục hồi toàn diện.

- Về mặt cải cách kinh tế, số người nghèo của Nga đã giảm đáng kể. Do mức lương và tiền dưỡng lão được nâng cao cho nên thu nhập của người dân Nga cũng tăng lên.

- Về mặt phục hồi kinh tế, nâng cao vị thế quốc tế và cải thiện về mặt chính trị dân chủ như trong các cuộc tuyển cử tổng thống hay nghị sĩ quốc hội, xét về mọi góc độ đều cho thấy quan điểm của Putin.

- Bằng pháp luật, Putin tiếp tục tấn công những tên trùm kinh tế. Bên cạnh đó, ông luôn vỗ về tâm lý không bình đẳng của người dân nghèo.

- Ví dụ: Trong các quan hệ giữa Tổng thống và Duma quốc gia, Tổng thống và Thủ tướng, Trung ương và địa phương đã ổn định cục diện chính trị.

- Về mặt ngoại giao, với mục tiêu khôi phục lại vị thế cường quốc Nga, Putin đã mở rộng chính sách ngoại giao đa phương nhất quán trong việc điều chỉnh chiến lược ngoại giao bình đẳng. Ông sẽ tăng cường quan hệ hơn nữa đối với các cường quốc.

- Mặt chính trị, bằng con đường hợp pháp ông đang nâng cao hình tượng những người đứng đầu nhà nước.

Nói chung, con đường trước mắt của Putin không hề bằng phẳng. Các vấn đề khó khăn còn rất nhiều. Ví dụ như: vấn đề Chechnya, khủng bố, dân số giảm hàng năm, lực lượng lao động thiếu trầm trọng và cả sự bất đồng giữa Nga và cộng đồng các quốc gia độc lập.

Nhưng trong hoàn cảnh lịch sử đặc biệt này, chính những vấn đề hết sức gay cấn này mới tạo cho Putin cơ hội để trở thành "Pie đại đế" mới của Nga.

"Chính phủ mới" đã tạo ra Putin. Ngược lại Putin cũng xây dựng lên "Chính phủ mới".

2. Thời thế tạo anh hùng

Năm 2000, khi Putin lên nắm quyền Tổng thống Nga, mọi người nhìn vào với ánh mắt hoài nghi vị nhân viên KGB thần bí này, không biết ông sẽ điều hành nước Nga như thế nào? Không biết ông sẽ đem lại cho thế giới được những gì? Vài năm sau, Putin trở thành nhà lãnh đạo có địa vị vững vàng. Trên vũ đài quốc tế, ông như một minh tinh trên sàn diễn.

Tục ngữ có câu: "Thời thế tạo anh hùng" nhưng với Putin liệu có phải do thời thế tạo ra sao? Putin hay Pie đại đế, Stalin là những người con vĩ đại của lịch sử và cũng là kết quả phấn đấu của cá nhân.

Nga có diện tích đất đai rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú và có một hệ thống quân sự vững vàng.

Quân đội Nga từng chiến thắng quân đội hùng mạnh của Napoleon, quân đội phát xít.

Người Nga không cam chịu tụt hậu, giấc mơ cường quốc của họ chưa một ngày tiêu tan. Đặc trưng văn hóa của Nga nghiêng về phương Đông như: sự nghiêm nghị của người Maredonia, sự tỉnh táo của người Latinh và sự hùng dũng của người Tacta.

Tài sản quốc gia lớn nhất của Nga là các công ty dầu mỏ và khí đốt, giá trị của nó lên đến 950 tỷ đô la. 30% GDP của Nga là từ nguồn dầu mỏ và khí đốt. Dầu mỏ, khí đốt tự nhiên là tài nguyên chủ yếu trong thu nhập của Nga.

15 nước trong liên minh châu Âu rất hài lòng với các bộ ngành tài nguyên của Nga, chính phủ Nga đang xúc tiến việc tăng lượng dầu mỏ xuất khẩu sang châu Âu để đổi lấy việc châu Âu sẽ đầu tư vào Nga nhiều hơn nữa.

- Chechnya: Người ngoài cuộc xem náo nhiệt

Nước Nga trong cuộc chiến Chechnya đã bị dư luận thế giới lên án mạnh mẽ, rất nhiều người coi cuộc chiến tranh này là sự lục đục nội bộ của Nga.

Nếu như nước Cộng hòa Chechnya độc lập, người Chechnya cắt đứt đường ống dẫn dầu trên biển Georgia từ Siberi và các đường vào biển Đen của Liên bang Nga. Ngoài ra từ Caucasia đến các nước Tatastan và Bashkortostan với trữ lượng tài nguyên phong phú cũng sẽ đòi độc lập. Giành lại tài nguyên ở biển Caspian là một trong những mục tiêu chính của người Nga.

Năm 1999, khi các phần tử vũ trang Chechnya xâm nhập lãnh thổ nước Cộng hòa Tatastan, điều này không chỉ uy hiếp chủ quyền Caspian của nước Nga, mà còn uy hiếp cả căn cứ quân sự của nước Nga ở vùng Georgia, Armenia. Trong khi đó nước Nga phải lợi dụng các căn cứ quân sự này để hạn chế sự bành trướng quân sự của NATO và Thổ Nhĩ Kỳ.

- Georgia: Cuộc chiến "nóng bỏng" trên chính trường quốc tế

Chiều dài từ Nam sang Bắc của Caspian là 1.200km, rộng từ Đông sang Tây là 320km, có bờ biển dài 7.000km, Caspian liền kề với Hắc Hải, Caspian vừa là trung tâm đại lục Âu - Á, vừa là một kho vàng đen lớn.

Từ năm 1994, rất nhiều công ty dầu khí đua nhau chạy về khu Caspian. Các công ty dầu khí như Mobill, Shell, Aikesenmu, Amoco, Hkorf. Ltd đã ký hợp đồng khai thác năng lượng với các nhà dầu khí Caspian với trị giá vượt hơn trăm tỷ đô la.

Theo tính toán, trữ lượng dầu mỏ của Caspian ước khoảng 200 tỷ thùng, chiếm 8% tỷ trữ lượng dầu mỏ trên thế giới. Trữ lượng khí đốt thiên nhiên khoảng 14 vạn mét khối, chiếm 4,3% trữ lượng thế giới.

Trữ lượng khí đốt thiên nhiên của Cát-pi-an đứng thứ hai thế giới, trữ lượng dầu mỏở đây được mệnh danh là "Trung Đông thứ hai", nhiều năm nay hướng đi đường ống dẫn dầu của Caspian mãi là cuộc chiến giáp lá cà cộng đồng quốc tế.

Thế cờ mới: đủ để cân bằng thế giới.

Cục diện thế cờ chỉ đầu mối ba nước lớn Nga - Mỹ - Trung.

Trong đó Nga và Trung Quốc đã thiết lập quan hệ ngoại giao bạn bè chiến lược.

Năm 1997, hai nước Trung Quốc và Kazakhstan đã ký kết hiệp định xây dựng đường ống dẫn dầu. Phương án này vẫn nằm trong giai đoạn tham khảo sát nên ảnh hưởng đến đường ống dầu khí từ Đông sang Tây của Trung Quốc. Ảnh hưởng của nước Nga ở Trung Á là rất lớn, về mặt chính trị, kinh tế lịch sử và văn hóa, nước Nga đều là người đi đầu, Caspian là trung tâm quan hệ đối ngoại của Nga.

Trong ba quốc gia độc lập thuộc bờ biển Caspian thì Kazakhstan và Nga vẫn giữ được "tình hữu nghị", trong rất nhiều sự vụ quốc tế, hai bên vẫn giữ được tiếng nói chung. Turkmenistan thuộc về nước trung lập, sau khi Putin lên nắm quyền thì quan hệ Nga và Turkmenistan được cải thiện rất nhiều.

Trong cuộc chiến tranh chống khủng bố, quan hệ giữa Nga và các nước Trung Á luôn cùng một bên. Việc Putin viếng thăm Ba Ku làm cho Azerbaijan cảm thấy ấm lên trong quan hệ với Nga. Các quốc gia Trung Á và các quốc gia ở Caucasia đều cảm thấy không phải với Nga cho nên chưa ai rời đi.

Sau "sự kiện ngày 11 tháng 9", Putin đã nhiều lần tiếp xúc với những người lãnh đạo của cộng đồng các quốc gia độc lập Trung Á. Thư ký hội đồng an ninh Liên bang Nga Rashaylo và Tổng tham mưu trưởng Kashnin cũng thường xuyên viếng thăm các nước Trung Á.

Uzbekistan dưới chính sách vừa đấm vừa xoa của Mỹ, đã mở rộng lãnh địa trên không và các căn cứ cho Mỹ. Mỹ đã đưa sư đoàn 10 sơn địa vào sân sau của Nga, khiến cho xu thế chiến lược của Nga càng thêm bất lợi.

Để thay đổi thế bị động, Putin đã gia tăng sư đoàn bộ binh cơ giới 201 lên 2,2 vạn người. Tadzhikistan vốn đã chịu nhiều đau khổ của nội chiến, nếu như không có sự chi viện của Nga thì rất có thể sẽ bị diệt vong.

Việc Nga và Iran liên minh với nhau cũng là một nước cờ tuyệt diệu để Nga dễ dàng bán vũ khí cho Iran. Iran thông qua Tadzhikistan để viện trợ cho liên minh phương bắc, bởi vì quân Mỹ xâm nhập vào Afghanistan đã trực tiếp uy hiếp đến Iran. Lợi ích của Mỹ và Nga ở Trung Á đã xung đột

nghiêm trọng với nhau như trong việc xây dựng đường ống vận chuyển dầu và phân chia phạm vi v.v...

Làm thế nào để xây dựng được một liên minh rộng lớn hơn? Đây là một nhiệm vụ rất khó khăn - xây dựng liên minh chiến thuật hay liên minh chiến lược? Kéo dài thời gian liên minh được bao lâu? Liên minh quân sự trước tiên là liên minh lợi ích, các nước đều muốn lợi dụng ưu thế của liên minh, nhưng lại không muốn gánh vác trách nhiệm.

Chính phủ Putin gia nhập vào liên minh chống khủng bố quốc tế, nước Nga trở thành nhà chiến lược trong cuộc chơi ở chiến trường Trung Á. Vì tương lai của nước Nga, Putin đã thông qua Afghanistan để đi sâu vào Trung Á Và Caspian đây là bộ phận quan trọng tạo thành "chiến lược theo chiều sâu" của Nga.

Đối với Thổ Nhĩ Kỳ, Nga đã vượt mặt Mỹ. Nga đã thành công trong việc xây dựng đường ống dẫn khí đốt thiên nhiên để xuất khẩu cho Thổ Nhĩ Kỳ. Đường ống dẫn khí đốt thiên nhiên vượt qua biển Đen này phá tan giấc mộng của Mỹ.

Việc nước Mỹ xây dựng đường ống dẫn dầu từ Afghanistan thông qua Caspian là để khống chế sự lớn mạnh của châu Á. Nguồn năng lượng của Caspian đối với các nước trong khối NATO là cực kỳ quan trọng.

Để cho châu Âu phối hợp cùng OPEC xưng bá là điều vô cùng đáng sợ, vì một khi sản lượng dầu của Bắc Hải xuống thấp, OPEC có thể lũng đoạn thị trường dầu thô. Nếu nước Mỹ có thể lợi dụng chiến tranh chống khủng bố để khống chế Trung Á, Tây Á và Nam Á thì sẽ khống chế được cả thế giới.

Nếu như nước Nga có thể kiểm soát được thế cục Afghanistan thì trữ lượng dầu của Nga, Iran và các nước trong vùng Caspian như Kazakhstan, Afghanistan, Thổ Nhĩ Kỳ sẽ đứng đầu thế giới. Nga sẽ có thể đối đầu được với hệ thống năng lượng an toàn của OPEC và cộng đồng chung châu Âu.

Các đại gia: Thế cục thế giới sẽ có thay đổi lớn

Trong hội nghị ngoại trưởng "6+2" được tổ chức tại trụ sở Hội đồng Liên Hợp quốc, ngoại trưởng các nước Trung, Nga, Mỹ, Uzbekistan, Tadzhikistan, Turkmenistan, Iran, Pakistan cùng thảo luận về chính quyền mới ở Afghanistan.

Mỹ biết rằng liên minh phương Bắc ở Afghanistan không nghe lời là đã muộn, cục diện Afghanistan ngày càng không ổn định.

Người lãnh đạo của dầu mỏ của Arập Xêút, khoáng sản Alinaimi và dầu mỏ của Na Uy, năng lượng Einar Steensnass bàn bạc về đối sách cụ thể để bảo vệ giá cả.

Kết quả là sản lượng dầu thô của OPEC đã giảm 3,50 triệu thùng một ngày. Sản lượng dầu thô của tổ chức Bắc Âu cũng giảm 500 nghìn thùng một ngày, quan chức trong tổ chức Phi Âu không công khai nhưng đã âm thầm cắt giảm sản lượng.

Tổng thống Mỹ Bush yêu cầu Bộ năng lượng tăng cường lượng dầu thô dự trữ đến 700 triệu thùng, tăng cường an ninh năng lượng lâu dài.

Trữ lượng dầu thô của Mỹ sẽ tăng theo phương thức thận trọng, theo đuổi giá thành sản phẩm, để tránh những ảnh hưởng không tốt từ thị trường dầu thô.

Trong Hội nghị Bộ trưởng Tài chính của 20 nước, bề ngoài là để cắt đứt nguồn cung cấp tài chính cho các phần tử khủng bố, nhưng thực ra các nước đang rất đau đầu về vấn đề năng lượng.

Tình hình Afghanistan đang làm cho lãnh đạo các nước cảm thấy rất đau đầu, giờ đây đến lượt Putin cần phải bày tỏ thái độ nhưng ông lại không phản ứng gì. Người đời chưa thể quên, người đầu tiên gửi bức điện cho Bush sau sự kiện "ngày 11 tháng 9" chính là Putin. Putin nói: "Chúng tôi và các ông cùng đứng về một phía!".

Khi đó, Bush đã giành được sự ủng hộ của Putin.

Sau này mọi người mới phát hiện, tuy rằng Putin chỉ nói một lời suông, nhưng khi phân chia lợi ích ở Afghanistan thì đây tuyệt đối không phải là một lời nói hàm hồ.

Dù thế nào đi chăng nữa, nước Mỹ mở ra một chân trời mới ở Trung Á, đã cho thấy Trung Á đang dần tách khỏi phạm vi ảnh hưởng của Nga.

Chính trong cuộc đấu tranh chính trị quốc tế rất phức tạp này mà Putin đã tạo dựng cho mình được hình tượng người anh hùng trong lòng nhân dân Nga.

3. Hãy đối xử tốt với nước Nga.

Khi Yeltsin trao quyền đã yêu cầu Putin phải đối xử tốt với nước Nga! Vậy Putin đã đối xử với nước Nga như thế nào?

Khi nước Mỹ tiến hành kế hoạch phòng thủ tên lửa đạo đạn, đưa quân vào Trung Á và Caucasian, coi Nga là mục tiêu quốc gia phải đánh đòn hạt nhân, khi quân đội NATO tiến vào tận cửa nhà của Nga thì Putin lúc đó là thư ký ủy ban an ninh Nga chưa nói được lời: "Không!".

Sau khi Putin trúng cử tổng thống, những cuộc họp thượng đỉnh như tổ chức điều ước an ninh các quốc gia độc lập, hội nghị thượng đỉnh Nga - Mỹ, hội nghị thượng đỉnh Nga - châu Âu, hội nghị thượng đỉnh Nga - NATO và hội nghị thượng đỉnh "tổ chức hợp tác Thượng Hải" liên tục được tổ chức, Putin là người trực tiếp tham gia trong các hội nghị thượng đỉnh đó.

Từ sau khi trúng cử Tổng thống Nga, Putin đã đạt được thành công to lớn trong việc nâng cao quyền lực nhà nước và ổn định xã hội, tiến hành nhiều biện pháp cải cách xã hội.

**** Cải cách thể chế Liên bang.***

Năm đầu sau khi Putin lên nắm quyền, thông qua các cải cách như "thành lập khu liên bang lớn" và "thay đổi hình thức tổ chức hội đồng liên bang", ông đã xây dựng thành công chế độ tập quyền đối với địa phương.

Nhân dân Nga ủng hộ công cuộc cải cách của Putin. Từ năm 2001, cơ chế "Khu liên bang lớn" bắt đầu phát huy vai trò. Putin thông qua đại diện toàn quyền tổng thống ở các liên bang để tiến hành giám sát cơ quan quyền lực của các bang. Rất nhiều văn kiện pháp luật và quy định địa phương không phù hợp với Hiến pháp, pháp lệnh của liên bang đều đã được sửa đổi.

Phó viện trưởng kiểm sát của Nga phụ trách tiến hành điều tra mọi hành vi tham ô trái pháp luật của những quan chức lãnh đạo địa phương, và có thể căn cứ theo kết quả điều tra tiến hành khởi tố các quan chức này. Qua hai năm nỗ lực không mệt mỏi, cuộc cải cách thể chế liên bang của Putin đã giành được thành công.

Có rất nhiều người lãnh đạo của các bang đưa ra ý kiến phản đối, yêu cầu căn cứ theo pháp luật phân rõ quyền hạn của trung ương và địa phương, đặc

biệt là phải phân rõ quyền hạn chung giữa trung ương và địa phương chứ không thể chỉ do đại diện toàn quyền của Tổng thống ở liên bang giám sát.

Tháng 6 năm 2001, Putin hạ lệnh thành lập "Ủy ban hoạch định chính sách về vấn đề phân rõ chức quyền của các bang và Trung ương" Ủy ban bao gồm đại diện của các bang và đại diện các bộ, ngành trung ương".

**** Những cải cách về chế độ xã hội.***

Đầu năm 2001, để chuẩn hóa các hành vi xã hội và chỉnh đốn trật tự xã hội, Putin đã ra lệnh cho các ban ngành hành chính như Văn phòng Tổng thống lên kế hoạch trình lên Quốc hội liên bang những đề án pháp luật có nội dung liên quan đến chế độ tư pháp quốc gia, chế độ chính đảng, chế độ hành chính, chế độ quân sự và chế độ tuyển cử.

Có những đề án được sửa đổi hoặc bổ sung trên cơ sở văn bản cũ nhưng có những đề án là mới hoàn toàn. Ví dụ: "Luật Chính đảng", "Luật Đất đai" - tất cả những văn bản luật này đều mới được thông qua trong năm 2001.

Chỉ trong thời gian một năm, Chính phủ Putin đã đưa ra rất nhiều văn bản pháp luật, pháp quy, điều đó chứng tỏ Chính phủ Putin sẽ xây dựng được một quốc gia có chế độ hóa cao độ.

Lúc đó tội phạm xã hội gia tăng, trật tự xã hội ngày càng xấu đi. Trong nhiều năm ở các cơ quan tư pháp, do mức lương của thẩm phán và nhân viên chấp pháp quá thấp nên họ thường bị lợi dụng hoặc bị hối lộ, vấn đề này đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự công bằng của tư pháp Nga.

Năm 2001, quần chúng nhân dân Nga yêu cầu chính phủ Putin phải tiến hành cải cách ngành tư pháp ngày càng.

Ngày 20 tháng 11 năm 2001, chính phủ Nga thông qua "Cương lĩnh mục tiêu phát triển hệ thống tư pháp Liên bang Nga đến năm 2006" và quyết định trích 45 tỷ rúp cho việc cải cách ngành này.

Về phương diện cải cách chế độ, những vấn đềảnh hưởng lớn nhất ở Nga là sự ra đời và thực thi "Luật chính đảng".

Sau nhiều năm tiến hành sửa đổi, tháng 7 năm 2001 Quốc hội Nga đã phê chuẩn "Luật Chính đảng".

Trong "Luật Chính đảng" có hai điều quy định rất quan trọng là quy định số lượng người thấp nhất trong tổ chức chính đảng và vai trò của chính

đảng trong bầu cử cơ quan quyền lực của nhà nước.

Căn cứ theo quy định "Luật Chính đảng", thì một chính đảng phải có số lượng thành viên từ 1 trăm nghìn người trở lên, ít nhất trong một phần hai bang phải có tổ chức cơ sở và có lượng người từ 100 trở lên. Vai trò của chính đảng là nhằm tham gia các cuộc bầu cử cơ quan đại diện nhà nước và cơ quan chính quyền các cấp.

Ý nghĩa quan trọng của việc thông qua "Luật Chính đảng" là có thể thay đổi tình trạng hỗn loạn của thể chế chính đảng ở Nga, xóa bỏ hiện tượng các đảng phái ở Nga đang đua nhau mọc lên.

"Luật chính đảng" vừa được thông qua, trong nghị viện Nga lập tức xuất hiện hàng loạt liên minh chính đảng.

Ví dụ, Đảng đoàn kết và phong trào "tổ quốc" trong Duma đã hợp nhất thành một chính đảng mới, ngày 1 tháng 12, liên minh này đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ nhất. Liên minh này đã tích cực ủng hộ việc cải cách của Tổng thống Putin. "Liên minh lực lượng cánh hữu" trong Duma cũng tuyên bố đổi tên gọi là "Chính đảng liên minh lực lượng cánh hữu".

**** Trừng trị bệnh hủ bại và kiểm soát tin tức.***

Bên cạnh việc ra sức xây dựng chế độ xã hội, Putin bắt đầu áp dụng biện pháp cứng rắn để tăng cường kiểm soát các đài truyền thông gây trở ngại đến ổn định xã hội. Tháng 4 năm 2001, Putin ủng hộ Công ty khí thiên nhiên của Nga mua cổ phần Đài truyền hình độc lập Nga, đài truyền hình này mua từng nhiều lần phê phán chính phủ.

Putin công bố lệnh "Cấm các tư bản nước ngoài đầu tư vào giới truyền thông của Nga".

Về vấn đề chống tiêu cực, ông ủng hộ cơ quan kiểm sát tiến hành kiểm tra các hành vi vi phạm của các quan chức chính phủ và địa phương. Tất cả những điều này một lần nữa thể hiện tài năng điều hành đất nước của Putin.

**** Vấn đề Chechnya.***

Từ cuối năm 2001 trở đi, chính phủ Putin hết sức bị động trước vấn đề Chechnya.

Chính phủ các nước phương Tây, đứng đầu là Mỹ và rất nhiều tổ chức quốc tế yêu cầu Nga kết thúc cuộc chiến ở Chechnya, đồng thời tiến hành

đàm phán với lực lượng vũ trang ly khai của Chechnya.

Sau sự kiện "ngày 11 tháng 9", các nước phương Tây do Mỹ cầm đầu lại có thái độ phản ứng ngược lại, đột nhiên thay đổi thái độ của họ với chiến tranh ở Chechnya, họ thừa nhận hành động quân sự của Nga ở Chechnya là mang tính chất chống khủng bố.

Cũng sau sự kiện "ngày 11 tháng 9", Nga đã có được hoàn cảnh quốc tế thuận lợi và chủ động trong cuộc chiến Chechnya.

Chính phủ Putin lần đầu tiên được dư luận quốc tế lên tiếng ủng hộ về vấn đề Chechnya, vậy là một cục diện mới đã xuất hiện.

Dưới tiền đề "Quyết không nhẹ tay trong việc áp dụng các biện pháp quân sự", Putin đã cố gắng thông qua đàm phán chính trị để giải quyết vấn đề Chechnya.

Ngày 19 tháng 11, đại diện của Putin và đại diện của Maskhadov đã gặp mặt đàm phán ở Moscow.

Hai bên chưa thể đạt được sự nhất trí về thực chất, vấn đề khó khăn nhất trong đàm phán là vấn đề lực lượng vũ trang Chechnya giao nộp vũ khí và địa vị của Chechnya trong tương lai.

Mặc dù trước mắt vấn đề Chechnya vẫn chưa được giải quyết triệt để, nhưng trong những biện pháp thực thi chính trị của Putin ở Chechnya và hàng loạt biện pháp cải cách của ông đều làm cho người ta nhìn thấy rõ, sự nỗ lực khó khăn mà ông ta bỏ ra đều vì lợi ích của nhân dân Nga.

4. Muốn đẹp ngoài trước hết phải giữ yên bên trong

Mặc dù Putin lên nắm quyền chưa lâu, nhưng sách lược điều hành đất nước của ông phần nào đã thực hiện và có tiến triển tốt.

Khi bắt đầu, do Putin chưa tiến hành cải cách nên có người cho rằng, ông là người của chủ nghĩa tự do, cũng có người cho rằng, ông là người của chủ nghĩa quốc gia, lại có người đánh giá ông là người chủ nghĩa quốc gia tự do, thậm chí có người đánh giá ông là người của chủ nghĩa bảo thủ. Putin muốn đi theo con đường trung gian, không đi theo khuynh hướng cực đoan.

Thủ tướng Anh Tonny Blair sau khi gặp gỡ Putin đã nói: "Putin là người có tầm nhìn xa về chính trị, ông tự biết mình phải làm gì".

Vấn đề quan trọng nhất mà Putin phải đối mặt sau khi lên nắm quyền là phải đối xử với Yeltsin và gia tộc của ông ta như thế nào.

Ông là người được Yeltsin cất nhắc lên nắm quyền, khi đó uy danh của Yeltsin đã bị giảm xuống mức thấp nhất, người Nga đã thể hiện sự bất mãn cao độ đối với những ông trùm chính trị và bọn tham nhũng ô lại.

Putin không thể "quay lưng bội tín" được, đành hạ lệnh bảo đảm an toàn và phúc lợi cho Yeltsin và người nhà của ông ta.

Đồng thời ông cũng giữ cự ly nhất định đối với gia tộc Yeltsin, Putin đã bãi miễn cả chức vụ của con gái Yeltsin là Tatiana.

Putin sử dụng pháp luật để buộc tên trùm đầu sỏ tài chính là Boris Berezovski không được lợi dụng chức quyền để can thiệp sâu vào chính trị.

Putin cũng đề bạt rất nhiều nhân vật mới, trong đó người nổi tiếng nhất là nhà cải cách trẻ mới 37 tuổi German Gref.

Putin thông qua hàng loạt cải cách, làm cho những ông trùm tiền tệ Nga bị thất thế. Quyền lực trung ương được tăng cường, mức sống của quần chúng nhân dân được nâng cao.

Putin không nghiện rượu, không hút thuốc, không tham tiền, không háo sắc. Ông đã kìm chế được những dục vọng bản thân, không câu kết với bọn trùm tiền tệ tài chính.

Thời của Yeltsin đã hình thành một số các ông trùm khống chế cả về công nghiệp, tài chính và cạnh tranh báo chí, họ đã ngăn cản nghiêm trọng sự phục hưng của nước Nga.

Putin đã ra lệnh cho ngành tư pháp phải mở các cuộc điều tra triệt để đối với bọn trùm tài chính ngân hàng, đồng thời ra lệnh bắt Gusinsky. Sau khi giáng những quả đấm thép vào bọn trùm sỏ, Putin đã tuyên bố với mọi người rằng, "Từ nay về sau bất cứ ai cũng đừng nghĩ đến việc lấy không tiền của của nhà nước".

Trước khi ông lên nắm quyền, thế lực của chính quyền các địa phương rất mạnh, rất nhiều quan chức địa phương đã câu kết với các ông trùm để mua bán chức quyền và chống đối lại chính phủ trung ương, cục diện chính trị Nga lúc đó vô cùng hỗn loạn.

Sau khi lên nắm quyền, Putin đã từng bước làm giảm đi quyền lực của các quan chức địa phương. Ông cho thành lập ủy ban Quốc vụ liên bang trực thuộc Tổng thống; xóa bỏ những pháp luật và quy định của địa phương trái với trung ương; chia nước Nga thành bảy khu vực hành chính, các liên bang do đại diện tổng thống giám sát thực thi các chính sách đường lối của trung ương.

Putin còn đưa ra những biện pháp trong đó Tổng thống có quyền cách chức lãnh đạo địa phương, tăng cường quyền lực cho chính quyền trung ương.

Điều mấu chốt làm cho nước Nga phục hưng trở lại chính là thể chế chính trị quốc gia. Điều cấp bách là phải làm cho thể chế chính quyền nhà nước Nga mạnh lên, nhưng Putin lại kiên quyết phản đối xây dựng thành lập chế độ cực quyền.

Ông phản đối việc sửa đổi Hiến pháp, ông cho rằng, việc sửa chữa hiến pháp không phải là nhiệm vụ cấp bách trước tiên. Mà hiện nay làm sao cho cơ cấu quốc gia phải linh hoạt, có kỷ luật, không được cồng kềnh, kém hiệu quả và phải quan tâm đến đời sống nhân dân.

Để cải thiện tình hình kinh tế của nước Nga, sau khi lên nắm quyền, Putin đã tiến hành cải cách chế độ tiền dưỡng lão và cải cách chế độ thuế quan. Nước Nga đã tăng lương cho người về hưu, hoàn trả các khoản tiền lương còn nợ của người lao động, cho nên thu nhập thực tế của người lao động phần nào được nâng cao.

Nhà kinh tế học số một của ngân hàng tư bản phục hưng Moscow, Roland Nash nói: "5 tháng trước khi Putin lên nắm quyền, những công việc Putin phải làm về mặt cải cách mang tính cơ cấu còn nhiều hơn cả 5 năm của thời kỳ Yeltsin".

Hàng loạt biện pháp "ổn định bên trong bang" của Putin đã đặt cơ sở vững chắc cho chính quyền mới của Putin.

5. Kinh tế Nga trên con đường phát triển xán lạn.

Nước Nga đang đứng trước rất nhiều nguy cơ khủng hoảng. Sau khi Putin lên nắm chính quyền ông chưa biết rõ phải trấn hưng nền kinh tế Nga như thế nào, chưa thể đặt ra "kế hoạch phát triển chuẩn xác". Nhưng trước

tiên ông tuyên bố với thế giới rằng nước Nga bảo đảm sẽ trả các khoản vay nước ngoài để xoa dịu sự thúc bách của các nước phương Tây và lấy lại danh dự nước Nga trước cộng đồng thế giới.

Putin tiến hành các chính sách giúp kinh tế xã hội ổn định vững mạnh, cải thiện môi trường đầu tư để thu hút đầu tư nước ngoài, tiến hành đẩy mạnh cải cách chế độ thuế; lợi dụng triệt để tình hình thuận lợi về giá dầu thô thế giới tăng cao, để mở rộng thị trường quốc tế; cải cách thể chế bảo đảm xã hội làm cho việc cải cách này càng cụ thể hơn, càng hỗ trợ thiết thực hơn cho lợi ích của những người có thu nhập thấp.

Với việc đẩy mạnh các biện pháp cải cách, 3 năm liên tục kinh tế nước Nga giữ được tăng trưởng, rất nhiều nhà kinh tế nói, kinh tế Nga năm 1998 đang bị ngập sâu dưới đáy vực, còn bây giờ kinh tế Nga ngày càng tươi sáng.

Nhưng nền kinh tế Nga vẫn chưa thay đổi được cục diện bất lợi về việc dựa vào xuất khẩu dầu khí, kinh tế lên xuống phụ thuộc rất nhiều vào sự dao động của giá cả năng lượng.

Giá dầu quốc tế năm 2000 mỗi thùng là 24 đô la, năm 2001 hạ xuống còn 20,7 đô la cho nên tỷ lệ tăng trưởng kinh tế của Nga đang từ 8,3% đã hạ xuống 5%.

Các ngành kinh tế Nga khi vạch ra kế hoạch phát triển kinh tế đã dự tính rằng, giá mỗi thùng dầu là từ 15 đến 23,5 đô la, nên đã đặt ra mức tăng trưởng kinh tế từ 2,5% đến 4,3%.

Sau khi Putin lên nắm quyền, ông đã ra sức đẩy mạnh cải cách kinh tế, và đã giành được một số thành quả nhất định.

Trong nền kinh tế Nga đã có những mặt nổi trội như giá trị tăng trưởng nông nghiệp 5,4%, tỷ lệ lạm phát giảm xuống còn 6,6%, tỷ lệ thất nghiệp 9%, ngân sách chính phủ dư 2,1%.

Để giảm bớt sự phụ thuộc của nền kinh tế quốc dân vào giá cả năng lượng, Putin đã áp dụng rất nhiều biện pháp, ví dụ tăng mạnh mức độ đầu tư, tăng cao giá cả năng lượng, v.v... thông qua đẩy mạnh nhu cầu trong nước để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Khi đó Putin cảm thấy tốc độ tăng trưởng kinh tế của Nga là quá thấp. Ông cho rằng, nền kinh tế Nga đến trước năm 2010 phải duy trì tỷ lệ tăng

trưởng không được thấp hơn 5%, một số năm phải đạt được 8% - 10%.

Chính phủ Nga đang đặt ra biện pháp tăng cường phát triển kinh tế. Ví dụ: cho phép đồng rúp giảm giá một cách thích hợp để mở rộng xuất khẩu, đẩy mạnh phát triển sức sản xuất; giảm nhẹ gánh nặng cho các nhà máy, giảm thuế lợi nhuận của các nhà máy từ 35% xuống còn 24%, tăng cường giúp đỡ các nhà máy vừa và nhỏ, nhà máy nhỏ chỉ còn phải nộp phần trăm thuế lợi nhuận hoặc thuế doanh nghiệp, khuyến khích giúp đỡ xuất khẩu các sản phẩm như dầu thô, khí thiên nhiên và công nghiệp quốc phòng.

Nước Nga đang dần thay thế vị trí số 1 về xuất khẩu dầu mỏ của Arập Xêút, ngoài ra khuyến khích phát triển các ngành kỹ thuật cao như điện tử và thông tin.

Ngày 18 tháng 4 năm 2002 tại Điện Kremly, Putin đã có bài báo cáo tình hình đất trước thượng viện và hạ viện. Ông đã nói về chính sách đối nội, đối ngoại của Nga với các nghị sĩ, nhân viên chính phủ và lãnh đạo của các địa phương. Ông cũng đề cập về mục tiêu công tác năm 2003 của chính phủ Nga.

**** Dân giàu nước mạnh là mục tiêu cuối cùng***

Ngay khi bắt đầu bản báo cáo Putin đã chỉ ra mục tiêu cần đạt đến: Mục tiêu của chúng ta là xây dựng nước Nga trở thành quốc gia có pháp chế và kinh tế thị trường, trong đó điều quan trọng nhất là phải nâng cao mức sống của nhân dân.

Putin nói, thời gian qua, các địa phương đều giành được thành quả đáng khích lệ: kinh tế liên tục giữ được mức tăng trưởng, tạo ra được nhiều thành tựu, nhiều cơ hội việc làm, số người thất nghiệp giảm xuống còn 70 trăm nghìn, thu nhập của nhân dân tăng 6%.

Sản lượng dầu thô của Nga đứng vào vị trí thứ hai trên thế giới, mức xuất khẩu năng lượng đứng vị trí thứ nhất thế giới. Nhưng hiệu quả làm việc thấp, còn nhiều tiêu cực, tỷ lệ phạm tội cao, tất cả những thứ đó là những vấn đề nan giải mà chính phủ Nga đang phải đối mặt.

Chính sách của Putin so với trước đây thay đổi không lớn. Ông chỉ ra, nước Nga phải đẩy mạnh cải cách cơ cấu hành chính, đưa cơ cấu hành chính thích ứng với sự phát triển của thời đại, cần phải đạt được những

bước đột phá về lập pháp và cải cách, tăng cường điều chỉnh cơ cấu kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư.

Mặc dù, nước Nga ba năm liên tục giữ được tỷ lệ tăng trưởng, nhưng do giá dầu bị sụt giảm và nền kinh tế thế giới tăng trưởng chậm, cho nên kinh tế nước Nga vẫn phát triển với tốc độ chậm.

Với các nước phát triển, ông cho rằng chế độ luật pháp ổn định sẽ có lợi cho phát triển kinh tế; việc thu thuế phải có lợi cho thúc đẩy sự phát triển kinh tế, vì vậy phải cải cách chế độ thuế với các doanh nghiệp nhỏ nhằm giảm bớt gánh nặng cho họ.

**** Tiếp tục đẩy mạnh chính sách "ngoại giao thiết thực"***

Chính sách "ngoại giao thiết thực" của chính phủ Putin sẽ không thay đổi. Ông nói, từ nay về sau nước Nga căn cứ vào lợi ích chính trị và kinh tế, chiến lược quân sự và thực lực nhà nước để tiến hành chính sách "ngoại giao thiết thực", đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích liên minh bạn bè của Nga.

Cộng đồng các quốc gia độc lập SNG và Nga có rất nhiều lợi ích và nhiệm vụ chung, hợp tác với cộng đồng các quốc gia độc lập là vấn đề quan trọng nhất trong chính sách ngoại giao Nga.

Nước Nga sẽ từng bước "nhất thể hóa" với châu Âu, tiếp tục xây dựng khu vực kinh tế thống nhất với Liên minh châu Âu. Ông còn chỉ rõ tính quan trọng của việc tấn công mạnh vào chủ nghĩa khủng bố. Sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, sự uy hiếp mà các quốc gia phải đối mặt chính là chủ nghĩa khủng bố, ủng hộ liên minh chống khủng bố là sự lựa chọn đúng đắn của Nga.

**** Lập pháp đánh mạnh vào "chủ nghĩa cực đoan"***

Mấy năm gần đây, hoạt động của "Đảng đầu trọc" Nga khá điên cuồng, làm cho chính phủ Putin phải có sự quan tâm đặc biệt. Ông đã đề cập đến vấn đề "Chủ nghĩa cực đoan trong bản "Báo cáo tình hình đất nước" và nêu rõ hiện tượng phạm tội ngày càng nghiêm trọng đã làm cho người Nga "cảm thấy khó chịu", và người nước ngoài không cảm thấy yên tâm.

Putin nói: "Chủ nghĩa cực đoan là sự uy hiếp to lớn đến an ninh và ổn định xã hội. Ông cho rằng, cái mà chủ nghĩa cực đoan nói đến chính là chủ nghĩa phát xít, khẩu hiệu chủ nghĩa cực đoan dân tộc đều mang theo tiêu chí

phát xít. Bọn chúng phát động tập kích quy mô lớn, giết hại người vô tội. Nhưng tòa án và cảnh sát lại thiếu biện pháp hữu hiệu để bắt các phần tử phạm tội phải chịu sự trừng phạt của pháp luật.

Ngoài ra, Putin còn phát biểu quan điểm của mình đối với vấn đề như Chechnya, cải cách quân đội, bảo hiểm xã hội... Bản báo cáo về tình hình đất nước, khiến nhiều nghị sĩ cảm thấy rất thiết thực và cụ thể.

Chủ tịch Thượng viện Mironov nói: Báo cáo của tổng thống đều dựa trên tình hình thực tế của nước Nga, nó thể hiện sự am hiểu về thực tế của Putin.

Cũng có một số ý kiến của nghị sĩ phản đối Putin như Chủ tịch liên minh lực lượng cánh tả Nga, ông Nemtsav nói, Putin chưa đi thẳng vào những vấn đề mà nước Nga đang quan tâm. Ví dụ như, các khoản nợ tiền lương của giáo viên và bác sĩ.

Cho dù nói như thế nào thì dưới sự lãnh đạo của Putin, cục diện chính trị của Nga đã tương đối ổn định, kinh tế giữ mức tăng trưởng, cuộc sống của nhân dân được nâng cao. Ông đã đưa nước Nga từ chỗ sa sút đi lên con đường phục hồi và phát triển, ông đã được đại bộ phận người Nga thừa nhận. Đồng thời ông cũng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn. Sứ mệnh nặng nề vẫn đang đè năng lên đôi vai ông.

Trong "Báo cáo tình hình đất nước" chủ đề chính của Putin là sự nghiệp xây dựng nước Nga lớn mạnh.

Ông nói, sự suy thoái về chính trị và kinh tế đã làm cho nước Nga có nguy cơ bị tan rã, nước Nga phải trở lại vị thế một "quốc gia lớn mạnh" tiếp tục tồn tại và phát triển.

Trong nội dung trình bày về ý nghĩa hiện thực "Cường quốc luận", Putin đã nêu ra những nguy cơ trước mắt mà nước Nga phải đối mặt. Ông nói, cơ sở kinh tế của nước Nga rất mỏng và yếu, sức cạnh tranh của các doanh nghiệp rất thấp, dân số tiếp tục giảm, số người nghèo đói khó khăn ngày càng nhiều. Thể chế chính trị của Nga cứng nhắc, hiệu quả cơ cấu hành chính tương đối thấp kém.

Putin nói, việc phổ biến vũ khí hạt nhân và chủ nghĩa khủng bố đang uy hiếp sự ổn định của thế giới. Điều nghiêm trọng nhất là có một số quốc gia đang âm mưu loại nước Nga ra khỏi thị trường quốc tế. Những quốc gia này đã dựa vào thực lực kinh tế lớn mạnh của họ để đưa ra yêu cầu chính trị

"quá đáng". Vì sự sinh tồn, nước Nga phải nhanh chóng trở thành "quốc gia phát triển về kinh tế".

Putin nói, nước Nga đã giành được thành công về các phương diện như khôi phục thống nhất quốc gia, tăng cường chính quyền trung ương, đẩy mạnh cải cách hành chính tư pháp, hoàn thiện thể chế tuyển cử v.v...

Vấn đề Chechnya cũng đã có những thay đổi có lợi cho Nga, trọng điểm vấn đề này là đẩy mạnh tiến trình hòa bình.

Nước Nga phải triệt để tấn công hang ổ của bọn khủng bố Chechnya, giúp người Chechnya có được cuộc sống văn minh hơn.

Khi Putin mới lên nắm quyền đã chỉ rõ "ba khó khăn lớn" mà nước Nga đang phải đối mặt là dân số đang tụt giảm, kinh tế suy thoái, nhà nước bất lực. Hiện nay, giai đoạn khó khăn nhất đã qua đi, nhưng những nguy cơ thì vẫn còn đó.

Năm 2003, tổng dân số của Nga là 145 triệu dân, so với năm 1989, giảm 2 triệu. Trong vòng ba năm nữa, tỷ lệ sinh của Nga là 10%, tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh đã giảm xuống nhưng tuổi thọ trung bình năm 1999 là 64 tuổi.

Về mặt kinh tế, mặc dù ba năm nay tổng sản lượng quốc nội (GDP) Nga tăng trưởng 20%, đầu tư xây dựng tăng 30%, thu nhập quốc dân tăng trưởng gần 1/3, nhưng vẫn còn 25% dân chúng có thu nhập dưới mức tiêu chuẩn cơ bản. Hơn nữa, sự ảnh hưởng của giá cả năng lượng đối với tăng trưởng kinh tế khá lớn, tốc độ tăng trưởng cũng có xu hướng giảm liên tục trong mấy năm nay.

Putin cho rằng, nhân dân Nga có khả năng thoát khỏi các cuộc khủng hoảng để tạo ra cuộc sống hạnh phúc. Ông chỉ rõ, tổng sản lượng quốc nội năm 2010 sẽ tăng gấp đôi năm 2000, thực hiện điều chỉnh cơ cấu kinh tế và tự do thu đổi đồng rúp cùng với thông qua cải cách hành chính sẽ tạo ra môi trường tốt đẹp để phát triển kinh tế thị trường.

Tổng giá trị sản lượng quốc nội Nga chỉ trong 10 năm đã tăng trưởng gấp đôi, tỷ lệ tăng trưởng kinh tế mỗi năm đã đạt 7,2% trở lên. Vì vậy, thách thức lớn nhất đối với Putin là nước Nga cần có những bước đột phá trong cải cách.

Để tiến hành hiện đại hóa quân đội, Nga đang tập trung vào nghiên cứu sản xuất vũ khí mới, tăng cường lực lượng hạt nhân mang tính phòng thủ và

lực lượng cơ động.

Về chính sách đối ngoại, Putin thông qua một bài phát biểu ngắn để nói lên trọng điểm về ngoại giao của Nga.

Putin nói, Nga mong muốn xây dựng trật tự thế giới mới để bảo đảm sự ổn định thế giới, phải duy trì cơ chế hiệu quả của Liên hợp quốc.

Nước Nga coi cộng đồng các quốc gia độc lập SNG là "phạm vi ảnh hưởng" của mình, phát triển quan hệ với cộng đồng các quốc gia độc lập là "ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại" của Nga. Putin còn nhiều lần nhấn mạnh tính quan trọng của việc củng cố liên minh chống khủng bố và nhất thể hóa châu Âu.

Bản "Báo cáo về tình hình đất nước" của ông Putin đã thu hút được sự quan tâm đặc biệt của người dân. Mọi người cho rằng, nó đã phản ánh tinh thần thực dụng của ông. Mọi người nhìn rõ niềm hy vọng của nước Nga từ con người Putin.

6. Lập lại địa vị cường quốc quân sự

Lục địa Caspian trải dài từ Âu sang Á, là vị trí chiến lược cực kỳ quan trọng và chứa đựng nguồn năng lượng rất phong phú.

Nước Nga đã tiến hành diễn tập quân sự ở Caspian khiến cộng đồng quốc tế một lần nữa phải chú ý đến cuộc chiến giành tài nguyên ở vùng này.

10 năm liên tục, 5 nước vùng Caspian luôn phải tiến hành đàm phán về sự phân chia tài nguyên bởi sự bất đồng giữa các nước còn rất lớn, và các cuộc đàm phán đó đều không có kết quả.

Lập trường của Nga, Kazakhstan và Azerbaijan về đại thể là thống nhất, đề nghị phân chia tài nguyên khoáng sản phải căn cứ theo cự ly trung tâm và bờ biển dài ngắn khác nhau của từng nước, lưu vực Caspian do các nước cùng khai thác. Iran kiên quyết phản đối phương án này, yêu cầu cùng nhau khai thác hoặc chia đều khu vực Caspian; còn lập trường của Turkmenistan thì không rõ ràng.

Do thế lực phương Tây thâm nhập vào khu vực Caspian, nên Nga muốn thông qua đàm phán để sớm giải quyết vấn đề ở đây.

Vì vậy, tháng 6 năm 1998, Nga và Kazakhstan đã ký kết thỏa thuận. Không lâu sau, hai nước lại ký thêm các thỏa thuận phụ liên quan, xác định đường ranh dưới đáy biển. Tháng 1 năm 2001, Nga và Azerbaijan cũng đã đạt được thỏa thuận sau khi hiệp định được ký không lâu.

Tháng 11 năm 2001, Kazakhstan và Azerbeijan đã ký hiệp định về Caspian, vậy chỉ còn Iran là chưa thay đổi lập trường về vấn đề ở đây.

Sau khi Nga và Azerbaijan đạt được hiệp định, Iran và Kazakhstan đã tập kết một lực lượng quân sự tương đối lớn tại vùng biên giới giao nhau giữa hai nước. Phản ứng của Iran làm cho nước Nga rất tức giận, Nga đã từng nhiều lần chỉ trích Iran ngăn cản quyết định về vấn đề Caspian.

Sau khi Liên Xô tan rã, hai nước Nga - Mỹ đã tiến hành đấu tranh kịch liệt để giành quyền kiểm soát tài nguyên ở Caspian. Phần lớn dầu mỏ được sử dụng tại Mỹ đều được nhập khẩu từ các nước Trung Đông, kiểm soát được tài nguyên ở Caspian sẽ làm giảm bớt sự phụ thuộc về dầu hỏa ở vùng vịnh đối với Mỹ và có ý nghĩa quan trọng để bảo đảm an ninh năng lượng.

Đầu những năm 90 của thế kỷ 20, Mỹ tuyên bố rằng họ có lợi ích chiến lược ở Caspian. Nhưng khu vực Caspian là phạm kiểm soát của Nga, Mỹ muốn tranh giành tài nguyên ở Caspian thì phải loại bỏ được thế lực của Nga. Đối với Nga, khu vực Caspian không chỉ là phạm vi kiểm soát, mà còn là bức tường thành chiến lược bảo vệ an ninh cho nhiều nước khác.

Nga ra sức khống chế con đường xuất khẩu năng lượng của Caspian là nhằm làm suy yếu thế lực của Mỹ và châu Âu xâm nhập vào nơi này.

Nga và Turkmenistan, Uzbekistan đã ký kết hiệp định 25 năm về khai thác khí đốt thiên nhiên.

Đứng trước việc Mỹ nuốt chửng phạm vi ảnh hưởng của Nga, từ ngày 1 đến ngày 15 tháng 8 năm 2003, quân đội Nga đã tiến hành cuộc diễn tập quân sự với quy mô lớn nhất trong lịch sử tại Caspian.

Quân đội tham gia diễn tập quân sự lần này có phân đội tàu ở Caspian, bộ đội đường sắt, bộ đội biên phòng, Cục An ninh Liên bang và bộ đội cảnh vệ quốc gia... Tổng cộng lên đến hơn một vạn người, hàng loạt vũ khí trang bị mới đã được đưa ra sử dụng trong cuộc diễn tập này.

Dư luận quốc tế cho rằng, mục đích chủ yếu của cuộc diễn tập quân sự ở Caspian là nhằm nói rõ với các quốc gia ở Caspian và Mỹ rằng: Nga từ

trước đến nay luôn là một cường quốc quân sự, Nga vẫn luôn giữ địa vị chủ đạo ở khu vực Caspian; Nga sẽ không ngần ngại trong việc dùng vũ lực để củng cố phạm vi quyền lực của mình ở Caspian. Sự tranh giành tài nguyên ở Caspian sẽ vẫn được nhiều nước chú ý.

Chính phủ Nga đã nhiều lần tỏ rõ, diễn tập quân sự chỉ là để kiểm nghiệm khả năng hợp đồng quân sự, chứ không có ý nhằm vào các quốc gia ở Caspian. Để biểu thị thành ý, Nga đã mời tất cả các quốc gia ở Caspian tham gia cuộc diễn tập quân sự lần này.

Một trong những mục đích diễn tập lần này là để cảnh cáo Iran và Turkmenistan, nước Nga không cho phép kéo dài thời gian giải quyết vấn đề Caspian. Iran chỉ phái quan sát viên tham gia diễn tập quân sự, còn Turkmenistan đã cự tuyệt tham gia.

Nga không ngừng tăng cường sức mạnh quân sự ở khu vực Caspian, thực lực hạm đội của Bộ Quốc phòng Nga ở Caspian đã vượt qua tổng lực lượng hải quân 5 nước Caspian. Bộ trưởng quốc phòng Nga Sergey Ivanov nói, không loại trừ khả năng phải xây dựng liên quân các nước Caspian.

Ngày 10 tháng 2 năm 2004, lực lượng hạt nhân chiến lược Nga và các lực lượng khác của quân đội lại tiến hành diễn tập quân sự. Các cuộc diễn tập quân sự đều do Bộ trưởng quốc phòng Sergey Ivanov làm Tổng chỉ huy, Tổng tham mưu trưởng các lực lượng vũ trang Kvashmin trực tiếp chỉ huy. Sáu quân khu, lực lượng chủ chốt gồm hải - lục - không quân, lực lượng hạt nhân của Nga và bộ đội hàng không đều tham gia vào trận diễn tập này.

Putin đã đánh giá rất cao kết quả giành được trong cuộc diễn tập này của các lực lượng hạt nhân chiến lược và lực lượng quân sự nói chung của Nga. Cuộc diễn tập quân sự lần này lớn nhất trong vòng 20 năm trở lại đây.

Trước cuộc diễn tập quân sự lần này, Putin đã thông báo tình hình diễn tập với Tổng thống Bush qua điện thoại. Putin nói: "Nga phát triển hệ thống vũ khí mới nhưng không nhằm vào Mỹ... nước Nga không có dã tâm đế quốc, Nga vẫn là một cường quốc hạt nhân, bất kỳ quốc gia nào cũng nên coi trọng vấn đề này. Nước Nga sẽ nỗ lực hết sức mình làm cho "quân địch" trở thành "bạn bè".

Ngày 18 tháng 2, Putin tuyên bố trước căn cứ phóng thử tên lửa đạn đạo ở Tây Bắc nước Nga rằng, nước Nga sẽ lắp đặt hệ thống vũ khí chiến lược mới và xây dựng hệ thống phòng ngự đạn đạo mới.

Bộ đội không gian của Nga đã bắn thành công một vệ tinh quân sự "vũ trụ".

Ông còn nói: Quân đội Nga phải xác định đảm bảo đánh bại mọi sự uy hiếp. Để tự bảo vệ cho an ninh quốc gia Nga sẽ tiến hành hiện đại hóa quân đội và xây dựng hệ thống phòng ngự chống đạn đạo trong thời gian thích hợp. Nước Nga sẽ giành nhiều sự quan tâm đến mọi động thái của bất kỳ quốc gia nào về hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo, không thể dừng các cuộc nghiên cứu về hệ thống tên lửa đạn đạo phòng thủ.

Cùng ngày, khi đứng trước bãi phóng tên lửa đạn đạo ở Tây Bắc nước Nga để quan sát diễn tập phóng vệ tinh quân dụng, Putin đã nói: "Những kết quả của trận diễn tập quân sự này đã chứng tỏ bộ đội tên lửa chiến lược của Nga trong tương lai không xa sẽ phải trang bị vũ khí hiện đại... vũ khí mới có thể đánh trúng mục tiêu ở cự ly xa với tốc độ siêu âm và độ chính xác cao, vũ khí đó về tốc độ và phương hướng trong quá trình bay đều rất cơ động và linh hoạt".

Từ lời lẽ của Putin cho thấy, vũ khí thế hệ mới là loại "tiên tiến nhất thế giới", so với loại trang bị cùng loại trên thế giới thì nó là "vô địch", nó có thể bảo đảm an toàn chiến lược cho nước Nga trong một thời gian.

Putin còn nói, Nga đang tiếp tục nghiên cứu hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo và có thể trong tương lai sẽ xây dựng được hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo mới.

Khi nói về mục đích bố trí vũ khí chiến lược trong thời đại mới, Putin đã nhấn mạnh: "Chúng ta phát triển hệ thống vũ khí mới không phải là trực tiếp nhằm vào nước Mỹ... Nước Nga không có dã tâm đế quốc và cũng không theo đuổi bá quyền".

Ông vẫn bình thản như thường, kiên định tiến hành hiện đại hóa quân đội. Đây là sự thực rõ ràng.

Qua việc Putin tự mình ngồi trên tàu ngầm hạt nhân của Hạm đội Bắc Hải và cũng tự mình ngồi trên máy bay chiến đấu đã chứng tỏ tư thế và thái độ coi trọng quân đội của ông như thế nào. Đồng thời, điều đó càng chứng tỏ quyết tâm của ông về cải cách quân đội nước Nga với việc tăng cường ngân sách quốc phòng và đẩy nhanh các bước hiện đại hóa quân đội.

Đây là một nội dung quan trọng cần phải quán triệt sâu sắc trong thời kỳ lãnh đạo hiện tại và tương lai của Putin.

7. Giấc mơ về nước Nga tương lai

Nga là nước còn lại của Liên Xô, là đại lục xuyên từ Âu sang Á, là quốc gia có diện tích lớn nhất thế giới, tài nguyên thiên nhiên phong phú, cơ sở kinh tế và thực lực kỹ thuật hùng hậu, với lực lượng quân đội tương xứng với Mỹ.

Hơn mười năm sau khi Liên Xô tan rã, địa vị của Nga bị thấp đi trong thứ tự xếp hạng thực lực các nước phát triển trên thế giới. Xét về thực lực kinh tế, Nga đã tụt xuống các quốc gia hàng thứ hai.

Trong cơ cấu GDP thế giới năm 1999, nước Nga chỉ chiếm 1,9%, ước tính chỉ bằng 1/10 của Mỹ. Thực lực kinh tế của Nga được xếp hàng thứ năm. Thực lực kinh tế bình quân đầu người và sức cạnh tranh cũng thuộc loại lạc hậu.

Tuy vậy, quy mô công nghiệp quốc phòng của Nga rất to lớn, sức sản xuất rất mạnh, có khả năng tự mình nghiên cứu và chế tạo các loại vũ khí chiến lược và vũ khí thông thường. Quân sự của Nga biên chế có 120 vạn người. Trong đó, lục quân chiếm 420 ngàn vạn quân, không quân 210 ngàn vạn quân, hải quân 180 ngàn vạn quân, bộ đội tên lửa chiến lược 170 ngàn vạn quân.

Cuộc cải cách quân sự của Nga bắt đầu bằng việc điều chỉnh cơ cấu binh chủng, cắt giảm số lượng quân khu, khôi phục xây dựng chế độ Bộ tổng Tư lệnh, Tư lệnh Lục quân, cắt giảm quân số.

Tỷ lệ tăng trưởng kinh tế là nhân tố ảnh hưởng rõ ràng nhất đến sức mạnh quốc gia. Từ năm 1991 đến năm 2000 sản lượng công nghiệp của Nga giảm từ 45,7% giá trị sản lượng công nghiệp hạ xuống còn 38,8%, thu nhập người dân giảm xuống 51,6%.

Nhưng cơ sở kinh tế của Nga vẫn rất mạnh. Năm 2000, tình hình phát triển kinh tế của Nga rất tốt, tổng giá trị sản lượng quốc nội khoảng 250,8 tỷ đô la.

Năm 2000, tổng giá trị ngoại thương là 102,8 tỷ đô la, xuất siêu đạt 69 tỷ đô la.

Vốn nhân tài của Nga rất phong phú, trong rất nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật đều đạt trình độ dẫn đầu.

Do kinh phí nghiên cứu khoa học kỹ thuật không đủ, hiện tượng chảy máu chất xám ở Nga diễn ra rất nghiêm trọng. Nhân tài chảy về các nhà máy, doanh nghiệp hoặc các doanh nghiệp liên doanh không nhiều mà có một số lượng lớn nhân viên khoa học kỹ thuật đã chạy ra nước ngoài. Từ năm 1990 trở lại đây, nước Nga đã có trên 16 ngàn nhà khoa học di cư ra nước ngoài. Trong 100 nhà khoa học thuộc loại giỏi nhất của Nga thì có một nửa chạy ra nước ngoài.

Xu hướng phát triển sức mạnh tổng hợp quốc gia của Nga được quyết định bởi hai nhân tố sau:

Nhân tố thứ nhất, là sự thay đổi trong nội bộ hệ thống sức mạnh tổng thể.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sức mạnh tổng hợp quốc gia Nga xuống thấp là do sự suy thoái về kinh tế và sự đi xuống về sức mạnh chính trị. Có thể giữ được sự tăng trưởng kinh tế ổn định hay không? Có thể xây dựng được thể chế chính trị hiệu quả cao và trong sáng hay không? Đó là động lực chủ yếu của sự phát triển sức mạnh tổng hợp của Nga.

Sau khi lên nắm quyền, Putin đã lấy việc khôi phục kinh tế làm mục tiêu chính của công tác chính phủ.

Từ năm 1999 trở lại đây, nền kinh tế Nga đã phục hồi được mức tăng trưởng, nửa đầu năm 1999, mức tăng trưởng GDP của Nga là 5,4%, mức tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp là 5,5%.

Về phương diện cải cách chính trị, ông đã tiến hành cải cách hệ thống thể chế liên bang và thể chế Đảng, đánh mạnh vào các ông trùm kinh tế, duy trì trung ương tập quyền - nhưng việc xây dựng thể chế hành chính có hiệu lực cao trong một thời gian ngắn là một việc làm rất khó mà đòi hỏi phải có thời gian lâu dài để tập trung vào xây dựng sức mạnh chính trị của Nga.

Nhân tố thứ hai, là sự thay đổi cơ cấu sức mạnh tổng hợp quốc gia.

Cơ cấu sức mạnh tổng hợp quốc gia là chỉ hệ thống tổ chức của các yếu tố quan trọng trong toàn bộ sức mạnh tổng hợp. Sự cạnh tranh sức mạnh tổng hợp quốc gia của các nước trong thế kỷ 21 là sự mở rộng phát triển trong bối cảnh nhất thể hóa kinh tế toàn cầu và sự cạnh tranh ác liệt, sự ảnh hưởng của nhân tố nguồn tài nguyên, sức mạnh quân sự tiếp tục bị hạ thấp,

trong khi đó sức mạnh chính trị, sức mạnh giáo dục khoa học kỹ thuật và sức mạnh tổ chức sẽ ngày càng phát huy vai trò quan trọng.

Nga liệu có thể giành được bước đột phá hay không trong việc phát triển các yếu tố sức mạnh tổ chức, sức mạnh giáo dục khoa học, sức mạnh chính trị sẽ là nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sức mạnh tổng hợp cả nước.

Nhân dân Nga tràn đầy hy vọng về tương lai của mình.

CHƯƠNG 14
CUỘC BẦU CỬ TỔNG THỐNG NHIỆM KỲ HAI

1. Ứng cử viên Tổng thống

Cuộc bầu cử Duma quốc gia Nga vừa kết thúc thì cuộc đại tuyển cử Tổng thống Nga cũng bắt đầu.

Tổng thống Nga Putin tuyên bố rằng, ông sẽ tham gia cuộc tranh cử Tổng thống. Một số chính đảng lớn ở Nga đang gấp gáp bàn bạc để quyết định có nên cử đại biểu của đảng mình ra tranh cử Tổng thống lần này hay không. Nhưng một số người lãnh đạo của những đảng lớn đều không phải là đối thủ của Putin.

Vì vậy, sự nhiệt tình của các đảng phái chính trị với cuộc bầu cử tổng thống lần này đều rất thấp. Một số chính đảng đã quyết định không đưa ứng cử viên tham gia tranh cử, thậm chí có đảng còn đang ấp ủ âm mưu ngăn cản cuộc bầu cử.

Trong khi cuộc bầu cử Duma quốc gia Nga vừa kết thúc, liên minh lực lượng cánh hữu và đảng Yabloko bị loại khỏi cuộc đua tranh cử và quốc hội Nga đã xuất hiện cục diện không có đại diện cánh hữu. Cánh hữu sau sự thất bại trong cuộc tranh cử vào Duma quốc gia vẫn đang phải đối mặt với việc lựa chọn có nên cử người tham gia bầu cử Tổng thống không. Người lãnh đạo hai chính đảng lớn của cánh hữu hiểu rất rõ rằng, sựủng hộ của cử tri với lãnh đạo hai đảng này trong cuộc bầu cử đã xuống rất thấp.

Hai đảng lớn của cánh hữu đã từng tuyên bố, họ sẽ cùng nhau lựa chọn nhà chính trị độc lập Vladimir Ryzhkov tham gia ứng cử, Ryzhkov cảm thấy rất thích thú với điều này, nhưng sau này hai chính đảng đã không đạt được sự thống nhất và họ đã gặp nhiều khó khăn trong công tác bầu cử.

Nhiều nghị sĩ cấp tiến trong hai đảng này thậm trí còn cho rằng, điều bất lợi trong cuộc bầu cử Duma chính là kết quả của việc Chính phủ Putin đã

khống chế dư luận, ứng cử viên của hai đảng tham gia bầu cử lần này cũng sẽ gặp phải những điều bất lợi tương tự như vậy.

Ngày 20 tháng 12 năm 2003, Đảng Yabloko đã khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc tại Moscow, như vậy rõ ràng là đảng này sẽ không tham gia ứng cử Tổng thống. Tham gia ứng cử tổng thống là quyền lợi của mỗi chính đảng và mỗi công dân, các chính đảng kêu gọi tẩy chay cuộc bầu cử này, cần phải suy nghĩ về hậu quả nghiêm trọng của hành động đó.

Trước mắt, Nga chưa có bất cứ đảng phái nào công khai tẩy chay cuộc bầu cử.

Kết quả bầu cử Duma đã chứng tỏ tỷ lệ cử tri ủng hộ Putin là rất cao. Qua cuộc thăm dò ý kiến cho thấy, tỷ lệ ủng hộ ông lên đến 80% và ông có niềm tin hoàn toàn vào việc có thể tái đắc cử tổng thống nhiệm kỳ thứ hai. Ông cũng không hề cảm thấy lo lắng trước việc tranh cử của các ứng cử viên khác, bởi vì dù là ai tham gia tranh cử đi nữa cũng không thể thay đổi được cục diện.

Điều mà Putin lo lắng nhất là vấn đề số lượng người tham gia tranh cử tổng thống, nếu như người tham gia tranh cử chỉ có một mình ông, thì rất thuận lợi cho việc trúng cử, nhưng hình ảnh và danh dự của ông sẽ bị tổn thất rất lớn.

Có người nói, Putin không hề bị lẻ loi mà có người sẽ tự nguyện giúp đỡ ông. Lãnh tụ đảng dân chủ tự do Zhirinovsky là chính khách thường xuyên tham gia tranh cử, mỗi lần nước Nga bầu cử Tổng thống, ông ta đều tham gia. Tuy rằng đảng dân chủ tự do chính thức tuyên bố tham gia tranh cử, nhưng mọi người đều biết rằng Zhirinovsky sẽ không bỏ lỡ cơ hội để thể hiện mình. Liên minh tổ quốc trong cuộc bầu cử Duma quốc gia đã có 10% số phiếu trong Quốc hội, hai lãnh đạo lớn nhất của đảng này rất có thể tham gia tranh cử.

Lãnh đạo Đảng Cộng sản Nga Zyuganov là đối thủ lớn nhất trong cuộc bầu cử tổng thống thời Yeltsin. Nhưng hiện nay Đảng Cộng sản Nga đã đi xuống. Những người trong đảng yêu cầu ông ta phải chịu trách nhiệm về sự thất bại của Đảng Cộng sản Nga trong cuộc bầu cử Duma quốc gia.

Đảng Cộng sản Nga lúc này đang phải đối mặt với hai vấn đề lớn đó là: có tham gia bầu cử tổng thống hay không? Bầu ai làm ứng cử viên? Nội bộ Đảng Cộng sản Nga đưa ra ý kiến tẩy chay cuộc bầu cử lần này. Nếu như

thực sự Đảng Cộng sản Nga từ bỏ tham gia tranh cử tổng thống, vậy thì ảnh hưởng của việc này trong cục diện chính trị Nga không chỉ đối với cuộc bầu cử mà còn đánh dấu sự kết thúc của một thời đại.

Ngày 8 tháng 2 năm 2004, Ủy ban bầu cử trung ương Nga tuyên bố, tổng cộng có 7 ứng cử viên chính thức tham gia tranh cử tổng thống. Họ gồm: tổng thống Putin; lãnh đạo liên minh "tổ quốc" Sergei Yulyevich Glaziev; lãnh đạo liên minh lực lượng cánh tả trước đây Hakamada; nguyên chủ tịch Duma quốc gia ông Rybkin; Chủ tịch Ủy ban liên bang Mironov; lãnh đạo Đảng Cộng sản Nga Kharitonov; lãnh đạo Đảng dân chủ tự do Rokryshkin.

Trong 7 ứng cử viên chỉ có Putin là có ưu thế tuyệt đối, 6 người còn lại có tỷ lệ ủng hộ của cử tri rất thấp.

Đứng trước tình hình nhiều ứng cử viên rút khỏi cuộc bầu cử tổng thống, Mironov tuyên bố, ông sẽ độc lập tham gia tranh cử Tổng thống. Mục đích tham gia ứng cử của ông là để ủng hộ cho Putin. Người lãnh đạo đảng Dân chủ tự do Zhirinovsky tuyên bố rút khỏi danh sách ứng cử và đề cử Rokryshkin tham gia ứng cử Tổng thống.

Trong bầu cử Quốc hội, Đảng Thống nhất đã chiếm ưu thế trong Quốc hội, kết thúc tình trạng quốc hội và tổng thống hợp tác thì ít mà đối đầu thì nhiều trong vòng mười năm trở lại đây, điều này có lợi cho ổn định cục diện lâu dài và nâng cao hiệu quả công tác của Chính phủ. Như vậy, có thể tạo điều kiện thực hiện mục tiêu phục hưng nước Nga mà Putin đã đề ra.

Tổng thống và Chính phủ sẽ không bị lực lượng cánh tả hoặc cánh hữu kiểm soát hay bị quấy nhiễu bởi thế lực của các ông trùm như trước đây.

Nếu như cuộc cải cách của Nga giành được thành công, Putin và Đảng Thống nhất sẽ được củng cố hơn nữa, Quốc hội mới có thể sửa đổi Hiến pháp để kéo dài nhiệm kỳ của ông. Nếu như không làm được điều này, Putin có thể đưa thân tín của mình lên giữ cương vị Tổng thống, còn bản thân mình sẽ trở thành Chủ tịch Đảng "Thống nhất Nga". Như vậy, cục diện chính trị Nga vẫn có thể bảo đảm ổn định trong vòng 8 năm nữa.

Nhưng trong số các ứng cử viên tham gia tranh cử Tổng thống rõ ràng vẫn còn một số người là ứng cử viên của các phe đối lập. Những người này thông qua tranh cử để thể hiện sự tồn tại và sức mạnh chính trị của họ, ngoài ra còn tập trung cho sự phát triển trong tương lai của họ trên chính trường nước Nga.

Sergei Yulyevich Glaziev là ứng cử viên nặng ký nhất sau Putin. Tháng 8 năm 2003, ông ta trở thành người lãnh đạo của hơn 20 tổ chức đảng phái mặt trận liên hợp các lực lượng yêu nước nhân dân. Tháng 9, đảng khu vực, đảng Ý trí nhân dân và đảng Xã hội thống nhất đã liên kết thành Đảng liên minh "tổ quốc". Sergei Yulyevich Glaziev là một trong những người lãnh đạo của Đảng liên minh "tổ quốc". Việc Sergei Yulyevich Glaziev tham gia tranh cử với tư cách là người ứng cử độc lập, đã dẫn đến sự chia rẽ to lớn trong nội bộ Đảng bộ liên minh "tổ quốc".

Trước mắt tỷ lệ cử tri ủng hộ cho lãnh đạo cộng sản Nga Kharitonov là 2,3%.

Hakamada là nữ chính trị gia duy nhất tham gia tranh cử tổng thống, bà đã từng tham gia diễn đàn chính trị từ đầu những năm 90 của thế kỷ trước, đã từng đảm nhiệm chức Phó Chủ tịch Duma quốc gia lần thứ ba và lãnh đạo liên minh lực lượng cánh hữu. Sau khi liên minh lực lượng cánh hữu tuyên bố tẩy chay cuộc bầu cử tổng thống, Hakamada tuyên bố độc lập tham gia ứng cử. Tỷ lệ ủng hộ bà là 1,4%.

Putin chưa đồng ý cho Đảng "Thống nhất Nga" bầu ông làm ứng cử viên tổng thống mà ông tham gia tranh cử với tư cách ứng cử độc lập. Ông không hy vọng mọi người nhìn thấy Đảng "thống nhất Nga" công khai ủng hộ mình trong cuộc tranh cử mà hy vọng trở thành một Tổng thống được tất cả nhân dân ủng hộ.

Ông tuyên bố, trước ngày 12 tháng 2 năm 2004 sẽ không tiếp xúc với giới báo chí và các nhà tuyên truyền về ông, không tham gia các hoạt động tranh luận công khai trên Đài truyền hình. Vì việc tham gia tranh cử tổng thống lần này phần thắng của Putin đã nằm trong tầm tay.

2. Đối thủ của Putin lần lượt rút lui

Ngày 6 tháng 3 năm 2004, Ủy ban bầu cử trung ương Nga tuyên bố hủy bỏ tư cách ứng cử tổng thống của Rybkin. Trong bản tuyên bố ngày 5 tháng 3 gửi cho Ủy ban bầu cử trung ương Nga, Rybkin đã nói, do tình hình trước mắt, ông ta rút khỏi danh sách ứng cử tổng thống. Căn cứ theo pháp luật, trong vòng 2 tiếng đồng hồ sau khi Ủy ban bầu cử trung ương Nga nhận được đơn đề nghị của Rybkin, phải tuyên bố hủy bỏ tư cách ứng cử viên tổng thống của ông ta.

Rybkin đã từng làm Chủ tịch hạ viện Duma quốc gia Nga, trong thời gian Yeltsin nắm quyền đã từng làm Phó Thủ tướng chính phủ và Thư ký Ủy ban an ninh. Rybkin là người tham gia bầu cử dưới sự trợ giúp của nhà tỷ phú Boris Berezovsky đang lưu vong ở Anh quốc.

Sau khi được 2 triệu cử tri ký tên ủng hộ, ngày 7 tháng 2, Rybkin được Ủy ban bầu cử trung ương Nga đồng ý cho ra ứng cử viên tổng thống.

Thượng tuần tháng 2, Rybkin đã từng mất tăm tích một thời gian, điều này đã gây xôn xao trong dân chúng Nga.

Sau khi "lặn mất tăm" được 5 ngày thì ngày 10 Rybkin "xuất hiện trở lại" và tuyên bố với các phóng viên Đài phát thanh Mascow, thủ đô Ucraina rằng: "Tôi không hề lẩn trốn ở bất kỳ đâu, mà chỉ đi thăm bạn bè ở Kiev một thời gian.

Trước khi công khai xuất hiện, ê kíp tranh cử tổng thống của Rybkin đã từng liên lạc với ông ta.

Họ giải thích rằng, Rybkin không hề mở điện thoại di động, cũng không xem truyền hình, không biết sự "mất tích" của ông đang gây xôn xao trên diễn đàn chính trị như thế nào.

Rybkin nói, để chạy trốn khỏi áp lực của cuộc tranh cử, ông đã đến Kiev thăm lại bạn bè và chủ yếu là để nghỉ ngơi.

"15 năm trong cuộc đời chính trị tôi chưa từng bao giờ phải chịu đựng áp lực đến như vậy. Tôi giống như đã trải qua một cuộc đàm phán đầy khó khăn với Chechnya. Tôi cảm thấy rất mãn nguyện khi về nước lần này...". Rybkin đã nói như vậy.

Có người đoán rằng, Rybkin có thể đã tiến hành đàm phán bí mật với bọn ly khai ở Ucraina và Chechnya.

Ngay từ khi Ủy ban bầu cử tổng thống trung ương Nga phê chuẩn Rybkin đủ tư cách tham gia ứng cử tổng thống, một ủy viên trong ủy ban đã nói, trong bản đăng ký ứng cử mà Rybkin đã đưa ra có tới mấy vạn chữ ký là giả tạo.

Rybkin có quan hệ mật thiết với ông trùm kinh tế Boris Berezovsky, và đã từng ủng hộ Boris Berezovsky làm lãnh đạo trong "Đảng Nga tự do".

Rybkin tuyên bố rằng, bởi vì ông ta đã đưa ra những lời phê bình và chỉ trích Putin cho nên cảnh sát đã có hành động đối với ông ta.

Rybkin đã từng tuyên bốở Luân Đôn rằng, trước ngày bầu cử tổng thống ngày 14 tháng 3, ông sẽ không trở về nước Nga mà sẽ chỉ huy công tác bầu cửở Luân Đôn, nhưng ngày 4 tháng 3, Rybkin lại trở về Moscow, ngay ngày hôm sau ông ta rút khỏi danh sách tranh cử.

Việc Rybkin rút lui chính là do tỷ lệ cử tri ủng hộ ông ta rất thấp, đến mức chỉ còn 0,1%.

Sau khi Rybkin xin rút ra khỏi cuộc tranh cử, cuộc bầu cử chỉ còn 6 ứng cử viên tham gia tranh cử. Căn cứ theo quy định của pháp luật, ứng cử viên có quyền rút khỏi cuộc tranh cử trước khi bầu cử 5 ngày, 6 ứng cử viên này đều biết rõ họ không thể so tài cao thấp với Putin.

3. "Cơn sốt Putin" vẫn không ngừng tăng lên.

Trước mắt, không cần tiến hành trưng cầu dân ý cũng có thể hiểu được mức độ sùng bái đối với Putin ở nước Nga cao đến mức nào; chỉ cần bật máy thu âm là thấy rất nhiều đài phát thanh phát bài hát "Nếu lấy chồng thì tôi sẽ lấy người như Putin".

"Nếu lấy chồng tôi sẽ lấy người như Putin", bài hát này đang được các đài phát thanh phát thường xuyên điều đó chứng tỏ "cơn sốt Putin vẫn không ngừng tăng lên". Rất nhiều người Nga nói, họ sẽ bỏ phiếu cho Putin. Đại đa số người dân Nga cũng nói, trong vấn đề xử lý sự kiện con tin ở Moscow, Putin đã hành động quả đoán, đã hóa giải thành công được các cuộc khủng hoảng con tin.

Do trong quá trình giải cứu con tin, bộ đội đặc nhiệm đã sử dụng loại hơi bí mật khiến 117 con tin đã thiệt mạng, có rất nhiều người thân của nạn nhân và các đảng phái chống đối đã chỉ trích Putin về việc chỉ huy không tốt.

Mặc dù, những lời lẽ phản đối Putin không phải là ít nhưng ngược lại những người hoan nghênh ca ngợi ông cũng không vì thế mà giảm đi.

Putin không ngừng được người dân ca ngợi và tin tưởng ông là con người "bình dị gần dân", "khéo ngoại giao", "dồi dào sinh lực".

Năm 1999, khi chiến tranh Chechnya mới bùng nổ, Putin nói, "cho dù bọn khủng bố có nấp ở đâu cũng phải tróc nã cho ra". Ông đã tỏ rõ quyết tâm tiêu diệt các phần tử vũ trang của Chechnya.

Để cổ vũ động viên sĩ khí cho quân đội, Putin đã từng ngồi trong buồng lái máy bay chiến đấu đi thị sát Chechnya.

Putin cũng đã từng ngồi trong tàu ngầm hạt nhân lặn sâu dưới nước mấy trăm mét để cùng với các chiến sĩ quân đội "thể nghiệm cuộc sống" dưới biển.

Để hòa mình với quần chúng nhân dân, Putin đã công bố địa chỉ hộp thư điện tử trên mạng và đã từng hai lần lên mạng trả lời những vấn đề mà hàng vạn dân chúng quan tâm.

Putin với lòng yêu thích môn võ Judo đã giành từng được giải quán quân tại thành phố St Peterburg, khi sang thăm Nhật Bản, ông đã thi đấu với tuyển thủ võ Judo, sau khi bị quật ngã, ông vui vẻ đứng lên nhận thua. Việc xử lý quyết đoán các công việc trọng đại ở trong nước, phong cách giản dị trong xử lý công việc hàng ngày đã làm cho ông trở thành người được nhân dân yêu quý, tín nhiệm nhất và sùng bái nhất ở Nga.

Ngày 14 tháng 3 năm 2004, đúng một tháng trước ngày bỏ phiếu bầu cử Tổng thống, nhiều ứng cử viên còn phải tận dụng giờ phút cuối cùng để cố tranh thủ sựủng hộ của cử tri.

Khi tổng kết công tác chính phủ trong nhiệm kỳ 4 năm, Putin cho rằng, tình hình kinh tế Nga đã "có sự thay đổi cơ bản", sự độc lập và sự ổn định của đồng rúp là thành công lớn nhất.

Từ năm 1999 trở lại đây, tăng trưởng GDP của Nga đạt khoảng 30%, thu nhập thực tế của người dân đã tăng lên rất nhanh, tỷ lệ thất nghiệp hạ thấp chỉ còn 30%, dự trữ ngoại hối của ngân hàng trung ương Nga đạt 84 tỷ đô la.

Putin nói, các vấn đề như Chính phủ can thiệp vào công việc kinh tế quá nhiều, việc lạm dụng quyền lực cơ quan bảo vệ luật pháp cần phải chấm dứt ngay!.

Đối với yêu cầu sửa đổi Hiến pháp, Putin đã khẳng định, một khi Hiến pháp sửa đổi sẽ dẫn đến các cuộc tranh cãi nên và tốt nhất là không sửa đổi gì.

Tỷ lệ dân chúng ủng hộ Putin luôn đạt 80% trở lên, vượt xa các ứng cử viên khác. Cuộc bầu cử tổng thống Nga lần này sẽ là một cuộc cạnh tranh không có đối thủ.

Trong 6 ứng cử viên còn lại, Mirinov - Chủ tịch Ủy ban Liên bang Nga (thượng viện) là người ủng hộ Putin. Mục đích tham gia tuyển cử của ông vừa là để làm nền cho Putin vừa là công tác chuẩn bị cho Đảng Cuộc sống trong cuộc bầu cử Duma quốc gia nhiệm kỳ sau.

Sergei Yulyevich Glaziev tham gia tranh cử nhằm mục đích thay đổi chính sách xã hội hiện hành của Nga và xây dựng một quốc gia phục vụ cho toàn xã hội. Một trong những mục đích khác khi tham gia tranh cử Tổng thống của ông còn là để phân tán phiếu bầu của những người ủng hộ lực lượng cánh tả và làm giảm tỷ lệ cử tri ủng hộứng cử viên của Đảng Cộng sản Nga.

Ứng cử viên tổng thống Kharitonov do Đảng Cộng sản Nga tiến cử lại không phải là đảng viên Đảng Cộng sản, mà ông ta là người sáng lập ra Đảng Nông nghiệp và có sự hợp tác mật thiết với Đảng Cộng sản Nga. Do mâu thuẫn nội bộ của Đảng Cộng sản Nga rất gay gắt và tỷ lệ ủng hộ của cử tri rất thấp cho nên triển vọng tranh cử của Kharitonov rất ảm đạm.

Đảng Cộng sản Nga sau khi bị thất bại trong cuộc bầu cử Duma quốc gia, phe phản đối nội bộ đảng đã yêu cầu mạnh mẽ Zyuanov phải từ chức, buộc ông ta phải rút khỏi danh sách đề cử.

Người lãnh đạo liên minh lực lượng cánh hữu Hakamada ở vào thế đối lập với Putin. Bà tham gia tranh cử nhằm mục đích không để cho phe cánh hữu đi xuống do thất bại trong cuộc bầu cử Duma. Nội bộ chính đảng cánh hữu đã phát sinh mâu thuẫn, việc tranh cử của họ chỉ nhận được sựủng hộ của một số bộ phận.

Có thể nhìn rõ thực lực của các ứng cử viên tham gia tranh cử tổng thống là rất thấp, không đủ khả năng uy hiếp đến việc tái đắc cử nhiệm kỳ tiếp theo của Putin. Nếu không xảy ra những việc ngoài dự đoán thì Putin sẽ giành thắng lợi với số phiếu cao nhất - và thực tế đã đúng như vậy.

4. "Người mình" trong trái tim ánh mắt nhân dân

Cuộc sống hơn nửa cuộc đời là người dân bình thường khiến Putin thấu hiểu được cuộc đời khốn khổ của nhân dân, ông luôn nhận thức sâu sắc về những yêu cầu của nhân dân.

Khi đi thị sát các địa phương, Putin đã cố ý phá vỡ kế hoạch tiếp đón của chính quyền các địa phương, tranh thủ tìm hiểu cuộc sống của những người dân không nằm trong kế hoạch đã sắp xếp.

Khi đi thị sát khu vực Viễn Đông, Putin đến thăm một ngôi làng. Một người đàn ông mặc khố đang bổ củi, người vợ hét to: "Về nhà đi, Tổng thống đến". "Tổng thống nào chứ? Bà nằm mơ hay sao đấy!". Anh ta trả lời. Anh ta không tin. Nhưng vừa ngẩng đầu lên thì đã thấy Tổng thống ngay trước mặt. "Đấy là ngài thật ư?". "Không! Không phải tôi!" - Putin trả lời. Người đàn ông đó mời Putin xuống bơi cùng với con trai ông ta, khi đó nhiệt độ của nước chỉ có 21 độ C, Putin đã lao xuống nước một cách rất thoải mái. Việc này hoàn toàn trái ngược với thời Yeltsin và Gorbachov. Ông ta chỉ thích nghe các quan chức địa phương báo cáo, rồi thích đi thăm quan du lịch ở những nơi danh lam thắng cảnh. Putin thì ngược lại, ngay cả việc tiếp xúc với quần chúng, Putin cũng tránh gặp các "đại biểu công nông" do các quan chức địa phương bố trí mà ông chỉ thích tìm hiểu những người dân bình thường chưa từng được "huấn luyện" để tìm hiểu về tình hình cuộc sống của họ.

Một lần, một cụ già đã từng tham gia chiến tranh vệ quốc tỏ ra oán trách Putin. Cụ kể rằng, đồng lương hưu của cụ còn thấp hơn cả mức thu nhập bình quân đầu người của cả nước và cụ không hề được hưởng một chế độ đãi ngộ nào.

Đối với những vấn đề mà Putin phát hiện trong quá trình đi thị sát thì rất ít khi ông thể hiện nỗi bất bình trên nét mặt, không giống như những nhà lãnh đạo quốc gia trong những nhiệm kỳ trước, chỉ cau mày trách móc những quan chức địa phương trước ống kính quay phim chụp ảnh, còn sau đó đã sớm lãng quên.

Sau khi trở lại thủ đô, Putin khẩn trương chất vấn hội trưởng hội quỹ hưu trí. Theo quy định, những người muốn được hưởng ưu đãi thì phải làm đơn trình bày hoàn cảnh gửi đến các cấp có thẩm quyền để xin được hưởng chế độ ưu đãi. Còn như không làm đơn xin thì dứt khoát không được hưởng chế độ ưu đãi.

Theo chỉ thị của Putin, quy định này lập tức được thay đổi. Nhân viên công tác trong quỹ hưu trí phải ưu tiên phục vụ làm chế độ ưu đãi cho vị cựu chiến binh này.

Để thực sự hiểu được về đất nước Nga, năm 2003 Putin đã sử dụng kỳ nghỉ hè để đi thăm vùng Tây Bắc. Năm 2004, ông đã dành thời gian nghỉ để đến thăm vùng Viễn Đông. Đó là những nơi mà những người tiền nhiệm trước đây chưa bao giờ đến, sự khác biệt đó là rất lớn, ở đó không có gì đáng để đến thăm, nhưng lòng dân ai oán và những vấn đề xảy ra ở đó thì thật không nhỏ.

"Thật không dễ gì mong đợi được, chỉ toàn là những lời trống rỗng", đó là cách nhìn nhận đánh giá của người dân đối với các nhà lãnh đạo đất nước trước đây khi họ đi thị sát.

Nhưng Putin thì hoàn toàn không phải là người như vậy. Có lần ông đang ở Surgut tại khu vực Bắc Cực, thời tiết đột ngột thay đổi. Ba chiếc máy bay trực thăng cùng với phi hành đoàn không dám cất cánh. Phóng viên và toàn bộ thiết bị quay phim buộc phải ở lại, còn Putin lên đường chỉ cần phi công láy máy bay trực thăng chuyên dụng đưa ông đến nơi. Ông đã có được một buổi nói chuyện hết sức tự nhiên và cởi mở với công nhân khai thác khí tự nhiên.

Trong 7 khu vực hành chính của cả nước, Putin đều đã đi thị sát. Có nơi ông đến nhiều lần, thường xuyên tổ chức Hội nghị Chủ tịch Ủy ban quốc hội, cho phép các đài truyền hình truyền trực tiếp, mục đích là để cho dân chúng giám sát xem có ai đó lừa bịp nhân dân hay không.

Lịch trình sắp xếp việc đi thị sát của Putin rất dày và rất ít nhân viên đi cùng. Có lần khi Putin đang đi thị sát, có một bà già nông dân mời ông đến ăn món nấm, lúc đó ông và các nhân viên hộ tống chỉ đi bằng hai chiếc xe con.

Có lần, ông đã tham gia hoạt động chúc mừng ngày tết dân gian ở Kazan, thủ phủ của nước Cộng hòa Tatarstan, lần đầu tiên mọi người ở đây đã cảm nhận được tình cảm của ông mà trước đây họ vốn cho ông là người rất lạnh lùng. Trong công viên ở Kazan, từng đoàn dân chúng vây quanh Putin. Ông vừa dùng ngôn ngữ Tatra để thăm hỏi bà con, vừa cầm tay nhảy múa với họ.

Mấy cô gái chạy lên trước ôm hôn thắm thiết Putin. Ông vui vẻ đón nhận sự chúc mừng của họ. Putin đã tham gia múa cùng mọi người trong hội

trường. Mặc dù động tác múa của ông hơi cứng và thiếu uyển chuyển nhưng vẫn nhận được sự cổ vũ nhiệt tình của mọi người.

Putin còn thi đấu một trận quyết liệt với một nữ võ sĩ đã từng giật giải quán quân môn vật và ông đã giành thắng lợi, không biết nữ quán quân vật có phải là đã cố ý nhường thắng lợi cho vị Tổng thống của mình không, nhưng Putin đã phấn chấn hẳn, ông kéo tay nữ võ sĩ lại và đặt một nụ hôn lên đó.

Đoạn sau mới thật sự xúc động. Putin đã nhanh chóng cởi phăng chiếc áo sơ mi đang mặc mà rất ít khi thấy ông cởi trước đám đông, để trần trùng trục úp mặt vào một bát sữa bò, một lát sau dùng miệng để gắp một đồng xu lên rồi giao cho người tổ chức ở bên cạnh.

Ngay trong ngày hôm đó, Putin đến xem cuộc đua chiến sa và cùng uống rượu với hai người lính già đeo trang sức truyền thống đang tự đàn hát. Putin xúc động nói: "Khi còn nhỏ, mẹ tôi thường đem không khí náo nhiệt trong những ngày lễ này để cười chế nhạo về căn phòng lộn xộn của tôi. Tôi không ngờ rằng, ngày lễ này lại vui đến như vậy".

Khi không có người ngoài ở hội trường, Putin có lúc cảm thấy thoải mái, cười nói vui vẻ.

Mọi người phát hiện, lúc này Tổng thống Mintimes Shaimiyev của vùng lúa Tatarstan và tổng thống Rakhimov của Bashkortostan đều ở bên cạnh ông. Mintimes Shaimiyev và Rakhimov luôn có tư tưởng độc lập, hai nước cộng hòa này lại đều là khu vực tập trung chủ yếu của lực lượng các phần tử ly khai.

Có thể thấy rõ, chuyến đi lần này của Putin là để cải thiện quan hệ giữa trung ương và địa phương.

Putin đã thông qua hàng loạt hoạt động thực tế của mình để rút ngắn khoảng cách với nhân dân và đã trở thành người gần gũi thân thiết trong mắt người dân ở đây.

5. "Cao thủ Judo" lấy nhu thắng cương

Trong trí nhớ của mọi người, nước Nga dường như chỉ là một đế quốc tiến hành chiến tranh liên miên và không ngừng bành trướng ra bên ngoài. Kỳ thực, trong lịch sử, nước Nga cũng đã từng nhiều lần trải qua những thời

khắc khó khăn của thù trong giặc ngoài. Mỗi khi đứng trước những nguy nan, người Nga lại sử dụng chiến thuật nằm gai nếm mật, lấy nhu thắng cương.

Nước Gorden Horse đã thống trị nước Nga suốt hai trăm năm. Với người Mông Cổ, mặc dù bề ngoài phải tiến cống tiền vàng và dâng hiến gái đẹp, nhưng người Nga vẫn âm thầm suy nghĩ làm sao thoát ra được kiếp nhục trần gian này. Về sau, công quốc Moscow đã đánh bại công tước Mông Cổ, thu hồi lại được những vùng đất đã bị mất.

Sau chiến tranh Crimean, Sa hoàng Nga đã không thể gượng dậy sau thất bại, Bộ trưởng ngoại giao Goschakov lúc đó đã phải dâng cống các chiến lợi phẩm, lợi dụng mâu thuẫn gay gắt trong châu Âu để biến nước Nga trở thành một cường quốc.

Sau cách mạng tháng 10 Nga, chính quyền Xô Viết vừa mới ra đời thì cũng là lúc quân đội Đức đưa quân áp sát biên giới, lại thêm bọn phản động trong nước đang lớn mạnh, Lenin đã phải ký "Hòa ước Brest" với Đức bất chấp sự phản đối của dân chúng, mặc dù đã phải trả giá rất lớn, nhưng chính quyền Xô Viết đã tồn tại và phát triển.

Putin, người lên nắm quyền Tổng thống khi mà nước Nga đang rơi vào thời kỳ tồi tệ nhất và ông cũng đã kế thừa truyền thống lịch sử đó.

Các quan chức ngoại giao Nga kiến nghị, hy vọng Putin tích cực học theo kinh nghiệm ngoại giao rất có hiệu quả của Trung Quốc, "xóa bỏ đối đầu với các nước phương Tây, ra sức thúc đẩy xây dựng kinh tế trong nước, kiên trì ngoại giao cứng rắn trong khu vực".

Dựa theo tình hình quốc tế không thuận lợi lúc bấy giờ, Putin đã điều chỉnh cơ bản phương châm ngoại giao của chính phủ là chủ động tăng cường hợp tác với các nước phương Tây, hội nhập cùng thế giới, tranh thủ hơn nữa môi trường quốc tế để xây dựng kinh tế trong nước. Sau "sự kiện ngày 11 tháng 9", Nga đã tăng cường hợp tác với các quốc gia phương Tây hơn.

Nga chủ động triển khai liên minh chống khủng bố với Mỹ, tích cực phát triển thương mại hai bên; Nga đang cố gắng đưa NATO từ một tập đoàn quân sự thành một tổ chức kinh tế. Nước Nga và Liên minh châu Âu tiến hành đàm phán về các vấn đề lớn như nhất thể hóa nền kinh tế châu Âu và hợp tác năng lượng.

Trong sự nỗ lực không ngừng của chính phủ Putin, các nước Châu Âu và Mỹ đã phải thừa nhận Nga là một quốc gia có nền kinh tế thị trường, đồng thời đẩy nhanh tiến trình đàm phán về việc Nga gia nhập tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và có thái độ thay đổi hoàn toàn trong vấn đề Chechnya. Môi trường bên ngoài của Nga được cải thiện rõ rệt.

Putin nói, võ Judo không đơn giản chỉ là bộ môn thể thao mà còn là một môn triết học "lấy nhu thắng cương", "lùi để tiến". Bất kể đối thủ mạnh thế nào, chỉ cần nắm chắc được sơ hở và chỗ yếu của họ là có thể giành chiến thắng.

Trên thực tế, cái "nhu" của Putin hoàn toàn không có gì là thỏa hiệp vô nguyên tắc mà đều là hành động theo sức mạnh, không tham gia quá sâu vào các vấn đề quốc tế không liên quan đến mình, không theo đuổi bá quyền thế giới với Mỹ, tập trung xây dựng sự ổn định với các nước xung quanh, tập trung tài chính đầu tư vào những lĩnh vực có lợi ích thiết thực cho nước Nga, thay đổi chính sách ngoại giao từ việc coi trọng thể diện sang chính sách ngoại giao vì lợi ích quốc gia, luôn bảo vệ lợi ích quốc gia trên mọi lĩnh vực. Về sách lược thì luôn chú trọng đến tính linh hoạt để mang lại lợi ích quốc gia.

Putin cho rằng, nước Nga chưa thể mất đi tiềm lực để trở thành cường quốc, sự nhường nhịn nhẫn nại của ông cũng là để cho nước Nga phục hưng trở lại.

Vì thế có người ca ngợi Putin thật xứng đáng với danh hiệu "cao thủ Judo" lấy "nhu thắng cương".

6. "Tư tưởng nước Nga mới" thuận theo thời đại.

Sau khi lên nắm quyền, Putin đã kết hợp được truyền thống lịch sử xã hội hiện thực và phương hướng phát triển của tương lai; đồng thời đề xướng "tư tưởng nước Nga mới" được đại đa số người Nga chấp nhận.

Ngọn cờ tiên phong trong "tư tưởng nước Nga mới" chính là truyền thống lịch sử hào hùng của dân tộc Nga. Sau khi trúng cử Tổng thống, Putin đã thay đổi thái độ hạ thấp lịch sử Liên Xô mà Gorbachov và Yeltsin đã làm; đồng thời nhấn mạnh "phủ định hoàn toàn lịch sử sẽ làm cho dân tộc Nga quên đi tổ tiên của mình".

Thời kỳ Liên Xô có rất nhiều lĩnh vực rất đáng tự hào, phủ định những thành tựu của thời kỳ Liên Xô là không chính xác. Putin nhấn mạnh, chỉ có kết hợp giữ hiện thực và lịch sử thì tương lai của đất nước Nga mới có thể tốt đẹp hơn.

Theo tư tưởng này, Putin ra lệnh cho tổng bộ của Cục An ninh liên bang phải dựng lại bức tượng của Andropov để thành viên của ngành An ninh lấy lại niềm vinh dự của mình.

Trong ngày lễ kỷ niệm chiến thắng phát xít, 5.000 vị cựu chiến binh từ thời Liên Xô đã đi đầu trong đội ngũ nghi thức duyệt binh làm cho người Nga được sống lại không khí lịch sử hào hùng của những ngày chiến thắng phát xít, mọi người đều cảm thấy tăng thêm lòng tin và lòng tự hào dân tộc.

Putin quyết định lấy quốc ca của Liên Xô làm quốc ca của Nga, khiến cho nhiệt huyết và tinh thần của người dân Nga phấn trấn trở lại.

Putin khẳng định lại, Cơ đốc giáo có vai trò to lớn trong việc bồi dưỡng đạo đức con người. Ông thường xuyên đến giáo đường và xin ý kiến của giáo chủ Alexy II về các vấn đề trọng đại.

Ngọn cờ thứ hai trong "tư tưởng nước Nga mới" là chủ nghĩa yêu nước.

Putin từ nhỏ đã sớm tiếp thu giáo dục chủ nghĩa yêu nước của Liên Xô và cũng sớm nuôi chí cống hiến cho Tổ quốc. Khi phát hiện "một tình báo viên có thể làm tốt được việc mà cả đơn vị bộ đội không thể làm được", ông đã quyết tâm gia nhập KGB.

Putin cho rằng, chủ nghĩa yêu nước là ngọn nguồn của sức mạnh, đánh mất tinh thần yêu nước chính là đánh mất đi những người có thể tạo nên kỳ tích cho nhân dân.

Về vấn đề Chechnya, cho dù phải lao vào cuộc mạo hiểm quyết chiến với các nước phương Tây, ông cũng không cho phép để quốc gia bị chia cắt, thà phải mang tiếng bạo chúa cũng quyết phải tiêu diệt tận hang ổ những phần tử vũ trang ly khai Chechnya.

Trong lĩnh vực ngoại giao, điều ông trăn trở chính là lợi ích quốc gia. Mặc dù quân Mỹ điên cuồng tiến công Iraq, nhưng khi xem xét đến lợi ích to lớn của Nga ở Iraq thì ông đã kiên quyết phản đối Mỹ dùng vũ lực tiến công Iraq. Putin đã giành được sự tôn trọng của lãnh đạo các nước phương

Tây. Ông Blair rất khâm phục Putin. Tổng thống Bush mỗi khi nhìn thấy ánh mắt của Putin, đã cảm nhận được sự chân thành trong ông.

Ngọn cờ thứ ba trong "tư tưởng nước Nga mới" là từ bỏ tư tưởng đế quốc, gắn kết cùng thế giới.

Putin là người xuất thân từ KGB, từng nhiều năm công tác ở nước Cộng hòa dân chủ Đức, thường xuyên qua lại các nước Liên bang Đức, Thụy Sỹ... Ông rất có cảm tình với thể chế thị trường, xã hội kiểu Đức.

Putin có tầm nhìn quốc tế rộng lớn, ông đã nhận thức được rằng hậu quả nghiêm trọng của Liên Xô cũ là tự mình đóng chặt vào cuộc tranh bá thế giới.

Putin cho rằng, quan niệm đế quốc truyền thống không phù hợp với lợi ích quốc gia của Nga, nước Nga phải hòa nhập với thế giới thì mới có thể không đánh cũng thắng. Khi tư tưởng của chủ nghĩa đế quốc đã chiếm thế thượng phong thì tất nhiên sẽ có lúc suy thoái.

Putin nhấn mạnh, nước Nga luôn phải gắn liền với sự phát triển của các nước trên thế giới, phải tham gia tích cực vào quá trình nhất thể hóa với kinh tế thế giới, tích cực hợp tác với các quốc gia khác để giàu mạnh lên.

Để thích ứng với thời đại, tư duy chính trị của ông cũng đã có những thay đổi quan trọng, từ đó mà xuất hiện "tư tưởng nước Nga mới". Ông không nhấn mạnh "tư tưởng Nga" mới có ưu thế vượt trội, vận dụng biện pháp linh hoạt để kết thúc sự hỗn loạn chính trị, thực hiện thống nhất chính trị, hy sinh chế độ dân chủ để xây dựng hệ thống chính trị nhà nước lấy quyền lực tổng thống làm trung tâm.

Trước mắt, Putin phải đối mặt với những vấn đề sau: Nạn bành trướng quyền lực, nạn thoái hóa trong hành chính của Nga đang rất nghiêm trọng; vấn đề lũng đoạn cũng ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển kinh tế của Nga.

Về chính trị, vấn đề thoái hóa nhân cách của một số lãnh đạo dẫn đến sự bất mãn trong quần chúng nhân dân đối với chính phủ, dễ gây kích động mâu thuẫn và ảnh hưởng đến sự ổn định chính trị.

Điểm chủ yếu trong cải cách hành chính của Putin là thu nhỏ quyền hạn hành chính, giảm bớt quyền phê chuẩn dự án và cắt giảm nhân viên chính phủ. Do "Đảng thống nhất Nga" là một đảng quan liêu nên nếu việc cải

cách của Putin gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích của họ thì ông sẽ làm mất đi sự ủng hộ của "Đảng thống nhất Nga".

Putin yêu cầu đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, nhanh chóng rút ngắn khoảng cách với các quốc gia phát triển. Nhưng trong khi giải quyết vấn đề tiêu cực đã cho thấy cơ cấu quốc gia Nga khó mà đáp ứng được nhiệm vụ phát triển mà Putin đã đề ra.

Công tác cải cách hành chính của Putin chủ yếu thể hiện dưới hai mặt sau: Một là, nâng cao hiệu quả quản lý hành chính, loại bỏ mọi hành vi tiêu cực quan liêu. Hai là, cải cách chế độ liên bang.

Biện pháp cải cách cụ thể mà Putin áp dụng là: Xóa bỏ cách làm cũ giữa Trung ương và địa phương, giữa các địa phương với nhau có thể tuỳ ý ký kết các hiệp định song phương trong phạm vi quyền lực của mình; đồng thời quy định rõ việc ký kết các hiệp định phải tuân theo pháp luật, tiến hành cải cách chế độ tự trị của địa phương; phá vỡ thế độc quyền của địa phương ảnh hưởng xấu đến kinh tế; cải cách quân sự, tăng thêm kinh phí quân sự, đẩy mạnh hiện đại hóa quân sự, thực hiện hiện đại hóa cơ cấu quân sự.

Xem xét các biện pháp mà Putin đã áp dụng cho thấy, để thực hiện mục tiêu chấn hưng nước Nga, thúc đẩy quá trình cải cách phát triển thì quyền lực tập trung vào tổng thống Nga là không thể tránh khỏi.

Biện pháp cải cách của Putin đã thể hiện "tư tưởng nước Nga mới" là thuận theo thời đại, thuận theo lợi ích quốc gia và thuận theo lòng dân.

7. Nước Nga bắt đầu căng buồm xa khơi

12 giờ đêm một ngày cuối cùng của năm 1999, Putin nhận lời ủy thác của Tổng thống Yeltsin: "Phải đối xử tốt với nước Nga" và tiếp nhận văn bản hiến pháp, biểu tượng quyền lực tổng thống, huân chương tổ quốc hạng nhất và chìa khóa hòm điều khiển hạt nhân.

Putin lên làm Tổng thống nhưng vẫn không quên ân nghĩa của Yeltsin. Putin vẫn luôn cho người bảo vệ Yeltsin và gia đình ông ta ở những nơi công cộng, ông vẫn rất tôn trọng và ca ngợi Yeltsin. Nhưng bên cạnh đó, Putin cũng nỗ lực thoát ra khỏi sự ràng buộc đó để xây dựng một thời đại mới của chính mình. Putin là con người có lòng vị tha nhưng cũng rất

nguyên tắc, ông đã giành được ngày càng nhiều niềm tin của dân chúng Nga.

Trong lịch sử Nga từng xuất hiện rất nhiều nhân vật vĩ đại, và cũng đã từng ghi nhận rất nhiều sự kiện lịch sử vĩ đại của thế giới. Mười năm cuối cùng của thế kỷ 20, những diễn biến đầy kịch tính về xã hội Nga một lần nữa lại thu hút sự quan tâm của toàn thế giới. Thế kỷ sang trang, nước Nga đã kết thúc thời đại Yeltsin kéo dài 10 năm và bắt đầu mở ra một thời đại Putin mới tràn đầy hứa hẹn.

Theo kết quả trưng cầu dân ý được công bố ngày 20 tháng 12 năm 2001 của "Mạng quốc gia" cho thấy, 74% người dân Nga cho rằng, đối với quốc gia thì năm 2001 không bằng năm 2000 nhưng đối với cuộc sống gia đình thì năm 2001 không hề kém hơn năm trước.

Từ kết quả trưng cầu dân ý nói trên có thể thấy rõ trong thời gian từ khi Putin giữ chức Thủ tướng cho đến sau này giữ chức Tổng thống, cuộc sống của đại đa số người dân Nga đã được cải thiện, từ đó người dân đã có niềm tin và kỳ vọng vào nhà nước Nga.

Đối với nhân dân Nga, năm 2001 là năm lạc quan nhất trong vòng 9 năm trở lại đây. Mức lương của công nhân viên chức và quân nhân đều được nâng cao, ngoài ra còn tăng thêm trợ cấp đáng kể cho mức lương của những người về hưu, tỷ giá đồng đô la cơ bản ổn định với mức trên dưới 30 rúp, doanh nghiệp nhỏ được nhà nước giúp đỡ và phục hồi trở lại. Cuộc sống của đa số người dân được cải thiện. Đặc biệt đối với các giảng viên, lương bổng được tăng gấp đôi, cơ bản giải quyết được vấn đề khó khăn lớn trong sự nghiệp giáo dục. Thời đại dùng giấy lau tay hoặc vật dụng khác để trả lương cho các giáo viên đã không còn nữa.

Cách nhìn nhận đánh giá và kỳ vọng của dân chúng Nga đối với nền kinh tế trong tương lai làm cho chính phủ Nga càng tràn đầy niềm tin.

Theo dự toán ngân sách năm 2002, tổng giá trị sản phẩm quốc nội tăng trưởng 4,3%, dự toán thu nhập quốc gia lần đầu tiên đạt cao hơn ngân sách chi tiêu kể từ vài năm trở lại đây.

Phó thủ tướng kiêm bộ trưởng tài chính Nga lúc đó là ông Kudrin lạc quan nói rằng, chỉ sau một, hai năm nữa, nền kinh tế Nga sẽ hoàn toàn thoát khỏi nỗi ám ảnh khủng hoảng tiền tệ năm 1998 hơn nữa còn đạt đến mức

của những năm trước khủng hoảng, mức sống của người dân Nga trong năm 2004 cũng sẽ đạt đến mức của những năm trước năm khủng hoảng.

Chúng ta có thể tổng kết sơ lược như sau:

Putin sẽ tiếp tục "mò đá vượt sông", nằm gai nếm mật. Ông sẽ không thể sử dụng bất cứ biện pháp quá khích nào. Nước Nga sẽ dựa vào ưu thế "nước lớn hạt nhân", phát huy vai trò cường quốc giữa các nước lớn trên thế giới để tạo ra điều kiện có lợi nhất nhằm chấn hưng nền kinh tế. Putin sẽ dựa vào những kinh nghiệm phong phú của các nước trên thế giới để tìm ra con đường phát triển phù hợp với nước Nga.

1. Dùng để chỉ tầng lớp trên trong xã hội Mỹ. 1. Quyển đầu kinh Cựu ước Chúa sáng tạo ra thế giới. 2. Những vị thánh của các quốc gia hay của một giai đoạn lịch sử. 1. Một tập đoàn kinh tế cao cấp của nước Anh. 1. 1 inch = 2,54 cm. 2. FTSE - 100 (Financial Times Stock Exchange): Chỉ số chứng khoán của 100 công ty lớn tiêu biểu trên thị trường chứng khoán London. 1. Có ví dụ ở phía dưới. 1. SWOT: Phân tích độ mạnh, yếu, cơ hội và nguy cơ. 2. Một công ty bán lẻ cũ của Mỹ. (1) Thiện chung: Chết bình thường, không đau đớn, "chết tốt đẹp" theo cách nói của người đời xưa, đó là cái chết nhẹ nhàng, yên lành hay "khẻo chung mệnh" (2) Hoài: Chỉ vùng An Huy - Giang Tô Trung Quốc. Quân Hoài: Chỉ lực lượng quân sự địa phương An Huy - Giang Tô (1) Tử Vũ: Học trò Khổng Tử (2) Tể Dư: Học trò Khổng Tử, còn gọi là Tể Ngã, tên chữ là Tử Ngã, giỏi ăn nói song hay ngủ ngày nên Khổng Tử đánh giá thấp (3) Khí là một khái niệm trong triết học và y học cổ đại, nghĩa cụ thể là chất khí, luồng khí, nghĩa trừu tượng là sinh khí, sức sống. (1) Thước: Chỉ thước Trung Quốc = 33cm. (2) Tấc: Chỉ đơn vị đo chiều dài Trung Quốc = 3,3cm. (3) Lý Lăng: Tướng trẻ, rất có tài nhà Hán. Không có quân tiếp viện, bị vây khốn nhiều ngày đã hàng quân Hung Nô. 1. Vùng ngoại ô Luân Đôn 1. Một thành phố ở Anh, lấy tên của sông Hull. 1. Một nước cộng hòa ở Ấn Độ Dương. 2. European Bank for Reconstruction and Development – Ngân hàng Tái thiết và Phát triển châu Âu. 3. Federal Reserve – Cục Dự trữ liên bang Mỹ. 4. Market Research Society of Australia – Hiệp hội Nghiên cứu Thị trường Australia. 5. Hiệu ứng được đặt theo tên ông Christian Doppler, nhà vật lý người Áo. 1. Viết tắt của "Picture" (ảnh). 1. Và khi họ đang ngồi chờ ở phòng lễ tân, họ có thể có cảm xúc viết ra một vài bình luận ngắn về những đồ nội thất cũ kĩ của văn phòng. 1. Nhân vật trong dân gian của Anh, người đã thoát cảnh nghèo khó và trở nên giàu có. 2. Âm thanh lớn phát ra khi hai vật va chạm vào nhau. 1. Chuyện gì đến sẽ đến. 2. Mueller của xứ Borneo. 3. Nhân vật trong một chuỗi phim của George Lucas. 4. Pacific Asia Travel Association (Hiệp hội Du lịch châu Á Thái Bình Dương), làm việc với sứ mệnh thúc đẩy sự phát triển có trách nhiệm của ngành du lịch trong khu vực châu Á Thái Bình Dương. 1. Là một buổi hòa nhạc được tổ chức ở hai địa điểm cùng vào ngày 13 tháng 7 năm 1985. Sự kiện này được tổ chức bởi Bob Geldof và Midge Ure để gây quỹ cứu trợ cho nạn đói ở Ethiopia. 2. Là một Enterovirus có khả năng sinh sôi trong đường tiêu hóa, ổn định trong môi trường acid, kể cả acid dịch dạ dày. 1. Đơn vị tiền tệ của Malaysia. 1. OECD (Organisation for Economic Co-operation and Development): Tổ

chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế. 2. Tỉ phú người Anh, sáng lập tập đoàn Virgin bao gồm hơn 400 công ty. 3. Doanh nhân người Anh gốc Malaysia, là người sáng lập Tune Air Sdn, AirAsia với khẩu hiệu "Tất cả mọi người đều có thể bay". 1. Bandung là thành phố lớn thứ ba của Indonesia. 2. Là một hoàng tộc châu Âu có nguồn gốc từ xứ Wales, Anh. 3. Giống chó đốm. 4. Tờ báo tiếng Anh phát hành tại Malaysia. 1. Lyndon Baines Johnson: Tổng thống Hoa Kỳ thứ 36, nắm cương vị từ năm 1963 đến 1969. 1. S.W.R.D.Bandaranaike: Thủ tướng thứ tư của Sri Lanka vào năm 1956, bị ám sát bởi một tu sĩ Phật giáo vào năm 1959. 2. Một đại lộ lớn và nổi tiếng của thành phố Paris. 3. Câu lạc bộ đêm nổi tiếng ở Paris, được sáng lập năm 1889 bởi Joseph Oller và Charles Zidler. 4. Một thành phố ở miền Nam nước Ý. 5. Là một trong những công viên lớn nhất ở London. 1. Mã cầu (polo): Môn thể thao gồm nhiều người chơi, chia thành hai đội, mỗi đội sẽ cố gắng dùng gậy đánh bóng vào cầu môn của phe đối phương. 2. Xì dách: Là một dạng chơi bài trong đó người chơi chiến thắng khi được 21 điểm. 3. Nhóm hát nữ của Mỹ, một trong những nhóm nghệ sĩ chủ đạo của Motown Records trong suốt thập niên 1960. 1. Tên một loại bia của hãng Castle Larger. 2. Hay còn gọi là pecco, một loại trà đen. 3. Tên một bộ phim, ở đây ý tác giả muốn nói tới là điệu nhảy đặc trưng trong bộ phim đó. 4. Đội bóng bầu dục quốc gia New Zealand. 5. Một vận động viên điền kinh người Jamaica, người đang giữ kỷ lục thế vận hội và thế giới ở các nội dung chạy 100 mét với 9,58 giây, 200 mét với 19,19 giây. 6. Vận động viên nhảy sào người Nga, hai lần đoạt huy chương vàng Olympic (2004 và 2008), ba lần vô địch thế giới (2005, 2007 và 2013), người được coi là nữ vận động viên nhảy sào tài năng nhất mọi thời đại. 7. Còn được gọi là đá Ayers, là một khối kiến tạo sa thạch ở phía Nam của Northern Territory, miền Trung nước Úc, cách Alice Springs về phía Nam 335 km. 1. Nhà báo, phát thanh viên và một tác giả người Anh. 2. The Special Air Service là một trung đoàn của quân đội Anh được thành lập vào ngày 31 tháng năm 1950, một phần của lực lượng đặc biệt Anh (UKSF). 3. Một kính ngữ Ả Rập có nghĩa đen là "đàn anh" và mang ý nghĩa "nhà lãnh đạo và/hoặc thống đốc". 4. Tên một bức tượng trong Blue Earth, Minnesota. Là biểu tượng của công ty The Minnesota Valley. 5. Một nhân vật được sử dụng trong quảng cáo thuốc lá Marlboro. 6. Là trang phục truyền thống có nguồn gốc từ Indonesia và được phụ nữ ở Indonesia, Malaysia, Brunei, Myanmar, Singapore, miền nam Thái Lan, Campuchia và một phần phía nam của Philippines sử dụng. 1. Danh hài người Mỹ. 2. Bạn có thể tìm hiểu kỹ hơn ở chương 9 của cuốn

sách. 1. Cricket: Môn thể thao chơi trên sân cỏ gồm hai đội, một đội sẽ ném bóng vào cọc gôn và có một người của đội còn lại sẽ dùng gậy đánh quả bóng đó. 2. Madison được mệnh danh là đại lộ thời trang của New York. 3. Tên một loại bánh ở Malaysia. (*) Một hồ nước ngọt cách thành phố Tô Châu ba kilômét về phía Đông Bắc, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc. Hồ này nổi tiếng vì có loại cua Trung Quốc, thứ cua được xem như đồ cao lương mỹ vị. (**) Đây là ca khúc nổi tiếng trên mạng từ những năm 2009 đến nay, do Hà Tân sáng tác, được ca sĩ Mộ Dung Hiểu Hiểu trình bày, với thông điệp "Tình yêu không phải là thứ anh muốn bán, muốn mua là có". (*) MBA là cụm từ viết tắt của Master of Business Administration, thạc sĩ quản trị kinh doanh. (*) Là một trong bảy tập của bộ truyện Đi tìm thời gian đã mất của nhà văn Pháp Marcel Proust, được viết từ 1908-1909 đến 1922 và xuất bản từ 1913 đến 1927, trong đó ba tập cuối chỉ được xuất bản sau khi tác giả qua đời. Tiểu thuyết này được xếp trong mười cuốn tiểu thuyết được thanh niên Pháp ưa thích nhất trong thế kỷ hai mươi. Tạp chí Time cũng bình chọn Đi tìm thời gian đã mất nằm trong số mười cuốn sách vĩ đại nhất mọi thời đại. (1) Jupiter Research: Hãng khảo sát trực tuyến nổi tiếng của Mỹ (ND) (2) Là loại thẻ khách hàng thân thiết, dùng để tích điểm thưởng sau mỗi lần giao dịch mua hàng của khách. "Điểm" được tích lũy có thể được khấu trừ hoặc đổi lấy hàng hóa, dịch vụ ở những điểm giao dịch thuộc đơn vị chấp nhận thẻ (ND) (1) Nguyên văn: problem (ND). (2) Một hợp chất hóa học có độc tính rất cao (Bảng A) (ND). (3) Thương hiệu thuốc giảm đau của Johnson & Johnson, không chứa aspirin nên hiệu quả điều trị khá tốt và được tiêu thụ rất mạnh (ND). (4) Nguyên văn: Fifth Amendment: Không ai có thể bị tước đoạt sinh mệnh, tự do hay tài sản mà không thông qua thủ tục công chính của luật pháp ngay cả khi người ấy là một tội nhân (ND). (1) Western Electric: Một công ty viễn thông lớn của Mỹ (ND). (1) Thứ tượng trưng cho tiền khi chơi bài, có thể quy đổi thành tiền sau khi kết thúc ván bài (ND). 1. Cựu chủ tịch kiêm Tổng giám đốc tập đoàn General Electric. 1. Thánh nhân là người hoàn hảo, thông thiên lý. Thiện nhân là người không làm ác, đầy lòng nhân. Hai loại người này chẳng có ở đời, cho nên Khổng Tử chẳng thấy. Kém hai hạng người trên, có hạng quân tử và hạng hữu bằng là bậc bền chí theo đường lành. (1) Nguyên văn: Happen (ND). (1) Cụm từ "Occam's razor" được đưa ra từ năm 1852 dựa trên nguyên tắc của nhà thần học, tu sĩ và luật sư người Anh – Cha William Ockham (d'Okham) (ND). (1) Thái Hà Books liên kết với Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân xuất bản và phát hành năm 2010 (ND). (2) Nghiên

cứu các tình huống chiến thuật trong đó các đối thủ lựa chọn hành động khác nhau để có thể tối đa hóa kết quả nhận được. (ND) (1) Adrenalin là 1 loại hoóc-môn do tuyến thượng thận tiết ra, có tác dụng làm co mạch (nhưng lại làm giãn mạch ở não), tăng nhịp tim, làm co cơ, tăng lưu lượng máu. Ngoài ra nó cũng là chất làm tăng sức mạnh và sức chịu đựng của các cơ (ND). (1) Nguyên văn: Debt Psychology (ND). (2) Trong tâm lý học, tâm lý động học nghiên cứu về mối quan hệ của nhiều khía cạnh khác nhau về ý thức (mind), nhân cách (personality) và linh hồn (psyche), những vấn đề này có quan hệ chặt chẽ với những vấn đề về tinh thần, xúc cảm, hoặc động cơ, đặc biệt là ở cấp độ vô thức (ND). (3) Thu nhập còn lại sau khi trả thuế (ND). (4) Nguyên văn: Four Horsemen of the Apocalypse (ND). 1. Định luật Murphy: Còn được gọi là Định luật Đầu độc hay Định luật Bánh bơ do một sĩ quan không quân Mỹ tên Edward A. Murphy sáng tạo ra sau hàng loạt vấn đề và rắc rối xảy ra tại một sân bay quân sự tại California. 2. George S. Patton (1885 – 1945): Là nhà chỉ huy quân sự nổi tiếng của Lục quân Hoa Kỳ trong Chiến tranh thế giới thứ hai với các chiến dịch ở Bắc Phi, Sicily, Pháp và Đức. 1. Quy luật Parkinson được Northcote Parkinson, nhà văn và nhà sử học người Anh, phát triển nhiều năm trước đây. Là một nhà văn, Parkinson đưa ra định luật này không phải bằng các thí nghiệm hay chứng minh, nó chỉ đơn giản mô tả một phần thói quen sử dụng thời gian của con người một cách chân thật và hài hước. 1. Think and Grow Rich, 13 nguyên tắc nghĩ giàu, làm giàu của Napoleon Hill đã được Thái Hà Books mua bản quyền và xuất bản tại Việt Nam. 2. Tahiti: Còn có tên gọi khác là Hòn đảo Thiên đường, là hòn đảo tuyệt đẹp nằm ở khu vực Nam Thái Bình Dương. 1. Scandinavia: Là bán đảo gồm 3 nước Đan Mạch, Na Uy, Thụy Điển ở Bắc Âu. Báo cáo “Creating a Development Dynamic” năm 2001 của Accenture, Markle Foundation và UNDP. Suy luận đơn giản, không dựa vào kinh nghiệm, thực tế. Thiếu ánh sáng. Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số tháng 1/2003. Press kit hay media kit: Những tài liệu thường đính kèm thông cáo báo chí để hỗ trợ thông tin cho thông cáo báo chí, dành để gửi cho phóng viên. Bao gồm tiểu sử công ty, giới thiệu về sản phẩm, hình ảnh hoạt động, hình ảnh sản phẩm... Người ta cũng có thể đưa media kit lên website của công ty cho phóng viên tiện truy cập và sử dụng. Paul Lazarsfeld và Elihu Katz là những người đầu tiên nghiên cứu về lý thuyết hai bước trong truyền thông từ năm 1940. Công trình nghiên cứu này đã được xuất bản trong cuốn Personal Influency vào năm 1955. 1. Junichiro Tanizaki (1886-1965): Nhà văn Nhật nổi tiếng (tất cả các chú thích đều là

của người dịch). 2. Jacques Prévert (1900-1977): Nhà thơ Pháp nổi tiếng. Nhà thơ này có một bài thơ mang tựa đề “Inventaire”, trong đó liệt kê rất nhiều đồ vật chẳng có liên quan gì với nhau. 3. Thành phố nằm trên đảo Honshu, từng là thủ đô cố định đầu tiên của Nhật từ năm 710 đến năm 784. 4. Vùng nằm trên đảo Honshu, gồm 6 tỉnh, trong đó có tỉnh Nara với thủ phủ là thành phố Nara. 5. Geisha trong tiếng Nhật chỉ những cô gái được tập múa, hát và trò chuyện từ bé để làm tiếp viên trong các quán trà hoặc trong các buổi tiệc tùng. 1. Một nhân vật trong thần thoại Hy Lạp, bị các thần phạt phải vần một tảng đá lên đỉnh đồi, nhưng mỗi lần gần đến đích, tảng đá lại lăn xuống. Đây là một hình phạt khủng khiếp vì nó vô ích và vô vọng. 2. Tổng trấn xứ Judée của La Mã, người đã giao Chúa Jesus cho các thẩm phán tôn giáo xét xử. 1. Tên hai thành phố Nhật bị ném bom nguyên tử trong Đại chiến Thế giới lần thứ hai. 2. Tên hai thành phố Nhật bị ném bom nguyên tử trong Đại chiến Thế giới lần thứ hai. 1. Hãy nhớ ngươi rồi cũng có lúc phải chết. 2. Georges Bernanos (1888-1948): nhà văn Pháp, người đã thể hiện nỗi ám ảnh tội lỗi của nhân loại trong tác phẩm đầu tay của mình. 3. Dòng tu thiên về nhập định, Georges Bernanos có một tác phẩm mang tên Dialogues des Carmélites (Đối thoại giữa các nữ tu sĩ dòng Carmen). 4. Friedrich Nietzsche (1844-1900): Triết gia Đức. 5. André Maurois (1885-1967): Nhà văn Pháp. * Số cửa hàng bao gồm cả các trung tâm thiết kế triển lãm * Là thu nhập của toàn bộ công ty, bao gồm Target, Marshall Field's, Mervyns,...

Table of Contents

Mục lục
VỊ TỔNG THỐNG LẤY LẠI VỊ THẾ OAI HÙNG CỦA NƯỚC NGA (Thay cho lời nói đầu)
PHẦN THỨ NHẤT: CON ĐƯỜNG TỔNG THỐNG CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG ƯU TÚ
CHƯƠNG 1 PUTIN THỜI NIÊN THIẾU
1. Khoảnh sân kỷ niệm không thể phai mờ
2. Bức ảnh của gia đình Putin
3. "Putin cũng giống như chúng ta"
TƯ LIỆU VỀ LENINGRAD:
4. Cậu học sinh với kết quả học tập bình thường
5. Hiểu thêm cuộc đời sau mỗi trận đòn
6. Duyên nợ với môn vật
7. Judo, tiền đồ không thể giới hạn
CHƯƠNG 2 CHUYỆN TÌNH CỦA PUTIN
1. Bạn gái nói, anh ấy là một người đàn ông rất tử tế
2. Tình yêu "chắp cánh bay"
3. Em có bằng lòng lấy anh không?
4. Khóc ròng một ngày
LUTMILA
5. Putin trong mắt đệ nhất phu nhân
6. Sau khi cưới họ càng hạnh phúc hơn
CHƯƠNG 3 KGB - QUÃNG THỜI GIAN BÍ MẬT NHƯNG ĐẦY HẤP DẪN
1. Lý tưởng nghề nghiệp của tôi là KGB
TƯ LIỆU VỀ DZERHINSKY
2. Mới vào nghề còn rất non nớt
TƯ LIỆU VỀ CÔNG HÒA DÂN CHỦ ĐỨC

3. Rất nhanh thích nghi với hoàn cảnh
4. Cuộc sống của một đặc vụ tại Đông Đức
TƯ LIỆU VỀ DRESDEN:
5. Chứng kiến giây phút nước Đức thống nhất
TÀI LIỆU VỀ WOLF: Hai nước Đức
TƯ LIỆU VỀ HAI NƯỚC ĐƯỚC:
CHƯƠNG 4 LENINGRAD GIÓ NỔI SÓNG DẬY
1. Nhận chức ở đại học Leningrad
TƯ LIỆU VỀ GOVBACHOV:
2. Nhà giáo uy tín bước lên vũ đài chính trị
TƯ LIỆU VỀ SOBCHAK
3. Bảo vệ Thị trưởng Leningrad
TƯ LIỆU VỀ CUỘC CHÍNH BIẾN THÁNG 8
4. Dốc sức xây dựng chính quyền thành phố
TƯ LIỆU VỀ BÃO TÁP THÁNG 12
5. Đối diện với Kissinger
6. Putin tạm dừng công việc chính trị
CHƯƠNG 5 BA NĂM ĐỂ LÀM TỔNG THỐNG
1. Giờ phút quyết định, mũi tên của Anatoly Chubais
ANATOLY CHABAIS:
MOSCOW:
2. KGB - Tôi đã trở về!
3. Tiến vào trung tâm hậu trường của Yeltsin
YUMASHEV
SỰ KIỆN KOSOVO:
4. Yeltsin nói: Tôi đã có người kế nhiệm.
STEPASIN:
5. Viện trưởng Viện kiểm sát bị lật đổ
6. Mới gặp Putin đã muốn trọng dụng
7. Trao hết quyền lực cho Putin

CHƯƠNG 6 PUTIN LÃNH ĐẠO ĐẤT NƯỚC
1. Không để người tiền nhiệm dắt mũi
2. Màn mở đầu của chính phủ mới
3. Kinh tế và chính trị cùng vững bước đi lên
4. Tăng cường sự kiểm soát chế độ trung ương tập quyền
SELEZNEV:
5. "Trái tim hồng" hợp tác với Đảng Cộng sản Nga
SERGEY KUZUGETOVIC:
6. Bất ngờ cải tổ chính phủ
SERGEY IVANOV:
7. Thoát khỏi ám ảnh của tàu Kursk
CHƯƠNG 7 CHẤN HƯNG NƯỚC NGA
1. Putin có phải là "một tấm bảng đen"
2. Tăng cường lợi ích của nga trong quan hệ đối ngoại
3. Sự tương phản giữa tình hình và thực lực của một nước lớn.
TƯ LIỆU VỀ "LIỆU PHÁP CHỮA SỐC" CỦA NGA
4. Ai đã "bắt chẹt" Putin
5. Sức nặng của "quả cân nga"?
6. Lịch sử không thể lặp lại.
TƯ LIỆU VỀ BREZHNEV:
7. Ý chí cường quốc luôn thôi thúc
8. Theo đuổi thế giới đa cực
PHẦN THỨ HAI: BẢN LĨNH VÀ TÍNH CÁCH
CHƯƠNG 8 NẾU LÀM NGƯỜI PHẢI LÀM NHƯ PUTIN
1. Bài hát được lưu hành ở Nga
TƯ LIỆU VỀ VLADIMIRPUTIN

2. Nước nga dấy lên cơn sốt Putin
3. Thầm yêu Putin đã trở thành mốt thời thượng
4. Câu cửa miệng của người nga
5. Được mọi người mệnh danh là "nhà lãnh đạo thiên tài"
TƯ LIỆU VỀ THÂN PHẬN KGB CỦA PUTIN
6. Putin là hình tượng tổng thống thực tế
TƯ LIỆU VỀ CUỐN TIỂU THUYẾT "TỔNG THỐNG"
7. Người thân trong gia đình Putin như thế nào?
CHƯƠNG 9 PHẢI DÌM CHẾT BỌN KHỦNG BỐ
1. Cuộc chiến tranh Chechnya lần thứ nhất
2. Cuộc chiến tranh Chechnya lần thứ hai
TƯ LIỆU VỀ MASKHADOV
3. "Ở đâu có bọn khủng bố ở đó có chúng ta"
4. Tên trùm khủng bố sa lưới
5. Vụ bắt cóc con tin ở Moscow
6. Vụ không nạn quân sự thảm khốc nhất trong lịch sử quân đội Nga.
7. Đàn bà con gái cũng điên cuồng tham gia khủng bố.
8. Những âm mưu ám sát Putin
9. Tổng thống Putin trong vòng bảo vệ chặt chẽ.
CHƯƠNG 10 VUNG GƯƠM HÀNH ĐỘNG CÁC ÔNG TRÙM LẦN LƯỢT NGÃ NGỰA
1. Ai đang thống trị Nga
2. Khai đao đối với Gusinski
3. Cú nốc ao đối với Boris Berezovsky
TƯ LIỆU VỀ BORIS BEREZOVSKY:

4. Truy bắt Khodorkovski
5. Kế hoạch "một mũi tên trúng nhiều đích" của Putin
6. Quyết không thể đem quyền lợi quốc gia để trao đổi
7. Bọn trùm sỏ mưu đồ quay lưng đánh trả.
CHƯƠNG 11 HẠ LỆNH GIẢI TÁN CHÍNH PHỦ KASYANOV
1. Quyết định giải tán chính phủ
TƯ LIỆU VỀ KASYANOV:
2. Ai mới là người nắm quyền thực sự
3. Putin đi nước cờ hay
4. Bắt đầu từ buổi "tan lớp" của Thủ tướng Kasyanov
5. Lựa chọn Thủ tướng mới
6. Putin có phải là người độc tài không?
7. Kết cục của thời đại Yeltsin
CHƯƠNG 12 "ĐƯỜNG LỐI" NGOẠI GIAO LINH HOẠT
1. Từ bỏ "địa vị nước lớn hư danh"
2. Hoà nhập hay thách đấu với phương Tây.
3. Cần Mỹ, nhưng cũng rất cần Cu Ba
4. Luôn luôn vẫy tay về phía NATO
5. Xóa bỏ ngăn cách Âu - Mỹ.
6. Hàn gắn quan hệ Nga - Mỹ.
7. Quan hệ Nga và Việt nam
8. Quan hệ Moscow và Bắc Kinh
CHƯƠNG 13 TRẢ LẠI NƯỚC NGA NHƯ MỘT KỲ TÍCH
1. "Chính phủ mới" của Putin
2. Thời thế tạo anh hùng
3. Hãy đối xử tốt với nước Nga.
4. Muốn đẹp ngoài trước hết phải giữ yên bên trong
5. Kinh tế Nga trên con đường phát triển xán lạn.
6. Lập lại địa vị cường quốc quân sự
7. Giấc mơ về nước Nga tương lai
CHƯƠNG 14 CUỘC BẦU CỬ TỔNG THỐNG NHIỆM KỲ HAI

1. Ứng cử viên Tổng thống
2. Đối thủ của Putin lần lượt rút lui
3. "Cơn sốt Putin" vẫn không ngừng tăng lên.
4. "Người mình" trong trái tim ánh mắt nhân dân
5. "Cao thủ Judo" lấy nhu thắng cương
6. "Tư tưởng nước Nga mới" thuận theo thời đại.
7. Nước Nga bắt đầu căng buồm xa khơi